

The chilling novelization of RESIDENT EVIL 2

RESIDENT EVIL™

CITY OF THE DEAD

3

S.D. PERRY

Thông tin ebook

Tên truyện : Thành Phố Chết

Nguyên tác : Resident Evil 3 – City Of The Dead

Tác giả : S. D. Perry

Dịch (forums.gamevn.com) : JediDarkLord , meomuntiteo , Lioncoeur , q_thanhbt , Twiness_nast , Christie , bforward , alice_linh , Soroxas

Thể loại : Kinh dị - Ma quái

Nguồn : <http://forums.gamevn.com>

Convert (TVE) : santseiya

Ngày hoàn thành : 06/07/2007

Nơi hoàn thành : Hà Nội

<http://www.thuvien-ebook.com>

Mục Lục

Mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Đoạn Kết](#)

Mở đầu

Thời báo Raccoon, ngày 26 tháng 8 năm 1998

THỊ TRƯỞNG LOAN BÁO KẾ HOẠCH BẢO VỆ AN NINH CHO THÀNH PHỐ

THÀNH PHỐ RACCOON - Chiều hôm qua, trong cuộc họp báo tại tiền sảnh của tòa thị chính, thị trưởng Haris cho biết Hội đồng thành phố đã họp và quyết định sẽ tuyển dụng thêm ít nhất mười nhân viên cảnh sát mới để bổ sung cho lực lượng cảnh sát thành phố, thay cho những nhân viên của Lực lượng đặc nhiệm cứu hộ và tác chiến (S.T.A.R.S) đã bị đình chỉ công tác, kể từ khi những vụ án mạng đã man lan rộng tại thành phố Raccoon hồi đầu mùa hè năm nay. Kế hoạch này đã được cảnh sát trưởng Brian Irons và tất cả các ủy viên trong Hội đồng thành phố thông qua, thị trưởng Haris cũng cam kết với các công dân thành phố và các phóng viên, rằng thành phố Raccoon sẽ trở lại an toàn và yên ổn cho mọi người sống và làm việc. Ông cũng nói thêm rằng mười một vụ án “ăn thịt người” và ba vụ án thú hoang tấn công người vẫn chưa có thêm manh mối nào.

“Việc không có người nào bị tấn công trong tháng trước không có nghĩa là các nhân viên cảnh sát có thể ngơi nghỉ”, Thị trưởng Harris nhấn mạnh. “Các công dân trong thành phố hoàn toàn có thể tin tưởng vào lực lượng cảnh sát, và hãy an tâm rằng các ủy viên hội đồng đang làm tất cả những gì có thể để đem lại an toàn cho mọi người. Như các bạn cũng đã biết thì việc đình chỉ công tác của S.T.A.R.S có vẻ sẽ là vô thời hạn. Việc mười hai người thuộc hai đội không có khả năng giải quyết các vụ án, cùng việc họ đột nhiên biến mất khỏi thành phố Raccoon cho thấy rằng họ không quan tâm đến cộng đồng cư dân thành phố - nhưng tôi bảo đảm với các bạn rằng chúng tôi quan tâm. Tôi, cảnh sát trưởng Irons, cùng tất cả những người trong buổi họp báo hôm nay chỉ muốn một điều là đem lại sự bình yên cho thành phố, để con cháu chúng ta có thể sống mà không cần phải sợ hãi bất cứ điều gì.”

Tiếp theo sau đó, thị trưởng Harris công bố bản kế hoạch an ninh gồm ba mục nhằm gia tăng sự tin nhiệm của công chúng, và để bảo đảm không có công dân Raccoon nào khác trở thành nạn nhân của các vụ tấn công. Ngoài việc sẽ tuyển mộ thêm khoảng từ mười đến mười hai nhân viên cảnh sát, thì lệnh giới nghiêm ở thành phố sẽ được duy trì ít nhất cho đến tháng chín. Cảnh sát trưởng Irons cũng sẽ thành lập và chỉ huy một đội điều tra gồm một số các nhân viên đặc nhiệm và các thanh tra cảnh sát ưu tú, để truy lùng tới cùng hung thủ của mười một vụ án mạng xảy ra từ tháng năm đến tháng bảy năm nay....

Báo Cityside, ngày 4 tháng 9 năm 1998

UMBRELLA ĐẶT KẾ HOẠCH CẢI TỔ NHÀ MÁY

THÀNH PHỐ RACCOON - Nhà máy hóa chất của Umbrella ở phía Nam trung tâm thành phố đã được tập đoàn ấn định thời gian để đại tu lại vào thứ hai tuần sau. Đây là lần đại tu thứ ba của nhà máy kể từ năm ngoái, nhằm hiện đại hóa bộ phận được phẩm của tập đoàn. Người phát ngôn của Umbrella, Amanda Whitney, cho biết hai trong số các phòng thí nghiệm ở nhà máy chính sẽ được trang bị thêm những thiết bị hiện đại mới trị giá hàng triệu đô la cho việc tổng hợp vắc xin, và hệ thống an ninh nhà máy sẽ được cải tổ lại ở mức tối tân nhất. Thêm vào đó hệ thống vi tính của các

văn phòng ở các tòa nhà thông nhau sẽ được nâng cấp trong vài tuần tới. Nhưng liệu việc này có gây ảnh hưởng đến việc giao thông của thành phố không? Bà Whitney nói:

“Sau việc sở cảnh sát Raccoon vừa hoàn tất việc nâng cấp hệ thống trang thiết bị của họ, chúng tôi biết người dân rất khó chịu về việc cấm đường. Chúng tôi sẽ làm hết sức có thể để tránh không gây ách tắc giao thông, đa số việc nâng cấp các công trình sẽ diễn ra ở bên trong nhà máy và các đường ngầm, còn những phần bên ngoài sẽ được thi công sau giờ làm việc.”

Hắn các bạn còn nhớ cái sân sau của sở cảnh sát Raccoon, họ vừa tráng xi măng và tô điểm lại nó sau khi một loạt các vết nứt bí ẩn xuất hiện. Việc lưu thông đã bị cấm trong sáu ngày làm mọi người phải đi đường vòng qua hai dãy nhà của phố Oak trong sáu ngày.

Khi được hỏi tại sao lại phải tiến hành đại tu như vậy, bà Whitney đã trả lời: “Umbrella đang cố gắng duy trì vị trí dẫn đầu trong ngành bằng cách nâng cấp các thiết bị trở nên tối tân nhất. Sắp tới sẽ là một vài tháng bận rộn, nhưng tôi tin rằng những cố gắng của chúng ta sẽ được đền đáp xứng đáng sau khi công việc đã hoàn tất.”

Bài xã luận của Tuần báo Raccoon, ngày 17 tháng 9 năm 1998 ***IRONS SẼ TRÚNG CỬ?***

THÀNH PHỐ RACCOON - Thị trường Harris sẽ có một mùa tranh cử khó khăn vào mùa xuân năm tới. Theo nhiều nguồn tin nội bộ ở sở cảnh sát Raccoon thì ông Brian Irons, cảnh sát trưởng của thành phố trong bốn năm rưỡi qua, có thể sẽ trở thành người lãnh đạo thành phố trong kỳ bầu cử sắp tới. Irons sẽ ra tranh cử cùng thị trường đương nhiệm Devlin Harris, người đã lãnh đạo thành phố trong suốt ba nhiệm kỳ liên tiếp và vẫn chưa có dấu hiệu nào cho thấy người dân có thái độ bất mãn với ông. Tuy ông Irons chưa tuyên bố chính thức về việc có tham gia vũ đài chính trị hay không, nhưng cựu nhân viên S.T.A.R.S này cũng không lên tiếng bác bỏ lời đồn.

Uy tín của ông Irons đang không ngừng tăng lên sau khi những vụ án mạng bí ẩn vào mùa hè qua đã chấm dứt (tuy vụ án vẫn chưa được phá), và việc ông tuyên bố sẽ mở rộng sở cảnh sát. Ông Irons rất có khả năng sẽ đánh bật thị trường Harris ra khỏi tòa thị chính. Tuy nhiên câu hỏi ở đây là, liệu cử tri có quên việc ông Irons có dính líu đến những bê bối bất động sản tại quận Cider hồi năm 1994 không? Cũng như những sở thích xa hoa của ông ta về hội họa và thiết kế nội thất, dẫn tới việc bài trí sở cảnh sát thành một nơi trông giống viện bảo tàng hơn là công sở? Giả định rằng ông Irons sẽ tham gia vào cuộc tranh cử, thì phóng viên của chúng tôi sẽ đi điều tra tình hình tài chính của ông ta...

Thời báo Baocoan, ngày 22 tháng 9 năm 1998 ***MỘT THIẾU NIÊN BỊ TẤN CÔNG TRONG CÔNG VIÊN***

THÀNH PHỐ RACCOON - Vào khoảng sáu giờ rưỡi tối hôm qua, một thiếu niên mười bốn tuổi, Shanna Williamson, đã bị một kẻ lạ mặt bám theo ở công viên Birch Street trong khu kinh doanh, khi em đang trên đường về nhà sau buổi tập luyện môn softball (trò chơi Mỹ tương tự như bóng chày, chơi trên sân nhỏ hơn với quả bóng mềm to hơn). Gã đàn ông bắt ngờ xuất hiện từ sau một dãy hàng rào ở cổng phía nam công viên, hấn hắt ngã Williamson xuống xe đạp trước khi cố tìm cách túm lấy em. Cô bé chỉ bị một vài vết xước nhỏ và đã chạy thoát được đến nhà của ông bà Tom, Clara Atkins. Bà Atkins đã gọi cảnh sát, họ đã lục soát toàn bộ công viên nhưng không tìm

thấy dấu vết nào của kẻ lạ mặt kia. Theo lời cô bé kể (được cảnh sát cung cấp sáng nay) thì kẻ lạ mặt đó bất ngờ hiện ra rất nhanh, quần áo và tóc tai của hắn rất bẩn, cô bé mô tả rằng có một mùi rất khó chịu phát ra từ người hắn, như là “mùi trái cây thối vậy”. Cô cũng cho biết, hắn ta có vẻ như đã uống quá chén, đồng thời đã lao đảo và gục ngã sau khi cô chạy thoát.

Do sự lan rộng của những vụ án mạng ăn thịt người từ tháng năm đến tháng bảy vẫn chưa được giải quyết, nên sở cảnh sát Raccoon đã rất quan tâm đến cuộc chạm trán của Williamson; kẻ tấn công được cho là có liên hệ với cuộc đụng độ tại công viên Victory tháng sáu vừa qua, theo báo cáo của các nhân chứng. Thị trưởng Harris đã triệu tập một cuộc họp báo cuối ngày hôm nay, và cảnh sát trưởng Brian Irons cho biết nhiệm vụ ưu tiên của các nhân viên cảnh sát được tuyển mộ vào tuần sau, là mở rộng tuyến đường tuần tra đến tận những dãy nhà quanh công viên trong khu buôn bán một cách thường xuyên...

Chương 1

26 tháng 9, 1998

Để đám đàn ông đợi ở ngoài trong xe tải của Barry, Jill cố gắng làm thật nhanh. Chẳng dễ dàng gì; ngôi nhà đã bị bỏ hoang từ lần cuối cùng cô ở đó, nên nhà vương vãi những sách và giấy tờ, và quá tối để có thể thoải mái tìm đường đi tránh qua những mảnh vỡ. Việc ngôi nhà nhỏ của mình bị lục soát làm cô hơi buồn, nhưng cũng không gây ngạc nhiên lắm. Cô nhận ra là mình nên cảm tạ trời đất vì cô không phải là loại người dễ xúc động – và rằng những kẻ xâm nhập đã không tìm thấy hộ chiếu của cô.

Jill vợ lấy một nắm những vớ và đồ lót sạch trong bóng tối tù túng của phòng ngủ, nhồi chúng vào cái ba lô đựng quần áo, lòng thầm ước có thể bật đèn lên. Soạn túi đồ trong bóng tối khó hơn người ta tưởng, ngay cả khi nhà họ không bị xới tung lên; nhưng cô biết rằng họ không có cơ hội nào khác. Không có vẻ gì là Umbrella còn canh me tất cả các ngôi nhà của họ, nhưng giả dụ có kẻ nào đang trông chừng, một tia sáng ở cửa sổ cũng có thể kéo theo một cuộc đọ súng.

"Chỉ ít thì mày cũng được ra ngoài. Không phải lần trốn."

Có quá nhiều việc. Họ sẽ hướng đến một khu vực ở nước ngoài, để đột nhập vào cơ quan đầu não của kẻ thù và có thể sẽ bị giết khi làm điều đó, nhưng ít nhất cô không phải quanh quẩn ở Raccoon thêm nữa. Và từ những tin cô đọc trên báo gần đây, có thể đó là giải pháp tốt nhất. Hai vụ tấn công hồi tuần trước... Chris và Barry tỏ vẻ hoài nghi về cái gọi là hiểm họa, cho dù đã biết T-Virus tác động như thế nào lên con người – Barry thì cho đó là một kiểu đánh lạc hướng công chúng, rằng Umbrella sẽ “giải cứu” Raccoon trước khi có ai đó bị hại. Chris đồng ý, khẳng khái cho là Umbrella sẽ không tự bôi nhọ vào mặt, nhưng nếu nói vậy thì cái gì đã xảy ra trong thảm họa ở biệt thự Spencer mới đây cơ chứ. Jill thì không hề chuẩn bị đặt giả thiết cho bất cứ chuyện gì cả, chẳng phải là Umbrella đã không thể kiểm soát những nghiên cứu của chính mình đấy sao. Và với những gì Rebecca và đội của David Trapp phải đối mặt ở Maine...

Bây giờ không phải là lúc để nghĩ đến việc đó - họ sắp có một chuyến bay. Jill hát cái đèn pin ra khỏi tủ áo và chuẩn bị sang phòng khách thì nhớ ra cô chỉ có mỗi một chiếc áo ngực trên người. Cau có, cô quay lại chỗ tủ áo và bắt đầu lục lọi. Cô đã có đủ quần áo, nhặt nhanh từ những thứ Brad để lại khi anh ta chuồn khỏi Raccoon; cô và mấy chàng kia đã lần trốn ở nhà nghỉ của anh ta trong ít tuần, và dù đồ của Brad không vừa với tạng người cao của Chris hay to lớn của Barry, cô vẫn có thể dùng tạm được. Khổ nỗi, đồ lót nữ không phải là thứ mà một phi công của S.T.A.R.S. tích trữ. Cô đặc biệt không muốn xuống máy bay ở Áo để rồi phải đi mua áo lót.

“Coi nào, đồ lót thôi mà”, cô làm bầm khe khế, cào cào cái đồng nhãn nhúm. Cô tìm thấy thứ đồ khó tìm ấy chỉ khi đã lục ngăn kéo hai lần, tống nó vào túi rồi nhảy đến phòng khách nhỏ của căn nhà cho thuê. Đây mới là lần thứ hai Jill ở đó từ khi họ bắt đầu lần trốn; và cô có cảm giác là mất một thời gian dài nữa mình mới có thể quay lại đây. Có một tấm ảnh của cha cô trên kệ sách và cô muốn lấy nó.

Nhanh nhẹn bước ra khỏi bóng tối hỗn độn, Jill che bớt ánh đèn pin và hướng tia sáng mỏng về góc nơi từng dựng cái kệ. Bọn Umbrella đã đẩy ngã tất cả nhưng dĩ nhiên là đã không bận tâm đến những quyển sách. Chỉ có Chúa mới biết chúng muốn tìm cái gì. Manh mối để tìm ra nơi ẩn náu

của bọn S.T.A.R.S. nổi loạn chẳng hạn; kể từ sau vụ tấn công tại nhà Barry và điệp vụ tai hại ở vịnh Caliban, cô không còn chút ảo tưởng nào về việc Umbrella chỉ đơn giản là để mặc họ.

Jill phát hiện quyển sách cô cần, một cuốn bìa mềm trông khá khủng khiếp nhan đề Đòi Tù Tội; cha cô hẳn sẽ cười phá lên. Cô lật nó lên và lật các trang sách, dừng lại khi ánh đèn rơi trên nụ cười nhả nhở của Dick Valentine. Ông đã gửi bức ảnh cùng với một trong những lá thư gần đây nhất, và cô đã nhét nó vào quyển sách để khỏi làm mất. Giấu những món đồ quan trọng là thú ưa thích của Jill từ khi còn bé, và lần này cũng đã thành công.

Cô đánh rơi quyển sách, sự cần thiết phải nhanh chóng đã bị quên bẵng khi cô nhìn xuống bức ảnh. Một nụ cười nhẹ phảng phất trên môi. Ông có lẽ là người duy nhất cô biết trông thoải mái trong bộ áo liền quần màu vàng của một nhà tù an ninh bậc nhất. Trong một thoáng, cô tự hỏi ông sẽ nghĩ gì về tình huống gay go của cô; một cách gián tiếp, chính ông là người chịu trách nhiệm về việc để cô dính vào với S.T.A.R.S.. Sau khi bị kết án, ông đã thúc cô giải nghệ, thậm chí còn nói là ông đã sai lầm khi dạy dỗ cô theo nghề trộm cắp....

"...thế nên con đã chọn một nghề hợp pháp, thật sự đã làm việc giúp ích xã hội thay vì chống lại nó và rồi mọi người ở Raccoon bắt đầu chết. Đội S.T.A.R.S. đã phát hiện một âm mưu chế tạo vũ khí sinh học từ một loại virus biến cơ thể sống thành những quái vật. Hiển nhiên là chẳng ai tin bọn con, những S.T.A.R.S. không mua chuộc được đều đã bị Umbrella bôi nhọ uy tín hoặc thủ tiêu. Thế là bọn con lặn đi, cố gắng đào xới chứng cứ và trồi lên tay không còn Umbrella tiếp tục lừa gạt khắp nơi với những nghiên cứu nguy hiểm của chúng, và càng thêm nhiều người tốt bị giết hại. Bây giờ thì bọn con chuẩn bị đi làm một nhiệm vụ tự sát đến châu Âu, để xem liệu có thể thâm nhập vào trụ sở của cái tập đoàn hàng tỉ đô la ấy và ngăn bọn khốn kiếp đó hủy diệt cả hành tinh này. Con tự hỏi cha sẽ nghĩ gì? Cứ cho là cha tin vào chuyện viễn tưởng, cha sẽ nghĩ gì?"

"Cha sẽ tự hào về con, Dick", cô thì thầm, tức thì nhận ra mình đang nói to và cũng không chắc có thật là thế không. Cha cô từng mong cô làm việc trong nghề nào đó ít nguy hiểm hơn, và so với những gì mà cô và các cựu thành viên S.T.A.R.S. khác phải đối mặt gần đây thì đi ăn trộm chỉ nguy hiểm ngang với làm kế toán. Một lúc lâu sau, cô cẩn thận bỏ bức ảnh vào một ngăn của balô và nhìn quanh cái tàn dư đồ nát của căn nhà, tiếp tục nghĩ về cha và điều gì ông sẽ nói về con đường kì lạ cô đã chọn cho mình; nếu mọi việc tốt đẹp, có thể cô sẽ gặp được ông để hỏi. Rebecca Chambers và những người sống sót sau nhiệm vụ ở Maine vẫn tiếp tục lẩn trốn, lảng lẽ liên lạc với tổ chức S.T.A.R.S. để xin hỗ trợ, chờ nghe tin tức từ cô với Chris và Barry về trụ sở của Umbrella. Trụ sở chính đặt ở Áo, mặc dù tất cả bọn họ đều nghi là những kẻ chủ mưu đằng sau T-Virus phải có một khu bí mật ở nơi nào khác – "nơi mà mày sẽ không thể biết được nếu không có tay trong; mà thôi nhanh lên, kéo các ông tướng sẽ nghĩ mày vào đây để ngủ mất."

Jill xốc cái túi lên vai và nhìn quanh căn phòng lần cuối trước khi hướng về cửa sau, thông qua nhà bếp. Thoang thoang có mùi trái cây thối trong bầu không khí tối tăm, từ một cái tô ở trên nóc tủ lạnh đọng táo và lê đã phân hủy nhão nhẹt từ lâu. Dù đã biết rõ như thế, cái mùi ấy gợi cho cô một cơn ớn lạnh dọc sống lưng; cô tiến nhanh đến cánh cửa đóng, cố gắng ngăn những hình ảnh sống động của hồi ức về những gì họ đã thấy ở căn biệt thự Spencer...

...thối rữa trong khi vẫn đi lại, vươn ra những ngón tay ướt át và tàn héo, những gương mặt tan chảy thành mủ và thịt rữa...

"Jill?"

Cô vừa kịp kìm lại tiếng hét giật mình trước giọng nói nhỏ nhẹ của Chris ngay phía ngoài. Cửa mở, một ánh đèn đường hắt bóng Chris in trên nền đen sẫm.

“Đây, ở đây”, cô nói, bước lên phía trước. “Xin lỗi tôi chậm quá, nơi đây cứ như là bị bọn Umbrella lấy xe ủi tông vào ấy.”

Ngay cả trong ánh sáng mờ mờ cô cũng có thể thấy nụ cười nửa miệng trên nét mặt trẻ con của Chris. “Bọn này cứ ngỡ là mấy con zombie đã xơi tái cô rồi chứ”, anh nói, và mặc dù ngữ điệu rất nhẹ nhàng nhưng cô vẫn cảm nhận được nó ẩn chứa một mối quan tâm thực sự.

Jill biết là Chris đang cố giải tỏa mối căng thẳng, nhưng cô thật sự không thể nào cười trừ với anh chàng được. Quá nhiều người đã chết bởi cái thứ mà Umbrella phóng thích trong khu rừng bên ngoài thành phố; rủi mà sự lây lan đó đến gần Raccoon hơn thì....

“Không đùa được đâu”, cô khẽ nói.

Nụ cười của Chris héo đi: “Tôi biết. Cô sẵn sàng rồi chứ?”

Jill gật đầu, mặc dù cô chẳng cảm thấy mình đủ sẵn sàng đối phó với những chuyện đang chờ phía trước. Và cũng chẳng thấy sẵn sàng để bỏ lại mọi thứ sau lưng. Suốt mấy tuần qua, cô hầu như mất luôn khái niệm về thực tại trước những âm mưu điên rồ, biến cuộc sống hàng ngày thành ác mộng.

"Tập đoàn ma quỷ, nhà khoa học điên, virus giết người. Và lũ thầy ma biết đi ..."

“Vâng”, cuối cùng cô cũng trả lời. “Đã sẵn sàng.”

Họ cùng cất bước ra ngoài. Khi Jill đóng cánh cửa sau lưng họ lại, thỉnh thoảng cô có một dự cảm không lành rằng mình sẽ không bao giờ bước chân vào ngôi nhà này nữa, và ba người bọn họ sẽ không còn trở về Raccoon nữa ...

"... nhưng không phải là có chuyện xảy ra với bọn tôi. Chuyện gì đó sẽ xảy ra, nhưng không phải với bọn tôi."

Cô vừa tư lự vừa đặt tay trên nắm cửa, ngập ngừng một lúc và cố phán đoán xem tại sao lại có cái ý nghĩ kỳ quặc ấy. Nếu sống sót sau điệp vụ lần này, nếu thành công trong cuộc chiến chống lại Umbrella, mặc gì họ lại không thể trở về nhà chứ? Cô không biết nữa, nhưng cái dự cảm ấy mạnh mẽ đến khác thường. Một chuyện tồi tệ gì đó sẽ xảy ra, chuyện gì đó ...

“Này, cô ổn chứ?”

Jill nhìn lên Chris, thấy vẻ quan tâm lộ rõ trên khuôn mặt trẻ trung của anh, đáng vẻ mà cô đã để ý thấy từ trước. Họ đã cận kề bên nhau trong mấy tuần qua, mặc dù cô có phần hoài nghi là Chris hình như muốn tiến đến gần cô hơn nữa.

"Ồ, và chẳng phải mày cũng thế sao?"

Cảm giác khó chịu về chuyện sắp xảy ra đã giảm bớt, thay vào đó là sự bối rối và lúng túng. Jill tự ép mình tống khứ những suy tưởng đi và gật đầu với Chris, mặc kệ các cảm giác. Chuyến bay đến New York không đợi cô chỉ để tự phân tích bản thân... hoặc để lo lắng về những thứ cô không thể kiểm soát, không thể tưởng tượng, hay gì gì khác...

"Nhưng mà, cái cảm giác đó...."

“Mình ra khỏi nơi chết tiệt này thôi”, cô nói, và thực lòng mong thế.

Họ đi vào bóng đêm, để lại sau lưng ngôi nhà tối om, đơn độc và im lặng như một nấm mồ.

Chương 2

Ngày 3 tháng 10, 1998

Bóng tối nhá nhem đã phủ qua các ngọn núi, sơn lên chân trời lờm chờm những sắc tím mờ ảo. Khúc lượn trái nhựa quanh co uốn khúc xuyên qua màn đêm đang kéo đến, bao quanh là những ngọn đồi cao in bóng trên bầu trời không một gợn mây, kéo dài đến một ánh sao lập lòe mờ tỏ.

Đáng lẽ Leon đã thưởng thức cảnh đẹp mỹ lệ đó thêm chút nữa nếu anh không bị trễ quá. Anh sẽ đến nơi đúng giờ vào ca, chắc chắn rồi, nhưng anh đã hi vọng đầu tiên là sẽ ổn định chỗ ở căn hộ mới, tắm một cái, kiểm chút gì ăn; nếu được, anh còn có thời gian đi một vòng quanh thành phố trên đường đến sở làm. Thay quân phục sẵn ở trạm dừng trước giúp tiết kiệm được ít phút, nhưng về cơ bản thì kế hoạch đã tiêu rồi.

"Thế đây, cảnh sát Kennedy. Ngày đầu tiên đi làm và mày sẽ xia thịt dính ở răng trong giờ điếm danh. Cực kì chuyên nghiệp."

Ca làm việc của anh bắt đầu lúc chín giờ, và bây giờ đã qua tám giờ, Leon nhún giày mạnh hơn trên chân ga, kể cả khi chiếc Jeep của anh lướt qua một bảng hiệu báo cho biết còn cách Thành phố Raccoon chỉ nửa tiếng nữa. Ít ra thì đường phố cũng thông thoáng, ngoại trừ một vài khu nhà chung cư, còn thì dường như anh đã không thấy ai nữa trong nhiều giờ rồi. Một thay đổi dễ chịu, so với tình trạng giao thông kẹt cứng ngay phía ngoài New York đã tiêu tốn của anh nguyên cả buổi trưa. Thật ra từ đêm hôm trước anh đã cố gọi cho nhân viên trực để báo là có thể sẽ đến muộn, nhưng dường đây hình như có vấn đề gì đó. Không có gì ngoài tín hiệu bận.

Số đồ đạc ít ỏi anh có đã được chuyển đến căn hộ nhỏ nằm trong một khu lao động khá tươm tất ở quận Trask của thành phố Raccoon, có một công viên khá đẹp ở cách không quá hai dãy nhà, và chỉ cần khoảng năm phút để đi đến bến xe. Không còn cảnh ùn tắc, những căn nhà ổ chuột đông đúc và những hành động bạo lực tùy tiện. Một khi đã vượt qua được sự ngượng ngùng khi lần đầu tiên đi làm như một cảnh sát thực thụ mà vẫn chưa kịp dỡ đồ đạc ra, anh sẽ hướng tới cuộc sống mới trong một cộng đồng bình yên. Raccoon tách xa khỏi Big Apple hết mức có thể, cảm tạ trời đất – “trừ những tháng gần đây. Những án mạng đó...”

Dù đang phấn khích, nhưng anh vẫn thoáng rùng mình với những suy tưởng. Những việc đã xảy ra ở Raccoon thật ghê tởm, dĩ nhiên, bệnh hoạn, nhưng kẻ thủ ác chưa bao giờ bị bắt và cuộc điều tra cũng chỉ mới bắt đầu. Và nếu Irons thích anh, thích anh nhiều như ông hiệu trưởng trường đã từng thích anh, Leon sẽ có thể có cơ hội làm việc trong vụ này. Nghe đồn Irons là một cái gai, nhưng Leon biết anh được đào tạo xuất sắc – ngay cả một cái gai cũng có thể bị ấn tượng. Dù gì anh cũng nằm trong số mười người tốt nghiệp xuất sắc nhất. Và anh cũng không xa lạ gì với Raccoon, vì anh đã ở hầu hết các mùa hè tại đó khi còn là một chú nhóc, lúc ông bà anh vẫn còn sống. Thời đó, tòa nhà Sở cảnh sát Raccoon còn là một thư viện, và Umbrella hãy còn vài năm nữa mới biến thị trấn thành một thành phố thực thụ, nhưng hầu như nó vẫn là một nơi bình lặng như anh vẫn nhớ từ hồi thơ ấu. Khi nào những kẻ ăn thịt người bị tống khứ đi, Raccoon sẽ lại hoàn thiện như trước – xinh đẹp, sạch sẽ, một cộng đồng lao động trí thức nấu mình giữa các đỉnh núi như một thiên đường bí mật.

"Rồi mình sẽ ổn định trong vòng một hay hai tuần, và Irons sẽ nhận ra là những bản báo cáo của

mình tốt đến thế nào, hay là mình giỏi như thế nào trong công việc được giao. Ông ta sẽ bảo mình nhìn qua hồ sơ vụ án, chỉ để làm quen với các dữ liệu để mình chạy việc lật vật và mình sẽ phát hiện điều chưa ai để ý. Một kiểu mẫu, có thể lắm, hay một mô típ bắt gặp trên nhiều hơn một nạn nhân... hay mình sẽ tình cờ gặp một nhân chứng chỉ ra điều gì đó không ổn. Chưa ai nhìn nhận ra bởi vì họ đã sống ở đây quá lâu, và gã cóm mới toe này vừa đến đã phá án, chưa đầy một tháng sau khi ra trường và mình..."

Có cái gì chạy qua ngay trước chiếc Jeep.

“Lạy Chúa!”

Leon nhấn phanh và đánh tay lái, bừng tỉnh khỏi cơn mơ màng trong nỗ lực kiểm soát cái xe. Phanh hãm gấp và tiếng ken két của cao su nghe như một tiếng thét. Chiếc Jeep quay nửa vòng về phía hàng cây tối bên đường – và dừng bên lề, chết máy sau cú xóc nảy cuối cùng.

Tim đập thình thịch và bụng dạ rối bời, Leon mở cửa sổ và

thò cổ ra, xem xét vùng tối tìm con thú vừa mới chạy qua xa lộ. Anh không dám phải nó nhưng cũng suýt soát. Chó loại gì đấy, anh không nhìn rõ – dù sao cũng là một con to, chó chăn cừu hoặc một con Doberman lớn, nhưng mà nhìn nó có vẻ làm sao ấy. Anh chỉ nhìn thấy nó trong một chớp mắt, một hình ảnh chớp nhoáng của đôi mắt đỏ lóe sáng và một thân hình gầy guộc nhằng nheo. Và còn cái gì khác, như thể là...

"...nhon nhót? Không, chỉ là ảo giác ánh sáng, hoặc là mày sợ rơi cả tim nên nhìn lầm. Quan trọng nhất là mày không sao và mày không dám phải nó."

“Lạy Chúa”, anh nói lần nữa, lần này nhẹ nhàng hơn, cảm thấy dễ chịu hơn và bỗng dưng rất cáu kỉnh khi đã bớt căng thẳng. Những người để cho chó của họ chạy rong thật ngu ngốc – lúc nào cũng khẳng định là muốn chó cưng chạy chơi thoải mái, để rồi tỏ ra ngạc nhiên khi chúng bị xe chẹt.

Chiếc Jeep dừng cách một tấm biển đề THÀNH PHỐ RACCOON 10 chỉ vài chục centimet. Anh chỉ lơ mơ thấy được chữ trong bóng đêm đang xuống dần. Leon liếc nhìn đồng hồ, hãy còn nửa tiếng nữa mới phải đến sở làm, còn nhiều thời gian – nhưng vì lý do gì đó, anh chỉ ngồi im một lúc, nhắm mắt và thở thật sâu. Không khí thơm mùi gỗ thông mát lạnh lướt qua mặt anh; con đường hoang vắng trải dài dường như im ắng đến phi lý – như thể không gian đang nén hơi thở, chờ đợi. Lúc này khi tim đã lấy lại nhịp bình thường hơn, anh ngạc nhiên nhận ra là anh vẫn có cảm giác bối rối, thậm chí lo âu.

"Những án mạng ở Raccoon. Chẳng phải là đã có một vài người bị giết vì thú vật tấn công đó sao? Chó dại, hay cái gì khác? Rất có thể đó chẳng phải là thú nuôi của ai hết."

Đầu óc rối bời – và càng rối bời hơn khi anh bỗng nhiên có cảm giác rằng con chó vẫn ở gần đâu đây, dường như đang theo dõi anh từ bóng tối của những lùm cây.

"Chào mừng anh đến thành phố Raccoon, cảnh sát Kennedy. Hãy cẩn thận với những thứ rất có thể đang theo dõi anh..."

“Đừng có vớ vẩn thế”, Leon lầm nhảm với chính mình, và cảm thấy đỡ hơn chút đỉnh trước giọng nói người lớn nghiêm túc của mình. Anh thường tự hỏi liệu có thể bỏ được cái tính hay tưởng tượng không.

"Mơ mộng như một đứa nhóc mơ bắt được kẻ xấu, rồi thì là những con chó-quái vật giết người bịa đặt ẩn trong rừng – hãy cố hành động như người lớn nào Leon? Mày là cảnh sát, lạy Chúa, một người trưởng thành..."

Anh nổ máy và lại lên đường, mặc kệ cái cảm giác kì lạ bứt rứt cách nào đó đang xâm chiếm trong người anh, dù cho lý trí đang khiển trách. Anh có một công việc mới và một căn hộ xinh xắn trong

một thành phố nhỏ đầy triển vọng; anh thạo việc, lanh lợi và bề ngoài lịch sự; khi nào anh giữ cho đầu óc sáng tạo của mình nằm trong tầm kiểm soát, mọi việc sẽ đâu vào đấy.

“Tôi đi tiếp đây”, anh tự nhủ, cố nặn ra một cái nhếch mép gượng gạo nhưng thật sự rất cần để bình ổn tâm trí. Anh đang trên đường đến thành phố Raccoon, đến với một cuộc đời mới đầy hứa hẹn – không có gì để phải cảm thấy không thoải mái, không gì hết...

Claire đã kiệt sức, cả thể xác lẫn tinh thần, và việc mông cô đang ê ẩm suốt mấy tiếng này giờ chả giúp được gì hơn. Tiếng nổ của động cơ Harley dường như đã ăn sâu tận xương, một đối trọng về thể xác so với nỗi lo lắng bồn chồn của cô – và dĩ nhiên, cảm giác tê nhất bắt nguồn từ cái mông nhức nhối và nóng bức. Còn nữa, trời đang tối dần, và như một đũa ngọc, cô đã quên mặc áo khoác da; Chris sẽ bực lắm đây.

"Anh ấy sẽ gào toáng lên, nhưng mình sẽ không thêm quan tâm. Chúa ơi, Chris, làm ơn có ở đó để hét vào mặt em vì đã hành động ngu ngốc..."

Chiếc Harley nổ bình bịch trên con đường tối, tiếng động cơ vang vang dội lại cô từ những đỉnh đồi dốc và hàng cây thẳm tối. Cô rẽ góc cẩn thận, ý thức rõ là con đường xa lộ quanh co rất vắng vẻ; nếu cô ngã, phải lâu lắm mới có ai đó đi ngang qua.

"Làm như là cần thiết lắm vậy. Ngã xe không có đồ bảo hộ, mày sẽ bị cạo thành từng miếng trên mặt nhựa đường chỉ với một cú lăn."

Thật ngu ngốc, cô biết mình thật ngốc mới rời đi quá sức vội vã đến độ không thêm soạn đồ - nhưng có điều gì đó đang xảy ra với Chris. Quỷ thần ơi, chuyện gì hẳn đang xảy ra với cả thành phố. Suốt mấy tuần gần đây, mỗi nghi ngờ về việc anh trai cô đang gặp vấn đề đã trở nên chắc chắn, và những cú điện thoại cô gọi buổi sáng hôm đó đã làm cho nó càng chắc chắn hơn.

"Không ai ở nhà. Không ai ở nhà ở bất cứ đâu. Cứ như là Raccoon đã di dời và quên không để lại lời nhắn địa chỉ mới vậy."

Thật là rợn tóc gáy, mặc dù cô cóc thêm quan tâm đến Raccoon. Vấn đề là Chris đang ở đó, và nếu có gì xấu xảy ra với anh...

Cô không thể, không nên nghĩ như thế. Chris là tất cả những gì cô có. Cha họ đã chết vì tai nạn trên công trường khi cả hai còn nhỏ xíu, và khi mẹ chết vì xe đụng ba năm trước, Chris đã cố gắng hết mức để vào vai phụ huynh của cô. Mặc dù anh ta chỉ lớn hơn vài tuổi, anh đã giúp cô chọn trường cao đẳng, tìm cho cô một bác sĩ chuyên khoa trị liệu tử tế - anh còn gửi cho cô ít tiền mỗi tháng trong số lương cảnh sát kiếm được, mà anh gọi là “tiền đi dạo”. Và trên hết, anh gọi điện cho cô vài tuần một lần, chính xác như đồng hồ.

"Ngoại trừ việc anh đã không gọi lần nào suốt một tháng rưỡi nay, và cũng chẳng trả lời điện thoại của cô". Cô cố gắng thuyết phục bản thân rằng thật là ngốc khi cứ lo lắng, có thể anh ấy đã quen một cô gái, hoặc có gì đảo lộn trong việc đình chỉ S.T.A.R.S., hay bất cứ chuyện gì tương tự. Nhưng sau ba lá thư không được hồi đáp và nhiều ngày chờ đợi chuông điện thoại reo, cuối cùng cô đã gọi một cuộc đến Sở cảnh sát Raccoon trưa hôm đó, hi vọng nói tiếp hi vọng có ai ở đó có thể biết chuyện gì đang xảy ra. Và chỉ có tín hiệu bận.

Ngồi trong phòng kí túc xá, lắng nghe tiếng máy tút tút vô hồn đó, cô đã bắt đầu thấy thật sự lo lắng. Ngay cả một thành phố nhỏ như Raccoon cũng phải có hệ thống trả lời tự động cho các cuộc gọi trong vùng. Lý trí bảo cô không nên hoảng hốt, rằng một đường dây gặp sự cố chẳng có gì là kì lạ, nhưng linh tính mách bảo cô có chuyện xấu. Cô đã dò cuốn sổ ghi địa chỉ với đôi tay run rẩy, gọi một vài số cho bạn của anh, những người hay những nơi anh đã dặn cô gọi đến nếu có chuyện

thật cần kíp mà anh không có nhà – Barry Button,

Quán Emmy, ông cóm nào đó cô chưa từng gặp tên David Ford. Cô cũng đã thử gọi Billy Rabbitson, mặc dù Chris đã bảo cô rằng anh ta biến mất từ mấy tháng trước. Và ngoại trừ chiếc máy tự động trả lời đã đầy ứ của nhà David Ford, cô chẳng nhận được gì ngoài những tín hiệu bặt. Vào cái lúc cô ngưng gọi, nỗi lo đã chuyển thành điều gì đó rất gần với hoảng loạn. Đi đến Raccoon từ trường đại học của cô chỉ mất khoảng sáu tiếng rưỡi. Bạn cùng phòng của Claire đã mượn đồ bảo hộ của cô để đi chơi với anh bạn trai mới, nhưng Claire còn một cái mũ bảo hiểm khác – và với cái cảm giác chưa hẳn là hoảng loạn ấy cứ quay cuồng trong đầu cô cùng những suy nghĩ đáng sợ, cô đã làm một việc đơn giản là với lấy mũ bảo hiểm rồi lên đường.

"Ngu ngốc, có thể lắm. Bốc đồng ư, đương nhiên rồi. Và nếu Chris không việc gì, bọn mình có thể cười mãi cười hoài vì mình đã hoang tưởng tức cười ra sao. Nhưng nếu không biết được chuyện gì đang xảy ra, mình sẽ không có phút nào bình tâm."

Tia sáng cuối cùng của ban ngày đang tắt dần trên khoảng trời không một gợn mây, dù vậy một mặt trăng sắp tròn và ánh đèn pha của chiếc Softail đủ sáng để cô nhìn thấy – quá đủ để nhìn thấy tấm biển đề phía bên trái cô: THÀNH PHỐ RACCOON 10. Tự nhủ là Chris vẫn yên lành, Claire buộc mình tập trung vào điều khiển chiếc xe nặng nề. Trời sắp sủa tối hẳn, nhưng cô sẽ đến Raccoon trước khi quá tối để lái xe. Thành phố Raccoon có an toàn hay không, cô sẽ biết ngay thôi.

Chương 3

Leon đến ngoại ô thành phố trong vòng chưa đầy hai mươi phút, nhưng anh đã quyết định là đừng mong có một bữa tối ra trò. Những lần viếng thăm trước đây cho Leon biết có vài cái máy bán hàng tự động, và anh có thể vớ lấy vài thứ gì đó ăn tạm cho qua. Kẹo sữa cũ rích và đậu phộng chẳng tốt cho cái bao tử sôi sùng sục của anh chút nào, nhưng đành chịu thôi, ai bảo anh đã không tính tới tình trạng giao thông ở New York.

Lái được xe đến thành phố đúng giờ đã làm nguội đi nỗi lo lắng của Leon; anh đi qua vài trang trại phía đông thành phố, đất đai và chuồng trại khá thơm mát, rồi xe dừng lại ở điểm phân cách giữa thành phố và nông thôn. Ý nghĩ về việc mình sẽ đi tuần trên những con đường này, bảo vệ an toàn cho chúng, khiến cho anh có một cảm giác hạnh phúc và hơi hãnh diện. Không khí chớm thu thật trong lành mát mẻ làm sao, và mặt trăng đang rọi lên mọi vật một làn sáng bạc dịu dàng. Anh sẽ không bị trễ, chỉ trong vòng một giờ nữa thôi, anh sẽ là một phần của thành phố Raccoon.

Khi Leon rẽ chiếc Jeep vào đường Bybee, hướng tới một trong những con đường Bắc-Nam dẫn đến toà nhà RPD, anh nhận thấy một dấu hiệu đầu tiên của sự bất thường. Trong vài dãy nhà đầu tiên, anh ngạc nhiên một nửa; đến dãy thứ năm, anh bắt đầu sốc. Không chỉ là kỳ lạ, mà là ... không thể tin được.

Bybee là con đường thực sự đầu tiên của thành phố từ phía đông, nơi chẳng có mấy những cao ốc đông người. Có nhiều quán bar và quán ăn rẻ tiền, một rạp phim tồi tàn chẳng chiếu gì ngoài những phim kinh dị và khiêu dâm hài – và do đó đây là nơi lui tới thường xuyên của giới trẻ ở Raccoon. Thậm chí còn có vài nhà trọ kiểu mới phục vụ bia và rượu mạnh cho những đám sinh viên ưa trượt tuyết mùa đông. Vào tối thứ bảy, từ chín giờ kém mười lăm trở đi là lúc Bybee tràn đầy sinh khí.

Nhưng hiện tại Leon gần như chỉ thấy toàn bóng tối trong những cửa hiệu và nhà hàng dọc hai bên đường, vài chỗ có ánh sáng thì chẳng có người nào bên trong. Có cả đồng xe hơi đang đậu dọc theo con đường hẹp té, vậy mà anh vẫn chưa nhìn thấy bất cứ ai; Bybee, nơi lui tới thường xuyên của đám choai choai và học sinh trung học, đang hoàn toàn vắng vẻ.

"Mọi người chui vào xó xỉnh nào rồi không biết?"

Đầu óc Leon căng ra tìm câu trả lời khi chiếc xe của anh thận trọng lăn bánh trên con đường vắng tanh, đánh liều tìm kiếm một lý do – và tìm cách giải tỏa bớt sự căng thẳng đến toát mồ hôi lạnh đang bám lấy mình. Chắc là có một sự kiện nào đó, buổi họp mặt nhà thờ chẳng hạn, hay một bữa tiệc spaghetti. Hoặc Raccoon tổ chức một lễ hội tháng mười, và tối nay là lúc khởi đầu.

"Phải, nhưng chả lẽ mọi người đều biến đi cùng một lúc à? Phải có ai đó không tham gia tiệc tùng chứ?"

Lúc này Leon mới chợt nhận ra là anh đã không thấy chiếc xe nào chạy trên đường, kể từ lúc bị con chó làm giật mình mười phút trước. Một chiếc cũng không. Và rồi một cảm giác khác ập đến với anh – không ấn tượng mấy, nhưng hầu như ngay lập tức.

Thứ gì có mùi rất gớm. Nói cho đúng là giống như mùi phân.

"Y như một con chồn hôi bị chết. Có lẽ là bị quăng ra ngoài trước khi chết."

Leon đã giảm tốc chiếc Jeep và chuẩn bị rẽ trái chỗ đường Powell, ngay dãy nhà đằng trước, nhưng cái mùi kinh khủng và sự thiếu vắng hoàn toàn sinh khí đã khiến anh thấy ghê rợn đến nỗi gai ốc. Có lẽ anh nên dừng xe và kiểm tra một chút, xem có dấu hiệu nào của sự sống không.

“Hey!”

Leon nhe răng cười, cảm thấy nhẹ nhõm hẳn. Có một cặp đang đứng ở góc đường, chính xác là đằng trước bên phải của anh; ánh đèn đường không soi tới đó nhưng anh vẫn có thể thấy bóng của họ đủ rõ – một cặp, người phụ nữ mặc váy và người đàn ông to lớn mang giày boots. Khi đến gần hơn, Leon có thể thấy họ đang di chuyển về phía nam Powell và có vẻ như đã uống quá chén. Cả hai khập khiễng bước vào trong bóng tối bên cạnh một cửa hàng, và ra khỏi tầm nhìn của anh – “dừng lại và hỏi xem có chuyện gì xảy ra thì đâu có sao chứ?”

"Chắc là mới ra khỏi quán O'Kelly. Có thể đã uống nửa hoặc cả lít chứ chẳng chơi, may mà họ chẳng lái xe, nếu không là bị mình phạt rồi. Và mình sẽ là đồ đàn nếu họ bảo rằng tối nay có buổi hòa nhạc lớn, hoặc có một bữa tiệc ngoài trời có-đủ-thứ-cho-bạn-chén..."

Phát chóng mặt với những giả thiết, Leon rẽ ở góc đường và liếc nhìn vào bóng tối đen kịt, tìm kiếm hai người hồi nãy. Anh không thấy họ, nhưng có một lối đi chen giữa nhà kho và một cửa hiệu bán đồ trang sức. Có lẽ hai người bạn say xỉn của anh đã chui vào phòng tắm hay một đâu đó không hợp pháp cho lắm...

“Chết tiệt!”

Leon phanh gấp khi thấy nửa tá bóng đen bay lên khỏi mặt đường, dưới ánh đèn xe trông như những chiếc lá khổng lồ đang quay cuồng. Bị giật mình, nên mất một giây sau anh mới nhận ra đó là những con chim; chúng không hề kêu rít lên, mặc dù anh ở gần đến mức có thể nghe thấy tiếng vỗ cánh trong không trung.

Lũ quạ, chắc đang thưởng thức một bữa tiệc muộn dưới đường, cái gì trông như ...

"Ôi, lạy Chúa."

Có một thi thể nằm ngay giữa đường, cách đầu xe Jeep chừng hai chục bước. Mặt úp xuống, nhưng trông có vẻ là phụ nữ, và từ cái chất lỏng màu đỏ vấy khắp chiếc áo khoác đã-từng-màu-trắng, có thể thấy đây không phải là một sinh viên uống say và quyết định làm một giấc tại một nơi như thế này.

"Tông rồi bỏ chạy. Thằng khốn nào đó tông vào cô ta rồi chạy mất. Lạy Chúa, thật là ..."

Leon tắt máy và trườn nửa người ra ngoài trước khi những suy tưởng ập đến. Anh lưỡng lự, một chân đang đặt lên lớp nhựa đường, cái mùi hôi thối nặng nề của tử thi vẫn lớn vờn trong không khí lạnh lạnh. Trí óc của anh khẳng khẳng cho rằng không nên suy tính quá, nhưng anh thì biết rõ, rằng đây không phải là một bài thực tập, đây là đời thực.

"Nếu không phải là tông và bỏ chạy thì sao? Nếu việc không một ai quanh đây là kết quả luyện tập của một tay súng tâm thần thì sao? Mọi người có thể đang ở trong nhà, nằm sát đất – có thể người của RPD đang đến hiện trường, và biết đâu những người say xỉn hồi nãy không phải là say, họ bị bắn và đang cố tìm sự trợ giúp ..."

Anh chui vào trong chiếc Jeep và lôi từ dưới ghế ra món quà tốt nghiệp của anh, một khẩu Magnum loại .50AE hiệu Đại Bàng Sa Mạc có báng súng mười inch, sản phẩm của Israel. Cha và chú của anh – đều là cảnh sát – đã cùng đi mua nó; không phải loại tiêu chuẩn của RPD, thật ra là hỏa lực còn mạnh hơn. Leon lôi băng đạn trong tủ đựng găng tay ra và lắp vào súng, cảm nhận sức nặng của vũ khí trên cánh tay hơi run rẩy, anh tin chắc đây là món quà hay nhất mà anh từng được nhận. Anh nhét thêm hai băng đạn vào túi đựng ở thắt lưng, mỗi cái chỉ có sáu viên đạn.

Chĩa khẩu Magnum xuống đất, Leon bước ra khỏi xe và xem xét một lượt xung quanh. Anh không quen thuộc với buổi tối ở Raccon lắm, nhưng anh biết rằng tối như thế này là không bình thường. Nhiều ngọn đèn dọc đường Powell ở phía xa dường như đã bị bắn, hoặc không được bật, và bóng

tối dày đặc đang bao phủ lên cái cây đầm máu; nếu không nhờ đèn xe thì anh đã chẳng trông thấy nó.

Anh lướt về phía trước, cảm nhận một mối lo lắng khi rời khỏi chiếc xe đang làm vỏ bọc cho mình này giờ, nhưng anh nghĩ rằng người phụ nữ kia biết đâu còn sống; trông không giống lắm, nhưng ít nhất anh cũng phải kiểm tra đã.

Tiến thêm vài bước nữa, và anh nhận ra đây chắc chắn là một phụ nữ trẻ. Mái tóc đỏ duỗi thẳng che khuất khuôn mặt, bộ đồ đồng phục có vải bông sọc. Những vết thương bị che khuất bởi chiếc áo thun vấy máu, nhưng có vẻ là cả tá những lỗ rách bướm trên lớp vải ướt bị xé rách, lớp thịt và màu đỏ của cơ nằm bên dưới.

Cổ kìm nén một cách khó khăn, Leon chuyển súng sang tay trái và cúi xuống sát bên cái cây. Anh cảm nhận một làn da lạnh lẽo khi chạm đầu ngón tay vào cổ cô ta, áp hai ngón tay lên động mạch chủ. Vài giây trôi qua, những giây phút làm anh cảm thấy một nỗi sợ mơ hồ khi nhớ tới những cách thức sơ cứu khẩn cấp, và khi ngay bắt đầu cầu nguyện thì anh cảm thấy một nhịp đập.

"Đến đến năm, thở hai hơi ngắn, khuỷu tay giữ cho cẩn thận, làm ơn đừng có chết nhé ..."

Leon không thể chờ thêm phút giây nào nữa, anh nhét khẩu Magnum vào thắt lưng và xóc vai cô ta dậy để xem xét hơi thở, nhưng khi vừa nâng lên thì có một thứ khiến anh phải bỏ cô ta nằm xuống trở lại, tim anh đập loạn xạ trong lồng ngực.

Chiếc áo thun của nạn nhân bị dứt hằn ra khỏi đồ lót, đến mức anh có thể nhận thấy xương sống và một phần ngực của cô ta đang trần trụi, những khối thịt ẩn hiện có màu đỏ, phần thịt chỗ xương sườn đã biến thành một khối rách bướm. Cứ như thể cô ta bị đánh gục và bị ... nhai ngấu nghiến. Những thông tin mà Leon vốn không coi là quan trọng thỉnh thoảng trỗi dậy, và bất chấp việc đã dựng được một vài lập luận thì anh vẫn cảm thấy một nỗi sợ hãi thật sự đang xoắn chặt lấy tâm trí của mình.

"Lũ quạ không thể gây ra những vết thương như vậy, vì chúng phải tồn hàng giờ cho việc này, và lại có bao giờ quạ lại tụ tập trong đêm để ăn thịt đâu? Và cái mùi ấy không phải phát ra từ cô ta, cô ta vừa chết thôi, và ..."

Lũ ăn thịt người. Lũ sát nhân.

Không. Không thể nào. Không lý nào chuyện như thế lại xảy ra, không lý nào một người bị giết và bị ăn thịt ngay giữa con đường trong thành phố mà không ai can thiệp ...

...và có đủ thời gian cho những con chim ăn xác nhập tiệc – nếu có chuyện như vậy thì tên sát nhân hẳn phải thanh toán phần lớn, nếu không muốn nói là tất cả cư dân. Có thật vậy không nhỉ? Có thể lắm. Chứ cái mùi đó là gì? Và mọi người đâu hết rồi?"

Phía sau Leon có một tiếng rên khẽ. Téng lê bước, và một âm thanh khác. Một tiếng động ướt át. Anh chỉ có một giây để đứng lên và quay lại, bàn tay chộp lấy khẩu Magnum theo bản năng. Chính là hai kẻ say xỉn đang lắc lư đi về phía anh, cùng sự gia nhập của một kẻ thứ ba, một gã lực lưỡng với ... với máu dính đầy trên áo và trên tay, và nhều nhão ra từ miệng; một cái miệng đỏ lòm trông như bằng cao su đặt trên một bộ mặt thối rữa sền sệt, nhìn cứ như một vết loét toang hoác. Gã đàn ông mang giày boots và áo dây nhìn cũng chẳng khác gì, và chữ V trên áo khoác hồng của người phụ nữ tóc vàng nổi bật trong bóng tối, trông cô ta giống y như hai tên kia.

Bộ ba ấy lao đảo tiến về phía anh, qua khỏi chiếc Jeep, giờ cao cánh tay nhợt nhợt trong tiếng rên rỉ đói khát. Một thứ chất lỏng đen ngòm ộc ra khỏi cái mũi của gã đàn ông lực lưỡng, chảy xuống cái lưỡi đang đung đưa, và Leon hoàn toàn hiểu rằng cái mùi kinh khủng anh nghe thấy là mùi thịt thối phát ra từ chúng...

... và có thêm một đứa nữa bước ra từ một cánh cửa bên đường, một phụ nữ trẻ mặc áo thun vấy bẩn, tóc buộc đằng sau với một bộ mặt trống rỗng và uể oải.

Một tiếng rên phát ra sau lưng anh, Leon liếc qua vai để thấy một thanh niên tóc đen với những cánh tay thối rữa đang lê bước ra khỏi bóng tối của một mái hiên cửa sổ bên lề đường.

Leon nâng súng lên nhắm vào tên gần nhất, gã mặc áo có dây, trong lúc bản năng đang gào lên với anh là phải chạy ngay. Anh đang khiếp đảm, nhưng lập luận theo bài bản của anh khẳng định cho rằng có một sự giải thích cho những gì đang thấy, rằng anh không phải đang giáp mặt những cái thây biết đi.

"Kiểm soát tình hình, theo phương pháp, mày là cảnh sát mà ..."

"Đủ rồi! Không được tiến thêm nữa! Không được cử động!"

Giọng anh mạnh mẽ, đầy mệnh mệnh và quyền uy, và anh đang mặc cảnh phục, và lạy Chúa, sao chúng thèm chừng? Gã mặc áo dây lại rên lên, bất chấp họng súng đang chĩa vào ngực và tiến tới cùng với đồng bọn, bây giờ chỉ cách anh không đầy mười bước.

"Không được cử động!", Leon lặp lại, và nỗi sợ hãi của anh tăng thêm một bậc khi liếc sang hai bên, thấy có thêm những kẻ lờ lờ rên rỉ bước ra từ bóng tối.

Cái gì đó chộp lấy mắt cá chân anh.

"Không!", Leon hét lên, quay súng lại – thấy cái thây của nạn nhân vụ tông-và-bỏ-chạy đang níu giày boot của anh với một cánh tay lấm lem máu, cổ lết cái thân đến gần anh hơn. Tiếng rên rỉ hỗn hển của một cơn đói điên cuồng hòa cùng với những tên còn lại trong khi nó cố cắn chân anh. Nước bọt hòa lẫn với máu đang nhều ra từ cái cằm trầy trụa, nhỏ lên lớp da thuộc.

Leon bắn vào phía trên lưng, tiếng nổ đánh gọn của vũ khí hạng nặng đã nói lỏng tay nắm của cái thây, và có lẽ tầm bắn rất gần đã làm thủng luôn tim của nó. Cái thây co lại, lảo nhuyển xuống đường – và khi anh quay lại thì thấy những tên kia chỉ còn cách không tới năm bước, anh bắn thêm hai phát, đạn tạo thành những bông hoa máu trên ngực của đứa gần nhất. Máu từ miếng vết thương phun thành vòi.

Gã mặc áo dây chẳng có vẻ gì lúng túng với hai cái lỗ thủng trên người, hắn chỉ dừng bước có một giây. Hắn mở rộng cái miệng đầy máu và phát ra một tiếng rên đói khát, tay lại giơ lên trong khi vẫn tiến thẳng về phía anh.

"Chúng là thứ quái quỷ gì đó, chứ hỏa lực cỡ này có thể hạ gục cả một con voi ..."

Leon lùi lại và siết cò lần nữa. Lần nữa. Và lần nữa. Và thêm những tiếng lanh canh rơi trên mặt đường, lại siết cò. Và chúng vẫn tiến tới, phớt lờ những viên đạn găm trên lớp thịt thối tha. Một giấc mơ tồi tệ, một bộ phim kinh khủng, không phải là đời thực; và Leon biết anh sẽ chết nếu không chịu tin vào chuyện này. Bị ăn sống bởi những...

"Thôi nào, Kennedy, thừa nhận đi. Những con zombie."

Bị chặn lối quay lại xe Jeep, Leon chỉ còn cách chạy trong lúc vẫn tiếp tục bắn.

Chương 4

Chẳng có gì ra vẻ là cuộc sống về đêm cả. Nơi này thật không khác nào một thành phố chết. Claire vừa gặp một cặp lang thang gần đó khi cô vào thành phố, và nghĩ rằng còn khá lâu mới thấy được nhiều người như trước. Thực sự nơi này có vẻ quá hoang vắng; mặc dù cái mũ bảo hiểm của cô có cản trở tầm nhìn thật, nhưng rõ ràng là hoạt động kinh doanh ở phía đông thành phố diễn ra rất tẻ nhạt. Đường phố cũng vắng vẻ. Nó làm cô cảm thấy lo lắng, nhưng so với những thảm họa mà cô đã tưởng tượng suốt buổi chiều thì thế này vẫn chưa đến nỗi nào. Raccoon vẫn tồn tại, ít nhất là lúc đi đến quán ăn tối mở cửa 24/24 của Powell, cô thấy một đám đông những kẻ tiệc tùng đang đi ra giữa đường. Một vài thằng choai choai nghiện rượu, theo những gì cô nhớ trong lần viếng thăm gần nhất. Đáng ghét thật, nhưng ít ra chúng cũng không phải là các kỵ sĩ của Apocalypse (*). "Không có cảnh đổ nát do bom, không thương vong vì đạn, không còi báo động oanh tạc. Trong một chừng mực nào đó thì quá tuyệt."

Cô dự định đến thẳng căn hộ của Chris trước khi nhận ra mình đang đi ngang qua quán Emmy. Chris nấu ăn tệ hại, vì vậy anh ấy sống bằng ngũ cốc, mấy cái bánh sandwich nhạt nhẽo, và ăn tối tại quán Emmy sáu ngày một tuần. Thậm chí nếu anh ấy không có ở đó thì tốt hơn là cứ dừng lại, vào quán hỏi một trong những cô phục vụ xem anh ta có vừa ở đây không.

Khi Claire quẹo chiếc Softail vào bãi đậu xe trước quán Emmy, cô để ý đến hai con chuột đang chạy nháo nhào trên nắp thùng rác cạnh vỉa hè. Cô dừng lại và leo xuống xe, tháo mũ bảo hiểm rồi đặt nó lên yên. Lắc nhẹ mái tóc đuôi ngựa, cô khịt mũi khó chịu do mùi của những thứ rác rưởi bị bay ra ngoài đã khá lâu. Những thứ người ta quăng ra đây giờ đang bốc mùi thối độc hại nặng nề. Trước khi vào trong, cô xoa nhẹ đôi tay và cặp chân trần của mình, vừa để bớt lạnh vừa phủi lớp bụi đường. Cái quần sọt và chiếc áo ghi lê không hợp với khí trời của một đêm tháng mười tí nào. Nó một lần nữa làm cô nhớ lại mình đã ngốc nghếch đến mức nào khi ăn mặc quá phong phanh. Chris thế nào cũng cho cô một bài thuyết giảng chết tiệt đây...

"...Nhưng không phải ở đây."

Cánh cửa kính trước quán cho cô thấy rõ ràng ánh sáng bên trong, một quán ăn khá ấm cúng. Từ ngưỡng cửa sổ màu đỏ đã được cài then tại quầy thu ngân cho đến những buồng điện thoại có lót đệm dọc theo tường đang vắng bóng người. Claire lo lắng, khởi đầu thất vọng như thế này đã làm cô khá bối rối. Trong những chuyến đến thăm Chris khá thú vị vài năm gần đây, cô luôn ăn ở quán này cả ngày lẫn tối. Claire và Chris là những người hay đi đêm, nên họ thường ra ngoài ăn món cheeseburger lúc 3 giờ sáng – có nghĩa là quán Emmy mở cửa suốt đêm. Và luôn luôn có người ở đây, họ có thể trò chuyện với một trong những cô tiếp viên bận áo hồng, hoặc gò người trên tách cà phê với một tờ báo, không cần biết là mấy giờ.

"Vậy họ đâu hết rồi? Thậm chí bây giờ chưa đến 9 giờ mà..."

Tám biển báo ghi là "mở cửa", và cô cũng không có ý định tìm hiểu sự việc bằng cách đứng ngoài đường. Nhìn lướt qua chiếc xe lần cuối, cô mở cửa và bước vào trong. Cô hít một hơi thật sâu rồi gọi với một chút hi vọng.

"Xin chào, có ai ở đây không?"

Giọng cô dường như rơi vào sự tĩnh lặng của quán ăn vắng vẻ, ngoại trừ tiếng o o của cánh quạt trên trần nhà thì không còn một âm thanh nào nữa. Có mùi dầu mỡ bị ôi thiu quen thuộc trong không

khí, nhưng cũng còn mùi gì đó nữa – một mùi gắt và thoang thoảng, giống mùi hoathồi.

Quán bố trí theo hình chữ L, quầy thu ngân kéo dài phía trước bên trái cô. Calire bước chậm rãi về phía trước. Phía cuối quầy là khu vực chờ, sau nữa là nhà bếp. Nếu quán Emmy mở cửa, các nhân viên ắt sẽ thò đầu ra ở đó, và có lẽ cũng sẽ ngạc nhiên y như cô khi không có khách hàng nào...

"...có điều khó mà giải thích được về sự lộn xộn, phải không?"

Chính xác thì nó cũng không phải là lộn xộn. Sự bừa bãi đủ tinh vi để cô không nhận ra từ bên ngoài. Vài bảng thực đơn trên sàn nhà, một ly nước đổ trên quầy thu ngân, và một cặp đồ làm bằng bạc rơi bừa là dấu hiệu duy nhất của sự bất thường, nhưng như thế cũng đủ.

"Kiểm tra nhà bếp làm cái quái gì chứ, bộ không thấy là có chuyện rất kì bí hay sao, nhiều thứ bị hư hại nghiêm trọng trong thành phố, có thể họ bị cướp, hoặc họ đang chuẩn bị cho một buổi tiệc bất ngờ không chừng. Quan tâm làm gì? Đi khỏi đây thôi."

Từ khoảng trống phía sau quầy thu ngân, cô nghe thấy tiếng di chuyển nhẹ, tiếng quần áo cọ sát rồi tiếng rào rào nghèn nghẹn. Có ai đang ở đó, đang cúi đầu xuống.

Tim đập dồn dập, Claire gọi lần nữa: "Xin chào!"

Trong một chốc, vẫn không có gì xảy ra cả – và rồi một tiếng rào rào khác, tiếng rên khẽ làm cô dựng tóc gáy.

Claire nhanh chóng lùi lại bắt chập mỗi nghi ngờ, cảm giác sợ hãi thời trẻ con thành linh khiến cô có cảm giác muốn rời khỏi đây; có lẽ có một vụ cướp, có thể những thực khách đã bị trói và bị nhét giẻ - hoặc thậm chí tệ hơn, bị chấn thương nặng đến nỗi không thể kêu la. Dù có phải hay không thì cô cũng bị liên lụy.

Claire tiến đến cuối quầy thu ngân, xoay về bên trái... và chết lặng, mắt mở rộng, cảm giác như bị một bạt tay đau điếng. Kế bên đồng hồ và những cái khay là người đàn ông hói đầu mặc đồng phục nhà bếp màu trắng, quay lưng về phía cô. Ông ta cúi mình lên cơ thể một nữ hầu bàn. Nhưng có cái gì đó khác lạ về cô ta, quá kì lạ đến nỗi nhất thời tâm trí Claire không thể nhận ra nó. Ánh mắt kinh tởm của cô hướng về bộ đồng phục màu hồng, đôi giày đi bộ, thậm chí cả bảng tên cài trước ngực người phụ nữ, hình như là "Julie" hay "Julia" gì đó...

"...Đầu cô ta, cô ta không có đầu."

Khi Claire nhận ra điều khác lạ là gì, cô không tài nào buộc mình quên nó đi được. Có một vũng máu khô ngay tại vị trí mà đáng lẽ cái đầu cô ta phải ở đó, một vũng bầy nhầy bao quanh bởi những mảnh vụn của bộ óc, mớ tóc rối nùi và máu đông. Gã đầu bếp xoa tay lên mặt, và khi Claire sợ hãi nhìn chằm chằm vào xác chết không đầu, gã thốt lên một tiếng rên suy nhược thống khổ. Claire mở miệng mà không chắc mình nói cái gì. Để la lên, để hỏi gã tại sao, làm thế nào, để cầu cứu - cô thực sự không biết, và khi người đàn ông quay lại về phía cô, những cánh tay rơi xuống, cô bị choáng đến nỗi không nói nên lời. Cái tên gớm ghiếc đó đang ăn cô phục vụ. Những ngón tay gầy nhom của nó dính đầy các mẫu mô; trước mắt cô là một gương mặt quái dị biến thái đầy máu.

"Zombie."

Những câu chuyện lừa trại về đứa con của sinh vật về đêm, giờ thì cô đã tin nó sau một phần giây suy nghĩ; cô đâu phải con ngốc. Da của hân tái nhợt chết chóc với cái mùi mục rữa thơm-muốn-ói mà cô đã ngửi thấy hồi nãy, cặp mắt đục ngầu và hàm răng trắng nhợt.

"Zombie, ở Raccoon. Mình đâu có mong đợi chuyện này."

Nhận thức logic và điềm tĩnh đã thành linh chuyển sang sự sợ hãi tuyệt đối. Claire suýt ngã ra đằng sau, nỗi kinh hoàng khiến cho ruột gan cô co thắt, trong lúc gã đàn ông tiếp tục quay lại, đứng lên.

Hắn cao lớn, có lẽ hơn chiều cao 5'3" của cô cả foot, và bự như kho thóc.

"Và đã chết, hắn đã chết và ĐANG ĂN cô ta, đừng có để hắn tới gần."

Hắn bước từng bước đến chỗ cô. Đôi tay đầy máu nắm chặt lại. Claire lùi nhanh hơn, trượt lên một cái thực đơn. Rồi một cái nữa kêu vang khi cô giẫm lên.

"RA NGOÀI MAU!"

"Xin nhường đường", cô lầm nhảm. "Thiệt mà, đừng cản trở tôi ..."

Tay đầu bếp bước ngả nghiêng về phía trước, cặp mắt mù của hắn thể hiện rõ sự đói khát. Một bước lùi nữa và Claire sờ ra phía sau cô, cảm giác sờ vào không khí, không thấy thứ gì – và sau đó sờ vào kim loại lạnh của tay nắm cửa. Một nỗi hoan hỷ tràn ngập trong người khi cô túm lấy và xoay tròn nắm cửa...

...và có tiếng gào ghê rợn rít lên bất thành lời, ngắn gọn. Có hai, ba con giống như thế hoặc hơn ở ngay bên ngoài. Xác thịt thối rữa của chúng đang ép lên cửa kiếng trước quán ăn. Một đứa trong đó chỉ có một mắt, hốc mắt còn lại bị mưng mủ.

Một con khác không có môi trên, quần áo rách toạt, nụ cười toe toét vung về gây ra bởi cái hàm dưới. Chúng cào cấu lên cửa sổ, gương mặt lỗ chỗ xám tro đầy máu, và từ bóng tối ngoài đường, những cái bóng đen lê lét về phía cửa.

"Không thể ra ngoài, kẹt rồi... Chúa ơi, cửa sau!"

Ngoài rìa tầm mắt của cô là dấu hiệu lối thoát hiểm màu xanh rực rỡ, sáng như một cái đèn hiệu. Claire xoay lại và chỉ vừa kịp thấy tay đầu bếp đang tiến tới cô cách chừng vài bước, toàn bộ sự chú ý của cô dán chặt vào lối thoát duy nhất. Cô chạy, những cái buồng điện thoại lướt qua vùn vụt trong ánh sáng chớp chờn, cánh tay vung hết tốc lực. Cửa mở ra một ngõ hẻm, cô sẽ chạy lao vào nó, và nếu nó bị khóa, cô sẽ tông nó ra.

Cô đâm sầm vào cánh cửa và nó mở tung ra, đánh mạnh vào bức tường ngoài ngõ hẻm... và có một khẩu súng chĩa vào mặt cô, thứ duy nhất có thể làm cô dừng lại lúc này, một chàng trai với một khẩu súng...

Cô chết sững, giơ tay lên theo bản năng để tránh đòn.

"Chờ đã! Đừng bắn"

Chàng trai không di chuyển. Họng súng vô tình vẫn hướng vào đầu cô ... - "anh ta giết mình mất"

"Thụp xuống!", anh ta la lên, và Claire cúi người, hạ đầu gối xuống theo mệnh lệnh vừa lúc những ngón tay lạnh lẽo thỉnh thoảng dò dẫm lên vai cô...

Bùm! Bùm!

Chàng trai bóp cò và Claire vội ôm đầu, thấy xác chết tên đầu bếp ngã xuống ngay sau lưng. Ít nhất bây giờ một lỗ lớn đã ở trên trán của nó. Một dòng máu chậm chậm phun ra thành tia từ vết bắn, đôi mắt trắng bị màu đỏ phủ lên che đi. Tử thi rơi xuống co giật một, hai lần rồi dừng hẳn.

Claire quay về phía chàng trai đã cứu cô, bộ đồng phục của anh ta có vẻ mới mặc lần đầu. Cảnh sát. Anh ta trẻ, cao – và gần như cũng khiếp sợ như cô. Môi trên của anh lấm tẩm vài giọt mồ hôi, đôi mắt xanh mở rộng không chớp. Ít ra giọng anh cũng còn mạnh mẽ và chắc nịch khi anh cúi xuống giúp cô đứng dậy.

"Chúng ta không thể ở ngoài này, đi với tôi. Chúng ta sẽ an toàn hơn tại đồn cảnh sát."

Khi anh nói, cô có thể nghe một loạt những tiếng rên rỉ gớm ghiếc đang tiến lại gần ngoài đường. Tiếng rên rỉ của những tên đói khát đang to dần. Claire mặc cho mình bị kéo đi, cô nắm chặt tay anh, cảm thấy hơi dễ chịu khi nhận ra những ngón tay của anh cũng phát sốt và run như cô. Họ chạy, khéo léo tránh những bãi rác và mấy đồng đồ nát ngổn ngang, những tiếng kêu gào quái gở

liên hồi vọng theo khi những con Zombie tìm thấy ngõ hẻm tối và bắt đầu theo dấu họ.

Chương 5

Leon chạy bên cạnh cô gái, mơ hồ nhớ lại sơ đồ khu vực của thành phố. Ngõ hẻm có lẽ dẫn ra phố Ash, cách sở cảnh sát Raccoon trên đường Oak không xa, nhưng ít nhất cũng phải đi thêm mười lăm dãy nhà nữa về hướng tây. Nếu không tìm thấy phương tiện di chuyển, họ khó lòng tới đó được. Anh đã xài bốn viên trong băng đạn cuối cùng này rồi, trong khi căn cứ theo những âm thanh phát ra dọc theo con hẻm, có thể có hàng tá, thậm chí hàng trăm con ở cả hai phía. Khi chạy ra đầu hẻm, Leon siết chặt khẩu súng, chạy chậm lại, nhìn lướt qua ánh đèn mập mờ trên đường. Anh không thể thấy rõ ràng, nhưng giữa chỗ họ đang đứng và ngọn đèn đường gần đó, có khoảng mười một hay mười hai con phía tay phải, đang lừ đừ rình rập trên con phố tối tăm hơi thôi. Chỉ có ba con bên trái, cách đó không xa lắm...

"... Lạy Chúa nhân từ!"

"Đằng kia!"

Leon chỉ về phía chiếc xe tuần tra đang đỗ bên kia đường, mừng như điên. Không có viên cảnh sát nào bên trong, không có nhiều thời gian để thắc mắc, nhưng cửa trước đang mở. Và ba con đang đi lòng vòng gần đó không thể theo kịp họ. Thậm chí nếu không có chìa khóa xe thì cũng còn điện đài và lớp kính chống va đập. Họ có thể cầm cự với lũ thầy sống tới khi có trợ giúp...

"...Cơ may duy nhất, đi thôi!"

Một chút ngập ngừng và anh thấy cô gái gật đầu, đuôi tóc của cô lúc lắc, họ lao hết tốc lực về phía chiếc xe, mặt đường nhòe đi dưới chân. Leon chĩa súng về phía mấy con gần nhất, có lẽ cách đó năm mươi bước. Anh muốn bắn, không cho chúng tới gần thêm, nhưng anh không thể lãng phí đạn.

"Lạy Chúa, cầu cho có chìa khóa ở đó!"

Họ chạy đến chiếc xe và tách ra, cô gái chạy vòng qua ghế kế bên tay lái. Leon nhận ra một điều dở khóc dở cười rằng có lẽ cô nghĩ đây là xe của anh. Anh chờ cô đóng sầm cửa lại rồi nhảy vào phía sau tay lái. Với một chút sợ hãi, anh nhớ ra đây là ngày đi làm đầu tiên của mình khi đóng mạnh cửa xe.

Lời nguyện cầu đã thành hiện thực, chìa khóa ngay bên trong ổ. Leon nhét khẩu Magnum vào bao và vồ lấy nó, có cảm giác như niềm hi vọng trở lại một lần nữa, giống như bên cạnh cái chết có những sự lựa chọn vậy.

"Thất dây an toàn vào", anh nói, loáng thoáng nghe câu trả lời của cô trong khi anh vặn chìa khóa, đèn xe bật lên. Đường Ash cùng với những thầy ma đuổi theo họ bây giờ đã chìm vào vòng xoáy nhiều màu sắc. Bóng tối thay đổi và dày đặc hơn. Đó là một quang cảnh chết chóc, anh nhấn gas, chạy nhanh hết mức có thể.

Chiếc xe ré lên rồi lao vút đi. Leon kéo tay lái sang phải rồi sang trái, cách người phụ nữ có da đầu rách toạt trước mặt trong đường tơ kẽ tóc. Thậm chí qua lớp cửa kín mít, anh có thể nghe tiếng tru gớm ghiếc của nó khi họ đã chạy xa, hòa vào hàng loạt tiếng gào rú khác.

"Cần hỗ trợ, phải gọi hỗ trợ thôi! "

Leon nói vào chiếc bộ đàm, trong khi vẫn nhìn vào con đường trước mặt. Những thầy ma thừa dằn nhưng vẫn lác đác. Chúng kéo lê ra đường theo sau tiếng xe lao vút qua. Khi băng qua đường Pawell, anh phải điều khiển chiếc xe lách qua vài con nữa.

Cô gái vừa nói gì đó vừa nhìn ra phong cảnh điêu tàn bên ngoài, trong khi Leon ấn mạnh vào cái

nút liên lạc trên bộ đàm. Cảm giác sẽ không có sự giúp đỡ của anh tăng lên. Không có tín hiệu, không gì cả.

“Chuyện quái gì thế này, tôi vừa đến Raccoon và cả thành phố trở nên điên cuồng...”

“Tuyệt! Radio bị điên rồi”, Leon cắt ngang, quăng bộ đàm qua một bên và tập trung vào con đường trước mặt. Cả thành phố giống một thế giới khác, con đường bao trùm bởi bóng tối lạ lùng. Cứ như trong mơ, nhưng cái mùi kinh tởm cho anh biết rằng anh không nằm mơ. Mùi thối rữa của những mô thịt bệnh hoạn thấm cả vào bên trong chiếc xe, khiến cho việc tập trung lái xe trở nên khó khăn. Dầu sao thì không có xe cộ, không có người. Không có người đứng nghĩa ...

"Ngoại trừ mình và cô gái. Mình phải làm việc của mình tại đây, bảo vệ cô khỏi những thứ chết chóc kia. Tội nghiệp, cô chưa tới 19 hay 20, có lẽ đang rất sợ hãi. Mình phải bảo vệ bản thân và cô ấy khỏi những thứ nguy hiểm ở đây. Đến sở cảnh sát và ..."

“Anh là cảnh sát?”

Cô cất tiếng nhẹ nhàng, nhưng giọng điệu có vẻ mỉa mai đã đánh thức anh khỏi những suy nghĩ hoang mang. Anh quay về hướng nhìn của cô, để ý thấy dường như cô không bị rơi vào trạng thái suy sụp tinh thần, mặc dù đáng vẻ có phần tái nhợt. Thậm chí có một chút nét hài hước trong đôi mắt ngời sáng của cô, và Leon có ấn tượng mạnh rằng cô không phải loại dễ suy sụp. Một điều tốt trong hoàn cảnh hiện thời..

“Vâng. Ngày đầu tiên đi làm; thật tuyệt phải không? Tôi tên Leon Kennedy.”

“Claire”, cô lên tiếng. “Claire Redfield. Tôi đến tìm anh tôi, Chris...”

Cô dừng lại, nhìn chằm chằm vào con đường trước mặt. Có hai sinh vật vừa lết ra từ cả hai hướng, nhưng Leon đã nhấn gas và chạy qua giữa chúng. Tấm lưới chắn bằng thép ngăn cách khoang sau xe đã hạ xuống, cho phép anh cái nhìn rõ ràng hơn từ gương chiếu hậu. Hai con quỷ hút máu hồi này giờ đang lê lết khó nhọc và ngu ngốc phía sau họ.

"Đói khát. Giống y trong phim."

Không ai nói gì trong một lúc, những câu hỏi ẩn chứa bên trong khó diễn tả thành lời. Những gì xảy ra đã biến Raccoon thành một màn trình diễn kinh dị mà không bận tâm nhiều đến việc họ sẽ sống sót trong nó như thế nào. Họ sẽ đến sở cảnh sát trong vài phút nữa, nếu đường thông. Anh sẽ thử lái đến bãi đậu xe dưới tầng hầm xem sao trước đã. Giả sử những cánh cửa bị đóng, họ sẽ phải cuộc bộ một đoạn ngắn. Có một cái sân nhỏ trước tòa nhà, một khu vực đậu xe.

"Đã tốn bốn viên đạn và có lẽ thành phố đầy những thứ quái gở này. Chúng ta cần thêm vũ khí ..."

“A, mở cái hộp kia thử xem”, anh lên tiếng. Nếu nó bị khóa, ắt là có một cái trong chùm chìa khóa này mở được.

Claire ấn nút rồi cúi xuống thò tay vào trong, để lộ ra lưng áo ghi lê màu hồng; cái nhãn “Made in Heaven” dính trên hình một thiên thần cầm quả bom trong tư thế gợi cảm. Bộ đồ khá vừa vặn.

“Có một khẩu súng bên trong”, cô nói, đồng thời kéo ra một khẩu bán tự động bóng mượt. Cô nâng nó lên và kiểm tra xem có nạp đạn chưa trước khi lôi ra hai băng đạn. Đó là một trong những loại súng cũ của sở cảnh sát Raccoon, một khẩu 9 ly Browning HP. Kể từ khi xuất hiện nhiều vụ giết người ở Raccoon, lực lượng quân đội đã được trang bị H&K VP70s, một loại súng 9 ly khác. Sự khác biệt là cây Browning chỉ có thể chứa mười ba viên trong khi loại mới có thể chứa mười tám, thậm chí mười chín viên trong ổ đạn. Nhìn cách cầm súng, Leon biết Claire hiểu cô đang làm gì.

“Tốt hơn nên mang nó theo bên mình”, anh nói. Sở cảnh sát Raccoon có kho vũ khí khá hoàn thiện; giả sử là vẫn còn những cảnh sát ở đâu đó, anh sẽ có thể kiếm được vũ khí cho mình và...

"Mà sao mà cứ giả sử đủ chuyện thế?"

Khi Leon lướt nhanh qua góc đường Ash và Third, anh chợt nghĩ tới việc sở cảnh sát có thể chứa đầy những tử thi. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh, anh đã không tính đến khả năng này. Anh lái xe thẳng tiến về phía trước và giảm bớt gas, cố lên một kế hoạch kế tiếp an toàn và hợp lý hơn mà mình có thể nghĩ ra. Có thể một hàng rào phòng thủ đã được dựng lên ở sở cảnh sát, nhưng khó có hi vọng gì với cái mùi thối rữa quá nặng ở đây.

"Chúng ta còn ba phần tư thùng xăng, đủ để chạy lên núi. Chúng ta có thể đến Latham ít nhất trong một giờ nữa."

Họ có thể lái xe ngang qua sở cảnh sát, và nếu nó có vẻ không ổn thì sẽ chuồn khỏi thành phố ngay lập tức, nghe hay đấy chứ. Anh chuẩn bị nói với Claire, xem thử cô nghĩ gì, thì có một cái mùi gớm ghiếc của xác chết thối rữa xộc vào anh, và thứ gì đó phóng ra từ băng ghế sau. Claire thét lên, và con quái vật ở trong xe trong suốt đoạn đường từ nãy đến giờ túm lấy vai Leon bằng đôi tay lạnh băng, hơi thở nồng nặc của nó phả vào mặt anh. Nó vồ lấy cánh tay phải của Leon, kéo cánh tay về phía hàm răng đang nhỏ dãi của nó với một sức mạnh phi thường.

"Không!", Leon thét lên khi chiếc xe xoay đột ngột về bên phải, vọt lên lề đường, trượt dọc về phía bức tường của toà nhà. Con quái vật mất thăng bằng và không nắm chặt được nữa. Leon giật mạnh tay lái nhưng hoàn toàn đã trễ để có thể tránh bức tường. Tiếng kim loại kêu rít lên, những tia lửa rơi sáng cánh tay dọ dẫm và nụ cười đều giả kinh tởm của vị khách không mời, trong khi chiếc xe tăng tốc vọt thẳng ra mặt đường.

Cái thân sống quơ cánh tay hăm hở của nó về phía Claire, không cần nghĩ ngợi, Leon đạp mạnh gas và kéo mạnh vô lăng sang phải. Cú bẻ lái 180 độ khiến phần đuôi va vào một chiếc xe tải nhỏ đậu gần đó, làm xẹt ra một chùm tia lửa khác. Cái thân nhỏ dãi văng ngược ra ghế đệm sau, nhưng ngay lập tức nó lại chồm lên trước, vừa nghiêng răng vừa cào cào về phía Claire...

Chiếc xe giật mạnh lần thứ ba. Leon cố điều khiển vô lăng trong khi rút súng và quay nửa người lại, giữ chặt báng súng Magnum. Anh không để ý đến việc phải nhả gas, không nghĩ đến bất cứ thứ gì ngoại trừ việc con zombie đang cố đè những cái răng của nó lên vai Claire.

Anh hạ thấp vũ khí xuống và bóp cò, phát đạn xuyên ngang qua mặt nó mang theo một mảng thịt lớn. Máu tuôn ra như suối từ vết thương trên cái mũi nhàu nát. Trong tiếng ồ ồ, con zombie đang giữ chặt cái đầu đầy máu và Leon nghĩ tới giây phút thắng lợi khi bắn phát nữa...

... rồi Claire thét lên, "Coi chừng!". Leon nhìn theo và nhận ra nơi họ sắp đâm sầm vào.

Leon nện lên con zombie bằng khẩu súng của anh và Claire chùng ra sau theo bản năng để tránh những giọt máu rơi lộp độp. Cô nhận ra con đường mà họ đang đi là đường cụt.

"Cẩn thận!"

Cô chỉ kịp thoáng thấy những khớp tay trắng bết của anh trên vô lăng, hàm răng nghiêng chặt...

...và chiếc xe quay tròn, rít lên, những tòa nhà và đèn đường nhấp nháy quá nhanh đến nỗi tất cả những gì cô thấy bị nhòe đi, và sau đó ...

ẦM!

Có tiếng va chạm của những mảnh kính và kim loại đè nén vào nhau khi chiếc xe cảnh sát đâm sầm vào cái gì đó khá rắn, ép Claire sát vào sợi dây an toàn. Cùng lúc sức va chạm đẩy mạnh con zombie về phía trước, và Claire giơ tay lên theo phản xạ khi cái xác đâm thẳng vào kính chắn gió – rồi mọi thứ im lặng trở lại. Chỉ còn tiếng lẹt xẹt của kim loại do bị ma sát và nhịp tim thành thịch của cô trong lồng ngực. Claire bỏ tay xuống, nhận ra Leon đã bình tĩnh trở lại, nhìn thẳng vào khối bầy nhầy máu me nằm ườn trên mui xe, cái đầu treo lủng lẳng một cách hiên từ bên ngoài. Nó hoàn toàn bất động.

“Cô ổn chứ?”

Claire quay sang nhìn Leon, khó khăn lắm cô mới ngăn được mình cười lên như điên. Raccoon đang tràn ngập những xác chết biết đi, và cả hai ở trong một chiếc xe bị hỏng nặng bởi một cái cây cố gắng xoi tái họ. Với những chuyện như vậy mà còn “ổn” nổi gì.

Ánh mắt Leon lộ rõ sự lo lắng và chân thành, sự mong muốn thoát khỏi những thứ quái gở này. Khả năng chịu đựng của anh đã tới giới hạn rồi, cơn kích động điên rồ của cô có phát tiết ra đi nữa thì cũng chẳng giúp ích gì..

“Chưa bị mất miếng nào”, cô kèm chế lại và đáp, Leon gật đầu, có vẻ đã bớt căng thẳng.

Claire hít một hơi thật sâu, có vẻ như nó là thứ đầu tiên cô làm trong nhiều giờ qua, và nhìn xung quanh chỗ họ đang dừng. Leon đã xoay chiếc xe 180 độ ở cuối con đường chỗ ngã ba, lúc này hiển nhiên chiếc xe đang quay lưng lại chỗ họ cần đến. Không có con zombie nào gần đó. Nhưng Claire có cảm giác rằng họ không có nhiều thời gian để tìm sự giúp đỡ. Từ những gì mà này giờ cô đã chứng kiến, hầu như toàn bộ Raccoon đã bị nhiễm bởi – bởi bất cứ thứ gì đang diễn ra tại đây. Cô nắm chặt khẩu súng, cố gắng điều khiển cảm xúc loạn xạ của mình.

“Chúng ta...”, Leon bắt đầu nói gì đó và dừng lại, mắt anh trợn trừng khi ngó vào gương chiếu hậu. Claire nhìn ra sau lưng ... và trong phút chốc, cô nghĩ mình nhất định đã bị nguyên rửa ở một nơi nào đó sau khi ra trường.

"Bị nguyên rửa. Ai đó muốn mình chết đây mà, tất cả mọi thứ ở đây đều chứng tỏ điều đó."

Một chiếc xe tải đang lao trên mặt đường, vẫn còn cách vài khu nhà nhưng cũng đủ gần để họ nhận thấy nó đang mất điều khiển. Nó tiến thẳng về trước, đâm vào một chiếc xe màu xanh đỗ bên lề và sau đó tông vào thùng thư ở lề bên kia. Claire chết lặng khi nhận ra nó là xe chở dầu – căn cứ theo cách trượt đi nguy hiểm và va đập như điên thì có vẻ tài xế đã mất tay lái. Trong khoảnh khắc cô nhận ra sự việc, rồi cầu nguyện đó không phải là gas hay dầu, chiếc xe đã rút ngắn khoảng cách với họ còn phân nửa. Cô còn thấy tia lửa xẹt ngang qua chiếc xe màu xanh tối, nhưng thực tại chỉ trở lại khi Leon lôi cả hai khỏi cơn choáng váng.

“...Cái đồ điên ấy sẽ đâm vào chúng ta”, anh thở ra, và cả hai cùng tháo dây an toàn. Claire cầu mong rằng cú va chạm không làm họ bị mắc kẹt...

Tiếng tháo dây an toàn chìm trong âm thanh gầm rú lớn dần của chiếc xe tải đang lao đến, và tiếng những chiếc xe đỗ bên đường bị đụng ở cả hai bên trái phải. Nó sẽ tới họ trong phút chốc.

“Chạy!”, Leon hét lên, và cô phóng ra khỏi chiếc xe tuần tra, không khí lạnh phả vào làn da đầm mồ hôi của cô trong khi tiếng rít động cơ bao trùm lên mọi thứ. Claire phóng ba bước một và nghe thấy tiếng va chạm, mặt đường rung chuyển dưới chân, thậm chí cả tiếng loảng xoảng của kim loại bị nghiền nát phía sau lưng.

"Một bước nhảy nữa, và ..."

BÙM!

Claire bị đẩy mạnh, hai chân bị hất đi dưới lực đẩy phi thường của sóng nhiệt và âm thanh. Cô cố gắng chạm xuống mặt đất trong khi màn đêm sáng rực như ban ngày dưới ánh lửa chói lòa của vụ nổ. Một cú lặn lông lốc bằng vai hết sức nguy hiểm, đá vụn dính đầy làn da nóng bỏng, và rồi cô nằm thở hổn hển một đồng sau lưng chiếc xe đỗ gần đó.

Một cơn mưa những mảnh vụn đầy khói bụi rơi xuống lách cách, và Claire đứng dậy, lão đảo bước ra con đường, tìm kiếm dấu hiệu của Leon trong ngọn lửa cao chót vót. Tim cô chùng xuống. Chiếc xe bồn, chiếc xe tuần tra và tất cả những gì ở trong đó đều bị vùi trong biển lửa. Con đường hoàn toàn bị chặn bởi một đồng đồ nát và rực lửa.

“Claire...”

Giọng Leon, giống như bị bóp nghẹt nhưng có thể nghe thấy qua bức tường lửa.

“Leon?”

“Tôi ồ!” , anh la lên. “Hãy đến sở cảnh sát, tôi sẽ gặp cô ở đó!”

Claire thoáng do dự, nhìn xuống khẩu súng lục đang nắm chặt trong cánh tay run rẩy. Cô sợ, sợ phải ở một mình trong thành phố này, nơi đã biến thành một nghĩa địa sống. Nhưng có lẽ không có nhiều sự lựa chọn. Cầu mong hoàn cảnh khác đi chỉ tổ mất thì giờ.

“Được!”

Cô quay lại, cố gắng trấn tĩnh dưới ánh lửa bập bùng đầy khói của đồng hồ nát. Sở cảnh sát cách đây hai dãy nhà, và có những sinh vật đang lắc lư bước ra khỏi bóng tối, phía sau những chiếc xe, và bên trong tòa nhà đen kịt. Với một mục tiêu duy nhất còn lại trong ý thức, chúng lê lét về phía ánh sáng lả lẫm của vụ nổ, mang theo những âm thanh đói khát – hai, ba, bốn đứa. Cô thấy làn da bị xé vụn và các chi bị thổi rửa, hốc mắt tối đen – và chúng vẫn tiến đến, chậm rãi hướng về phía cô như thể về nhà để xơi miếng thịt sống.

Đâu đó sau đám cháy, cô nghe thấy tiếng súng - hai phát đạn, có lẽ cách đây một dãy nhà, sau đó hoàn toàn yên lặng – yên lặng ngoại trừ tiếng tanh tách của ngọn lửa và tiếng rên rỉ, gào thét của lũ thây ma đang lao đảo.

"Leon cũng đi rồi. TIỀN TỚI THÔI!"

Claire hít một hơi sâu, phác ra một lối thoát giữa đám đông đang tiến lại gần mình, và chạy.

Chương 6

Ada Wong đặt chiếc đĩa kim loại sáng lóa vào khe trong bức tượng, đẩy cho đến khi ngập hẳn vào phiến đá bằng cẩm thạch. Ngay khi nó được đặt vào chỗ, cô nghe thấy tiếng di chuyển của những chiếc đòn bẩy ẩn. Ada lùi lại để xem chuyện gì sẽ xảy ra. Tiếng bước chân cô vang dội khắp tiền sảnh Sở cảnh sát Raccoon, âm thanh vang vọng trong căn phòng trống ba tầng.

"Một chiếc chìa khóa khác chăng? Hay một cái huy hiệu của tầng hầm dưới? Hay chính là mẫu virus, được giấu ngay trước mắt... nếu vậy thì sẽ là một sự ngạc nhiên thú vị đây."

Phải chi mà ước gì được đó cũng đỡ. Bức tượng nữ thần đang cầm bình nước được đúc từ đá rắn lướt nhẹ tới trước. Từ chiếc bình trên vai bà ta, một mẫu kim loại rơi xuống phía trên gờ của phiến đá trước bức tượng. Một chiếc chìa khóa đuôi ách bích.

Ada thở dài, nhặt nó lên. Cô đã có được chìa khóa rồi; thực sự thì cô có mọi thứ cần thiết để tới được trạm xe lửa, và cả mọi thứ để đến được phòng thí nghiệm. Nếu không phải là có người ở Umbrella gây rắc rối to thì công việc của cô đã quá dễ xơi. Một món hời.

"Thay vì có ba ngày nghỉ thoải mái, mình lại có một buổi tối phải cảnh giác cao độ, phải chơi trò Ghim Đạn Vào Đầu và Đi Tìm Tay Phóng Viên cùng một lúc. Mẫu virus có thể ở bất cứ đâu, phụ thuộc vào việc ai còn sống sót. Nếu mang được nó ra khỏi đây một cách an toàn, mình phải đòi một khoản tiền thưởng to mới được; chẳng ai muốn làm việc trong điều kiện thế này cả."

Ada nhét chiếc chìa khóa vào túi bên hông, nhìn lướt qua hàng lan can của gian đại sảnh rộng lớn, kiểm tra trong trí nhớ những căn phòng mà cô đã đi qua và những người cô phải tìm một cách cẩn thận. Bertolucci dường như không ở khu vực phía đông tòa nhà, cả tầng trên hay tầng dưới. Cô đã phải xem xét gương mặt của các xác chết hàng giờ, tìm kiếm cái hàm rộng và đuôi tóc đã lỗi thời của anh ta trong đồng xác bóc mùi kinh tởm. Dĩ nhiên, anh ta cũng có thể đang di chuyển lẩn trốn, nhưng từ những thông tin cô có thì việc đó không chắc lắm; phía sau bộ mặt nguy hiểm của tay phóng viên này chỉ là một kẻ chết nhất.

"Nói tới nguy hiểm..."

Ada run lên và ngoảnh lại sau lưng về phía cánh cửa dẫn đến khu vực phía đông. Đại sảnh an toàn, nó cách li được những người bị nhiễm, chúng dường như không biết sử dụng tay nắm cửa, nhưng có những mối nguy hiểm khác ngoài những kẻ bị nhiễm. Chỉ có Chúa mới biết Umbrella sẽ gửi cái gì đến để xóa dấu vết ở đây... hoặc là cái gì sẽ được phóng thích ra từ phòng thí nghiệm khi tai nạn diễn ra. Ít đáng sợ hơn nhưng cũng khó chịu một chút, đó là sự hiện diện của những cảnh sát còn sống đang tụ tập đâu đó quanh đây để tìm kiếm những người còn sống sót. Cô loáng thoáng nghe thấy tiếng súng, không rõ lắm, cứ một hay ba tiếng đồng hồ gì đó kể từ khi cô đến đây. Ít nhất cũng còn vài người không bị nhiễm sót lại trong tòa nhà rộng lớn này. Cố gắng thuyết phục một gã cầm súng đang hoang mang rằng cô chưa chết và không cần ai hộ tống khi giáp mặt với lũ thầy sống, chẳng khác nào bảo rằng mình có vấn đề.

Bước đi thật nhanh để tránh gây ra tiếng ồn, Ada lướt qua cánh cửa mở ra một căn phòng dài và tựa vào nó, dừng lại một chút để quyết định làm gì kế tiếp; mặc dù cô chưa kiểm tra tầng hầm và vẫn còn vài thầy ma dật dờ quanh phòng điều tra, nhưng tất cả cửa của đại sảnh vẫn đóng; nếu như có ai hay vật gì định đến gần thì cô vẫn có thể thấy nó và chạy ngay lập tức.

"Ha, cuộc sống thú vị của một nhân viên tự do. Du lịch vòng quanh thế giới! Kiếm tiền bằng việc

cuối những thứ quan trọng! Chiến đấu với những cái thây sống trong khi chưa tắm rửa và ăn một thứ gì ra hồn suốt ba ngày - quá ấn tượng!"

Cô nhắc mình nhớ đến lời đề nghị về phần thưởng. Khi cô đến Raccoon chưa tới một tuần trước đó, cô nghĩ mình đã chuẩn bị tất cả; tìm hiểu bản đồ kỹ lưỡng, học thuộc lòng những thông tin về tay phóng viên, lập kịch bản để che đậy thân phận – một phụ nữ trẻ tìm bạn trai là nhà khoa học đang làm việc cho Umbrella. Một phần câu chuyện là sự thật; thực sự đó là mối quan hệ gần gũi với John Hown suốt mười tháng trước khi cô bị đẩy vào công việc. Nó còn hơn cả việc phải đứng suốt một đêm, thậm chí cũng chẳng có gì vui trong mối quan hệ đó, nhưng John lại nghĩ khác. Và mối quan hệ của John với Umbrella đã dẫn đến sự tuyệt giao đầy may mắn cho cô, mặc dù nó gần như chắc chắn là nguyên nhân đã giết John.

Vì vậy cô đã sẵn sàng. Nhưng trong vòng hai mươi bốn tiếng đồng hồ kể từ khi tự tin đăng kí ở một khách sạn đẹp bậc nhất thành phố Raccoon, vận may của cô đã thay đổi. Lúc đang ăn tối trong một khách sạn nhỏ ở Arklay, cô nghe thấy tiếng gào đầu tiên bên ngoài. Tiếng đầu tiên, nhưng không có nghĩa là tiếng gào cuối cùng.

Suy cho cùng, thảm họa là điều tất yếu; khi mà không có sự bảo vệ quanh phòng thí nghiệm, không có sự thử nghiệm kín đáo và liên tục. Những thông tin cô biết về T-virus bảo đảm rằng nó chỉ sống trong không khí một thời gian ngắn và nhanh chóng tiêu tan. Khả năng bị lây nhiễm duy nhất là tiếp xúc trực tiếp với cá thể trung gian - vì vậy cũng không đến nỗi đáng lo ngại. Khi cùng vài tá người khác tới sở cảnh sát, cô đã thấy Bertolucci bị chúng bao vây. Thậm chí với sự xuất hiện của lũ thây sống, khởi đầu như thế này đã là đặc ân cho cô lắm rồi.

"Mục tiêu nhiệm vụ: chất vấn kẻ xâm nhập, tìm hiểu xem anh ta biết những chuyện gì và giết hay để anh ta sống, còn tùy. Lấy một mẫu virus mới, tác phẩm cuối cùng của Tiến sĩ Birkin. Không thành vấn đề, phải không? "

Ba ngày trước, bằng những thông tin về sự nối kết giữa hệ thống cống ngầm với phòng thí nghiệm của Umbrella, và Bertolucci ở ngay trước mặt, mọi việc đã nằm gọn trong tay cô. Và rồi đó là lúc mọi chuyện bắt đầu rối tung lên.

Sở cảnh sát được sắp xếp lại, các phòng được điều chuyển sau thất bại của S.T.A.R.S., làm cho một nửa kế hoạch của cô không còn thích hợp nữa. Sự mất tích của người dân. Những chướng ngại vật được dựng lên để chống xâm nhập. Cảnh sát trưởng Irons đưa ra mệnh lệnh giống như những tay độc tài hết thời, cố lấy lòng Thị trưởng Harris và đưa con gái bé bỏng của ông ta ngay cả khi những xác chết đã tăng thành đồng ...

Cô thấy Bertolucci đủ gần để nhận ra anh ta đang cầm đầu chạy, nhưng cô đã không bắt kịp anh; cô thậm chí không có thời gian để tiếp xúc trước khi anh ta mất hút vào một góc nào đó trong mê lộ của sở cảnh sát, mất luôn dấu của anh trong sự rung chuyển của cuộc tấn công đầu tiên. Ada quyết định chiến đấu một mình khi mà ba phần tư dân cư thành phố đã bị xóa sổ ngay trong đợt tấn công bất ngờ chưa tới một giờ sau đó, tất cả bởi vì không ai chịu hạ cánh cổng nhà để xe. Cô không đòi nào bằng lòng chịu chết dưới vỏ bọc của một du khách đang sợ hãi tìm kiếm người bạn trai của mình.

Và vì vậy phải chờ đợi. Hầu như năm mươi tiếng đồng hồ chờ đợi mọi thứ yên ắng trở lại, chui rúc vào tháp đồng hồ ở tầng ba, chạy xuống lầu tìm thức ăn và tắm rửa trong một thời gian dài giữa những tiếng súng đe dọa, giữa tiếng lách cách của những phát đạn và những tiếng rên...

"Tuyệt vời. Bây giờ mày ra ngoài rồi và phải làm gì nữa đây? Đứng đây suy nghĩ. Kiếm mẫu virus, xong việc càng nhanh thì mày càng sớm nhận được tiền và đến một hòn đảo đẹp ở một nơi nào đó."

Tuy nhiên, Ada không nhúc nhích trong một chỗ, chĩa họng súng Berretta vào một cái chân dài mang vớ. Có ba thi thể đang nằm dài trên hành lang, và cô không thể ngăn mình nhìn trùng trùng vào cái thân đang nằm sóng xoài dưới cửa sổ ở đoạn giữa. Một cô gái mặc quần sọt và áo hở vai, chân cô bé bệt ra thô tục, một cánh tay ghé lên cái đầu đầy máu. Hai người kia là cảnh sát. Ada không nhận ra ai, nhưng cô gái là một trong những người cô đã nói chuyện khi lần đầu tiên tới đây. Tên Stacy hay gì đó, hơi sợ hãi nhưng có vẻ cứng cỏi so với lứa tuổi thiếu niên.

Stacy Kelso, đúng thế. Cô bé đã chạy vào thị trấn để lấy mấy que kem và cuối cùng bị kẹt lại – nhưng mặc dù ở trong một tình huống tồi tệ, cô bé vẫn lo lắng cho cha mẹ và đứa em trai đang ở nhà. Một cô bé chu đáo. Một cô bé tốt.

Tại sao lại nghĩ về chuyện này? Stacy đã chết, một cái lỗ rách toạt trên thái dương bên trái cô bé, và Ada không cần quan tâm đến nó nữa; cô chẳng phải chịu trách nhiệm gì về chuyện này. Cô đến vì công việc, và Raccoon có bị xóa sổ đi nữa thì cũng không phải tại cô...

"Có lẽ không phải là tội lỗi", một phần trong cô thì thầm. "Có lẽ mày chỉ phải xin lỗi cô bé vì đã không làm điều gì đó."

"Suy cho cùng thì cô bé đã là một con người, và bây giờ nó đã chết cũng như cha mẹ và đứa em của nó..."

"Thôi nào", cô nói một cách nhỏ nhẹ nhưng giọng điệu hơi cáu gắt. Ada dứt ánh mắt ra khỏi thân hình thảm hại của cô bé, hướng về phía cái gạt tàn thuốc ở cuối hành lang. Cảm giác có lỗi với những chuyện ngoài tầm kiểm soát không phải là phong cách của cô, không phải là cách mà cô đạt tới đỉnh cao sự nghiệp – và nếu tính đến cái giá mà ngài Trent đã thuê cô, thì giờ không phải là lúc thích hợp để mủi lòng. Chết, đó là việc tất yếu, và điều mà cô rút ra được từ cuộc đời của mình, đó là đau khổ trước sự thật phũ phàng chỉ tốn công vô ích. Mục đích nhiệm vụ: liên lạc với Bertolucci và lấy mẫu G-Virus. Đó là tất cả những gì cô cần phải lo.

Có một cách Ada vẫn sử dụng để kiểm tra những khúc quanh cách xa chỗ cô đứng, lúc còn trong phòng họp báo. Những ghi chú của Trent về các phần kiến trúc mới bổ sung trong tòa nhà thì khá sơ sài, nhưng cô biết là có việc phải làm với ngọn đèn khí gas điều khiển lồng lầy và bức tranh sơn dầu. Người nào sở hữu những thứ này chắc phải có một cuộc sống bí ẩn đáng sợ lắm; thực tế có những lối đi ẩn trên lầu, đằng sau bức tường đã từng thuộc về phòng lưu trữ. Cô chưa đi qua đó, mặc dù chỉ liếc sơ qua cũng đủ cho cô biết nó đã được sửa lại thành phòng làm việc. Theo như lối trang trí lộn xộn và ruộm rà, có lẽ nó là của Irons. Mặc dù chỉ ở đây trong một thời gian ngắn, nhưng cô cũng biết chắc rằng ông ta không phải là người kiên quyết, một kẻ luôn sống dựa vào người khác. Cũng chẳng phải bàn cãi gì về việc ông ta làm cho Umbrella. Tuy nhiên cũng có một thứ gì đó về ông ta có vẻ khác thường.

Ada bước xuống hành lang, tiếng chân nện lộp cộp trên nền gạch xanh; cô đã ngán mấy cái trò giải đố một cách máy móc lắm rồi. Nhất là khi không có bất cứ sự giúp đỡ nào cho những chuyện này; cô đã giả định ngay từ đầu là virus vẫn còn trong phòng thí nghiệm, nhưng không có bất cứ cơ hội nào để vào đó. Hồ sơ cho biết có từ tám đến mười hai ống nghiệm loại một ounce đựng virus, căn cứ theo thông tin từ cuộn video cách đây hai tuần – và phòng thí nghiệm của Birkin thì khó dò ra được. Với việc phòng thí nghiệm dưới lòng đất được nối với sở cảnh sát thông qua hệ thống cống ngầm, cô buộc phải xét đến khả năng các mẫu virus đã được mang đi. Bên cạnh đó, Bertolucci có thể bị nhốt vào thư viện hay văn phòng S.T.A.R.S. ở phía tây, có thể là trong phòng tối, phải tìm ra anh ta dù sống hay chết. Và cô cũng có cơ may lấy được một ít đạn 9 ly trong người các nhân viên đã chết.

Cô đi theo một lối đi dẫn đến một phòng chờ nhỏ, nơi có cái máy bán hàng tự động đã bị cạy nắp và cướp phá. Hành lang lạnh lẽo và thiếu thốn không khí trong lành. Cô đã trở nên quen với mùi hôi ở đây, nhưng sự lạnh lẽo thật là khó chịu. Đã hàng trăm lần kể từ khi rời bỏ bàn ăn ở Arklay, Ada ước gì mình đã ăn mặc thoải mái hơn khi ăn tối. Bộ áo dài màu đỏ không tay áo bó sát người cùng với đôi giày cao gót thật là đẹp và vừa vặn, tuy nhiên nó chẳng thuận tiện cho hành động chút nào.

Cô đi đến cuối căn phòng và cẩn thận mở cánh cửa bên trái, gió vũ khí lên. Cũng như trước đó, lối đi hoàn toàn sạch sẽ, chưa có dấu vết gì xóa đi sự thanh lịch của tòa nhà này. Những bức tường màu cát tối và đá lát được trang trí đối xứng ở mỗi bên. Sở cảnh sát thật tráng lệ, nhưng thời gian đã làm mất đi sự cao quý của nó, giờ đây nó giống như một ngôi nhà to lớn nhưng đổ nát và lạnh lẽo. Sát khí của căn nhà làm cho người ta sợ hãi, tuyệt vọng – bất cứ lúc nào, một bàn tay lạnh lẽo cũng có thể nắm lấy vai bạn hay một hơi thở bệnh hoạn thành linh thổi vào gáy bạn.

Ada cau mày, có lẽ sau nhiệm vụ này cô sẽ đi nghỉ dài hạn. Và cũng có thể cô sẽ tìm một công việc mới sau đó. Sự chú tâm - khả năng tập trung của cô – đã không còn như xưa nữa. Và trong công việc này chỉ một sự lơ đãng thôi cũng đồng nghĩa với cái chết.

"Món tiền thưởng lớn, Trent đã hứa như thế. Mình sẽ đề nghị một con số có bảy chữ số, hay ít nhất thì cũng là sáu."

Cô cố đánh tan suy nghĩ của mình, đánh tan hình ảnh của những sinh vật gớm ghiếc, nhưng cô nhận thấy mình không thể xua chúng đi khỏi óc được. Cô nhớ lại cô bé Stacy Kelso, nhớ cái vén tóc đầy lo lắng của cô bé khi nói về đứa em...

Một hồi lâu, Ada cố ném những suy nghĩ đó ra khỏi đầu và tiếp tục bước xuống hành lang, tự hứa với chính mình sẽ cố gắng tập trung hơn, và rồi tự hỏi tại sao chính mình lại không tin tưởng vào điều đó cho lắm.

Chương 7

Leon giẫm lên những mảnh kính vỡ trên nền nhà của hiệu súng Kendo trong lúc lục lọi những ngăn kéo, mồ hôi nhễ nhại tuôn đầy mặt. Nếu anh không tìm thêm được đạn thì tiêu là cái chắc; có vài cây súng trong hiệu súng đồ nát này nhưng không thể lấy được, chúng được treo lên bằng dây thép, và cái cửa sổ lát kiếng rất dễ bị phá vỡ. Những thầy ma ngoài kia sẽ tìm thấy anh nhanh thôi, còn một viên đạn cuối cùng trong ổ, mà anh có tới hai dãy nhà nữa phải đi qua.

"Coi nào, năm mươi lời gọi đội phản ứng nhanh, phải có ai đó ở Raccoon đặt hàng mua đạn chứ...
"Tuyệt lắm!"

Trong ngăn thứ tư, bên dưới khẩu súng trường có nửa tá băng đạn rỗng và nhiều hộp đạn khác. Leon chộp lấy một hộp rồi quay ra sau lưng, đung cả vào chiếc máy tính tiền khi anh liếc nhanh về cửa trước. Không có gì cả nếu không tính đến một tên đã chết đang nằm trên sàn nhà. Hắn nằm bất động, nhưng từ vết thương còn mới đang rỉ nước tong tỏng từ bộ ruột làm nhuộm đỏ áo thun trắng, Leon biết không có nhiều thời gian để nán ná thêm; anh không rõ cái xác đó sẽ đứng dậy trong bao lâu nữa - và cũng không muốn biết điều đó. Dù sao thì cũng phải đi thôi, anh giống như ngọn đèn thu hút bọ chét và nơi này thì rất dễ dàng xâm nhập...

Vừa cảnh giác nhìn vào bức tường rách nát anh vừa lắp đạn vào súng. Leon đã rất may mắn đi ngang qua hiệu súng, anh vốn đã quên băng nó sau khi bị vụ va chạm làm cho choáng váng. Khi mà con đường ngắn nhất đến sở cảnh sát đã bị chặn lại do vụ nổ thì đường vòng tốt nhất là đi ngang qua hiệu súng Kendo. Sự trùng hợp ngẫu nhiên ấy rõ ràng đã cứu mạng anh. Cho dù đã bắn hai thầy ma trên đường đến đây, nhưng anh hầu như bị bao vây bởi chúng.

"Uhhh..."

Một cái bóng xương xẩu rùng rợn lê lét ra từ bóng tối ngoài đường, đâm mạnh vào cửa trước hiệu súng.

"Khốn kiếp", Leon chửi thề, những ngón tay không biết vì sao chuyển động nhanh hơn. Một băng đạn rơi xuống, một cái nữa, anh cần suy nghĩ một tí. Nếu chạy ngay bây giờ, anh sẽ chết trước khi có thể đến được sở cảnh sát.

Một cái bóng sần sùi khác thỉnh thoảng xuất hiện trước bộ khung gần như trống không của cánh cửa ra vào lát kiếng. Chân chúng thôi rứa đến nỗi Leon có thể thấy được những con giò đang ngoằn ngoèo trên những thớ thịt.

"...bốn ...năm ...xong!"

Anh chộp lấy khẩu Magnum và nạp đạn trong khi cái thứ gần-như-rỗng kia đập vào cửa. Sinh vật đầy giò đó đang lách mình qua những góc cạnh lởm chởm mảnh kiếng còn sót lại quanh khung cửa, chất lỏng nhớp nhúa đang chảy ra từ cổ họng chúng.

Túi, anh cần một cái túi. Leon đảo mắt ra phía sau máy tính tiền, thấy một cái túi thể thao cá nhân đang vắt trên mặt bàn. Chỉ hai bước nhảy anh đã có nó, rồi vừa chạy trở lại túi đựng đạn vừa vắt hết những thứ trong túi. Leon gạt mấy thứ linh tinh dưới sàn ra và trút tất cả các băng đạn vào túi, ngoại trừ những viên nằm rải rác, với một sự nâng niu cái ngăn kéo chứa đạn.

Những con quái vật thối rữa đang lê bước về phía anh, vấp phải cái xác của người đàn ông bụng phệ ở ngưỡng cửa, và Leon có thể ngửi thấy cái mùi kinh tởm. Anh giật mạnh khẩu Magnum, chĩa thẳng vào mặt cái thầy đang tiến tới trước.

"Ngắm vào đầu, giống như hai con ngoài kia..."

Với một phát súng đanh gọn, cái sọ mềm nhũn kia đã bị thổi bay, thứ chất lỏng sền sệt bắn vọt vào tường đánh toẹt. Trước khi cái thây không đầu ấy sụm xuống, Leon cúi người xuống ngăn kéo chứa đạn, đẩy những hộp đạn nặng nề vào trong túi nilon, mệt mỏi rã rời và sợ hãi. Thậm chí bây giờ bên ngoài cửa sau có thể đầy ắp những thây ma đang chắn đường đi của anh.

"Năm băng trong một hộp, có tất cả năm hộp. Được rồi, đi..."

Leon đứng bật dậy, khoác cái túi lên vai và chạy ra cửa sau. Chỉ liếc mắt anh đã thấy một thây ma khác đang từ từ tiến vào hiệu súng. Những con khác đang cố tì vào tấm cửa kính vỡ làm phát ra những âm thanh răng rắc.

Anh mở cửa sau, nhẹ nhàng lướt ra, liếc qua bên trái rồi bên phải, đồng thời cũng đóng luôn cánh cửa sau lưng. Cánh cửa tự động khóa lại với một tiếng cạch nhẹ. Không có gì ngoài những cái thùng rác đầy ắp đồ phế thải. Từ nơi anh đứng, con hẻm trải dài sang trái và có một hướng ngoặt sang trái một lần nữa. Nếu khả năng định vị của anh đúng, cộng với một chút may mắn, con hẻm nhỏ xíu này sẽ dẫn ra đường Oak. Như vậy là vượt qua được một dãy nhà chắn giữa đường dẫn tới toà nhà RPD. Thật may mắn. Tất cả những gì anh có thể hi vọng là vận may sẽ không rời xa anh, sẽ giúp anh đến sở cảnh sát Raccoon mà vẫn còn sống sót và nguyên vẹn – và, cầu chúa phù hộ, sẽ tìm thấy một lực lượng vũ trang. Họ sẽ giải thích cho anh cái quái gì đang xảy ra ở đây.

"Và Claire. Vẫn được an toàn, Claire Redfield, và nếu cô tới đó trước thì đừng có khóa cửa đấy nhé. "

Leon kéo lại túi đạn nặng như chì trên vai và bắt đầu đi xuống lối đi mập mờ trước mặt, sẵn sàng chống trả bất cứ thứ gì xuất hiện trên đường.

Claire chạy về phía sở cảnh sát nhưng hầu như không phải bắn một phát súng nào. Những thây ma kéo ra con đường không ngớt nhưng có vẻ chúng quá chậm chạp. Cô chỉ việc chạy qua chúng theo hình zíc zắc một cách khá dễ dàng. Cô thấy rằng những thây ma bị thu hút bởi âm thanh của vụ nổ, sau đó những con khác ở xa hơn bị thu hút bởi tiếng rên của những con ở gần, tiếng rên hay bất cứ thứ gì thoát ra từ chúng. Nhiều con tiến lại khá gần đủ để cô quan sát rõ hơn, ít nhất một nửa trong số chúng đang trong tình trạng thối rữa, những thớ thịt rớt ra từ những khúc xương.

Cô quá bận tâm với việc vừa quan sát con đường vừa cố sắp xếp lại các biến cố đang xảy ra, đến nỗi suýt nữa là chạy qua luôn sở cảnh sát. Cô đã ở từng ở đó hai lần với Chris, nhưng chưa bao giờ đi vào từ cổng sau trong tình trạng bóng tối tràn ngập và đầy mùi hôi, lại thêm những thây ma ăn thịt người như thế này. Cô chỉ nhận ra lối vào nhờ một chiếc xe cảnh sát bị hỏng và một đám người đã biến thành zombie, nó dẫn cô tới nhà để xe và tầng chứa trang thiết bị có cửa đi vào cái sân nhỏ xíu bên trong. Cô và Chris đã từng ăn trưa trong cái sân này, lúc đó cả hai ngồi trên những bậc thang dẫn lên bãi đáp trực thăng ở tầng hai. Dễ thôi, cô sẽ đến đó.

Vượt qua hai thây ma mặc đồng phục đang đi lòng vòng trong sân hình chữ L một cách dễ dàng, khiến cho cô có cảm giác nhẹ nhõm hẳn và nghĩ rằng mình đã an toàn, nên khi trông thấy người phụ nữ thì gần như đã quá muộn. Một cái thây phụ nữ kêu gào cùng với cánh tay éo lả đầy những vết máu đông đang vươn tới cô từ trong bóng tối của chân cầu thang, những ngón tay ghẻ lở lạnh buốt của nó hầu như đã vụt chạm vào cánh tay của Claire. Claire cố kìm nén tiếng kêu kinh ngạc, bước lùi ra khỏi tầm với của người phụ nữ, xem tí nữa lại rơi vào vòng tay của một tên khác, một gã đàn ông cao vạm vỡ mặc nát âm thầm xuất hiện bên dưới cầu thang kim loại. Cô nhanh nhẹn lác qua bên cạnh, thận trọng lùi lại một bước và chĩa khẩu 9 ly vào ông ta...

...và có cảm giác như chân cô chạm vào lưng những bậc thang dẫn lên trên. Người phụ nữ cao năm feet ở bên tay phải, cái áo đầm máu phori trên bộ ngực đã bị thủng, cánh tay cô ta vươn ra đầy tham lam về phía Claire. Người đàn ông cách cô chỉ một bước chân và cô cũng chẳng thể nào lùi thêm được nữa.

Claire bóp cò và bùm, khẩu súng hầu như giật mạnh khỏi tay cô. Một nửa bộ mặt bên phải của người đàn ông biến mất, chất lỏng tuôn ra như suối từ cái đầu vỡ vụn của ông ta.

Cô lia súng sang bên cạnh, bóp mạnh cò khi khẩu súng chĩa vào gương mặt đang van xin năn nỉ của người phụ nữ. Một âm thanh chói tay vang lên và cái giọng rên rỉ đang lớn dần lúc này im bật, cái trán mịn nở tung trong vũng máu và những mảnh xương. Người phụ nữ bị đẩy về phía sau, té xuống nền giống như...

"...giống như một tử thi, thứ mà cô ta đã từng là khi nãy. Chúng sẽ không di chuyển được nữa."

Đây là sự thực, những thứ đã đến với cô kể từ khi rời nhà cho đến khi cô bóp cò súng. Trong một giây, Claire dường như bất động. Cô nhìn vào cái áo nhàu nát của những thớ thịt, vào hai người cô vừa bắn, và có cảm giác suýt tí nữa là mình đã chết. Cô lớn lên với súng đạn, đã ở sân tập bắn hàng tá lần – nhưng chỉ với khẩu súng tập cỡ 0.22 thôi, và chỉ bắn vào những tờ giấy. Khẩu súng tập không làm chảy máu, không làm óc vọt ra như hai người cô mới vừa...

"Không", một tiếng vọng thình lình thốt lên trong cô. "Không phải con người, không phải nữa. Đừng giống con nít và cũng đừng tốn thời gian cho việc thương hại. Và nếu S.T.A.R.S. đã được gọi tới thì Chris cũng có thể ở đây."

Và nếu động cơ đó còn chưa đủ thuyết phục, thì đã có hai con zombie cảnh sát lúc này Claire chạy qua khi vào đây đang tiến tới, chúng lê lét từng bước chân trên những phiến đá. Đã đến lúc đi rồi. Cô nhẹ nhàng bước lên cầu thang, vừa đủ để đến tiếng vọng của những bước chân lắt nhắt tiếng âm vang trong lỗ tai. Tiếng nổ đạn 9 ly đã nhất thời làm tai cô ong ong – nó giải thích tại sao cô không biết sự hiện diện của chiếc trục thẳng cho đến khi đã hoàn toàn ở trên máy nhà.

Claire vịn vào tay vịn cầu thang và dừng lại chết sững, một trận gió nhíp nhàng thổi vào đôi vai trần của cô khi chiếc trục thẳng màu đen to lớn lượn lơ trong tầm nhìn, một nửa nhòa trong bóng tối. Nó ở gần cái đài nước cũ ngay góc phía tây nam của bãi đáp, mặc dù cô không biết là nó đang cất cánh hay hạ cánh.

Không biết và cũng không cần quan tâm. "Ê", cô hét lên, giơ cánh tay trái lên trời, "Ê, ở đây này," giọng cô bị át hẳn trong tiếng gió bụi đang cuốn lên trên tầng hai, chìm vào tiếng quay đều đều của cánh quạt. Claire vẫy tay điên cuồng, như thể cô vừa trúng số.

"Ai đó đã đến! Tạ ơn Chúa, cảm ơn!"

Một nguồn sáng chói lọi bật ra từ cái đèn pha giữa bụng chiếc trục thẳng, quét dọc qua máy nhà và hướng về một hướng khác, cách xa chỗ cô đứng. Claire phẩy tay như điên, cổ căng lồng ngực la lên một lần nữa...

...và thấy những gì chiếc đèn pha đang chiếu thẳng vào, thậm chí cô có thể nghe thấy tiếng thét như tuyệt vọng chìm trong tiếng động cơ trục thẳng. Một người đàn ông, một viên cảnh sát, đang đứng ở góc đối diện với cầu thang trên bãi đáp, lưng đối diện với bức tường phía sau. Ông ta cầm cái gì đó giống như một khẩu súng máy và dường như còn sống.

"- Ở đây này -"

Ông ta hét vào chiếc trục thẳng, giọng điệu hoảng hốt.

Claire có thể thấy tại sao và cảm giác như niềm tin tan biến dần. Có hai thân ma đang lắc lư trong bóng tối trên bãi đáp, chúng hướng đến nơi có giọng hét của viên cảnh sát. Cô giơ súng lên

nhưng lại hạ xuống, sợ sẽ bắn trúng ông.

Ánh sáng chiếc đèn pha đã ngừng di chuyển, tập trung vào hiểm họa một cách rõ rệt khác thường. Viên cảnh sát dường như không nhận ra những thân ma đã tiến gần đến thế nào tới khi chúng chạm vào ông. Những cánh tay của chúng vươn dài về phía vùng ánh sáng trắng.

"Lùi lại! Không được tới gần!", ông gào lên với sự sợ hãi rõ ràng trong giọng nói, Claire có thể nghe thấy rất rõ ràng. Cũng giống như cô nghe thấy tiếng gào rú của ông khi những ngón tay thối rữa che lấp hoàn toàn tầm nhìn của cô, chạm vào ông ta.

Âm thanh của khẩu súng máy xé bầu không khí căng thẳng, thậm chí nó át cả tiếng ồn của trực thăng. Claire có thể nghe tiếng tiếng vỗ đạn rít vào khoảng không. Cô khụy xuống, đầu gối tựa vào bậc thang trên cùng khi tia lửa tiếp tục lóe ra từ nòng súng...

... và có một sự thay đổi trong âm thanh phát ra từ chiếc trực thăng, một tiếng hự xa lạ đang tăng dần và trở thành một tiếng thét. Claire ngẩng lên, kịp nhìn thấy cả chiếc trực thăng to lớn đang lao xuống. Đuôi của nó xoay tròn trong vòng tròn lửa ngoạn mục.

"Lạy Chúa, ông ta đâm vào chúng mất!"

Ánh đèn pha quay tít, phản chiếu vào những ống kim loại, cụ thể là vào viên cảnh sát đang cật lực đấu tranh cho sự sống còn, và không hiểu vì lý do gì đó lúc này ông vẫn đang bắn xối xả trong khi hai thân ma đang đè ông ta ra "xin tí huyết"...

... Và chiếc trực thăng rơi xuống, nghiêng sang một bên, cánh của nó nghiền vào mái thượng tạo nên tiếng động inh tai. Trước khi Claire kịp nháy mắt, mũi chiếc trực thăng kéo lê trên bãi đáp trong tiếng rít chói tay của máy móc và kính vỡ.

... Vụ nổ chỉ xảy ra khi toàn bộ khối máy móc ấy trượt đến cuối

góc tây nam – chính xác là va vào viên cảnh sát và những kẻ đã giết ông ta. Tiếng súng máy cuối cùng cũng dứt hẳn, thay vào đó là tiếng bập bùng của ngọn lửa đang cháy, mái nhà trên cùng cũng chìm trong ngọn lửa màu đỏ. Cùng lúc là thứ gì đó trên nóc nhà bị nghiền răng rắc khi mũi chiếc máy bay xuyên thủng bức tường qua cả phía bên kia.

Claire đã đứng dậy và cô cảm thấy lơ lửng, nhìn một cách hoài nghi vào đám cháy đang bập bùng lúc này đã chiếm gần như phân nửa bãi đáp trực thăng. Mọi thứ diễn ra quá nhanh và những vết tích còn lại chỉ là để xác nhận nó đã xảy ra. Mùi hăng của thịt cháy tỏa vào cô cùng với làn hơi nóng, và trong sự im lặng đột ngột đó cô có thể nghe tiếng rên êm tai của những thân ma bên dưới. Cô ném một cái nhìn xuống cầu thang và nhận ra hai cái thân cảnh sát lúc này đang sờ soạng một cách vô ích, ngã cả vào bậc thang dưới cùng. Ít nhất chúng không biết leo...

"...Không thể. Leo trèo. Bậc thang."

Claire chuyển ánh mắt sợ hãi của mình về phía cánh cửa dẫn vào tòa nhà RPD, có lẽ cách ba mươi feet với ngọn lửa đang dần thiêu rụi chiếc trực thăng. Ngoài cầu thang ra, đó là lối duy nhất dẫn vào tòa nhà, và nếu những thân ma không thể leo –

"... Và sau đó mình kẹt trong một mớ bùng nhùng. Sở cảnh sát đâu có an toàn."

Cô nhìn một cách trầm tư vào chiếc máy bay đang cháy, cân nhắc những lựa chọn của mình. Khẩu 9 ly vẫn còn nhiều đạn và cô còn hai băng đầy; cô có thể quay lại con đường lúc này, tìm một chiếc xe có chìa khóa và đi tìm ai đó giúp đỡ.

"Còn Leon thì sao? Nếu anh cảnh sát ấy còn sống, nếu có nhiều người đang ở bên trong, đang lập một kế hoạch để thoát ra khỏi đây thì sao?"

Cô nghĩ mình có thể tự lo liệu được, nhưng cô cũng biết rằng sẽ an toàn hơn nếu như có ai đó đi cùng – nói cách khác một đội thì vẫn tốt hơn, cho dù cô có khả năng đã giải quyết vài thân ma như

thể một tay cầm từng trái với một khẩu súng chết tiệt. Còn Chris. Claire không biết có tìm thấy anh trong sở cảnh sát không. Nhưng cô tin tưởng anh vẫn còn sống. Nếu ai đó được trang bị để đối chọi với một tình huống như thế này, đó chính là anh trai cô. Dù cô có tìm được ai đó hay không, cô cũng không nên đi mà không nói với Leon một tiếng. Nếu cô không nói tiếng nào mà chuồn khỏi cái thị trấn này, e rằng Leon sẽ chết vì tìm kiếm cô...

Quyết định xong, Claire bước tới cánh cổng, cẩn thận men theo ngọn lửa đang cháy bập bùng và chú ý mọi chuyển động trong bóng tối. Khi đến cánh cửa, cô nhắm mắt trong một giây, một tay để trên chốt cửa, nhể nhại mồ hôi.

“Mình làm được mà”, cô thì thầm. Mặc dù không có vẻ tự tin như mong muốn, ít nhất giọng cô cũng không run rẩy và đứt quãng. Cô mở mắt, sau đó mở cửa; khi không có gì phóng thẳng vào cô ngoài những tia sáng mềm mại, cô bước nhanh vào bên trong.

Chương 8

Cảnh sát trưởng Brian Irons đang đứng trong phòng riêng của mình, cố lấy lại bình tĩnh khi cảm thấy một chấn động lớn khắp tòa nhà. Ông cũng đã nghe thấy nó – một cái gì đó. Tiếng vỡ vụn của một thứ gì đó rất lớn và nặng.

"Trần nhà", ông nghĩ một cách hững hờ, "có chuyện gì đó ở trên trần nhà."

Nhưng Irons chẳng buồn nghĩ đến việc đưa ra bất kì kết luận gì cả. Dù bất kì chuyện gì xảy ra thì nó cũng không thể khiến mọi việc tệ hơn được.

Irons đẩy mình ra khỏi bức tường đá bằng cái móng vĩ đại, đẩy Beverly một cách nhẹ nhàng nhất mà ông có thể. Họ sẽ có mặt ở thang máy trong chốc lát, và chỉ cần đi bộ một đoạn ngắn là đến văn phòng của Irons, ông có thể nghỉ ngơi ở đó một lát, và sau đó ...

"Và sau đó thì", ông lẩm bẩm, "Cái này mới là vấn đề, sau đó thì sao?"

Beverly không nói gì cả. Nét mặt hoàn hảo của cô vẫn giữ nét bình tĩnh và yên lặng, mắt cô nhắm lại – nhưng dường như là cô đang nép mình sát hơn vào ông, thân hình mảnh khảnh của cô thu lại trên ngực của Irons. Đó là sự tưởng tượng của ông, dĩ nhiên rồi.

Beverly Harris, con gái thị trưởng. Trẻ trung, hấp dẫn, người thường xuyên ám ảnh trong những giấc mơ tội lỗi của ông như một cô gái xinh xắn tóc vàng. Irons ôm cô chặt hơn khi tiếp tục đi về phía thang máy, cố gắng không để lộ sự mệt mỏi trên mặt lờ như cô có tỉnh dậy.

Ngay khi vừa đến thang máy, lưng và hai vai của ông nhói lên. Lẽ ra ông đã nên để cô lại trong phòng riêng của mình, nơi mà ông luôn nghĩ đến như là Thánh đường – ở đó khá yên tĩnh, và chắc chắn là nơi an toàn nhất trong sở cảnh sát. Nhưng khi quyết định về văn phòng để lấy một số ghi chép và vật dụng cá nhân, ông hiểu ra đơn giản là mình không thể để cô ở lại phía sau được. Trông cô quá yếu ớt, vô tội. Ông đã hứa với Harris là sẽ trông chừng cô ấy, lờ như cô ấy bị tấn công khi ông vắng mặt thì sao. Lờ như khi ông quay lại và cô ấy đã ... đi mất? Giống như tất cả những thứ khác ...

Mười năm làm việc. Công việc trong mạng lưới, thiết lập những đường liên lạc, sự sắp đặt cẩn thận, ... tất cả những thứ đại loại như vậy.

Irons đặt cô xuống sàn nhà lạnh ngắt và mở cửa thang máy, cố gắng không nghĩ đến những thứ mà mình đã mất. Beverly là điều quan trọng nhất hiện nay.

"Phải giữ cho cô được an toàn", ông nói thầm, và cái miệng hoàn hảo kia vừa cong lên thành một nụ cười kín đáo thì phải? Cô có biết là mình đang được an toàn không, rằng chú Brian đang trong chừng cô? Khi cô là một đứa trẻ, khi ông thường dùng bữa tối với gia đình Harris, khi đó cô vẫn gọi ông như vậy "chú Brian."

"Cô ấy biết, dĩ nhiên là cô ấy biết."

Ông kéo cô vào trong thang máy và đặt cô dựa vào một góc, nhìn một cách âu yếm. Ông bỗng nhiên cảm thấy trong mình trỗi lên một thứ tình cảm như tình cha con đối với cô, không có gì ngạc nhiên khi ông cảm nhận được những giọt nước mắt đang ứa ra khỏi mắt. Những giọt nước mắt tự hào và tình cảm. Suốt mấy ngày vừa qua, ông rất dễ bị kích động với những cơn thịnh nộ, sự khiếp sợ – và cả sự phẫn khích. Ông chưa bao giờ là người dễ xúc động như vậy, nhưng cuối cùng ông cũng phải chấp nhận cái cảm giác mạnh mẽ đó, thậm chí là thích thú với nó, ít ra thì chúng không gây bối rối. Thậm chí đã có những khoảnh khắc ông đã bị những mối lo sợ không rõ ràng, kì lạ

vượt qua một cách từ từ ... cảm thấy hoang mang như một đứa trẻ đi lạc.

"Không thêm bất kì cái gì như thế nữa. Không chuyện tồi tệ nào khác có thể xảy ra nữa. Beverly đang ở với mình, và một khi mình đã lấy được những thứ cần thiết, cả hai có thể trốn vào trong Thánh đường và nghỉ ngơi. Cô ấy cần lấy lại sức, và mình thì, mình sẽ sắp xếp mọi thứ lại. Đúng vậy, mọi chuyện cần được sắp xếp đâu vào đấy hết."

Ông lau nước mắt khi thang máy đang đi lên, lấy vũ khí đeo cạnh sườn, kiểm tra lại băng đạn xem còn bao nhiêu viên. Phòng riêng của ông rất an toàn, nhưng văn phòng lại là chuyện khác, ông muốn mình được chuẩn bị sẵn sàng cho mọi tình huống.

Thang máy gần dừng lại, Irons chống dậy bằng một chân trước khi nhắc cô gái lên, thăm lườu bầu khi nỗ lực làm điều đó. Ông vác cô lên giống như một đứa trẻ đang ngủ vậy, người cô mềm nhũn ra và lạnh ngắt trong tay ông, đầu của cô gục trên lưng và cứ lắc lư theo mỗi nhịp đi của Irons. Ông nâng cô lên một cách vụng về, khiến bộ váy của cô bị kéo lên, để lộ ra cặp đùi trắng mịn của mình, Irons cố hướng ánh mắt của mình ra chỗ khác, tập trung vào tấm bảng điều khiển bức tường mở vào văn phòng của ông. Bất kể đã có những ý nghĩ không tốt, cô gái này bây giờ là trách nhiệm của Irons, ông là người bảo vệ, là hiệp sĩ của cô.

Ông có thể nhấn cái nút bấm bằng đầu gối. Bức tường mở ra một cách nhẹ nhàng, để lộ văn phòng làm việc được trang trí lộng lẫy, và thật may là không có cái gì ở đó hết; chỉ có những ánh mắt vô hồn từ những đồ kỉ niệm hình thú chào đón họ. Cái bàn làm việc bằng gỗ cây óc chó bự chẳng nhập từ Ý nằm ngay trước mặt và sức chịu đựng của ông đã gần cạn kiệt. Beverly là một cô gái trẻ xinh xắn, nhưng ông thì đang cư xử không như lúc bình thường. Ông nhanh chóng đặt cô lên bàn, gạt lọ đựng bút chì xuống bằng khuỷu tay.

"Đây rồi", ông thốt lên một cách xúc động, mỉm cười với cô.

Cô không cười lại, nhưng Irons có linh cảm là cô sẽ sớm tỉnh dậy thôi, giống như lúc trước vậy. Ông thò tay xuống dưới bàn nhấn nút điều khiển, bức tường trượt đi đóng lại sau lưng họ.

Ông đã tỏ ra rất lo lắng khi mới tìm thấy cô, nằm bất tỉnh gần văn phòng của Scott ở cuối hành lang; George Scott đã chết, trên người đầy vết thương, và khi Irons nhìn thấy những vết máu trên bụng Beverly, ông sợ rằng cô cũng đã chết. Nhưng khi đang đưa cô về Thánh đường, chỗ an toàn của ông, cô đã thì thào rằng cô cảm thấy khó chịu, cô bị đau, nói là cô muốn về nhà...

"... có phải cô đã? Thật sự đã ...?"

Irons cau mày lại, gạt bỏ cái ý nghĩ không chắc chắn này vì một điều gì đó, điều mà ông cảm thấy khi đặt cô lên cái bàn ưa thích của mình, và vuốt thẳng cái váy dính đầy máu của cô, điều gì đó mà ông không thể gọi nhớ ra được. Nó có vẻ không quan trọng lắm như hồi nãy, nhưng bây giờ khi đã không còn ở nơi trú ẩn trong Thánh đường nữa, điều này ám ảnh mãi, nhắc nhở Irons rằng ông đã trải qua những khoảnh khắc tồi rồi khi,... khi ông ...

"... khi cảm thấy cái lạnh, những chất dịch nhớp nháp dưới những ngón tay ...

... khi chạm vào cô."

"Beverly", ông thì thầm, ngồi bệt xuống cạnh cái bàn khi đôi chân bỗng nhiên yếu đi. Beverly vẫn im lặng - và một loạt những cảm xúc hỗn loạn đập vào Irons như những đợt thủy triều, tràn vào khắp tâm trí ông những hình ảnh, kí ức, sự thật mà ông không muốn chấp nhận. Chặn hết mọi lối ra vào thành phố sau đợt tấn công đầu tiên. Umbrella, Birkin và những xác chết đi lại. Cuộc thảm sát trong nhà để xe, khi mùi máu tanh bay khắp nơi, và Thị trưởng Harris đã bị ăn sống, gào thét đến hơi thở cuối cùng. Số người còn sống sau cái đêm kinh hoàng dài đằng đẵng cứ giảm dần - cái lạnh giá, sự thật kinh tởm cứ thế đập vào Irons, rằng thành phố - thành phố của ông, đã không còn

nữa.

Sau đó là sự bối rối. Sự hưng phấn đến điên loạn và kì lạ ập tới, khi ông nhận ra những việc làm của mình sẽ chẳng mang lại bất kì kết quả nào. Ông nhớ lại ván bài mà mình đã chơi trong đêm thứ hai, sau khi những con thú của Birkin tìm được lối vào trong sở cảnh sát, lấy đi mạng sống của gần toàn bộ số cảnh sát ít ỏi còn lại. Ông tìm thấy Neil Carson ngồi co rúm lại vì lạnh trong thư viện ... và đã bám theo anh ta, săn đuổi viên hạ sĩ như một con thú săn.

"Chuyện này có nghĩa là gì? Chuyện này, có phải là cuộc sống của mình ở Raccoon đã chấm hết?"

Tất cả những gì còn lại, nơi duy nhất mà ông còn bám trụ lại là Thánh đường, và một phần trong ông đã tạo ra nó, trái tim vinh dự và đen tối của chính ông, điều mà Irons đã luôn phải che giấu.

"Phần đó đã được tự do rồi."

Irons nhìn xuống xác chết của Beverly Harris, nằm trên bàn như một giấc mơ mỏng manh dễ vỡ, ông sợ là mình sẽ rơi nước mắt bởi sự sợ hãi và những nghi ngờ đang xung đột trong mình.

"Có phải ông đã giết cô? Không thể nhớ được. Chú Brian. Mười năm trước, mình đã là chú của cô. Mình đã trở thành thứ gì thế này?"

Có quá nhiều chuyện. Thay vì nhìn vào khuôn mặt vô hồn của cô, ông lấy khẩu VP70 ra khỏi bao súng, bắt đầu chà xát nòng súng bằng những ngón tay lạnh ngắt, những cái vuốt nhẹ khiến ông vững tin hơn khi khẩu súng chĩa thẳng vào mình. Khi nòng súng được đặt một cách kiên quyết vào bụng, ông cảm thấy sự thanh thản trong mình. Ngón tay của ông siết chặt quanh cò súng. Và đó là lúc mà Beverly thì thào nói với ông lần nữa. Môi của cô vẫn không nhấp nháy, giọng nói ngọt ngào và trong của cô như đến từ một nơi vô tận nào đó, khắp nơi cùng một lúc.

"... đừng bỏ cháu chú Brian, chú đã nói là sẽ giữ an toàn cho cháu, sẽ chăm sóc cho cháu mà. Hãy nghĩ đến những gì chú có thể làm khi mà mọi người đều đã đi hết, và không ai có thể ngăn chú lại."

"Cháu đã chết rồi mà", ông thì thầm lại với cô, nhưng cô vẫn tiếp tục nói, nhẹ nhàng và kiên quyết.

"... không gì có thể ngăn chú thỏa mãn được, thật sự thỏa mãn lần đầu tiên trong đời ..."

Như bị tra tấn và đau đớn vô cùng, Irons từ từ đưa khẩu 9 ly ra khỏi bụng mình. Sau một thoáng chốc, ông dựa đầu mình vào vai của Beverly, nhắm đôi mắt mệt mỏi của mình lại.

Cô ấy đã đúng, ông không thể bỏ cô lại. Ông đã hứa với cô, và có vẻ như có điều gì đó trong những lời nói của cô, về những gì mà ông có thể làm. Cái bàn ưa thích của ông đủ lớn để chứa bất kì con thú nào ...

Irons thở dài, không biết phải làm gì tiếp theo – tự hỏi tại sao mình lại phải vội vã đưa ra quyết định như vậy, dù sao ... Họ cũng sẽ nghỉ ngơi một lúc, thậm chí là ngủ một chút. Và sau đó khi tỉnh dậy, mọi chuyện sẽ trở nên rõ ràng hơn.

"Đúng, đúng là như vậy. Họ sẽ nghỉ ngơi, và sau đó ông có thể sắp đặt lại mọi chuyện, lo công việc, dù sao thì ông cũng là một cảnh sát trưởng."

Cảm thấy bản thân hoàn toàn tự chủ, ông chìm dần vào một giấc ngủ lơ mơ. Cơ thể lạnh ngắt của Beverly như là một niềm an ủi, trái ngược với vẻ bồn chồn lo lắng trên mặt ông.

Chương 9

Cảm ơn cái xe tải đậu ở con hẻm sau tiệm Kendo, nhờ nó mà đoạn đường của Leon đến sở cảnh sát chỉ phải qua vài khúc ngoặt – qua một sân bóng rổ đã bị lũ zombie tràn vào, thêm một con hẻm khác, và một bãi xe buýt bốc mùi hôi thối nồng nặc từ những xác chết bên trong. Đúng là một con ác mộng, lúc lúc lại ngắt quãng bởi những tiếng tru văng vẳng lại, mùi thối rữa, rồi một lần, có tiếng nổ đầu đó khiến cho chân tay anh bủn rủn. Cho dù anh đã phải bắn hạ thêm ba con trong đám zombie, và người run lên đến tận răng do nỗi kinh hoàng và khiếp sợ, bằng cách nào đó anh đã vẫn giữ được hy vọng rằng toà nhà RPD vẫn là một nơi trú ẩn an toàn, rằng sẽ có một kiểu trung tâm phản ứng nào đó được thành lập, bao gồm cảnh sát, nhân viên y tế, những người có thẩm quyền vạch ra những chiến lược và những lực lượng đặc nhiệm. Đó không chỉ là hy vọng, mà là một điều cần thiết. Tình trạng sẽ không còn ai ở Raccoon để đảm nhận chuyện này là điều không thể nghĩ đến.

Đến khi tới con đường trước sở cảnh sát và nhìn thấy những chiếc xe của đội đặc nhiệm, anh cảm thấy như bị tông thẳng một cú đấm vào mặt. Nhưng chính cảnh những nhân viên cảnh sát đang đi lại ngắt ngưỡng và bị thối rữa quanh các đám cháy đã thực sự quét sạch những hy vọng cuối cùng của anh. Chỉ có khoảng năm, sáu chục người trong lực lượng cảnh sát RPD, và hơn một phần ba số đó đang đi loạng choạng quanh đông đồ nát, hoặc là đã chết và đầm máu trên vỉa hè cách cổng chính không quá một trăm bước.

Leon dẹp bỏ sự tuyệt vọng sang một bên, tập trung vào cánh cổng hướng tới sân trong của sở cảnh sát Raccoon. Dù có người còn sống hay không, anh vẫn phải tiếp tục kế hoạch của mình, gọi tiếp viện, và còn phải nghĩ đến Claire nữa. Cứ để tâm đến sự sợ hãi của mình chỉ khiến những việc cần làm trở nên khó khăn hơn mà thôi.

Anh chạy thẳng đến cánh cổng, tránh né một cách nhanh nhẹn một xác cảnh sát cháy có những ngón tay đen thui. Khi chạm vào tay cầm bằng kim loại và kéo nó, anh nhận thấy một phần trong mình đang chết lặng đi, khi hiểu rằng sinh vật kia đã từng là một công dân của Raccoon.

Những sinh vật đi lang thang trên đường phố không hề vui vẻ chút nào, nhưng cú sốc về chúng không thể cứ kéo dài mãi được, bọn chúng quá đông ...

"Không nhiều lắm ở đây, cảm ơn trời ..."

Leon đóng sầm cánh cửa lại sau lưng, vuốt mái tóc đầy mồ hôi nhễ nhại của mình ra sau, hít một hơi thật sâu bầu không khí mát mẻ trong khi xem xét cái sân. Bãi cỏ nhỏ ở bên phải đủ sáng để anh thấy là ở đó chỉ có vài cái xác biết đi, và chẳng có con nào đủ gần để gây nguy hiểm cả. Anh có thể thấy hai lá cờ ở phía trước sở cảnh sát, treo ử rũ trong bóng tối tĩnh lặng; khung cảnh gợi lại những hy vọng mà anh nghĩ mình đã đánh mất; dù bất kì chuyện gì xảy ra nữa thì ít ra anh cũng đã đến được một nơi mà anh biết rõ. Và nó chắc chắn an toàn hơn ở ngoài đường.

Anh chạy vội qua một nhóm ba con zombie đang loạng choạng mò mẫm, dễ dàng tránh được chúng – hai người đàn ông và một phụ nữ, cả ba đều có vẻ bình thường ngoại trừ những tiếng tru đói khát thê lương và dáng đi thất thủ không thành hàng lối.

"Tất cả bọn chúng chắc là vừa mới chết..."

...nhưng chúng chưa chết, người chết không thể phun máu ra khi bị bắn. Cái đó là còn chưa đề cập đến việc chúng đi lại lung tung và tìm cách ăn thịt người..."

Người chết không biết đi... và người sống thì đều sẽ ngã gục xuống chỉ sau khi bị bắn vài viên đạn cỡ .50, và không thể chịu đựng được việc cơ bắp của mình thối rữa. Những câu hỏi chưa có thời gian để hỏi tràn ngập tâm trí anh khi chạy lên những bậc thang vào sở cảnh sát. Những câu hỏi mà anh không đáp án – nhưng anh sẽ có chúng sớm thôi, anh rất chắc vào điều này.

Cửa không khoá, nhưng Leon không để cho mình bị ngạc nhiên, với tất cả những gì anh đã trải qua kể từ khi đến thành phố này, anh nhận ra rằng tốt nhất là nên để cho những kì vọng của mình luôn ở mức thấp nhất. Anh đẩy cửa và bước vào trong, khẩu Magnum giờ sẵn, ngón tay ngay cò súng.

Không có gì cả, không có bất kì dấu hiệu nào của sự sống ở trong đại sảnh cũ kĩ của toà nhà RPD, và không hề có bất cứ dấu hiệu nào của thảm hoạ đang diễn ra trong thành phố Raccoon. Leon giờ đã không còn cảm giác bất ngờ nữa, anh

đóng cánh cửa sau lưng mình lại và bước vào trong hành lang bị trũng xuống.

"Có ai không?", Leon gọi khẽ, nhưng giọng anh chỉ vang khắp nơi rồi vọng lại tai anh như những lời thì thầm. Mọi thứ đều giống như những gì anh đã nhớ; ba lần theo phong cách cổ điển làm bằng gỗ sồi và đá cẩm thạch. Có bức tượng một người phụ nữ cầm bình rót nước ở phần thấp của căn phòng, hai bờ dốc ở hai bên dẫn đến bàn tiếp khách. Dấu hiệu của RPD ở trên sàn nhà ngay trước bức tượng, lập loè dưới ánh sáng khuếch tán từ những bóng đèn trên tường, y như được đánh bóng lên vậy.

"Không một xác chết, không một giọt máu, ... thậm chí không hề có một vỏ đạn. Nếu đã có một cuộc tấn công ở đây, thì mọi dấu vết biến đi đâu mất rồi chứ?"

Cảm thấy không hề thoải mái chút nào với sự yên ắng quá mức của căn phòng lớn, Leon đi theo cái dốc ở bên tay trái, dừng lại trước máy tính ở bàn tiếp tân và dựa vào đó; ngoại trừ việc nơi này hoàn toàn không một bóng người, mọi thứ có đều vẻ bình thường. Có một máy điện thoại ở trên bàn phía dưới máy tính. Leon nhắc ống nghe lên kẹp vào giữa vai và đầu, quay số với những ngón tay lạnh cóng.

"Thậm chí còn không có tín hiệu nữa"; tất cả những gì anh nghe được chính là tiếng tim mình đang đập thình thịch trong ngực.

Anh đặt ống nghe xuống và quay mặt lại căn phòng không người, cố quyết định xem nên đi đâu trước. Anh đang muốn thật nhanh chóng gặp lại Claire, nhưng cũng rất muốn gặp một cảnh sát nào đó. Anh vừa mới nhận được một bản sao thư báo của RPD chỉ khoảng hai tuần trước, cho biết một số ban sẽ bị chuyển vị trí, nhưng cái này chẳng ăn nhập gì cả; nếu có ai đó còn trốn trong này thì chắc chắn họ sẽ chẳng bận tâm đến việc phải ở lại bàn làm việc của mình.

Có ba cánh cửa dẫn đến ba nơi khác nhau của sở cảnh sát từ hành lang này, hai cửa phía tây và một phía đông. Một trong hai cánh cửa phía tây dẫn qua một dãy những hành lang đến phía sau toà nhà, đi qua một vài phòng hồ sơ và một phòng chỉ dẫn kế hoạch, cửa còn lại dẫn đến phòng của đội đặc nhiệm và phòng chứa đồ, căn phòng thông qua một hành lang dẫn lên tầng hai. Cánh cửa phía tây, chính xác là toàn bộ

khu vực phía đông của tầng trệt, là khu vực chủ yếu của những ban điều tra, thẩm vấn, và một phòng hỏi cung; ngoài ra ở đó còn có lối xuống tầng hầm và một số cầu thang ở phía ngoài toà nhà.

"Claire chắc chắn đã vào qua garage... hoặc là đi từ phía sau lên sân thượng..."

Cũng có thể là cô đã đi một vòng và cũng vào bằng chính lối mà anh vừa dùng – cứ cho là cô đã đến được sở cảnh sát, thì bây giờ cô có thể ở bất cứ chỗ nào. Xét cho cùng thì đây cũng là một khu nhà lớn trong thành phố, nên có đầy chỗ để mà ẩn nấp.

Cuối cùng anh cũng quyết định là mình phải bắt đầu từ đâu đó, anh tiến về phía phòng của đội đặc

nhệm, nơi có tủ đồ của anh. Một lựa chọn ngẫu nhiên, nhưng đúng ra mà nói thì anh đã dành hầu hết thời gian của mình ở đó hơn bất cứ đâu trong sở cảnh sát, gấp gờ và làm việc theo chương trình. Ngoài ra, đó là nơi gần nhất, và cái hành lang ngoại cỡ này hoàn toàn im ắng như một nhà mồ khiến anh ghê rợn. Cửa không khoá, Leon mở nó ra một cách chậm rãi, nín thở và hy vọng là căn phòng này cũng sẽ không bị xáo trộn gì hết như hành lang chính.

Điều mà anh thấy thay vào đó đã xác nhận nỗi sợ hãi trước kia của anh, lũ quái vật đã ở đây – và ghê hơn cả mong đợi.

Căn phòng dài đã bị xới tung lên, bàn ghế vỡ vụn và đồ khắp nơi, những vết máu khô loang lổ trên tường, có một chỗ vẫn chưa khô, kéo thành vệt dài dưới sàn, thẳng đến...

“Ôi trời ơi.”

Một cảnh sát ngồi dựa vào một cái tủ đồ ở phía bên phải của anh, hai chân bị cắn nát bét, được che chắn một nửa bằng cái bàn uống rượu. Khi nghe thấy tiếng của Leon, anh ta nhấc cánh tay run rẩy lên một cách yếu ớt, chĩa súng gần đúng nơi Leon đang đứng – rồi lại hạ xuống, có vẻ đã bị kiệt sức bởi sự cố gắng đó. Từ vết cắt ở giữa của anh ta, máu rỉ ra ướt sũng, khuôn mặt ngăm đen méo mó đi vì đau đớn. Leon cúi mình tiến về chỗ đó, nhẹ nhàng đặt tay lên vai anh ta. Leon không thể thấy rõ vết thương, nhưng có quá nhiều máu chảy ra và anh biết như thế là rất tệ...

“Anh là ai?”, viên cảnh sát thì thào.

Tiếng nói mờ mịt, thậm chí yếu ớt của viên cảnh sát khiến Leon lo sợ chẳng kém gì vết thương đang rỉ máu và ánh mắt đờ đẫn trong đôi mắt đen của anh ta; anh ta sắp chết...

Hai người chưa chính thức gặp nhau bao giờ, nhưng Leon đã từng thấy anh ta trước đây. Anh cảnh sát tuần tra trẻ tuổi gốc Phi, gây ấn tượng bởi sự nhạy bén trong các cuộc điều tra, Marvin, Marvin Branagh...

“Tôi là Kenedy. Chuyện gì đã xảy ra vậy?”, Leon hỏi, tay vẫn đặt trên vai anh ta, có một mùi tanh khiến anh buồn nôn bốc lên từ cái áo rách nát của viên cảnh sát.

“Khoảng hai tháng trước”, Branagh khò khè, “Những kẻ ăn thịt người... S.T.A.R.S. đã phát hiện ra lũ zombie trong khu biệt thự ở trong rừng...”

Anh đằng hắng một cách yếu ớt, Leon thấy có máu ứa ra từ khoé miệng của Branagh. Leon bắt đầu yêu cầu anh ta hãy ngồi yên nghỉ ngơi, nhưng Branagh nhìn một cách lơ đãng về phía anh, có vẻ như kiên quyết kể hết câu chuyện với bất kì giá nào.

“Chris và những đồng đội của mình đã phát hiện ra Umbrella đứng sau tất cả chuyện này... liệu linh mạng sống của mình, nhưng không ai tin họ cả, ... và rồi những thứ này...”

"Chris... Chris Redfield, anh trai của Claire. "

Leon chưa bao giờ nghĩ đến mối quan hệ này, mặc dù anh có biết đôi chút về rắc rối của S.T.A.R.S.. Anh chỉ nghe được chút ít của câu chuyện – việc đình chỉ công tác của Lực lượng đặc nhiệm cứu hộ và tác chiến sau thất bại trong vụ những tên giết người hàng loạt, chính là nguyên nhân dẫn đến việc sở cảnh sát RPD tuyển thêm người. Anh đã đọc thấy tên của những thành viên S.T.A.R.S. bị lãng nhục trên một số tờ báo địa phương, liệt kê cùng với một loạt những báo cáo ấn tượng rõ ràng...

"... và Umbrella điều hành thành phố này. Một số thông tin hoá học đã bị lộ, hay điều gì đó họ đang tìm cách che dấu bằng

cách tổng khứ người của S.T.A.R.S...."

Tất cả những điều này chạy vụt qua đầu anh đến khi Branagh lại ho lần nữa, thậm chí là nghe còn yếu hơn lần trước.

“Cứ ở yên đây”, Leon nói, nhanh chóng nhìn xung quanh xem có thứ gì đó khả dĩ cầm máu được không, trong thâm tâm thì tự trách mình vì sao đã không nghĩ đến việc này sớm hơn. Một tủ đồ cạnh Branagh đã bị ở hé ra một phần, một cái áo thun nhàu nát ở dưới. Leon vớ lấy nó rồi gấp lại một cách cầu thả rồi ấn vào bụng Branagh. Viên cảnh sát đặt bàn tay be bét máu vào cái băng tạm thời khi anh bắt đầu nói, thở khò khè.

“Đừng... bận tâm đến tôi. Ở đây có... hãy cứu những người sống sót...”

Sự chịu đựng trong lời nói của Branagh thật là khủng khiếp. Leon lắc đầu, muốn chối bỏ sự thật, anh muốn làm một cái gì đó cho cơn đau của Branagh, nhưng viên cảnh sát bị thương này đang hấp hối, và không có ai để gọi đến giúp cả.

"Bất công, quá bất công..."

“Đi đi”, Branagh thở dài, mắt vẫn nhắm. Anh ta nói đúng, Leon không thể làm điều gì khác cả, nhưng anh vẫn đứng yên trong thoáng chốc – cho đến khi Branagh giơ súng lên chĩa thẳng vào anh bằng một nỗ lực hết sức, khiến cho giọng nói của anh ta như một tiếng hét hung dữ.

“Đi nhanh lên”, Branagh ra lệnh, Leon đứng dậy, tự hỏi liệu anh có quên mình vì mọi người trong tình huống tương tự như vậy hay không, tự thuyết phục mình là Branagh bằng cách nào đó đã làm được điều này.

“Tôi sẽ quay lại”, Leon nói chắc chắn, nhưng cánh tay của Branagh đã rũ xuống, đầu của anh ta gục trước ngực.

"Giải thoát những người sống sót. "

Leon quay ngược lại cửa, chịu đựng một cách nặng nề và đấu tranh quyết liệt để chấp nhận sự thay đổi trong kế hoạch mà chắc chắn có thể giết chết anh, nhưng anh không thể không làm như thế. Dù có phải là một công chức hay không thì anh vẫn là cảnh sát. Nếu còn bất kì người sống sót nào, thì anh có nghĩa vụ và trách nhiệm cố gắng để giúp đỡ họ.

Có một kho vũ khí ở tầng hầm, gần bãi để xe. Leon mở cửa và bước trở lại vào hành lang, cầu mong là những tủ đồ được cung cấp đầy đủ – và sẽ có ai đó còn sống để mà giúp.

Chương 10

Rời khỏi đám cháy trên sân thượng, Claire đi qua một hành lang ngoằn ngoèo, đầy những mảnh thủy tinh vỡ vụn dưới chân, và ngang qua một viên cảnh sát đã ngổm từ đời nào rồi, một bằng chứng đẫm máu tệ hại và sự an toàn của sở cảnh sát. Cô bước nhanh qua cái xác và tiếp tục đi, sự căng thẳng trong cô cứ lớn dần lên. Một cơn gió lạnh thoảng qua từ những ô cửa sổ vỡ dọc các bức tường, khiến cho bóng tối như sống dậy, có những cái lông vũ dính vào những vết máu dưới sàn gỗ, mỗi lần có gió thoảng qua, chúng lại rung nhẹ nhẹ, mỗi lần như vậy Claire đều giật thót mình mà chữa khẩu bản tự động vào mọi chỗ tối. Claire đi qua một cánh cửa mà cô nghĩ là sẽ dẫn trở ra những cầu thang ở phía ngoài toà nhà, nhưng cô cứ đi tiếp, tiến thẳng về chính giữa toà nhà. Cái cách mà chiếc trục thẳng tự chôn mình trên sân thượng cứ găm nhăm trong cô, cô cứ có ảo tưởng là toà nhà cũ kĩ này sẽ bị chôn vùi trong biển lửa.

"Xét cho cùng thì đây cũng không hẳn là một ý kiến tồi ..."

Những xác chết và những dấu tay bằng máu dọc trên những bức tường, Claire chẳng hề ưa thích cái ý tưởng phải đi một vòng quanh sở cảnh sát. Nhưng dù sao thì bị chết cháy thì cũng chẳng dễ chịu hơn chút nào. Cô cần xem xét kĩ tình hình xung quanh rồi mới có thể bắt đầu đi tìm Leon được.

Phía cuối hành lang cắt là một cánh cửa, mà khi chạm tay vào thấy phát lạnh cả người. Bắt chéo hai ngón tay lại, Claire vừa mở cửa ra thì bị trượt chân ngã nhào về phía sau khi một luồng khói cay xè xộc thẳng vào cô, mùi kim loại và gỗ cháy tràn ngập khắp bầu không khí nóng bức, ngột ngạt. Cô cúi xuống để né và nhích dần về phía trước, quan sát hành lang trải dài bên tay phải. Hành lang rẽ phải cỡ ba mươi feet xuống dưới, có điều cô không thể thấy rõ chính xác mọi thứ trong ngọn lửa đang cháy ngùn ngụt, ánh lửa phản chiếu lại từ những ô tường trong góc phòng. Những tiếng nổ lộp độp từ đám cháy càng lớn hơn trong hành lang chật hẹp, âm thanh đó cũng vô cảm như những tiếng rên rỉ của cơn đói triền miên từ đám zombie ở sân trong.

"Chết tiệt, làm cái gì bây giờ?"

Có một cánh cửa hơi chệch về phía đối diện, nơi cô vừa mới cúi người xuống chỉ vài bước. Claire hít một hơi thật sâu và di chuyển. Cố gắng cúi thấp để ở phía dưới lớp đám khói dày đặc trên đầu. Hy vọng là sẽ tìm thấy một bình xịt chữa cháy và nó đủ để dập tắt bất kì đám cháy nào mà vù va chạm trực thăng gây ra.

Cánh cửa dẫn vào một phòng đợi không người, một bộ trường kỉ màu xanh quây tròn quanh một bàn tính, có một cánh cửa khác ở phía bên kia đối diện lối cô vừa vào. Căn phòng có vẻ như còn nguyên, chưa bị động đến, yên tĩnh, vắng vẻ một cách không thể ngờ so với những gì cô trông đợi, và không giống bất kì một nơi nào mà cô đã từng đến tới nay – không có bất kì dấu hiệu nguy hiểm nào ẩn nấp trong những cái bóng êm dịu của mấy bóng đèn huỳnh quang trên đầu, không có mùi hôi thối của những cái xác đang rữa nát hay những con zombie lê lét xung quanh.

"Và chẳng có bình xịt chữa cháy nào cả ..."

Không thấy gì hết, dù sao thì cũng vậy thôi. Cô đóng cánh cửa dẫn ra hành lang đầy khói bụi, và tiến về phía cái bàn, nâng thanh chắn lối vào bằng nòng súng. Có một máy đánh chữ bằng tay kiểu cũ, và ngay bên cạnh là một cái điện thoại. Claire chộp lấy nó, hy vọng tràn trề, nhưng chỉ để nhận ra sự im lặng chết chóc khi áp tai vào ống nghe. Cô thở dài, liệng nó đi rồi cúi xuống lục lọi đồng kệ dưới bàn. Một quyển danh bạ điện thoại, một vài chồng giấy, và rồi, bị che mắt một nửa bởi cái

túi xách nữ ở đáy kệ, chính là món đồ màu đỏ mà cô đã hy vọng là sẽ tìm thấy, nó đang phủ một lớp bụi dày.

“Đây rồi”, cô lăm bắm và dừng lại một chốc để nhét khẩu 9 ly vào trong túi áo trước khi nhấc cái vật hình trụ đó lên. Cô chưa từng dùng một thứ như vậy trước đây, nhưng nhìn qua thì có vẻ là khá đơn giản – một tay cầm bằng kim loại với một cái chốt, một cái vòi bằng nhựa móc bên cạnh. Nó dài không quá vài feet, nhưng nặng cũng phải đến bốn mươi hay năm mươi pounds, cô tính rằng như vậy có nghĩa là nó vẫn còn đầy.

Trên tay là bình chữa cháy, Claire quay lại cánh cửa, cô bắt đầu hít những hơi thở ngắn, dứt khoát vào đầy phổi, điều này khiến cô có phần chóng mặt, nhưng nếu thở quá nhanh sẽ không giúp cô giữ hơi lâu hơn được. Cô không muốn mình bị ngất vì bị hun khói trước khi kịp dập tắt nó. Claire hít sâu vào một hơi nữa và mở cửa ra, cúi người quay lại hành lang càng lúc

càng nóng, những màn khói cũng dày hơn nhiều. Đám khói đen kịt dày phải đến bốn feet từ trên trần nhà xuống.

"Cúi thấp, thở ngắn và phải chú ý bước chân của mình ..."

Cô rẽ ở góc hành lang và cảm thấy một sự pha trộn kì lạ của việc bót căng thẳng và đau lòng khi thấy đồng đồ nát đang cháy ngay trước mắt. Cô lắc đầu và hít một hơi qua lớp áo, cảm thấy da mình đỏ bừng lên và căng lại vì nóng. Đám cháy không quá tệ như cô đã lo sợ, chỉ nhiều khói hơn bình thường và không cao lớn hơn cô là mấy, ngọn lửa đã thiêu rụi bức tường màu vàng cam kia có vẻ có vấn đề khi cháy lan ra, nó bị ngăn lại bởi lớp gỗ dày cộm của một cái cửa. Chính mũi của chiếc trục thẳng đã thu hút sự chú ý của cô, vỏ ngoài buồng lái đã bị cháy đen hết, cả cái xác cháy đen của người phi công cũng vẫn ở trên băng ghế, cái miệng bị cháy hết há hốc ra, một tiếng thét trong câm lặng. Không thể nào phân biệt được đó là một người đàn ông hay phụ nữ nữa, khuôn mặt đã bị biến dạng, chảy mủ hay cái gì đó như mỡ vậy.

Claire giật cái chốt ở tay cầm và hướng cái vòi xuống sàn nhà đang cháy, nơi ngọn lửa đang nhảy múa. Cô ấn cái cần xuống và một chùm bột trắng như tuyết phun ra, tan biến trong đồng gạch vỡ thành những đám bụi trắng. Chẳng thấy được gì sau cái đám bột trắng đó nên cô hướng cái vòi lên mọi thứ, dội lên đồng đồ nát một cách tùy tiện, với bình oxygen. Không đến một phút sau, đám cháy đã gần như tắt ngúm, nhưng cô vẫn cứ tiếp tục đến khi cái bình cạn hết.

Sau khi xịt những đám bột cuối cùng, Claire thả tay cầm ra và hít thở từ từ, nhìn quanh đồng đồ nát xem có bất kì dấu hiệu nào mà cô lỡ bỏ qua không. Không một ánh lửa, nhưng cánh cửa gỗ ở bên cạnh buồng lái trục thẳng vẫn có những cuộn khói len ra ngoài. Cô dựa lại gần hơn và thoáng thấy một ít ánh màu cam rực lên bên dưới bề mặt đã cháy thành than đỏ. Cánh cửa bị ngọn lửa nuốt gọn này giờ đã bắt đầu bén lửa, nhưng cô chẳng muốn đánh liều thêm chút nào cả. Cô lùi lại và tặng cho cánh cửa một cái đạp thẳng vào chỗ đã bén lửa.

Giày của cô đạp thẳng vào cái chỗ bị cháy đó, và cánh cửa bật ra với những tiếng răng rắc. Những mẩu gỗ vụn bị cháy bay ra. Một vài mảnh rơi lên bắp chân của Claire, nhưng cô đã rút súng ra trước khi kịp phui hết chúng khỏi người. Cảm thấy lo sợ hơn về những thứ có thể đang đợi cô sau cánh cửa vỡ nát kia hơn là một vài vết phỏng.

Một hành lang ngắn, đầy những mảnh gỗ vụn dưới chân, những làn khói lơ lửng, và rồi có một cánh cửa ở cuối hành lang, bên phải; Claire đi thẳng về phía đó, vừa để ra khỏi đám khói vừa để xem nó dẫn đến đâu.

Sau khi giải quyết xong đám cháy thì cô phải bắt đầu tìm Leon, và tính xem tiếp theo cả hai sẽ phải làm những gì để mà sống sót. Nếu cô có thể xem qua hết những căn phòng trên đường đi, biết đâu

cô có thể tìm thấy thứ gì đó hữu ích.

"Một cái điện thoại còn hoạt động, chìa khoá xe, ... chết tiệt, vài khẩu súng máy hay bom xăng cũng tốt, nhưng mà nói tóm lại là mình sẽ lấy tất cả những gì mà mình tìm được."

Cánh cửa ở cuối hành lang không bị khoá, cô đẩy nó ra, sẵn sàng bắn bắt kì thứ gì động dậy...

... và ngừng lại, cảm thấy một cú sốc nhẹ trước bầu không khí kì quái ở trong căn phòng xa hoa này. Nó giống như một phiên bản của một câu lạc bộ dành cho người trung niên, một văn phòng rộng lớn, được trang trí quá mức thành ra tức cười. Dọc theo những dãy tường là những cái kệ làm bằng gỗ cây gụ và những cái bàn cùng loại, xung quanh là những ghế nệm và một cái bàn bằng đá cẩm thạch hơi thấp, tất cả đều đặt trên một tấm thảm từ Trung Đông đắt tiền. Một cái chandelier treo cực đẹp, treo ở trên trần, toả một thứ ánh sáng êm dịu xuống mọi thứ. Những khung hình và những cái bình gốm tinh xảo được đặt ở khắp nơi trong phòng, nhưng cái kiểu cổ điển của chúng bị che lấp bởi những cái tượng đầu thú, và những con chim bắt động án ngữ trong phòng, phần lớn là ở xung quanh một cái bàn lớn ở góc xa "Chúa ơi."

Nằm trên bàn, như một nhân vật trong một câu chuyện dã man khủng khiếp, là một cô gái trẻ, xinh đẹp trong bộ váy trắng, bụng bị xé toạc ra thành từng miếng nhỏ đầm máu. Cái xác trông như một vật trang trí vậy, những con vật lãnh đạm đầy bụi bặm nhìn chằm chằm vào cô gái với những cặp mắt vô hồn bằng thủy tinh... có một con chim ưng, một con trông giống đại bàng, đôi cánh dang rộng ra như đang bay, rồi một vài cái đầu nai, giống nai sừng tấm vùng Bắc Mỹ có lông lốm đốm như bông tuyết. Tác dụng của nó thật sự là gây sờn gai ốc và kì

quái trong hoàn cảnh này, Claire thậm chí không thở nổi nữa...

... và khi cái lưng ghế sau cái bàn xoay ngược lại bất thành linh, cô chỉ kịp nén lại một tiếng thét kinh hãi, thấp thỏm là sẽ nhìn thấy cái nhìn mù loà và một hàm răng chết chóc. Thật ra cũng chỉ là một gã đàn ông thôi, có điều gã có súng, và đang chĩa thẳng vào cô.

"Hai lần trong một đêm, hay ghê chưa ..."

Trong tíc tắc, không ai cử động cả... và rồi người đàn ông hạ thấp súng xuống, một nụ cười nửa miệng hiện lên trên khuôn mặt mập mạp đó.

"Tôi thật sự xin lỗi". Người đàn ông lên tiếng, giọng nói của ông ta hoàn toàn trơn tru, giả tạo như một chính trị gia kém cỏi. "Tôi tưởng cô là một trong những cái xác chết biết đi đó."

Ông ta vuốt hàng ria mép của mình bằng một ngón tay to mập trong khi nói, và mặc dù Claire chưa từng gặp người đàn ông này, nhưng cô chợt nhận ra ông ta là ai, Chris quá thường xuyên xuyên nguyên rửa ông ta mà.

"Mập, có ria mép, nói năng trơn như một con rắn – đó chính là cảnh sát trưởng Irons."

Trông ông ta không được tốt, hai má nung núc thịt trắng nhợt nhạt, đôi mắt ti hí như mắt lợn toàn tròn trắng. Cái cách mà ông ta nhìn chằm chằm vào mọi thứ trong căn phòng có vẻ không bình thường, cứ như là ông ta đang chìm sâu vào sự hoang tưởng vậy. Trên thực tế, trông ông ta có vẻ mất thăng bằng, cứ như là tách biệt hoàn toàn với hiện thực.

"Ông là cảnh sát trưởng Irons?", cô hỏi, cố gắng làm tỏ ra thân mật và kính trọng ông khi bước lại gần cái bàn.

"Đúng, là tôi đây", ông ta nói một cách bình tĩnh, "Vậy chứ cô là ai?"

Trước khi cô kịp nói gì thì ông ta đã tiếp tục, xác nhận sự nghi ngờ của Claire khi ông ta nói tiếp – và bằng một giọng cay đắng bức bối.

"Thôi, chẳng cần nói tôi nghe làm gì, có thay đổi được gì đâu. Đằng nào thì cô cũng sẽ kết thúc như tất cả những người khác thôi..."

Ông quay đi, nhìn xuống xác cô gái với một sự xúc động mà cô không thể nào hiểu được. Cô cảm thấy tội nghiệp cho ông ta, mặc dù Chris đã kể cho cô nghe rất nhiều về bản chất thối nát và khả năng nghiệp vụ kém cỏi của con người này. Có Chúa mới biết được ông ta đã phải chứng kiến những cảnh tượng kinh hoàng nào, hay những gì ông ta đã trải qua để sống sót đến giờ này.

“Có khi ông ta có vấn đề trong việc chấp nhận sự thật chẳng? Leon và mình bị cuốn vào trong nỗi kinh hoàng này trong những giai đoạn cuối; còn Irons thì đã ở đây ngay từ đầu, có nghĩa là bao gồm cả việc chứng kiến cái chết của những người bạn.”

Claire nhìn xuống cô gái trẻ trên bàn, Irons lại tiếp tục nói, giọng của ông ta vừa có vẻ rất buồn, lại cũng có vẻ khoa trương, tự cao.

“Đây là con gái thị trưởng. Tôi đã được nhờ bảo vệ cho cô ấy, nhưng đã thất bại một cách đau đớn.”

Claire đang định tìm những từ dễ chịu thoải mái, để nói là ông đã rất may mắn khi vẫn còn sống, rằng đó không phải là lỗi của ông, thế nhưng khi ông ta tiếp tục những lời than vãn của mình, lòng oán hận của cô tắt lịm trong cuống họng, cùng với sự thương hại.

“Cứ nhìn cô ta mà xem. Đây thật sự là một người đẹp, làn da này không thể nào hoàn hảo hơn nữa. Nhưng rồi nó sẽ sớm thối rữa, và không đầy một giờ nữa, cô ta sẽ biến thành một trong số chúng. Giống như những người khác mà thôi.”

Claire chẳng muốn đưa ra kết luận nào cả, nhưng sự thêm muốn trong giọng nói và cái nhìn chăm chăm ham muốn của ông ta khiến cô nổi da gà. Cái cách mà ông ta nhìn cô gái ấy...

“... mà chỉ giỏi tưởng tượng thôi. Ông ta là một cảnh sát trưởng, không phải là một tên điên hám gái. Và ông ta là người đầu tiên mà gặp mà có khả năng cho mà biết một vài thông tin. Đừng bỏ lỡ cơ hội này.”

“Phải có cách nào ngăn chuyện này lại chứ...”, Claire khẽ nói.

“Nói theo cách thông thường thì là một viên đạn vào đầu, hoặc là chặt đầu của chúng.”

Cuối cùng ông ta cũng rời mắt khỏi xác cô gái, nhưng cũng chẳng nhìn Claire. Ông ta quay ra nhìn chăm chú vào những bức tượng đặt trên cạnh bàn của mình. Giọng nói của ông ta có vẻ cam chịu nhưng cũng có vẻ mỉa mai.

“Và việc nhồi xác những con thú đã từng là sở thích của tôi. Không còn nữa rồi...”

Trong đầu của Claire réo lên một hồi chuông cảnh giác. Nhồi xác? Chuyện này có liên quan gì đến cái xác chết trên bàn kia không?

Sau cùng thì Irons cũng đã nhìn thẳng vào cô, Claire không thích việc này tí nào. Ánh mắt hấp háy và tối tăm của ông ta hướng thẳng vào khuôn mặt cô, nhưng có vẻ là ông ta cũng chẳng hề nhìn cô chút nào. Lần đầu tiên cô chợt nhận ra, rằng ông ta chưa hề hỏi cô bất kì câu hỏi nào về việc làm thế nào mà cô đến được đây, hay hỏi về đám khói lọt vào văn phòng của mình. Và cái cách mà ông ta nói về cô con gái của thị trưởng... không một nỗi đau đớn thật sự nào khi tình cờ gặp cô, chỉ có một chút sự tự thương hại và ngạc nhiên.

“Ôi trời ạ, ... gã này dường như không chỉ không biết gì về thực tại, mà có vẻ như đang để đầu óc đi đâu mất rồi...”

“Làm ơn”, Irons nói nhẹ, “Bây giờ tôi muốn được ở một mình.”

Ông ta ngồi xuống cái ghế của mình, nhắm mắt lại, đầu dựa ra sau một cách mệt mỏi. Như vậy đơn giản có nghĩa là cô đã bị đuổi. Và mặc dù cô có hàng tá câu hỏi mà ông ta có thể trả lời được, nhưng cô nghĩ là tốt nhất là nên tránh xa khỏi con người này, ít nhất là vào lúc này...

Có một tiếng cọt két nhẹ phía sau lưng cô, bên phải, nhỏ đến nỗi cô không chắc là mình có nghe thấy nó hay không nữa. Cô quay lại, cau mày, và nhận ra là vẫn còn một cánh cửa khác dẫn đến văn phòng này. Cô không để ý thấy nó trước đó – và cái âm thanh lén lút nhẹ nhàng đó phát ra từ phía sau cánh cửa này.

“Một cái thầy ma khác, hay là ai đó đang trốn ... ?”

Cô quay lại nhìn Irons và nhận thấy là ông ta chẳng nhúc

nhích gì. Có vẻ như ông ta chẳng nghe thấy gì hết, và cô thì dường như chẳng hề tồn tại trong mắt ông ta, ít nhất là lúc này. Ông ta đã quay lại cái thế giới riêng của mình như trước khi Claire xông vào văn phòng.

“Nào, quay trở lại lối mình vừa vào, hay là kiểm tra thử xem thứ gì đang ở đằng sau cánh cửa kia nhỉ?”

Leon – cô cần phải tìm Leon, và cô có một cảm giác mạnh mẽ rằng Irons này là một kẻ chết nhất, dù có điên hay không thì cũng chẳng mong gì vào việc nhờ cậy ông ta giúp sức. Nhưng nếu còn ai đó đang lẩn trốn trong toà nhà, một ai đó mà cô và Leon có thể giúp đỡ hoặc được giúp đỡ...

Chỉ mất vài phút để kiểm tra thôi. Claire nhìn lại Irons một lần cuối, lúc này đang ngả mình trên ghế bên cạnh cái xác con gái của thị trưởng, xung quanh là những con thú bất động. Cô bước về cánh cửa thứ hai, hy vọng là mình đã không quyết định sai.

Chương 11

Sherry trốn rất lâu trong đồn cảnh sát, phải đến ba, bốn ngày nay mà vẫn chưa thấy mẹ. Không một lần nào, kể cả khi còn nhiều người ở đây. Cô bé gặp bà Addison ngay khi vừa tới - bà là một trong số những giáo viên ở trường nhưng sau này đã chết vì zombie. Không lâu sau đó, Sherry đã tìm ra một đường ống thông hơi xuyên suốt toà nhà, thà ở đó còn hơn trốn cùng người lớn - người lớn còn bị xơi tái đều đều kia mà, và bởi con quái vật ngay trong đồn cảnh sát còn đáng sợ hơn lũ zombie ngoài kia nhiều, mà Sherry chắc chắn rằng nó vẫn đang đi kiếm cô bé. Ngốc quá, cô bé không hiểu được rằng lũ quái vật có thể tóm bắt kì ai, rồi sau đó cô lại không hề tin vào sự tồn tại của nó nữa chứ.

Thế nên Sherry hầu như chỉ quanh quẩn trong phòng trưng bày áo giáp kỵ binh; không có xác chết nào ở đây cả, và cũng chỉ có duy nhất một lối vào ngoài lối thông hơi phía sau mấy bộ áo giáp ra. Đó chính là lối đi xuống sảnh vốn được một con hổ lớn canh giữ. Một con hổ nhồi bông nhưng trông rất dữ dằn, vì vậy mà Sherry nghĩ nó có thể xua đuổi được cả quái vật cũng nên. Mặc dù biết rằng điều đó thật ngốc, nhưng nghĩ

thế khiến cô bé dễ chịu hơn. Kể từ lúc lũ zombie tràn ngập sở cảnh sát, cô bé chỉ biết có ngủ. Khi ngủ, Sherry không phải lo nghĩ về những gì đã xảy ra với ba mẹ hay những gì sẽ xảy đến với mình. Lối thông hơi khá ấm áp, cô bé còn có cả nguồn thức ăn từ máy bán kẹo dưới cầu thang. Nhưng Sherry vẫn sợ, sợ cô đơn một mình, thế nên cô bé chỉ biết có ngủ mà thôi.

Trong lúc Sherry đang ngái ngủ, đang cuộn tròn ấm áp đằng sau những bộ áo giáp thì bị đánh thức bởi tiếng đập phá ầm ĩ đâu đó ngoài kia. Chính là con quái vật đó. Cô bé mới trông thấy có một lần trước đó qua khung cửa thép, từ phía sau cái lung to khủng khiếp của nó. Kể từ đó, cô bé còn nhiều lần nghe thấy tiếng tru gào vọng khắp toà nhà. Hẳn là nó rất đáng sợ, rất đáng sợ, rất hung dữ và rất đói. Đôi khi không nghe thấy tiếng rú hàng giờ liền, cô bé nghĩ chắc nó đã chán sẵn lòng, nhưng ngay sau đó, tiếng gào rú lại xuất hiện. Bất kể cô bé có ở đâu chăng nữa, tiếng tru lúc nào cũng có vẻ như rất gần.

Tiếng động lớn đánh thức cô bé nghe như tiếng quái vật húc đổ tường vậy. Cô bé co rúm lại trong chỗ trốn, sẵn sàng nhào về phía ống thông hơi ngay khi tiếng động tới gần. Không động tĩnh. Sherry không dám nhúc nhích một lúc lâu, mắt nhắm nghiền, cầm chặt tấm bùa may mắn - một miếng trang sức bằng vàng rất đẹp mà mẹ mới chỉ vừa tặng cho tuần trước. Như mọi lần, cái bùa rất hiệu nghiệm, âm thanh khủng khiếp đó không còn lặp lại nữa. Hoặc biết đâu là nhờ có con hổ. Hơn nữa, những tiếng bước chân ngoài sở cảnh sát khiến cô bé thấy đủ an toàn để ra ngoài nghe ngóng. Lũ zombie không biết dùng cửa, còn nếu là con quái vật đó thì giờ này có lẽ đã cào toạc cửa để vào đây thịt cô bé rồi.

“Chắc là người. Có lẽ là mẹ...”

Trong lúc xuống sảnh, quay về bên phải, cô bé nghe tiếng mọi người nói chuyện trong đồn, trong lòng chợt dâng một niềm hi vọng pha lẫn cô đơn. Không biết họ đang nói chuyện gì, nhưng đây là lần đầu tiên suốt hai ngày nay cô bé không nghe thấy tiếng người la hét hãi hùng. Mọi người nói chuyện có lẽ vì đội cứu viện đã tới Raccoon.

“Quân đội chính phủ hoặc hải quân, hoặc cả hai...”

Phản kích, cô bé lao xuống sảnh, đứng bên con hổ đang nhe

nanh ngay cạnh cánh cửa. Vừa đúng lúc niềm phấn khích ấy vụt nguôi đi. Âm thanh đã tắt. Sherry đứng sững lại, chợt thấy bất an. Nếu có người tới viện trợ thì lẽ ra phải nghe thấy tiếng trực thăng lẫn xe tải rồi chứ? Cũng chẳng nghe thấy tiếng bom đạn hay loa thông báo sơ tán?

“Có lẽ không phải tiếng của quân đội, có lẽ là của những kẻ Xấu. Điên rồ, như một gã...”

Ngay lúc Sherry trở lại chỗ trú, cô bé thấy một cảnh tượng hết sức kinh dị qua cửa sổ hướng tới căn phòng bị khoá. Một gã đàn ông cao lớn tóc đỏ trong phòng. Thoạt đầu, cô bé đã định nhờ hắn giúp tìm ba mẹ, nhưng cái cách hắn nói cười một mình, đu đưa trên chiếc ghế khiến cô bé phải dè chừng. Vì thế, cô bé chỉ dám nhìn từ góc tối an toàn của cửa thông gió. Gã đang cầm một con dao lớn. Sau một lúc lâu, vẫn đang cười nói lảm nhảm và đu đưa trên ghế, gã đâm vào bụng mình. Sherry thấy gã còn gớm ghiếc hơn cả lũ zombie, một gã hoàn toàn mất trí. Hắn đang điên và muốn tự sát. Cô bé bỏ đi, thầm khóc vì chẳng thể trông mong gì được giúp đỡ.

Cô bé không muốn gặp bất kì ai như thế nữa. Thậm chí nếu như những người trong sở cảnh sát vẫn ổn và có thể đưa được cô khỏi chỗ an toàn này, để bảo vệ cô - điều đó đồng nghĩa với cái chết, bởi lũ quái vật chẳng hề sợ người lớn.

“Trở lại đó thì thật đáng sợ nhưng chẳng còn lựa chọn nào khác. Sherry quay về phòng áo giáp...”
Crắc!

“... và chợt khựng lại dưới chân. Tiếng ván sàn mục gãy quá to, cô bé nín thở, nắm chặt tấm bùa, cầu cho cánh cửa đừng có bật tung ra ngay sau lưng, cầu cho đừng có thứ gì điên khùng nào tới...và tóm được cô...”

Cô bé không nghe thấy gì hết, nhưng chắc chắn tiếng tim đập sẽ hại cô mất, nó quá lớn. Đúng mười giây sau, Sherry cẩn trọng quay về phía sảnh, khẽ khàng tới mức có thể, cảm tưởng như đang chuồn khỏi một cái hang động toàn rắn ngủ đông. Từ sảnh ra phòng áo giáp mà như dài cả dặm vậy, cô bé hết sức kiềm chế để không chạy ngay chỗ rẽ. Nếu như nói cô học được gì từ truyền hình và phim ảnh thì có lẽ đó chính là: chạy thì chết.

Bước tới lối vào phòng áo giáp, cô bé thở phào nhẹ nhõm. An toàn rồi, lúc này cô bé lại có thể được vui vào chiếc chăn cũ mà bà Addison đã tìm cho và chỉ việc...

Cánh cửa đồn cảnh sát mở, mở rồi đóng. Một giây sau, có tiếng bước chân.

“Tiến về phía cô bé.”

Sherry lao vào phòng áo giáp, quá sợ hãi tới mức không kịp suy nghĩ được điều gì. Cô bé phóng quá chỗ ba bộ áo giáp kỵ binh, quên mất cả chỗ trú an toàn. Chỉ biết rằng cần phải chạy thật xa, thật xa tới mức có thể. Thứ cô bé cần lúc này là cái tủ kính trưng bày ở giữa phòng cùng bóng tối để ẩn náu...

... cô bé nghe rõ cả tiếng bước chân chạy phía sau đang nện thình thịch trên sàn gỗ. Sherry cầm cổ chạy vào căn phòng tối, về góc khuất nhất. Cô bé ngồi thụp xuống giữa đồng gạch lò sưởi và chiếc ghế đệm, cố thu nhỏ người tới mức có thể, ôm chặt lấy đầu gối rồi úp mặt xuống.

“Làm ơn, làm ơn, làm ơn đừng có vào đây, đừng thấy tôi, tôi không có ở đây đâu...”

Tiếng bước chân đã vào tới phòng áo giáp, chậm dần rồi lưỡng lự, đi lòng vòng quanh tủ kính trưng bày lớn giữa phòng. Sherry nhớ tới nơi trú ẩn an toàn, nơi miệng ống thông hơi đã từng che chắn cho cô. Phòng sưởi không có cửa thoát; cô bé đã bị kẹt ở đây rồi.

Mỗi lúc, tiếng bước chân càng tới gần căn phòng nơi Sherry trốn. Cô bé co rúm lại, tự nhủ sẽ làm bất cứ điều gì để kẻ lạ mặt kia đi khỏi...

Thịch. Thịch. Thịch.

Thình lình, căn phòng bỗng sáng loà. Tiếng công tắc khẽ bật bị át đi bởi tiếng hét kinh hoàng của

Sherry. Cô bé vùng chạy khỏi góc tối, la hét hãi hùng, chỉ mong sao thoát khỏi hân và được trở về với ông thông hơi...

... và rồi một cánh tay ấm áp nhắc bổng cô bé lên, ôm chặt

không cho chạy thêm bước nữa. Cô bé gào lên, vùng vẫy quyết liệt nhưng gã lạ mặt quá khỏe...

"Đợi đã!". Đó là một phụ nữ, giọng cũng hốt hoảng không kém gì Sherry.

"Thả tôi ra", Sherry gào khóc, nhưng người phụ nữ vẫn ôm lấy cô bé, thậm chí còn ghì chặt hơn.

"Yên nào, yên nào - Chị không phải zombie, bình tĩnh nhé, sẽ ổn cả thôi..."

Giọng cô gái trở nên vỗ về, thật dịu dàng, và cánh tay ấm áp đang ôm chặt Sherry. Giọng nói ngọt ngào cứ dịu dàng nhắc mãi:

"... yên nào, ổn rồi mà, chị không hại em đâu, em được an toàn rồi."

Cuối cùng Sherry cũng ngược nhìn cô gái, cô thật xinh đẹp với đôi mắt trù mến đầy cảm thông. Chỉ mong có vậy, Sherry ngừng vùng vẫy, cảm thấy nước mắt nóng hổi đang lăn trên má, những giọt nước mắt mà cô bé cố nén kể từ lúc thấy cảnh gã tóc đỏ tự sát. Một cách bản năng, cô bé ôm lấy người phụ nữ xa lạ. Cô gái choàng lấy Sherry, cánh tay thon dài ôm lấy bờ vai nức nở của cô bé.

Sherry cứ thế khóc một lúc lâu, để cho cô gái vuốt ve mái tóc thì thậm an ủi - cuối cùng, cô bé thấy như điều tồi tệ nhất đã qua. Sherry chỉ muốn được vùi mãi trong cánh tay ấy với sự tin tưởng tuyệt đối, để quên đi hết những giọt nước mắt. Dù sao thì Sherry cũng đâu còn là trẻ con, tháng trước cô bé đã lên mười hai tuổi rồi.

Cô bé miễn cưỡng bước ra, lau nước mắt rồi ngược nhìn cô gái xinh đẹp. Người thiếu nữ trông mới chỉ tầm hai mươi tuổi, ăn mặc lại rất cá tính - đi giày boots, quần soóc vải jean màu hồng rất hợp với chiếc áo sát nách. Mái tóc đuôi ngựa màu nâu sáng cột gọn gàng, cô gái có nụ cười như minh tinh màn bạc vậy. Cô cúi xuống trước mặt Sherry, mỉm cười thân thiện: "Chị tên Claire. Còn em?"

Sherry chợt thấy hơi xấu hổ, bối rối muốn chạy trốn trước một người phụ nữ tốt bụng đến vậy. Bà mẹ thường nói cô bé rất nhạy cảm, hay "tưởng tượng quá mức", nói vậy chỉ vì tốt

cho cô bé mà thôi, nhưng bằng chứng là lúc này đây; Claire không hề muốn hại cô, Sherry chắc chắn như vậy.

"Sherry Birkin", cô bé nói, mỉm cười lại với Claire, hi vọng cô sẽ không điên lên, dù cô gái trông chẳng có vẻ gì là đang tức giận cả. Thực tế, trông cô rất hài lòng với câu trả lời của Sherry.

"Em biết ba mẹ em ở đâu không?", Claire hỏi, vẫn với giọng dịu dàng.

"Họ làm ở nhà máy hoá chất của Umbrella, ngoài thành phố", Sherry nói.

"Nhà máy hoá chất... thế em đang làm gì ở đây vậy?"

"Mẹ gọi điện bảo em tới đồn cảnh sát. Mẹ nói ở nhà rất nguy hiểm."

Claire gật đầu: "Nhìn chung, mẹ em cũng có lý. Nhưng ở đây cũng rất nguy hiểm..." .Claire trầm ngâm cau mày rồi mỉm cười lần nữa. "Tốt hơn hết là nên đi với chị."

Sherry chợt thấy bụng đau nhói và lắc đầu, không biết nên giải thích thế nào cho Claire rằng đó không phải là một ý hay, rằng đó hoàn toàn là một ý rất tồi. Cô bé không muốn đơn độc thêm chút nào, nhưng thực sự sẽ chẳng hề an toàn.

"Nếu mình đi với chị ấy thì con quái vật sẽ phát hiện ra..."

Claire chắc sẽ bị giết. Dù trông cô gái khá mảnh mai nhưng Sherry chắc chắn Claire sẽ chẳng thể chui vừa cái lỗ thông hơi.

"Có cái gì đó ở ngoài kia", cuối cùng cô bé nói. "Em đã trông thấy, nó to hơn cả zombie và đang

kiếm em."

Claire lắc đầu, đang định mở miệng thuyết phục cô bé thì một âm thanh cuồng nộ và hết sức kinh khủng vang lên, vọng ra từ đâu đó trong toà nhà. Từ đâu đó rất gần.

"Rrraaahhh..."

Sherry thấy máu như đông cứng lại. Claire tròn mắt, da tái nhợt.

"Cái gì thế?"

Sherry quay đi, tưởng như không thể thở được, trong đầu chỉ chực chạy về chỗ trú an toàn phía sau ba bộ áo giáp kia.

"Nó đấy!". Cô bé hồn hên nói, chạy phắt đi trước khi Claire kịp phản ứng.

"Sherry!"

Sherry lờ đi, cuống cuồng chạy qua tủ trưng bày về phía lối thông gió. Cô bé nhào qua bộ áo giáp một cách thành thực, co người lại và thụp đầu xuống rồi bò vào cái lỗ trên tường.

Cơ hội duy nhất của cô bé cũng như cơ hội duy nhất của Claire, là Sherry tránh xa cô gái tới mức có thể. Có lẽ họ sẽ gặp nhau khi con quái vật đã đi khỏi.

Sherry nhanh nhẹn bò trong ống thông hơi chật hẹp và heo hút, hi vọng rằng đã không quá muộn.

Chương 12

Ada ngồi trên gờ chiếc bàn lộn xộn trong phòng làm việc của trưởng phòng điều tra, thả lỏng đôi bàn chân đang đau nhức và nhìn vô định về phía cái kết sắt rỗng không. Sự kiên nhẫn của cô cũng có giới hạn. Không chỉ bởi không tìm thấy mẫu G-virus mà còn bởi cô nghĩ Bertolucci đã trốn thoát. Cô có tạt qua phòng giải lao, văn phòng S.T.A.R.S., thư viện - thực tế, cô chắc chắn đã rà soát mọi nơi mà một phóng viên có thể mò tới và đã xài hết cả thảy hai băng đạn. Không phải vì lúc này cô đang thiếu đạn, mà cái chính là việc phí thời gian vào những thứ mà súng đạn đã chứng thực - hai mươi sáu phát và không đem lại một kết quả khả quan nào, ngoại trừ việc có hơn một tá xác chết bị nhiễm virus nằm la liệt. Còn có thêm hai sinh vật tạp chủng quái đản của Umbrella nữa...

Ada rùng mình, nhớ lại những con quái vật lở loét gào rú đến rợn óc mà mình từng gặp trong tòa soạn. Cô chưa bao giờ bận tâm tới danh lợi, hợp tác hay thứ gì khác, nhưng Umbrella đã thực hiện những cuộc thí nghiệm hết sức vô nhân đạo. Trent đã từng cảnh báo cô về Tyrant - một loài thú săn mà ơn trời, đến giờ vẫn chưa xuất hiện - một sinh vật với hình hài con người nhưng mang chiếc lưỡi dài thông máu me và cả móng vuốt nữa, có thể hình ảnh đó sẽ là cả một sự thách thức đối với cô. Đây là chưa kể chúng khó hạ hơn gấp nhiều lần so với những kẻ mang mầm móng virus. Nếu chúng là sản phẩm từ T-virus thì cô sẽ cần phải hết sức lẹ tay trước khi Birkin kịp làm gì với những sản phẩm mới nhất của gã. Theo Trent thì loại G có lẽ vẫn chưa được sử dụng, nhưng có vẻ như nó mạnh hơn trước gấp đôi...

Ada lơ đãng ném ánh mắt xung quanh căn phòng trống vắng. Đây chẳng phải một nơi hoàn hảo để nghỉ ngơi, nhưng ít ra thì nó cũng chẳng tốn xu nào. Cửa đã đóng chặt nên cô khó mà ngửi thấy cái mùi bốc ra từ các nhân viên ở phòng ngoài. Bọn họ ở khá xa lúc bị cô bắn hạ.

“Mà có ngửi thấy hay không thì nhằm nhò gì, tóc và quần áo của mình đều bị ám thứ mùi quái quỷ đó rồi còn gì nữa; nếu bọn họ có ngồi dựng dậy thì một phát đạn là xong...”

Ada ước phải chi mình chú ý đến những kết luận khoa học hơn; cô biết T-virus dùng để làm gì nhưng không hề nghĩ nó cần thiết cho việc nghiên cứu những hiệu ứng lý hóa. Tại sao phải bận tâm kia chứ, khi mà cô chẳng có lý do gì để nghĩ rằng Umbrella đã lên kế hoạch phát tán những thứ thối tha như thế vào chính thành phố của mình. Cô đã tìm được rất nhiều thông tin trực tiếp về hoạt động của virus, nhưng sẽ tốt hơn nếu nắm rõ được điều gì đã xảy ra trên cơ thể nạn nhân cũng như lý trí của họ, thứ gì đã khiến họ trở thành những kẻ ăn thịt người trong vô thức. Thay vào đó, cô chỉ có thể quan sát và phán đoán mà thôi.

Theo như những gì cô đã thấy thì ít nhất phải hơn một giờ, người nhiễm mới trở thành zombie. Đôi khi nạn nhân lại rơi vào trạng thái sốt bất tỉnh nhân sự, chỉ đến khi họ bật dậy kiếm thịt tươi thì não bộ đã bị phá hủy hoàn toàn, chỉ còn lại ý niệm duy nhất là họ đang thức dậy từ cõi chết mà thôi. Tất cả nạn nhân đều có chung tình trạng tương tự nhưng không theo một tần số nhất định, cô đã từng chứng kiến ít nhất ba trường hợp nạn nhân trở nên khát máu chỉ trong vài giây bị lây nhiễm, hiện tượng mà cô coi là "trở nên mù quáng". Một trong những điều không bao giờ thay đổi là mắt họ luôn bao phủ bởi thứ màng nhầy màu trắng trứng, và mặc dù sự phân hủy luôn xảy ra tức thì nhưng vài nạn nhân lại bị thối rữa nhanh hơn những người khác...

“...và tại sao mình phải suy nghĩ về điều đó chứ? Nhiệm vụ của mình đâu bao gồm việc tìm ra

phương thuốc chữa trị, đúng không ?”

Cô thở dài, nhào người lên để xoa chân. Thực sự là đủ rồi. Dù vậy vẫn có những điều phải suy ngẫm. Phòng thủ và đấu tranh sinh tồn quả không dễ dàng chút nào; cô không có cơ hội tìm hiểu kỹ toàn cục trong lúc rà soát những hành lang ngoài kia. Cô đang nghỉ giải lao và não bộ cần hoạt động tí chút, để cân nhắc thêm về vài khía cạnh hóc búa của công việc.

“Có lẽ phải đến hàng ngàn khía cạnh... Trent, những điều Bertolucci nên và không nên biết ... và cả S.T.A.R.S. nữa - chuyện quái quỷ gì đã xảy ra với nhân viên của họ vậy?”

Từ những bài viết mà Trent đã gộp trong túi hồ sơ, cô biết được về vụ đình chỉ của S.T.A.R.S. và biết được họ đang điều tra việc gì. Chẳng cần là thiên tài cũng có thể hiểu là họ đã bị Umbrella cưỡng chế vì những phân bị lộ của những cỗ máy vũ khí sinh học, nếu không muốn nói là tất cả. Umbrella đã có thể khử họ từ trước nếu như họ không lẩn trốn. Và cô tự hỏi phải chăng Trent có can dự phần nào đó trong sự cố rủi ro nho nhỏ của S.T.A.R.S., liệu gã có cố gắng liên lạc với họ trước hoặc sau thời điểm đó chẳng? Bất chấp những gì gã đã kể với cô, chắc chắn đó là một kẻ bí ẩn. Cô mới chỉ thực sự gặp mặt có một lần, chưa kể vài lần liên hệ trước khi cô tới Raccoon, hầu như chỉ qua điện thoại. Mặc dù cô rất tự tin với khả năng hiểu thấu con người nhưng cô lại hoàn toàn không biết gã muốn gì, tại sao gã muốn có G-virus hay lý do gã cứ muốn quấy tung Umbrella lên? Rõ ràng gã phải có tay trong bởi Trent hiểu quá rõ về hoạt động của công ty. Nhưng nếu như vậy thì sao không tự lấy luôn thứ mẫu vật quái quỷ ấy rồi biến luôn? Thuê một đầu mối bên ngoài làm việc chỉ có thể là hành động của kẻ đang tránh bị dính líu, nhưng là dính líu tới cái gì kia chứ? “Đây không phải là hỏi tại sao ...”

Một lý do đúng đắn, cô được trả lương không phải để điều tra về Trent. Cô băn khoăn liệu mình có thể làm nổi hay không nếu như thật sự bị buộc phải điều tra gã. Cô chưa thấy ai cực kỳ bình tĩnh như Trent. Mỗi lần tiếp xúc, cô đều có cảm giác gã đang cười thầm, như thể gã đang nắm đằng chuôi với những bí mật vẫn chưa ai biết. Gã cũng chưa bao giờ vô ý để lộ ra sự ngạo mạn hay đang quan trọng hóa cả. Gã điềm tĩnh, sự ân cần của gã tự nhiên đến nỗi, vô hình chung cô như thấy mình đang bị hăm dọa.

“Cả những gã phá hỏng kế hoạch của Trent nữa, chúng là ai? Hay chính gã đã sắp đặt như thế đó là sự ngẫu nhiên. Có lẽ không phải thế, nhưng mình không thể hình dung ra từ "bất quả tang" lại nằm đâu đó trong từ điển của Trent...”

Ada ngả người, xoay cổ một cách mệt mỏi trước khi nhắc mình khỏi chiếc bàn và xỏ chân vào đôi giày chẳng mấy dễ chịu này. Nghỉ ngơi vậy đủ rồi, cô không thể thư giãn đôi bàn chân đau thêm một phút nào nữa, dù sao cô cũng chẳng thể hình dung thêm điều gì nữa cho tới khi an toàn rời khỏi Raccoon. Vẫn còn vài nơi để tìm Bertolucci trước khi trở về khu ông dẫn nước, cô nhận ra rằng vài chấn song cửa sổ tầng một không vững chãi như cô nghĩ, và cũng chẳng muốn bị những chương ngại vật ngoài kia cản trở.

Một hành lang "bí mật" phía Đông và một căn phòng khung sắt dưới cầu thang gần chỗ gara để xe. Nếu không tìm được gã ở cả hai nơi trên thì cô sẽ coi như gã đã rời nơi đây và chỉ

tập trung vào tìm mẫu vật mà thôi. Ada thử tìm dưới tầng hầm trước; có vẻ như gã không bị sảy chân xuống dưới này đâu. Từ những gì cô điều tra được thì Bertolucci không phải là một phóng viên đủ khôn ngoan trong việc ẩn nấp. Kể cả nếu hắn có trốn trong hoặc gần căn phòng này đi nữa thì cô cũng không muốn cứ phải lang thang tìm kiếm để rồi đối mặt với bao biến cố không lường trước được; tầng hầm ở ngay dưới cầu thang, nếu không có rắc rối gì, có thể cô sẽ tới thẳng phòng thí nghiệm được.

Ada rời khỏi văn phòng, những chiếc quạt trần quay một cách lười biếng cứ thoảng tới thứ mùi thối rữa khiến cô phải chun mũi lại. Có đến bảy hay tám cái xác trong căn phòng toàn bàn với ghế này, đều là cảnh sát cả, ít nhất có ba gã bị cô hạ trước đó đã bắt đầu bốc mùi...

“...và trước khi mình vào đây thì có năm đũa lê lét bên ngoài thì phải?”

Ada dừng lại ngay trước cánh cửa rộng mở của căn phòng, nhìn lại hàng lang dẫn tới cầu thang. “Có đúng là năm không?”. Cô nhớ đã hạ được hai tên lúc mới đến, lũ còn lại quá lè mè để xử lý nốt, nhưng chắc là có năm tên cả thảy. Và cô chỉ phải hạ thêm ba tên sau khi đã nghỉ giải lao.

“Năm. Mình không rảnh rỗi cho lắm nhưng vẫn có thể đếm rõ kia mà.”

Ada không có thói quen nghi ngờ khả năng ghi nhớ của mình, thật ra cô chỉ quan tâm tới sự mệt mỏi của mình mà thôi. Nếu là hai ngày trước, có thể cô đã hình dung ra ngay sự việc rồi. Sự xuất hiện thêm những cái thây bị bắn hạ, hay đơn giản là tự phân hủy mà không có sự can thiệp của Ada – mọi thứ hoàn toàn lộn xộn, nhưng điều đó cho thấy vẫn còn vài người sống sót quanh đây.

“Cũng không lâu lắm đâu, bằng cách này hay cách khác ...”

Bất kể lũ zombie tràn ngập như thế nào thì Umbrella cũng sẽ sớm có hành động thôi, nếu như trước đó vẫn chưa. Những gì xảy ra ở Raccoon quả đúng là cơn ác mộng tồi tệ nhất với các cổ đông. Hiển nhiên Umbrella không thể lơ vự rắc rối này, họ sẽ dựng lên một dịch bệnh và sẵn sàng trả lời trước dư luận. Cũng có thể coi đó là trường hợp tất yếu nếu như họ đang cố cứu vãn những sản phẩm của Birkin trước khi dựng lên vở kịch

của mình. Điều đó có nghĩa là cô phải cẩn trọng. Birkin có vẻ như hết sức bí mật với công việc của mình, còn Trent thì sắp xếp sao cho Umbrella cuối cùng vẫn phải phải đến một đội cứu hộ ...để Raccoon chỉ còn là tro bụi, chí ít cũng đạt được ý đồ ở một chừng mực nào đó.

“Một đội cứu hộ "người" - hi vọng thế. Mình có thể xử lý được tình thế này. Mặc dù một con Tyrant thì ... mình không muốn gặp phải thứ phiền phức như thế.”

Ada rời căn phòng, đi bộ về phía cánh cửa đóng dẫn tới cầu thang tầng hầm. Tyrant là tên mã của một loạt sản phẩm đặc biệt trong chương trình nghiên cứu vũ khí hóa sinh của Umbrella. Một thứ trang bị đầy đủ mọi công năng tàn sát của T-virus. Theo Trent, những nhà khoa học Umbrella trắng - những kẻ làm việc trong các phòng thí nghiệm bí mật, đã thực hiện thử nghiệm trên một loài thú săn mang hình hài con người, sinh ra để lũng kiếm bất kỳ một thứ mùi hoặc vật chất nào đã được mã hóa, một cách tàn bạo và vô nhân tính. Một loài thú săn mang tên Tyrant gần như không thể hủy diệt, một kết cấu thông qua phẫu thuật để tạo nên hỗn hợp các mô thịt nhiễm khuẩn – một thứ mà họ có thể lệnh cho nó làm công việc truy lùng, nói cách khác, một mẫu vật của G-virus.

Một khi đã thu thập được mẫu vật của Trent, cô sẽ biến mất, được trả công và nghỉ ngơi ở một bãi biển nào đó. Bất chấp những gì cô cảm thấy hay không cảm thấy, bất kể bao nhiêu người vô tội đã chết hay Trent muốn có G-Virus để làm gì – thì chúng cũng chỉ là một phần trong danh sách những thứ không thuộc về công việc của cô.

Ada cẩn thận quan sát vị trí, và bắt đầu tiến về tầng hầm, hy vọng sẽ tìm thấy tay phóng viên phiền phức kia.

Leon đứng trong phòng chứa vũ khí đã bị cướp sạch bách dưới tầng hầm, tay giữ bao súng, nghĩ xem liệu Claire đang ở đâu. Từ những gì anh trông thấy đến giờ thì khu nhà ga cũng không đến nỗi quá tệ. Lạnh lẽo tới tận cùng những đồng xác bốc mùi trên các lối đi, nhưng xem ra không đến mức nguy hiểm thường trực như lúc ở trên phố. Cũng chẳng lấy gì làm vui sướng, nhưng ít nhất anh cũng nhận được thứ mình xứng đáng. Anh hạ được hai gã cớm zombie cùng một phụ nữ tả tơi trong

bộ đồng phục tuần tiêu giao thông - lũ cớm trên cầu thang còn người phụ nữ ngay ngoài nhà xác, cách vài dặm từ phía căn phòng chứa vũ trang RPD. Chỉ có ba tên zombie kể từ lúc anh tới nhà ga, không tính những tên anh đã tránh đụng độ ở phòng điều tra, nhưng anh đã gặp hơn một tá zombie trong một đoạn ngắn, chỉ nhớ đã cho khoảng một nửa trong số đó xơi đạn, xuyên qua mắt hoặc thẳng ngay thái dương. Giữa một bên là những sinh vật "bị xử gọn" và một bên là số vũ khí bị lấy trong kho, anh hy vọng rằng Branagh nói đúng về những người còn sống sót.

“Marvin Branagh ... chắc cũng đã chết rồi. Liệu cậu ta có trở thành zombie không? Nếu Umbrella đứng sau tất cả những vụ này thì chắc hẳn đây phải là một loại dịch bệnh gì đó, bởi họ là công ty dược phẩm mà. Vậy nhiễm bệnh kiểu gì? Qua tiếp xúc chẳng? Hay qua hô hấp từ một luồng hơi hít thật sâu?”

Leon đột ngột cắt ngang dòng suy nghĩ lạnh lẽo và ảm đạm y như tầng hầm vậy, cái ý nghĩ mình cũng có thể nhiễm bệnh và trở thành zombie khiến cho anh toát mồ hôi lạnh. Nếu như dịch bệnh ở Raccoon vẫn chưa lắng xuống và anh bị nhiễm ngay khi lái xe vào thành phố? Những cái kệ lộn xộn trong nhà kho có vẻ như càng thêm phần chật chội.

Nhưng trước khi mối nguy hiểm thực sự xảy đến, anh thấy lý trí đang nhắc nhở anh về thực tại - và sự chấp nhận thực tại ấy giúp anh vượt qua được nỗi sợ hãi.

“Nếu mình có bị nhiễm thì cũng đã nhiễm rồi. Mình có thể tự xử trước khi quá muộn mà. Nếu mình không bị, có lẽ mình có thể sống sót để kể lại cho mấy đứa nhóc về chuyện này. Dù là tình huống nào thì mình cũng chẳng thay đổi được gì – ngoại trừ việc cố gắng làm một cảnh sát.”

Leon tự gật đầu với chính mình rồi thở dài. Lên kế hoạch có lẽ sẽ tốt hơn là lo nghĩ. Hơn nữa, lúc này đây anh đang có trong tay công cụ để thực hiện điều đó. Khóa điện tử trong kho vũ khí đã bị bắn hỏng nên anh đỡ phải đi tìm chìa khóa hay tự bắn lấy. Cánh cửa lúc này mở toang, tay cầm và khóa ngoài đều vỡ vụn. Đảo qua căn phòng, anh thấy thất vọng chứ không hề ngạc nhiên. Chẳng có lấy một khẩu súng, trừ vài viên đạn ghim vào mấy lỗ khóa. Thay vào đó, anh lại tìm được một hộp đạn súng săn, lục lọi kỹ hơn thì được một khẩu 12 li giấu sau mấy đồng thùng. Vài tấm bảo vệ vai kiểu Remington vẫn treo trên giá, cùng với chiếc đai lưng đa năng lớn hơn cái anh đang đeo, thậm chí còn lớn đủ chứa toàn bộ những

khẩu Magnum nạp đầy đạn.

Xóc chặt đai lưng lại một lần nữa, anh quyết định tốt nhất là bắt đầu tìm ở những nơi dễ thấy nhất, ở từng hành lang hoặc lối vào. Anh quyết định quay lại tiền sảnh, tìm xem có dấu hiệu gì không ...

Pằng! Pằng! Pằng!

Tiếng súng rất gần, những âm thanh nổ đến chói tai cho thấy chúng phát ra từ gara ngay dưới sảnh. Leon giật mạnh khẩu Magnum ra, chạy về phía cửa, những giây phút quý giá bị lãng phí khi anh loay hoay với cái tay cửa bị hư. Chẳng có gì ở phía sảnh cả, trừ một tay cảnh sát giao thông nằm chết trên sàn phía tay phải. Ngay phía trước là lối vào gara để xe. Không chần chừ, Leon tiến thẳng về phía trước, tự nhủ sẽ giành thế chủ động và cũng không muốn chết thật lãng nhách.

“Từ từ di chuyển, quan sát thật kỹ, nắm rõ tình huống...”

Cánh cửa ngay bên phía tay phải đang mở, Leon phóng tầm mắt về phía khoảng trống ấy, thân hình được che chắn bởi bức tường bê tông. Anh thấy một thứ khiến mình quên bẵng cả tay súng vừa nãy.

“Một con chó. Giống y con chó quỷ tha ma bắt ấy.”

Không thể nào - nhưng xác con thú đang nằm sóng soài giữa bãi xe kia trông giống y hệt. Mặc dù lần trước anh chỉ kịp nhìn thoáng qua, nhưng cái thứ kinh tởm suýt làm anh tông trúng ngoài thành phố mười dặm hẳn phải đồng dạng với con này. Trong ánh đèn nhập nhoạng thấp sáng cái gara ảm

thấp bản thủ, anh càng thấy rõ chúng kinh dị tới mức nào.

Không một động tĩnh, không một âm thanh nào, trừ tiếng rì rì của bóng đèn điện. Lăm lăm khẩu Magnum trong tay, Leon bước vào gara, quyết định tới coi kỹ sinh vật đó hơn. Anh thấy thêm một con nữa đang nằm cạnh một chiếc xe, y hệt con kia.

Cả hai đều chết dí trong vũng máu của chính chúng, tứ chi loảng ngoảng như thể bị đập nát. "Umbrella. Sự tấn công của lũ thú hoang, dịch bệnh ... không hiểu những thứ thối tha này đã diễn ra trong bao lâu rồi? Tại sao Umbrella có thể giữ im lặng trước những tên sát nhân này?" Kì lạ hơn là tại sao Raccoon không hề có sự trợ giúp nào từ bên ngoài, có thể Umbrella biết cách tránh dính líu tới những gã "khát máu" nhưng cam lặng này, nhưng làm cách nào họ có thể ngăn dân cư Raccoon kêu gọi viện trợ từ ngoài vào?

"Và lũ chó này, giống nhau y như những bản sao copy vậy ... Liệu Umbrella có tạo ra những thứ tương tự như vậy từ phòng thí nghiệm nữa không?"

Anh tiến gần hơn về phía lũ chó rồi nhăn nhó, không chịu nổi những giả thuyết đang dấy lên trong đầu, đồng thời cũng không thể xua đuổi ngay những ý nghĩ ấy được. Nhưng thứ khiến anh phát ốm hơn chính là cảnh sàn nhà bê tông loang lổ màu sắt gỉ, cùng vô số những vũng máu khô đẫm không xuê. Anh cúi xuống nhìn cho rõ, định bụng sẽ nghỉ ngơi vài giây trước cơn sốc ... cho đến khi tiếng rít chói tai của một viên đạn sượt ngay qua đầu.

Pằng!

Leon nhảy bật về bên trái, giương khẩu Magnum lên, đồng thời hét lớn...

"Khoan bắn đã!"

... rồi anh thấy tay súng kia hạ vũ khí xuống, một phụ nữ mặc váy ngắn màu đỏ, xà cạp đen, đang đứng trước chiếc xe tải. Cô gái bước về phía anh, cặp hông thon thả đưa đi đưa lại thật nhịp nhàng, đầu ngẩng cao, vai ưỡn ra phía sau. Cứ như thể cả hai đang trong một bữa tiệc cocktail vậy. Leon tự nhiên thấy điên tiết vì cô ả cứ tỉnh như không sau khi suýt nữa thì giết chết anh. Nhưng khi cô nàng tiến lại gần thì anh lại muốn tha thứ hết. Trông cô rất xinh, vẻ hài lòng khi nhìn thấy anh, một cái nhìn chào đón sau một loạt chết chóc.

"Xin lỗi nha", cô nói. "Tại thấy bộ đồng phục nên tưởng anh là zombie."

Cô nàng hình như là người lai châu Á, cân đối, cao ráo với mái tóc cắt ngắn màu đen tuyền rất dày. Nhưng chất giọng như gừ gừ thích thú của loài mèo lại có vẻ trái ngược với cách cô nhìn anh. Nụ cười nhẹ nhàng chẳng khớp với đôi mắt to

tròn đang chăm chú nhìn anh.

"Cô là ai?", Leon hỏi.

"Ada Wong". Giọng cô cứ như con mèo. Cô gái nghiêng đầu, vẫn mỉm cười.

"Tôi là Leon Kenedy," anh nói, không biết phải hỏi gì thêm hay phải bắt đầu từ đâu. "Tôi ... Cô đang làm gì dưới đó vậy?"

Ada hất đầu về phía cái xe, một cỗ xe vận tải RPD đang nằm chắn lối vào khu nhà giam.

"Tôi tới Raccoon để tìm một người đàn ông, một phóng viên tên Bertolucci; tôi có lý do để tin hẳn đang trốn ở một trong những xà lim trong đó, và tôi nghĩ hẳn có thể giúp tôi tìm thấy người bạn trai ..."

Nụ cười của cô tắt dần, bốn mắt chột gập nhau.

"Tôi nghĩ hẳn cũng biết tất cả những chuyện đã xảy ra ở đây nữa. Anh giúp tôi dịch chuyển chiếc xe được chứ?"

Nếu đúng là đầu đó trong gara này có một gã nhà báo nào đó biết được chuyện gì đã xảy ra thì

Leon rất sẵn lòng gặp hẳn. Anh cũng không rõ chuyện của Ada lắm nhưng không tưởng tượng nổi tại sao cô nàng lại có thể nói dối về mọi thứ. Khu nhà ga chẳng hề an toàn, và cô nàng cũng như Leon: đang tìm kiếm những người sống sót.

"Ồ, được thôi". Anh nói, cảm thấy bối rối bởi lối cư xử của cô gái. Có vẻ như cô nàng đang kiểm soát cuộc nói chuyện, sự tính toán khôn khéo nhưng rất kỹ lưỡng đưa cô vào lợi thế, và cái cách cô nàng thản nhiên quay về cái xe cứ như thể Leon không được hỏi bất cứ điều gì ngoài việc ngoan ngoãn theo sau. Anh nghĩ cô nàng biết rất rõ điều đó.

"Đừng có tưởng tượng nữa; phụ nữ mạnh mẽ đâu chẳng có. Càng thêm người, càng dễ tìm ra Claire."

Có lẽ không cần lên kế hoạch nữa, chỉ cố gắng tiếp tục mà thôi. Leon đút lại khẩu Magnum và theo sau cô gái, hi vọng Ada tìm đúng nơi có gã phóng viên đó và mong cho mọi việc thuận lợi, thà muộn còn hơn không.

Chương 13

Sherry Berkin đã chuồn mất, mà Claire thì không thể nào chui vừa vào cái ống thông gió để rượt theo cô bé. Bất cứ cái gì hoặc bất cứ ai đã gào thét và hù dọa đứa bé vẫn chưa chịu lộ mặt, nhưng Sherry thì đã không ở đây nữa, có lẽ vẫn còn trườn bò một cách điên cuồng trong đường hầm tối thui và dơ bẩn. Claire nấp bên cạnh đường ống trong một chốc; có một bao giấy gói kẹo rỗng và một cái chần cũ ẩm mốc ngay chỗ khe hở chui vào, một nơi ẩn náu khá thảm hại phía sau ba bộ giáp đứng.

Khi nhận ra rằng Sherry sẽ không quay lại, Claire liền nhanh chóng quay về văn phòng của Irons, hi vọng hẳn có thể nói cho cô biết lối ra của đường ống ở đâu, nhưng Irons đã bỏ đi, cùng với xác của con gái ngài thị trưởng.

Claire quan sát cái văn phòng được bài trí theo cách nhìn của một kẻ có đầu óc bệnh hoạn, lần đầu tiên kể từ khi tới thành phố, cô thấy không biết nên làm gì mới phải. Thoạt tiên cô tìm kiếm Chris, một mục tiêu bao gồm những lo lắng về cách tránh bọn zombie, rồi nhập bọn với Leon, và tránh xa ông sếp Irons kinh tởm, khá nhiều mục tiêu để làm. Nhưng ngay khi nghe tiếng cô bé rú lên, mức độ ưu tiên của cô đã thay đổi đột ngột. Một đứa bé đã bị lôi vào cơn ác mộng này, một cô bé nhỏ nhắn tin rằng có một con quái vật đang săn đuổi nó.

“Có lẽ là vậy. Nếu mình đã tin rằng Raccoon có zombie, thì tại sao lại không có quái vật chứ? Quý tha ma bắt, sao không có thêm ma cà rồng hay lũ người máy hủy diệt luôn cho rồi?”

Cô muốn kiếm Sherry, và không biết phải bắt đầu từ đâu. Cô cần người anh trai của cô, nhưng thật sự vô vọng vì cô cũng không biết anh ấy ở đâu – Cô bắt đầu tự hỏi liệu anh ấy có biết chuyện gì đang xảy ra ở Raccoon hay không.

Lần cuối cô nói chuyện với anh ấy, anh ấy đã cố tránh né các câu hỏi về tại sao S.T.A.R.S. bị đình chỉ, khẳng định là không có gì phải lo cả - Rằng đó là do anh ấy và toàn đội bị dính vào các vấn đề về chính trị ở văn phòng, và mọi việc đã được dàn xếp ổn thỏa. Cô đã quen với sự che chở và bảo vệ của anh ấy, nhưng nghĩ lại, liệu anh ấy có vẻ lẩn tránh thái quá? Và S.T.A.R.S. lúc đó đang điều tra về các vụ giết người tàn nhẫn, cũng không có gì lạ khi liên tưởng các vụ ăn thịt người đó với tình thế hiện tại...

“...điều đó có nghĩa gì chứ? Rằng Chris đã khám phá được tội ác nào đó và che đậy chúng?”

Cô không biết. Tất cả những gì cô biết hiện giờ là cô không tin anh ấy đã chết, và bây giờ mà kiếm Chris hay Leon thì sẽ trì hoãn việc kiếm Sherry. Tình thế cũng không đến nỗi tệ lắm, Claire có thể tự vệ được – cô có một cây súng, ít nhất cô có những cảm nhận của một người trưởng thành, và sau gần hai năm với việc chạy bộ mỗi ngày năm dặm, cô có một vóc dáng hoàn hảo. Nhưng Sherry Berkin thì không quá mười một hoặc mười hai tuổi, và dễ bị tổn hại bởi bất cứ thứ gì của thế giới bên ngoài, từ những hạt bụi trên mái tóc vàng thiên thần ấy đến những lo âu tuyệt vọng trong ánh mắt xanh to tròn – cô bé đã khiến những bản năng che chở của Claire trỗi dậy...

Rầm!

Một tiếng động lớn và nặng rung chuyển cả trần nhà, làm các chiếc đèn treo lộn xộn trong văn phòng của Irons rung lên. Claire lập tức nhìn quanh, tay nắm chắc khẩu súng. Không có gì khác ngoài gỗ và thạch cao, và âm thanh đó tắt hẳn.

“Có gì đó trên trần nhà... nhưng cái gì có thể làm nên tiếng động lớn như vậy chứ? Một con voi

đang tập nhảy tự do chẳng?”

Có thể đó là con quái vật của Sherry. Tiếng gầm rú hoang dã họ đã nghe được trong phòng trưng bày tư trang cá nhân xuyên qua từ đường ống hoặc ống thông gió, khó mà xác định được nơi phát ra âm thanh đó, nhưng nó có thể ở trên trần nhà. Claire chưa chuẩn bị tinh thần để đối mặt với cái thứ vừa thét lên, nhưng Sherry đã khẳng định là con vật đó đang theo cô bé...

“...Vậy thì đi kiểm tra con vật đó, kiểm tra cô bé? Một kế hoạch không hoàn hảo cho lắm, nhưng mình cũng không còn sự lựa chọn nào khác vào lúc này; đó có thể là cách duy nhất để kiểm tra cô bé.”

Hoặc có thể Irons đang ở trên đó không chừng. Mặc dù cuộc gặp gỡ với hắn đã để lại một cảm giác ớn ớn, nhưng cô vẫn hồi hận vì đã không kịp lấy thêm thông tin từ hắn. Dù có đi nữa, nhưng hắn cũng đã không đối xử với cô quá ngu

ngốc; cũng không hẳn là ý kiến tồi khi gặp lại hắn lần nữa, ít nhất để hỏi một số vấn đề về hệ thống thông gió ở đây.

Cô sẽ không biết được thêm chuyện gì khác chừng nào chưa thử qua chúng. Claire rẽ vào cánh cửa văn phòng mở sẵn ở hành lang phía trước, chỗ cô đã dập tắt đám cháy của chiếc trực thăng. Khói bốc từng cột nhỏ kể bên đại sảnh, và mặc dù không khí vẫn còn ẩm, nó cũng không còn giống nhiệt độ của một vụ cháy. Tại chỗ đó, ít ra cô cũng đã thành công...

Claire bước trở lại vào sảnh đường chính, tránh tầm mắt khỏi những gì còn sót lại của viên phi công...

... và cựa-ắc!

...Cô đứng sững lại, nghe một tiếng xé toạc gỗ và theo sau đó là tiếng bước chân dày, nặng của người nào đó chắc chắn là phải to con lắm di chuyển ngoài hành lang, ngang qua ngã rẽ, tiếng động nặng nề và chậm chạp. Tên đó hẳn phải nặng cả tấn, và có chúa mới biết tại sao cánh cửa vẫn chưa bị bẻ ra...

Claire phóng tầm nhìn về phía hành lang chỗ văn phòng của Irons, bản năng mách bảo cô nên chạy đi, trí não cô mách bảo cô rằng đó là ngõ cụt, cơ thể cô đang lưỡng lự...

...và một người đàn ông to nhất từ trước giờ cô từng được thấy đã bước vào tầm mắt, được che bởi làn sương mù của khói từ trong những bức tường đổ nát. Hắn mặc một bộ áo khoác lính màu xanh lá chỉ có thể có một cho kích cỡ của hắn, và cao như là một siêu sao bóng rổ – thậm chí cao hơn, nhưng kích thước cân đối hơn. Một sợi dây nịt dày cùi quấn quanh eo hắn, và ở đó cô không thấy món vũ khí nào, cô có thể cảm nhận được sát khí của hắn đang tỏa ra như một làn sóng vô hình. Claire có thể thấy được gương mặt đờ đẫn bệnh hoạn của hắn, không có tóc, sợ bị mộp – và hầu như vô tình, Claire chắc chắn rằng hắn chính là con quái vật đó, con quái vật với gang tay đen, cái nào cũng bọc cỡ đầu người...

“Bắn! Bắn nó!”

Claire nhắm vào hắn nhưng còn do dự, sợ rằng cô đang phạm một lỗi lầm nghiêm trọng – cho đến khi nó bước thêm một bước chấn động tới cô bằng đôi chân to như thân cây, và cô có thể nghe được tiếng lắc rắc đang muốn toạc ra của sàn gỗ bên dưới bàn chân to bè, thấy đôi mắt đen, đen và viền đỏ. Giống

như là dung nham được chôn trong cục đá trắng không có hình thù nhất định, trống rỗng nhưng chắc chắn là không mù, cái nhìn của hắn lia trúng cô – và hắn giơ nắm đấm chắc nịch đầy thịt của mình lên một cách cực kỳ nguy hiểm.

“-bắn bắn bắn-”

Cô bóp cò, một viên, hai viên, và thấy sự tiếp xúc của những viên đạn – cái ve áo nổ thành từng

miếng nhỏ bên dưới cái cổ của hắn, phát thứ hai xé ngang cái cổ...

...hắn tiến thêm bước nữa, không có vẻ biểu lộ gì là đau đớn, nắm đấm vẫn được giơ lên, tìm kiếm mục tiêu, kiếm gì đó để bóp nát...

Cái lỗ đen đầy khói súng trong cổ họng của nó không hề chảy máu.

“Chết tiệt!”

Trong một thoáng kinh hãi tức thì, Claire chỉ khẩu súng vào trái tim của con vật đó và bóp cò liên tục, tên không lồ tiến thêm bước nữa, tiến vào làn đạn mà không hề nao núng...

...Và cô không điều khiển nổi những phát súng nữa, không thể tin là nó vẫn có thể tiến tới, chỉ cách chưa đầy mười bước nữa trong khi đạn vẫn găm vào bộ ngực đồ sộ của nó...

...Và khẩu súng hết đạn, mặc dù con quái vật đã dừng lại trong sự nặng nề của nó, đứng đờ như một tòa nhà đồ sộ trước cơn gió to. Không rời mắt khỏi gã khổng lồ dị dạng, Claire nạp thêm một băng đạn nữa từ áo khoác một cách hối hả, cố gắng trấn tĩnh lại trước con quái vật dị hình này.

“Kẻ Hủy Diệt, quái vật của Frankenstein, Tiến sĩ Ma Quỷ, ngài X.”

Dù nó là gì đi nữa, hơn bảy loạt đạn vào ngực cuối cùng cũng đã phát huy tác dụng. Từ từ, cái con vật to lớn quy xuống bên phải, ngã xuống một cách nặng nề xuống bức tường bị cháy đen và nứt toác đàng kia – không ngã xuống hoàn toàn nhưng cũng không di chuyển nữa.

“Thật kì lạ, vậy là xong, hắn đã chết, ngã xuống bởi sức nặng của chính nó...”

Claire không di chuyển gần thêm, vẫn chĩa khẩu súng một cách thận trọng về phía cái thân khổng lồ bất động. Đây có phải là tên đã gào lên không? Từ sức mạnh và cái vẻ vô nhân tính của nó, cô không nghĩ thế; Đây cơ bản không phải thuộc dạng loài quỷ điên cuồng, luôn gào thét vì máu. Ngài X này giống như một cỗ máy không có linh hồn hơn, một khối thịt máu lạnh có thể phốt lờ ... hoặc chịu đựng đau đớn.

“Dù gì thì mày cũng chết rồi”, Claire thì thầm, cố gắng gạt đi những dòng suy nghĩ tàn nhẫn đó. Cô phải nghĩ, phải hiểu rõ điều này có nghĩa là gì – “Đây chắc không phải là một con zombie đột biến, vậy nó là cái quái gì? Tại sao nó lại không ngã xuống khi mình bắn sạch gần như một băng đạn – liệu có ai nghe tiếng súng không, liệu Sherry hay Irons hoặc Leon hoặc bất cứ một ai đó có thể đang tìm kiếm cô quanh trụ sở? Mình có nên ở lại đây và chờ không?”

Con quái vật mà cô gán cho nó biệt danh “ngài X” đã ngừng thở hoàn toàn, cơ thể đầy cơ bắp của nó hoàn toàn bất động, mặt của nó trông như đã chết thật sự rồi. Claire cắn môi dưới của mình, nhìn vào con vật vẫn đang đứng yên và dựa vào tường đó, cố gắng gạt bỏ nỗi sợ hãi...

...Và thấy mắt của hắn mở ra, cặp mắt đen và đỏ bóng. Không có vẻ gì là đau đớn, “Ngài X” đứng dậy ngay tức thì, chắn ngang đại sảnh, đôi tay khổng lồ của hắn lại giơ lên...

...Và với một cái quạt tay đầy uy lực, hắn tung cú đấm vào không khí, cánh tay dài của hắn mém chạm vào cô khiến cô té nhào. Lực đấm quá mạnh khiến cho hai bàn tay khổng lồ của hắn lao vào bức tường đối diện. Con chấn động trùn lên nắm đấm của hắn, cánh tay kẹt một nửa vào trong gỗ và plastic tới khuỷu tay.

“Mình, không thể là mình được...”

Cô sẽ bị mắc kẹt nếu trở lại văn phòng của Irons. Không cần phải suy nghĩ nhiều hơn, Claire di chuyển, chạy nhanh qua “Ngài X” và bay người ngang qua hắn, cánh tay phải của cô lướt qua cái áo khoác dày của hắn, tìm cô như muốn ngừng đập khi cái chất liệu ấy chạm vào da cô.

Cô chạy, rẽ trái và ào vào hành lang đầy sương mù, cố nhớ xem sau phòng chờ là chỗ nào, cố không nghe âm thanh của

“Ngài X” di hóm với cánh tay khổng lồ đang đuổi theo cô phía sau.

“Chúa ơi, nó là cái gì vậy...”

Claire chạy ngang qua phòng chờ, đóng sập cửa phía sau lại rồi chạy tiếp, quyết định là sẽ nghĩ chuyện đó sau. Cô chạy và cố không nghĩ gì khác ngoài việc làm cách nào để chạy nhanh hơn.

Ben Bertolucci ở trong cái gian cuối cùng của căn phòng xa gara nhất, nằm bất động trên một cái giường bằng thép và ngáy rè rè. Ada quyết định để Leon đánh thức hắn dậy để tỏ ra hoàn toàn trung lập. Cô không muốn tỏ ra quá háo hức, có một chuyện cô biết chắc về đàn ông, rằng sẽ dễ kiểm soát họ hơn nếu để họ nghĩ rằng đang không chế được tình hình. Ada nhìn Leon và chờ đợi với một sự kiên nhẫn mà cô chưa từng trải qua.

Họ đã kiểm tra cái cũi trống và bức tường bê tông uốn éo trước khi tìm thấy hắn, và mặc dù cái lạnh, ẩm và tối của không khí hòa trong mùi máu và mùi ẩm mốc của virus, họ không thấy bất cứ cái xác nào – Điều đó thật lạ, dựa vào cuộc tàn sát mà Ada biết là nó đã xảy ra tại cái gara ẩm ướt này. Cô tính hỏi Leon chuyện gì đã xảy ra, nhưng lại quyết định là càng ít nói chuyện với nhau càng tốt; chẳng có gì hay ho trong việc anh ta quen với sự hiện diện của cô kể bên. Ada thấy miệng cống, rỉ sét và khuất trong một góc tối, và hài lòng trước sự hiện diện của cây xà beng trên cái kệ bên cạnh. Cùng với việc Bertolucci đang nằm ngáy ngay đó, Ada cảm thấy cuối cùng thì mọi chuyện cũng đang nằm trong tầm tay của cô...

“Để tôi đoán xem”, Leon nói to, và trèo lên trên quầy bar bằng thép với cây súng thận trọng trên tay. “Hắn ông là Bertolucci, phải không? Thức dậy nào.”

Bertolucci ngáp một cách ưỡ oải và từ từ ngồi dậy, gãi gãi bộ râu cằm của mình. Ada mém chút bật cười khi thấy bộ mặt cau có mệt mỏi của hắn nhìn về phía họ; trông hắn như đông phân... quần áo nhàu nát, cái dáng cao tả tơi. Vẫn còn mang cà vạt trên cổ, thật buồn cười. Cái tên bản thủ ấy còn nghĩ là như vậy sẽ khiến hắn trông giống một nhà báo thực thụ hơn...

“Các người muốn gì? Tôi chỉ đang cố gắng ngủ ở đây thôi mà”. Hắn nói một cách cộc cằn, và một lần nữa Ada phải cố gắng nhin cười. Không có gì lạ khi thật sự khó khăn để tìm kiếm hắn. Leon liếc qua Ada bằng một ánh mắt không chắc chắn: “Phải hắn đây không?”

Cô gật đầu, nhận ra rằng Leon có thể đang nghĩ Bertolucci là một tù nhân. Chỉ cần vài lời giải thích là sẽ xóa bỏ được cái ý nghĩ đó thôi, nhưng cô lại không muốn cho Leon biết quá nhiều hơn những thứ anh ta cần biết; cô phải lựa lời thật kỹ.

“Ben”, cô nói, trong giọng nói có chút liều lĩnh. “Ông đã nói với ủy ban thành phố là ông biết chuyện gì đang diễn ra, phải không? Ông đã nói gì với họ?”

Bertolucci đứng dậy và nhìn chằm chằm vào cô, môi của hắn cong lên: “Và cô là ai chứ?”

Ada có thể tiếp tục đánh liều bằng cách vờ như phớt lờ câu hỏi của hắn, nhưng có lẽ vô ích; cô không muốn đóng vai một người phụ nữ yếu ớt, như vậy thì sẽ mâu thuẫn với việc làm thế nào cô sống sót được đến tận bây giờ.

“Tôi đang cố gắng kiếm một người bạn, John Howe. Anh ta làm việc cho một chi nhánh của Umbrella tại Chicago và biến mất cách đây vài tháng, tôi nghe phong phanh là anh ấy đang ở đây, tại thành phố này...”

Cô ngưng lại, quan sát thái độ của Bertolucci. Chắc chắn là hắn biết gì đó, nhưng cô không nghĩ là hắn sẽ khai ra.

“Tôi không biết gì cả”, hắn trả lời cộc cằn. “Và dù tôi có biết gì đi chăng nữa, tại sao tôi lại phải nói cho các người biết chứ.”

Thành thật mà nói, nếu không có cảnh sát ở đây, mình sẽ bắn chết cái tên này. Nhưng chắc cô sẽ

không làm vậy, Ada không phải thuộc dạng thích giết người, và nghĩ rằng chắc cô sẽ có thể moi thông tin từ hắn bằng cách thuyết phục hơn – Nếu sự dụ dỗ của cô không thành công thì thế nào cũng có một phát súng vào đầu của hắn cho coi. Tuy nhiên cô không thể làm gì khi mà có nhân viên cảnh sát Leon đang ở đây. Cô đã không tính trước được cuộc gặp mặt của họ, nhưng vào lúc này thì cô lại kẹt với anh ta.

Chàng cảnh sát tất nhiên không vui vẻ gì với cách trả lời của tay nhà báo. “Được rồi, vậy chúng ta cứ để hắn ở đó”, anh nói một cách tức giận với Ada, nhưng lại nhìn vào Bertolucci với sự khinh bỉ.

Bertolucci nhoen cười, thò tay vào túi và rút ra một chùm chìa khóa bằng bạc được đính với nhau bằng cái vòng tròn lớn. Ada không có gì là ngạc nhiên, nhưng Leon trông càng thêm bức mình.

“Tôi thì ổn thôi”, Bertolucci nói một cách châm chọc. “Tôi cũng không định rời khỏi khu vực nhà giam này. Đây là nơi an toàn nhất trong tòa nhà rồi. Không chỉ có lũ zombie ở đây đâu, tin tôi đi.”

Từ cái cách hắn nói chuyện, Ada nghĩ rằng cô trước sau gì cũng sẽ giết chết hắn. Những chỉ dẫn của Trent đã rất rõ ràng – nếu Bertolucci biết gì về chuyện Berkin nghiên cứu G-virus thì hắn phải bị thủ tiêu; tại sao, cô không biết chắc, nhưng đó là công việc. Nếu cô có thể tranh thủ một vài phút với hắn, cô sẽ có thể xác định rằng hắn đang biết những gì. Nhưng vấn đề là làm cách nào? Cô không muốn bắn Leon; Đó là luật lệ của cô, không thích giết kẻ vô tội – và bên cạnh đó, cô thích cảnh sát. Không có gì là cao cả, nhưng bất cứ ai làm công việc của những kẻ bảo vệ mạng sống người khác đều khiến cô nể. Và anh ta có thị hiếu rất tài trong việc sử dụng súng – Desert Eagle là loại súng hạng nhất...

“...Vậy thì suy nghĩ làm chi? Mình bỏ rơi anh ta trước và quay lại, không có nghĩa là mình mềm mỏng...”

“Ggrraaaa!”

Một tiếng gầm khủng khiếp hoang dã xé tan sự yên tĩnh. Ada lập tức cầm khẩu Beretta của cô lên, chĩa vào cánh cổng dẫn về khu vực nhà giam trống. Dù nó là cái gì, nó đang ở dưới tầng hầm...

“Cái gì vậy?”, Leon thở mạnh phía sau cô, và Ada ước gì cô biết câu trả lời. Tiếng vang của tiếng gầm đó không giống bất cứ thứ gì cô từng nghe qua – và cô cũng không muốn nghe gì cả, kể cả những nghiên cứu của Umbrella.

“Tôi đã nói, tôi sẽ không rời khỏi nhà giam này”, Bertolucci nói, giọng ngắt quãng. “Giờ thì rút khỏi đây trước khi các người dẫn nó tới chỗ tôi!”

“Một gã hèn nhát...”

“Nghe này, có lẽ tôi là nhân viên cảnh sát duy nhất còn sống sót ở trong tòa nhà này”, Leon nói, và có gì đó pha trộn giữa sợ hãi và mạnh mẽ trong giọng nói khiến cho Ada quay lại nhìn anh. Viên cảnh sát trẻ vẫn nhìn chằm chằm vào Bertolucci, đôi mắt xanh của anh ta đầy cương nghị và sắc bén.

“...nên nếu ông còn muốn sống, ông sẽ phải đi theo chúng tôi.”

“Quên đi”, Bertolucci nạt lại. “Tôi sẽ ở đây đến khi nào đội cứu viện tới – và nếu các người thông minh một chút, các người cũng sẽ làm vậy.”

Leon lắc đầu: “Có thể đến nhiều ngày nữa mới có người tới đây, cơ hội tốt nhất của chúng ta là phải tìm đường ra khỏi Raccoon – Và ông có nghe tiếng thét vừa rồi không. Ông có muốn bất cứ thứ gì vừa thét như vậy tới thăm ông không?”

Cô bị ấn tượng mạnh; những vật thí nghiệm của Umbrella có thể đang tiến đến chỗ họ, thế mà Leon vẫn đang cố gắng cứu một tay nhà báo vô dụng đang lẩn trốn.

“Tôi sẽ liệu”, Bertolucci nói. “Và chúc may mắn khi ra ngoài kia, các người sẽ cần đến nó...”
Tên nhà báo nhàu nát leo lên quầy bar, nhìn về đằng trước rồi đằng sau họ, giơ tay trên mái tóc bóng bẩy của hắn.

“Nhìn này”, hắn nói, giọng nhỏ nhẹ hơn. “Có một đường ống phía sau tòa nhà, với một lỗ thông gió trong đó. Các người có thể đến đường cống ngầm bằng đường đó, đó có lẽ là đường nhanh nhất ra khỏi thành phố.”

Ada thở dài trong họng. Hay thật đấy; quá nhiều thứ cản trở lộ trình bí mật của cô đến phòng thí nghiệm. Nếu cô bỏ rơi Leon bây giờ, thì anh ta sẽ vẫn có thể kiếm được cô trong năm phút.

“Mày lúc nào cũng có thể giết hắn, nếu như thật sự phải như thế, hoặc... Mày có thể bỏ trốn ở trong đường cống và quay trở lại với Bertolucci khi anh ta đang dọn đường cho mày.”

Không giống như Bertolucci, cô không muốn ngồi chờ cái thứ vừa thét lên và giờ thì cô biết hắn sẽ ở lại, dù người cảnh sát đi chỗ khác có lẽ là ý hay nhất bây giờ.

“Chuyện mình làm chỉ là tránh sự giết chóc không cần thiết mà thôi...”

“Được rồi, tôi sẽ đi coi coi nó là cái gì”. Cô nói, và không cần đợi Leon trả lời, cô quay lại đi về phía cánh cửa.

“Ada! Ada, chờ đã!”

Cô lờ anh ta đi, nhanh chóng lướt qua những chấn song trống rỗng và trở lại hành lang lạnh lẽo kia, cảm thấy bớt căng thẳng khi đường đi vẫn an toàn và cảm thấy hơi mệt vì hành động bất đắc dĩ của mình để làm đơn giản hóa tình hình. Mọi việc sẽ đơn giản hơn nhiều nếu cô cứ giết cả hai, một việc mà cô có lẽ sẽ không do dự nhiều trong một hoàn cảnh khác. Nhưng cô đã quá chán cái chết, chán và mệt khi phải suốt ngày che giấu cho các việc làm của Umbrella; cô sẽ không giết người cảnh sát khi thật sự không cần thiết.

“Và nếu như mình phải làm thế thì sao, nếu như mình phải giết người vô tội để hoàn thành công việc thì sao?”

Cô phải tự hỏi mình câu hỏi đó nhiều lần để khẳng định về việc cô đang làm. Ada bước tới cánh cửa chỗ ống thông gió, hít một hơi dài, cố rũ bỏ hết mọi âu lo và suy nghĩ, và bước trở lại vào trong để đợi Leon Kennedy.

Chương 14

Thật là đẹp... Ngay cả khi đã chết, Beverly Harris vẫn thật lộng lẫy, nhưng Irons cũng rất e dè sợ cô ta sẽ tỉnh lại trong lúc đang ngắm nhìn; lão cẩn thận rào cô vào cái ngăn đá bên dưới gầm tủ và cài chốt lại, tự hứa với bản thân là sẽ đưa cô ta ra khi có thời gian. Cô có thể sẽ trở thành con vật tinh xảo nhất mà lão từng biến thể, đầy hấp dẫn và mãi mãi hoàn hảo nếu lão có thể chuẩn bị cho cô ta một cách tốt hơn... biến giấc mơ trở thành sự thật.

“Nếu ta có thời gian. Nếu ta thực sự còn thời gian.”

Lão biết mình lại đang tự thương xót cho bản thân, nhưng lại không có ai khác ở đó để mà thương hại lão, không ai có thể đo lường được sự vĩ đại mà lão đã chịu đựng. Lão cảm thấy thật khủng khiếp – buồn, tức giận và cô đơn, nhưng cũng cảm thấy mọi chuyện đang bắt đầu rõ ràng dần. Giờ thì lão đã biết, biết tại sao mình bị ngược đãi, và nhận thức đó đã đem lại cho lão một sự tập trung – cùng với một sự thật đáng chán, ít ra thì lão không bị lạc lối nữa.

“Umbrella. Một Umbrella thông đồng để tiêu diệt tao, tất cả chúng bay...”

Irons ngồi trên một cái bàn nhor nhuốc đầy vết cắt trong phòng trú ẩn, nơi đặc biệt riêng tư của lão, và tự hỏi không biết bao lâu nữa thì con bé đó tới. Cái gã có thân hình lực lưỡng đó đã từ chối nói cho lão biết tên của cô ta. Nhưng bằng cách nào đó, cô ta lại là nguyên nhân dẫn tới phát hiện sáng suốt của lão, một sự mỉa mai mà lão chỉ có thể mang ơn; sự xuất hiện bất ngờ của cô ta là minh chứng hùng hồn nhất.

Cô ta sẽ tìm lão, tất nhiên là như vậy; cô ta là điệp viên của Umbrella, và Umbrella đã quan sát lão trong một thời gian dài. Chắc rằng chúng cũng đã có danh sách những thứ thuộc về lão, những thành tích về tâm lý, thậm chí cả những bản sao tài chánh. Tất cả đều có ngụ ý, mà giờ lão mới có thời gian để ngẫm lại; lão đã từng là người quyền lực nhất ở thành phố Raccoon, và Umbrella đã tạo nên sự sa sút này của lão, gây ra những cú đâm sau lưng nhức nhối để lão phải rơi vào tình trạng này. Irons nhìn chằm chằm vào những cửa báu của lão, những vật dụng và chiến lợi phẩm đang ngồi trên kệ trước mặt, nhưng không còn cảm thấy tự hào như thường nữa.

Những khúc xương bóng đơn giản chỉ để nhìn và làm cho tinh thần của lão hoạt động, mãi mê suy nghĩ về sự phản bội của Umbrella.

Mấy năm trước, khi lão bắt đầu nhận tiền để đổi lấy việc giả mù trước những hành vi của công ty, mọi thứ đã khác hẳn đi; rồi đến vấn đề chính trị, về việc tự tìm lấy một chỗ đứng trong hệ thống quyền lực đứng đầu Raccoon. Và mọi chuyện đã rất trôi chảy trong một thời gian dài – công việc của lão đã theo đúng như dự đoán, lão đã có được sự tin tưởng của hội đồng và người dân, quan trọng nhất là sự đầu tư của lão đã được đền bù xứng đáng. Cuộc sống đã rất tốt đẹp.

“Và rồi xuất hiện gã Birkin. William Birkin cùng người vợ tâm thần của lão và đứa con gái hỗn xược của chúng.”

Sau vụ bê bối ở biệt thự Spencer, lão đã thuyết phục bản thân rằng cả đội S.T.A.R.S. và tên khốn Wesker là nguyên nhân của mọi việc, nhưng giờ đây lão đã nhận ra, rằng chính sự xuất hiện của gia đình Berkin gần một năm trước đã thúc đẩy vòng quay định mệnh; sự sụp đổ của phòng thí nghiệm Spencer chỉ làm cho mọi chuyện diễn ra nhanh hơn. Umbrella hẳn đã giám sát lão ngay từ cái ngày mà số phận xui khiến lão gặp Birkin – Đầu tiên chỉ là theo dõi, rồi gắn máy ghi âm, lắp camera. Những tên gián điệp có lẽ sau này mới đến...

Gia đình Birkin tới Raccoon cho nên William đã có thể tập trung nghiên cứu các tính năng siêu việt của T-Virus, dựa vào những thí nghiệm đã hoàn thành tại phòng thí nghiệm Spencer. Bởi vì cái tính gian xảo và khó ưa của William nên Iron thích hắn ngay từ đầu. Birkin là cậu bé thần đồng của Umbrella, nhưng cũng như Irons, gã không phải thuộc dạng khoác lác về vị trí của mình; William là một kẻ khiêm tốn, chỉ thích chú tâm vào việc phát huy năng lực bản thân. Bọn họ quá bận rộn để có thể có một tình bạn, nhưng có một lòng tôn trọng vô hình hình thành giữa hai người; Irons thường cảm thấy William có vẻ kính trọng lão...

“...và sai lầm của ta là đã chấp nhận chuyện đó. Ta đã để cho mọi quan tâm đến hắn che mờ bản năng, và không để ý thấy rằng mình đã bị theo dõi suốt một thời gian dài.”

Sự mất mát của phòng thí nghiệm Spencer đã đẩy lên một làn sóng trong các cấp ở Umbrella, và chỉ vài ngày sau vụ nổ, Annette Birkin đã tìm tới Irons với một thông điệp từ chồng

cô ta – thông điệp yêu cầu một ân huệ. Birkin đã lo rằng Umbrella sẽ đòi hỏi công nghệ mới, G-virus, trước khi nó sẵn sàng; hình như hắn ta rất bất mãn với những ứng dụng đã làm trước đây, điều gì đó về việc Umbrella không để hắn hoàn thiện tiến trình nhân bản, Irons cũng không nhớ chính xác lắm – và với việc Umbrella muốn thu lại mất mát từ việc mất đi phòng thí nghiệm Spencer, Birkin đã lo lắng rằng họ sẽ yêu cầu sử dụng loại virus chưa được thử nghiệm. Thông qua Annette, Birkin yêu cầu hợp tác và đưa ra một số điều kiện để khích lệ lão. Một trăm ngàn đô, tất cả những gì Irons làm là giữ kín bí mật về G-Virus – tóm lại, coi chừng điệp viên của Umbrella và theo dõi những thành viên còn sót lại của S.T.A.R.S., ngăn không để họ “chỗ mũi” vào các nghiên cứu của Umbrella.

“Chỉ có thế. Một trăm ngàn đô la, và ta đã kiểm soát được thành phố của mình, theo dõi lũ phản loạn nhỏ nhoi gây rối. Quá dễ, tiền kiếm quá dễ, và ta đã có thể kiếm được nhiều hơn nếu mọi thứ theo đúng kế hoạch. Ngoại trừ việc nó là một cái bẫy, một cái bẫy của Umbrella...”

Irons đã đi ngay vào cái bẫy đó, và đó là lúc Umbrella bắt đầu âm mưu chống lại lão, sử dụng những thông tin chúng có để giam cầm số phận của lão. Còn gì có thể mắc sai lầm hơn thế nữa chứ? S.T.A.R.S. đã biến mất, sau đó là Birkin – và ngay cả khi lão chưa kịp nhận ra tình hình, lão lại bị tấn công lần nữa. Lão chỉ có vừa đủ thời gian để phong tỏa toàn bộ Raccoon trước khi mọi thứ chết tiệt xảy đến.

“Và tất cả chỉ vì ta đã giúp một người bạn – Vì mục đích tốt đẹp cho công ty, không hơn.”

Thật là một bi kịch. Irons đứng dậy và bước chậm rãi đến cạnh bàn mục nát, nhịp nhàng gõ lên mặt gỗ sần sùi. Đằng sau mỗi vết trầy là một câu chuyện, một kỉ niệm trọn vẹn, nhưng một lần nữa lão vẫn không thể thấy thoải mái. Không khí lạnh và yên tĩnh của chốn Thánh địa luôn làm cho lão cảm thấy dễ chịu trước đây, đó là nơi lão luyện tập những sở thích, nơi mà lão thật sự là chính mình, nhưng bây giờ nó không còn thuộc về lão nữa. Không còn gì nữa. Umbrella đã cướp nó đi cũng như đã cướp thành phố của lão. Có cường điệu chăng khi suy diễn rằng chính chúng đã thả virus ra để công kích, để cướp đi quyền lực của lão và rồi gửi con nhỏ tóc nâu đó tới trên người lão? Chứ không thì tại sao nó lại trông hấp dẫn như thế? Chúng biết điểm yếu của lão và đã khai thác, thậm chí không cho để lão giữ lại một chút phẩm diện nào...

“...Và con ả đó sẽ sớm tìm tới ta, có thể sẽ vẫn chơi trò giả điên, vẫn cố gắng dụ dỗ mình với bộ mặt đáng thương của nó. Một sát thủ của Umbrella, một điệp viên và là một kẻ lợi dụng, chính là ả, có lẽ đang cười vào mặt mình đằng sau gương mặt xinh đẹp...”

Có thể vụ rò rỉ là một tai nạn ngoài ý muốn; bởi vào lần cuối cùng họ gặp nhau, William đã trông rất lo lắng, hoang tưởng và kiệt sức, và những tai nạn xảy ra dưới những tình huống hết sức bất

ngờ. Nhưng phần còn lại là sự thật, không có lời giải thích nào khác cho việc Irons bị chơi xỏ. Con bé đó tới để bắt lão, nó tới từ Umbrella để ám sát lão. Và nó sẽ không chỉ dừng lại ở đó, ôi, không; Nó sẽ kiếm ra Bervery và... hạ nhục cô ấy bằng cách nào đó, để bảo đảm không để sót lại bất cứ thứ gì mà lão quan tâm.

Irons nhìn quanh căn phòng nhỏ sáng mờ mờ đã từng là của lão, đầm chiêu nuôi tiếc những công cụ và đồ nội thất còn tốt, cái mùi ngọt ngào, quen thuộc của thuốc tẩy ở trên những bức tường đá gồ ghề.

“Thánh địa của ta. Cửa ta.”

Lão nhặt khẩu súng nằm trên chiếc bàn cắt đặc biệt, khẩu VP70 vẫn còn là của lão, và cảm thấy một nụ cười nham hiểm xuất hiện trên làn môi cong. Cuộc đời của lão đã chấm dứt, lão biết rõ chuyện đó. Mọi rắc rối khởi nguồn từ Birkin, và sẽ kết thúc tại đây, bởi chính tay của lão. Nhưng chưa, con bé đó đến đây vì lão, và lão sẽ giết ả trước khi nói lời tạm biệt tới Beverly, trước khi tự nhận thất bại bằng một viên đạn. Trước tiên lão muốn thấy cô ả hiểu thấu nỗi đau đớn của lão. Nó phải trả lại từng sự hành hạ mà lão đã chịu đựng, phải tính sổ bằng máu thịt và sự đau đớn mà lão buộc nó phải gánh.

Lão sẽ chết, nhưng không phải một mình. Và chỉ sau khi đã nghe tiếng gào thét tuyệt vọng của ả, tạo nên một âm thanh chết chóc trong giấc mơ – một âm thanh thật rõ ràng và chắc chắn mà tiếng vang của nó thậm chí có thể làm rung động những trái tim đen tối của cái tập đoàn đã phản bội lão.

Văn phòng S.T.A.R.S. trống rỗng, sự ồn ào và lạnh lẽo bị che phủ bởi bụi cát, nhưng Claire vẫn thấy do dự khi phải rời đi. Sau khi đi lướt qua khắp các bức tường ở tầng hai trong sự sợ hãi và tìm kiếm nơi anh cô làm việc, bây giờ cô cảm thấy thật yếu ớt và trống vắng. Gã X không đuổi theo cô, và mặc dù rất nóng lòng muốn giúp đỡ Sherry cũng như tìm Leon, nhưng cô tự cảm thấy thật vô vọng, sợ phải quay trở lại những bức tường không còn sự sống đó và e dè khi phải đi khỏi nơi mà có thể Chris ở đây.

“Anh đang ở đâu vậy? Và em phải làm gì đây? Zombie, lửa, chết chóc, ông sếp Irons kì lạ của anh và cô bé bị mất tích đó – và khi em nghĩ rằng mọi chuyện không thể điên rồ hơn nữa, em lại phải đối mặt với Cái Thứ Không Thể Bị Giết Chết, tên lập dị nhất trong tất cả các tên lập dị. Làm cách nào em có thể vượt qua được những chuyện này đây?”

Cô ngồi lên bàn làm việc của Chris, nhìn chăm chăm vào một dọc hình trắng đen mắc kẹt dưới đáy ngăn kéo, bốn tấm của hai anh em họ, đang nghe rằng cười rất kịch, một tập sách ảnh kỉ niệm về cái tuần họ tới New York vào Noel trước. Tìm được tập ảnh làm cho cô chỉ muốn bật khóc, tất cả nỗi sợ hãi và bối rối mà cô đã cố kềm nén cuối cùng cũng trào ra khi nhìn nụ cười của anh ấy trong tranh – nhưng càng nhìn anh ấy, nhìn thấy họ đang vui cười và có thời gian tuyệt vời, cô càng cảm thấy đỡ hơn. Không cảm thấy vui cũng chẳng cảm thấy bình thường, và không sợ hãi thêm về những chuyện sắp xảy ra...

...chỉ khá hơn. Bình tĩnh hơn. Mạnh mẽ hơn. Cô yêu mến anh trai của mình, và biết rằng dù ở đâu anh ấy cũng rất yêu thương cô – và vì cả hai người họ đã sống và che chở cho nhau mặc dù cha mẹ mất sớm, chia sẻ lẫn nhau một kỳ nghỉ Giáng sinh khờ khạo mặc dù họ không có một gia đình thật sự để về, để rồi họ có thể đương đầu với bất cứ chuyện gì. Cô có thể.

“Có thể và sẽ như vậy. Mình sẽ đi tìm Sherry và Leon cùng với, lạy Chúa phù hộ, anh trai của mình – và chúng ta sẽ thoát khỏi thành phố Raccoon.”

Sự thật là Claire không còn lựa chọn nào khác, nhưng cô cần phải chấp nhận được sự thiếu thốn

trước khi bắt đầu hành động. Cô đã từng nghe nói rằng những kẻ can đảm không phải là không biết sợ, mà là chấp nhận sợ hãi và cố gắng làm

những việc cần thiết trong tầm tay – và khi cô đã ngồi xuống một hồi, suy nghĩ về Chris, cô nghĩ rằng cô có thể làm được việc đó. Claire lấy một hơi thật sâu, nhét những tấm ảnh vào trong áo khoác rồi đi khỏi bàn làm việc. Cô không biết Gã X đi đâu, nhưng có lẽ hẳn không phải thuộc dạng thích ngồi chờ; cô sẽ quay trở lại văn phòng của Irons và xem xem Sherry có quay trở lại không – hoặc là Irons, nếu có thể. Nếu Gã X còn ở đó, cô có thể bỏ chạy.

“Bên cạnh đó, mình nên lục soát văn phòng của lão, cố tìm thứ gì đó liên quan đến S.T.A.R.S.. Ở đây không có manh mối nào cả...”

Đứng đó, cô nhìn quanh lần cuối, hi vọng rằng văn phòng S.T.A.R.S. có thể cung cấp thêm thứ gì hay thông tin gì đó hữu dụng. Tất cả những gì cô có thể tìm được là giỏ đồ xài rồi đăng sau bàn làm việc của Chris; dựa theo tấm thẻ thư viện quá đắt trong một cái bóp thì nó thuộc về Jill Valentine. Claire chưa hề gặp cô ta, nhưng Chris có nói về cô ta vài lần, nói rằng cô ta bắn súng rất giỏi...

“Thật tệ là cô ta đã không để lại gì sau khi đi.”

Đội này có lẽ đã dọn dẹp tất cả thứ quan trọng sau khi bị đình chỉ, mặc dù đáng ngạc nhiên rằng vẫn còn rất nhiều vật dụng cá nhân để lại, đa số là những bức ảnh và ly uống cà phê; cô chú ý ngay đến bàn của Barry bởi bộ sưu tập súng đầy đủ tất cả các đời. Barry Burton là bạn thân nhất của Chris, một người cao lớn, vóc dáng thân thiện và là một kẻ sưu tầm súng nghiêm túc. Claire hi vọng rằng dù Chris đang ở đâu, Barry ở đó với anh, hỗ trợ cho anh. Với một khẩu đại pháo.

“Và nói đến...”

Điều quan trọng nhất bây giờ là cô cần phải tìm một vũ khí khác, hoặc thêm đạn cho khẩu 9 ly; cô còn mười ba viên đạn, đúng một băng, và khi chúng hết, coi như cô tiêu. Có lẽ cô nên dừng lại và kiểm tra các thi thể trên đường quay về cánh phía đông, mặc dù lúc này đã chạy trong hoảng loạn nhưng cô vẫn để ý thấy một số thi thể là cảnh sát, và súng là loại của RPD. Claire không thích cái ý tưởng đụng chạm vào các xác chết tí nào, nhưng hết hỏa lực thì có lẽ mọi chuyện còn tệ hơn – nhất là khi Gã X đang quanh quẩn đâu đây.

Claire đi tới cánh cửa và mở nó ra, cố gắng sắp xếp lại suy

nghĩ khi bước vào lối đi đại sảnh. Rồi khỏi văn phòng đó làm cho cô không cảm thấy vui vẻ chút nào; cô vẫn còn rùng mình nghĩ đến hình ảnh sống động của Gã X khi khép cánh cửa phía sau, bỗng nhiên cô cảm thấy yếu đuối. Cô rẽ phải và bắt đầu quay trở lại thư viện, quyết định không nghĩ về gã khổng lồ đó nữa trừ khi cô gặp hắn, nhưng hình ảnh về hắn vẫn ở đó, đôi mắt vô thần hay cái cách giơ nắm đấm khủng khiếp của hắn như muốn phá tan mọi thứ xung quanh...

“...Vậy thì quên nó đi. Nghĩ về Sherry, nghĩ về làm cách nào để lấy đạn hoặc làm cách nào để xử lý Irons, nếu mà có thể tìm được lão. Hãy nghĩ về làm cách nào để sống sót.”

Ngay phía trước, dãy hành lang bằng gỗ tối tăm đập ngay vào mắt Claire làm lung lay ý nghĩ của cô về những nhiệm vụ cô tự đặt ra; và nếu nhớ không lầm, có một xác chết của cảnh sát đâu đó quanh khúc rẽ -

“Như là mình có thể nghĩ thấy được”

Và cô phải lục soát nó. Trông nó cũng không quá tệ hại, ít nhất, không tệ như cô đã nghĩ.

Claire quay qua ngã rẽ và sững sờ, ánh mắt đông lại. Tim cô đập liên hồi, cảm nhận được nguy hiểm ngay cả khi nó chưa tới. Cái xác cô nhảy qua trên đường đi tới văn phòng S.T.A.R.S. giờ chỉ còn là một đồng máu bầy hầy, tro troi và đồng phục đã bị xé nát. Cái đầu bị cắt đi, mặc dù không

thể biết chắc rằng nó đã được lấy đi hay bị đập nát thành một thứ không xác định. Có vẻ có kẻ nào đó đã sử dụng một thanh búa to để đập vào cái đầu, đập cho đến khi nó trở nên bầy nhầy.

“Nhưng khi nào, như thế nào, mình không nghe thấy gì cả...”

Có gì đó chuyển động, thứ gì đó to lớn, mềm mại và nhanh nhẹn trên cái mớ hỗn độn cách cô hai mươi feet, và cùng lúc đó, Claire nghe một âm thanh ngọt ngào, đang thở...

...Và cô nhìn lên, vẫn không chắc cô đã thấy hoặc nghe gì - tiếng thở khò khè và móng vuốt cào trên gỗ, những cái móng vuốt đó, dày và cong, cái móng của loài quái vật đáng lẽ không thể tồn tại.

To lớn bằng kích thước của một gã đàn ông lớn, nhưng sự giống nhau chỉ dừng lại ở đó - và thực là khó có thể tin rằng cô chỉ có thể thấy nó như những mảnh thịt

chấp vá, đầu óc cô đang cố gắng ráp chúng lại với nhau. Những thớ thịt đỏ tấy của sinh vật trần truồng với tay chân dài ngoằng đang bám chặt vào trần. Phần não không hoàn chỉnh lộ hẳn ra ngoài có màu xám trắng.

“Không thấy cái thứ này”

Cái đầu của nó ngừng ra sau, quai hàm mở rộng, rồi một bãi chất dãi đen thui đặc quánh tuôn ra rơi lộp độp lên cái xác. Chiếc lưỡi hồng thè ra như lưỡi lươn, bề mặt nham nhám trông hơi ươn ướt trong lúc tiếp tục vươn ra. Vươn ra. Vươn ra thành cái lưỡi rắn dài ngoằng và không ngừng di chuyển từ bên này sang bên kia, dài đến nỗi bóc được từng mảnh thịt của cái xác.

Claire đứng chết trân tại chỗ, chứng kiến một cách khủng hoảng khi cái lưỡi thụt lại, búng văng những giọt máu vào không trung. Nói thì lâu nhưng thật ra tất cả hành động chỉ mất chừng một giây, tim của Claire đập mạnh đến nỗi so với nó thì mọi chuyển động bên ngoài đều hết sức chậm chạp - kể cả khi sinh vật đó khuyu xuống sàn gỗ, cơ thể đóng đưa giữa không khí và cúi xuống cái xác nát vụn. Rồi nó lại há miệng ra và cất tiếng gào...

...và Claire cuối cùng cũng cử động khi tiếng gào kỳ quặc trông lồng phát ra từ con quái vật, để chĩa súng vào mục tiêu và bóp cò. Tiếng súng nổ vang như sấm sét cắt đứt tiếng tru và vang rền trong hành lang kín mít, đoàng - đoàng - đoàng...

...và nó bị bắn ngược ra sau, vẫn gào lên chói tai đến sồn gai ốc, cánh tay đầy móng vuốt đập mạnh. Cẳng chân cong queo của nó đã hất tung những mẩu thịt của cái xác bên dưới; Claire thấy một khúc da tả tơi, dính vào cái lỗ tai, bay ngang hành lang và đập bệt vào tường với một âm thanh ướt át, rồi trượt xuống...

...và sinh vật đó không biết làm cách nào mà lao tới trước bằng những cái chân không xương. Nó vươn tới chỗ cô nhanh như cắt, bầu chặt lấy sàn gỗ bằng những móng vuốt và lại gào lên...

Claire lại bắn, không nhận ra là chính cô cũng đang gào lên khi ba viên đạn nữa ghim vào người nó, xuyên qua vùng màu xám nhô ra từ cái sọ. Cô sẽ chết mất, không đầy một giây nữa

nó sẽ vô được cô, những móng vuốt đồ sộ của nó chỉ cách chân cô có vài inch...

...và mọi thứ dừng lại thành linh như khi bắt đầu vậy. Từng phần cơ thể vạm vỡ của nó run lẩy bẩy khi dòng chất lỏng màu xám tuôn ra khỏi cái đầu nổi bong bóng, móng vuốt cào điên cuồng xuống sàn gỗ. Thêm một tiếng rên cuối cùng và nó gục ngã. Lần này thì không nghi ngờ gì nữa. Cô đã bắn xuyên qua não nó, và nó sẽ không thể đứng dậy nữa.

Claire ngó xuống con quái vật, thẳng thốt lục lọi trong óc xem có thứ gì tương tự như thế không, một loài vật hay lời đồn đại nào đó về một con vật giông giống vậy, nhưng rồi cô từ bỏ ý định sau vài giây khi nhận ra đây phải là một ngoại lệ. Đây không giống một sinh vật tự nhiên, một chút cũng không, cô cuối cùng cũng đã ngửi thấy - một thứ mùi không hăng như đám zombie, mùi dầu đăng đăng, nói cách khác là có tính hóa học hơn một sinh vật bình thường...

“...nghe như mùi bánh quy cắt lát trộn sôcôla, nhưng cần quái gì quan tâm chứ? Thành phố Raccoon đầy những quái vật, có gì ngạc nhiên đâu khi mà trông thấy một trong số bọn chúng.”

Giọng nói quở trách âm vang trong đầu Claire hoàn toàn không đủ sức thuyết phục. Thay vì lấy lại can đảm và kiên quyết để bước qua cái xác quái gở kia rồi tiến lên phía trước, cô lại chỉ đứng đó một hồi lâu, và lúc này cô đang thận trọng suy xét đến khả năng quay lại văn phòng S.T.A.R.S., chui vào trong, khóa kín cửa. Cô có thể lẩn trốn, lẩn trốn và chờ được cứu giúp, cô có thể được an toàn...

“Quyết định ngay đi. Làm cái gì đó, cách này hoặc cách khác, đừng có dao động hay than thở nữa, vì như vậy thì mà không còn là chính mình nữa. Sherry sẽ an toàn được sao? Mà muốn đổi mạng cô bé để được sống sót sao?”

Một khoảnh khắc trôi qua. Claire thận trọng bước qua khối thịt đỏ lồi của con quái vật và cúi xuống kể bên những gì còn lại của cái xác, dùng mũi súng gạt một mảng đồng phục đầm máu rách bươm sang bên. Cô cố nén cơn buồn nôn khi gạt những mảnh xương thịt rữa nát, không dám nghĩ tới việc người cảnh sát này là ai và đã chết như thế nào.

Không có gì cả, và cô chỉ còn có bảy viên đạn, nhưng cô kiên quyết không để cho sự sợ hãi và thất vọng nhấn chìm mình.

Nếu cô đã có thể sục tìm trong một đồng thịt đầm máu, thì cũng sẽ sục tìm được trong một cái khác.

Nhìn lại xác của cái thứ gần giống người một lần cuối, Claire đứng dậy và bước nhanh đến cuối hành lang, trong lòng đã quyết: tuyệt đối không lẩn tránh và chạy trốn sự sợ hãi nữa. Chí ít thì cô cũng có thể thu hút một vài con quái vật đi theo, giúp cho Sherry có thêm cơ may sống sót.

Thà chết trong thử thách còn hơn không dám thử. Cô nhất định sẽ không nao núng nữa.

Chương 15

Leon tìm thấy Ada tại đường cống trong lúc cô ta đang cố sức nạy cái nắp cống rỉ sét - nơi mà tay phóng viên nói cho họ biết. Ada đã tìm thấy một cây xà beng đầu đỏ và chèn nó vào dưới tấm sắt dày, bấp tay cô lóng lánh mồ hôi khi cô dịch chuyển cái nắp. Có vẻ cô ta đã nâng nó lên được chừng một inch, nhưng rồi lại để rơi trở xuống khi anh xuất hiện, tiếng kim loại vang khắp căn phòng hoang vắng lạnh lẽo.

Trước khi anh kịp nói gì, cô đã đặt cây xà beng xuống và ngược nhìn anh với một nụ cười nửa miệng trong lúc đang phui sạch tay:

"Có anh thì tốt quá. Tôi không nghĩ mình đủ sức làm việc này một mình..."

Trước đó thì anh không chắc lắm, nhưng cái vẻ bất lực của Ada lúc này đã khẳng định với anh một điều rằng cô nàng đang diễn kịch, hoặc ít nhất cũng đang cố gắng diễn kịch. Leon mới biết Ada có hai mươi phút, nhưng anh đặc biệt nghi ngờ cái việc cô ta có vẻ không tự làm được bất cứ chuyện gì.

"Có vẻ cô đã làm rất cừ đấy chứ". Anh nói, bỏ súng vào bao và đứng nhìn chứ không dả động gì đến cái nắp cống cả. Anh khoanh tay lại, mặt nhăn đi, không phải là tức giận chỉ là sự hiếu kỳ.

"Vớ lại, chuyện gì mà vớ thế? Tôi tưởng là cô muốn nói chuyện với người phóng viên chứ. Về John, bạn của cô ở Umbrella ấy."

Người phụ nữ chột khựng lại, dáng vẻ thanh mảnh của cô trở nên lạnh lùng và cứng rắn, nhưng không hề tỏ ra khó ưa; đó mới chính là con người thật của cô ta, một Ada mạnh mẽ và tự tin khi anh gặp lần đầu tiên.

Leon biết mình có thể đã làm Ada phật ý khi đã không đáp lại yêu cầu giúp đỡ của cô, nhưng những mối lo lắng hiện tại không cho phép anh dễ dàng bị lôi kéo bởi một người lạ mặt bí ẩn. Cô nàng đã rất thận trọng tránh những câu hỏi của anh, nhưng đây là lúc để cô Wong giải thích một vài điều.

Ada đứng dậy và nhìn lại Leon:

"Anh đã nghe rồi đó - hắn ta sẽ không nói bất cứ gì cho chúng ta. Và với một nơi không đâu có thể nguy hiểm hơn, tôi thật sự không muốn quanh quẩn ở đây để chờ cho đến khi hắn chịu nói những gì hắn biết."

Cô quay mặt đi, giọng dịu lại:

"...và tôi cũng không chắc John có ở Raccoon hay không. Nhưng tôi biết rằng anh ấy không ở đây - và tôi muốn rời khỏi đây trước khi trụ sở này bị phá hủy hoàn toàn."

Nghe có vẻ hay đấy nhưng có vài lý do khiến anh cảm thấy rằng cô ta vẫn còn điều gì đó chưa nói ra. Trong thoáng chốc, anh định tìm một cách tương đối lịch sự để gạn hỏi Ada – và rồi quyết định dẹp quách ý nghĩ đó đi; dưới tình huống thế này thì lịch lãm điệu bộ chỉ tỏ phí thì giờ.

"Chuyện gì đang xảy ra, Ada? Có phải cô biết gì đó nhưng vẫn chưa nói cho tôi hay?"

Cô nhìn anh lần nữa, và lần nữa, khiến anh có cảm giác là mình đã làm cô ngạc nhiên, nhưng ánh mắt lạnh lùng tối tăm của cô khiến anh không tài nào phán đoán được.

"Tôi chỉ muốn ra khỏi đây." cô nói, và sự chân thành trong câu nói ấy quả là khó từ chối. Nếu anh không tin vào bất cứ thứ gì cô ta từng nói, thì ít hẵn điều này là đáng tin nhất.

"Phải chi mà đi dễ dàng như vậy, nhưng còn Claire, Ben, những ông bạn quý tha ma bắt của chúng

ta, và chỉ có Chúa mới biết còn những ai khác nữa.”

Leon lắc đầu:

"Tôi không thể đi. Như tôi đã nói, tôi có lẽ là cảnh sát duy nhất còn quanh quẩn ở đây. Nếu như vẫn còn người trong toà nhà này, tôi phải cố sức để giúp họ. Và tôi nghĩ tốt nhất cô nên đi cùng tôi."

Ada nở một nụ cười nửa miệng khác của cô:

"Cám ơn sự quan tâm của anh, Leon, nhưng tôi có thể tự lo cho mình được."

Leon chẳng may nghĩ ngờ gì điều đó, nhưng thật sự anh không mong chờ những gì cô ta sẽ trải qua. Mặc dù bản thân anh cũng chưa trải qua thực tế, nhưng mà anh đã được huấn luyện để giải quyết những trường hợp khủng hoảng, và đó là công việc của anh.

"Thực tế đi nào! Mày đã lạc mất Claire, mày không thể giúp Branagh, và Ben Bertolucci thì cười vào mũi mày về khả năng bảo vệ; mày không muốn thất bại với Ada, và mày cũng không muốn đơn độc."

Dường như Ada đọc thấu được những gì Leon nghĩ. trước khi anh nói ra điều đó, cô bước tới và đặt cánh tay mảnh dẻ của mình lên tay anh, sự cảm thông xuất hiện từ đôi mắt long lanh của cô.

"Tôi biết anh muốn làm tròn nghĩa vụ của mình, nhưng chúng ta phải tìm cho được lối thoát ra khỏi Raccoon, thử liên lạc với bên ngoài để có thể nhận được sự giúp đỡ. Và đường cống thoát nước là lựa chọn tốt nhất của chúng ta."

Một sự va chạm dịu dàng khiến anh cảm thấy có một dòng điện chạy dọc trong cơ thể, nó làm đầu óc anh trở nên hỗn loạn. Anh cố giữ bình tĩnh, nhưng vô ích, đầu óc anh bây giờ trống rỗng.

Ada nghiêm nghị nói tiếp: "Thế này - giúp tôi mở cái nắp cống, và xem phía dưới là gì. Nếu như thấy có dấu hiệu nguy hiểm thì tôi sẽ đi với anh. Nhưng nếu nó an toàn – chà, chúng ta sẽ bàn là nên làm gì tiếp theo."

Leon muốn từ chối, nhưng sự thật là anh không thể bắt Ada làm những gì mà cô ta không thích, và anh rất muốn cho cô biết rằng anh không phải là loại đàn ông độc đoán, rằng anh là người dễ thỏa hiệp.

...và cái tên "John" chẳng phải đã báo hiệu rồi sao? Đây không phải là ngày lễ, ngừng mấy cái suy nghĩ về bản năng giới tính đi thôi.

Anh cảm thấy lúng túng khi nghĩ về điều đó trong lúc Ada vẫn đặt tay lên anh, Leon tách ra và gạt đầu dứt khoát. Tiếp đó họ cùng cúi xuống để xử lý cái nắp cống. Leon nhặt thanh xà beng lên và ấn vào giữ cái nắp cống, chậm chậm bẩy nó lên. Ada vội vàng ấn vào thanh sắt, và một âm thanh khó chịu đến gai người vang lên, tấm sắt dày đó được mở ra - Leon lùi lại, cố hết sức nhấc cái nắp sang một bên, và cả hai phải giật lùi lại vì cái mùi xộc lên từ phía dưới, mùi máu, nước tiểu và cả mùi nôn mửa nồng nặc.

"Trời. Cái gì vậy?", Leon bật ho.

Ada ngồi xuống trên gót giày và lấy tay bịt miệng lại. "Những cái xác ở gara, chắc là đã bị chúng vắt xuống đây..."

Trước khi anh kịp hỏi cô ta đang nói về điều gì thì một tiếng thét kinh hãi vang vọng khắp cả nhà lao. Tiếng khóc, tiếng nói, tiếng thét đầy hoảng sợ thỉnh thoảng chuyển sang tiếng sặc đau đớn.

"Tay phóng viên."

Leon nhìn Ada và giật mình, cả hai cùng đứng dậy, vừa chạy vừa rút vũ khí ra và hộc tốc lao tới cánh cửa trước khi tiếng thét tắt lịm.

"Tôi đã bỏ anh ta lại, tôi không nên làm như vậy..."

Họ chạy xuống hành lang nhà giam, cảm giác tội lỗi khiến Leon chạy nhanh hơn anh có thể. Ai hay thứ gì đó đã tìm thấy Bertolucci và tấn công hắn sau khi anh đi.

Sherry ngồi trong văn phòng của Irons, chà vào mặt dây chuyền may mắn của mình và ước gì Claire sẽ trở lại.

Cô đã phải trườn trong hàng tá đường hầm để chạy trốn khỏi con quái vật và dụ nó rời xa chỗ Claire, thật tuyệt khi cô bé đã thành công và không còn nghe thấy tiếng của nó nữa. Khi Sherry quay lại tìm thì Claire đã rời khỏi đó, chắc là vậy, vì nếu con quái vật mà tìm thấy thì cô ấy ắt đã chết và bị xé xác rồi.

"Nhưng chị ấy không có ở đây, không một ai cả..."

Sherry ngồi ở mép cái bàn thấp ở giữa căn phòng, đó là tất cả những gì cô bé có thể làm lúc này. Cô đã thường xuyên ở một mình, và không gì có thể tả được nỗi cô đơn đó, nhưng từ khi gặp Claire mọi thứ đã thay đổi. Sherry muốn gặp chị ấy lần nữa, cô bé muốn có ai đó, cô bé muốn cha mẹ của mình, và thật tệ là điều đó đã khiến cô bé đau nhói. Dù có phải gặp lão Irons cũng được nữa, dù Sherry không thích lão ta, cô bé chỉ gặp lão vài ba lần nhưng đó là một kẻ nhố nhăng phô trương và đạo đức giả - thật rợn người khi văn phòng của lão ngay bên cạnh. Bất chấp điều đó, cô bé vẫn vui vẻ bước vào nếu như điều đó không làm cô rơi vào đờn độc nữa...

Có tiếng bước chân bên ngoài sảnh của văn phòng.

Sherry đứng dậy và chạy đến cánh cửa thông đến phòng đựng áo giáp, hy vọng đó là Claire và sẵn sàng trong tư thế chạy có

cờ nếu không phải. Cô bé bò ngược trở lại cánh cửa gỗ và nín thở, nhìn chăm chú vào tiêu bản con hổ trong sảnh, thầm cầu nguyện.

Cánh cửa bên ngoài mở ra và đóng lại. Từng tiếng bước chân nặng nề trên tấm thảm, chậm chậm từng bước một, và cô bé nửa muốn bỏ chạy, nửa muốn lấy hết mọi can đảm để lén nhìn ra...

"Sherry?"

"Claire!"

"Em ở đây nè!"

Cô bé lao vào căn phòng và Claire đã ở đó, gương mặt cô bé tươi hẳn lên. Sherry sà vào vòng tay của Claire, vui đến nỗi muốn bật khóc.

"Chị đã kiếm em khắp nơi", Claire nói khi đang ôm chặt lấy Sherry. "Đừng chạy mất như lần trước nữa nghe chưa?"

Claire quỳ xuống, nụ cười vẫn giữ nguyên, nhưng Sherry nhận thấy sự lo lắng ẩn sau nụ cười và đôi mắt màu tro của cô.

"Em xin lỗi", Sherry nói. "Em không còn cách nào khác, nếu không con quái vật đó sẽ đến."

"Trông nó ra sao?". Nụ cười của Claire tắt dần. "Có phải toàn thân nó đỏ loét cùng với những móng vuốt dài?"

Sherry nuốt nước miếng: "Những kẻ chui ra từ bên trong, chị đã thấy qua chưa?"

Thật khó tin, Claire cười mỉa và lắc đầu:

"Ừ! Chính xác đó là những gì chị thấy, một kẻ chui ra từ bên trong... một cách diễn tả hay ra phết."

Claire chợt nhìn cô bé một cách nghiêm trọng: "Những kẻ? Chúng còn nữa ư?"

Sherry gật đầu: "Vâng, nhưng họ không giống quái vật. Em chỉ thấy ông ta một lần từ phía sau, nhưng ông ấy là người, một người không lồ."

Claire có vẻ như bị sốc: "Đầu trọc? Mặc áo khoác dài?"

"Không, ông ta có tóc, tóc nâu. Một cánh tay xoắn lại, dài hơn hẳn cái kia."

Claire thở ra: "Kính khủng. Có vẻ là Raccoon có đủ thứ cho tất cả mọi người ..."

Cô chìa tay ra và nắm chặt lấy tay Sherry:

"..Và đó là lý do em phải ở bên cạnh chị. Em đã tự bảo vệ mình rất tốt cũng như rất can đảm, nhưng trước khi tìm thấy cha mẹ em, chị thấy có trách nhiệm phải trông chừng em. Và nếu như quái vật đến, chị sẽ đá vào mông đít nó, chịu không?"

Sherry cười, ngạc nhiên về điều đó. Cô bé thích vậy vì Claire đã ko lên giọng với cô. Sherry gật đầu và Claire bóp chặt tay cô bé lần nữa.

"Tốt. Chúng ta có thầy ma, Những kẻ chui từ trong ra, quái vật và cả một tên bự con hói đầu... Sherry, em có biết chuyện gì đã xảy đến cho Raccoon không? Mọi chuyện bắt đầu từ đâu? Bất cứ điều gì đó em có thể nói chị nghe được không vì có thể nó sẽ có ích."

Sherry vắt óc suy nghĩ:

"Chà, đã có hàng loạt vụ án mạng vào cuối tháng năm hay sáu gì đó, hình như có cả chục người bị giết. Sau đó thì không còn nữa, nhưng rồi vào khoảng tuần trước, lại có người bị tấn công."

Claire gật đầu khích lệ:

"Hiểu rồi, có thêm nhiều người nữa bị tấn công, hay... thế cảnh sát làm gì?"

Sherry lắc đầu, cô bé ước gì mình biết nhiều hơn:

"Em không biết nữa. Trước đó một cô gái đã bị tấn công, mẹ em được gọi đến khi công việc còn dang dở. Và mẹ bảo em không được rời khỏi nhà. Bà Willis, hàng xóm của gia đình đến và nấu bữa tối cho em, và đó là tất cả những gì em nghe được về cô gái đó. Hôm sau mẹ gọi và bảo rằng mẹ và ba có một chút rắc rối tại nơi làm việc, và sẽ không về nhà trong một thời gian. Hình như ba ngày sau mẹ lại gọi và bảo em đến đây. Em đến để nhờ bà Willis đi với em, nhưng nhà của bà thì tối đen và trống không. Em đoán khi đó đã có gì bất thường."

Claire ngạc nhiên nhìn cô bé:

"Em đã ở một mình trong suốt khoảng thời gian từ đó đến giờ hả? Kể cả trước khi đến trụ sở này?"

Sherry gật đầu:

"Dạ phải, em vẫn thường như thế. Cha mẹ em đều là các nhà khoa học, công việc của họ rất quan trọng, và đôi lúc họ không thể dừng công việc giữa chừng được. Mẹ em thường hay nói rằng em có đủ nghị lực khi mà em muốn."

"Thế em có biết cha mẹ em làm gì ở Umbrella không?", Claire vẫn nhìn cô bé.

"Họ đã phát minh ra một loại thuốc để chữa bệnh", Sherry nói một cách tự hào. "Và sẽ được làm ra thành các thuốc viên hay huyết thanh cho các bệnh viện sử dụng..."

Sherry bất chợt dừng lại khi thấy Claire có vẻ thần thờ, ánh mắt đang dỗi về nơi xa xăm nào đó. Cô bé đã nhiều lần trông thấy điều này trên khuôn mặt cha mẹ của cô - nó có nghĩa là họ không thực sự đang lắng nghe. Nhưng ngay khi Sherry ngừng nói, Claire đã nhìn và vỗ nhẹ lên vai cô bé – một hành động khiến cô bé muốn bật khóc mà chẳng hiểu tại sao.

"Bởi vì chị ấy lắng nghe tôi. Bởi vì chị ấy muốn trông nom tôi."

"Mẹ em nói đúng", Claire nhỏ nhẹ. "Em có đủ nghị lực, và điều đó có ý nghĩa là em rất mạnh mẽ. Điều đó rất tốt vì cả hai chúng ta cần phải mạnh mẽ để rời khỏi đây."

Sherry tròn xoe mắt:

"Ý chị là sao? Rời khỏi đây hả? Nhưng ngoài đó có rất nhiều thầy ma, và em không biết cha mẹ

em ở đâu, và nếu như họ đang tìm em thì sao, hay nếu họ cần sự giúp đỡ..."

"Ngoan nào, chị chắc rằng cha mẹ em không sao đâu", Claire đáp lại. "Chắc chắn họ vẫn còn ở nơi làm việc, trốn đâu đó và vẫn an toàn, cũng như em vậy - chờ một ai đó đến giúp họ rời khỏi thành phố này, để, để làm mọi thứ tốt đẹp hơn..."

"Ý chị nói là phá hủy hết mọi thứ chứ gì", Sherry nói. "Em mười hai tuổi rồi và em không phải là em bé."

Claire cười:

"Xin lỗi. Ừ, phá hủy hết mọi thứ. Nhưng trước khi bọn họ đến thì chúng ta chỉ có một mình. Và thứ tốt nhất, khôn ngoan nhất nên làm lúc này là rời xa khỏi đây, càng xa bọn chúng càng tốt, đường sá không còn an toàn nhưng chúng ta sẽ tìm thấy một chiếc xe nào đó..."

Claire chợt im bặt, cô đứng dậy bước đến cái bàn làm việc lớn ở cuối phòng và nhìn quanh.

"Có thể ngài cảnh sát trưởng Irons để lại chìa khóa xe của ông ta đâu đây, hay một vài vũ khí, thứ gì đó mà chúng ta có thể sử dụng..."

Claire nhìn thấy một thứ trên sàn phía sau bàn làm việc. Cô cúi xuống và Sherry vội theo sau, cô biết rằng cô bé không muốn mất lạc mất mình, không muốn chuyện gì xảy ra nữa.

"Máu", Claire nói nhỏ, nhỏ đến độ khiến Sherry biết rằng cô không muốn cô bé nghe thấy.

"Có nghĩa là ... ?"

Claire nhìn lên bức tường lớn màu nâu, nhắm mắt nghi ngờ, sau đó nhìn xuống vũng máu lớn trên sàn.

"Vẫn còn ướt. Có vẻ như nó bị văng ra? Hẳn là từ bức tường kia..."

Cô gõ lên miếng gỗ sần sùi tối màu trên tường và sau đó là gõ nhẹ lên chính bức tường. Quả nhiên có sự khác biệt, âm thanh phát ra từ miếng gỗ đặc còn âm thanh của bức tường thì rỗng.

"Có căn phòng phía sau?", Sherry hỏi.

"Chị không biết nữa, chắc là vậy. Và đó là nguyên nhân tại sao ông ta chuồn đi rất sớm... Cảnh sát trưởng Irons."

Cô nhìn lại Sherry, tay miết dọc theo tường để tìm một chỗ nào đó có thể đẩy được.

"Em tìm xung quanh cái bàn xem coi có công tắc hay gì không. Chị đoán nó bị giấu đâu đó thôi."

Sherry bắt đầu đi đến sau bàn và bị vấp phải những cây bút chì ở dưới chân. Cô bé nín lại cạnh bàn cố giữ thăng bằng nhưng đầu gối vẫn đập xuống đất.

"Ừ"

Claire chạy ngay đến và đặt tay lên vai cô bé: "Em có sao không?"

"Vâng. Em chỉ...hey! Nhìn kia!"

Quên cả cái đầu gối đang thâm tím lên, Sherry nhận thấy có cái gì nhô ra ở phía dưới ngăn kéo trên cùng của cái bàn, nó được đặt trong một cái đĩa kim loại nhỏ. Trông như một cái công tắc đèn, nhưng ắt là nó là chìa khóa của cánh cửa bí mật.

"Tìm thấy rồi!"

Claire với tay bật cái công tắc phía sau, vết nứt trên tường nhẹ nhàng trượt ra một phía, trần nhà biến mất và để lộ ra ánh sáng loe loét mập mờ với những miếng gạch lớn bên trong. Gió thổi nhẹ mang theo mùi ẩm thấp và lạnh lẽo ra bên ngoài. Chuyện này xảy ra tưởng chừng chỉ có trong phim ảnh.

Họ cùng ngồi dậy và bước tới cánh cửa đang mở, Claire giữ Sherry phía sau cô trước khi xem xét. Một căn phòng nhỏ hoàn toàn trống không - ba bức tường gạch và kích cỡ chừng nửa phòng chính và bề mặt thứ tư là một cánh cửa thang máy lớn được xây dựng với một phong cách cổ điển, hình

nếu nó đưa đến nơi nào đó.

"Chúng ta sẽ đi thang máy chứ?", Sherry hỏi. Cô bé vừa háo hức vừa căng thẳng.

Claire rút súng ra, ngồi xuống trước mặt Sherry và mỉm cười, nhưng đó không phải là một nụ cười vui vẻ, và Sherry đã biết những gì sẽ đến trước khi Claire nói.

"Bé cưng, chị nghĩ mọi thứ sẽ ổn nếu như chị xuống đó xem xét trước, và em ở đây nha..."

"Nhưng chị đã nói chúng ta phải ở cạnh nhau mà! Chị nói chúng ta có thể tìm thấy một chiếc xe và rời khỏi đây! Chuyện gì sẽ xảy ra nếu như bọn quái vật quay lại khi chị không ở đây, hoặc giả chị bị giết thì sao đây?"

Claire ôm chặt cô bé, nhưng Sherry cảm thấy giận dữ. Cô sẽ nói với cô bé rằng đừng lo lắng, rằng quái vật sẽ không đến đây đâu, rằng sẽ không có điều gì tệ hại xảy ra và gì chẳng nữa thì cô cũng sẽ bỏ đi.

"Chỉ toàn những lời nói dối ngu ngốc!"

Claire cúi xuống và vén tóc Sherry lên.

"Chị không trách em vì em sợ đâu, chị cũng sợ vậy. Đó là trường hợp tệ nhất và thật tình mà nói chị cũng không biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Nhưng chị muốn làm một điều đúng đắn vì em, và nó có nghĩa là chị sẽ không để em lâm vào bất cứ tình cảnh nguy hiểm nào."

Sherry cố nuốt nước mắt lần nữa:

"Nhưng em muốn đi với chị...Chuyện gì sẽ xảy ra nếu như chị không quay lại?"

"Chị sẽ trở lại". Claire nói một cách cương quyết. "Chị hứa đấy. Và nếu... nếu như chị không quay lại, chị muốn em hãy nấp đi, sẽ có ai đến giúp sớm thôi và họ sẽ tìm thấy em."

Ít ra thì cô cũng nói thật; cho dù Sherry không thích như vậy chút nào nhưng sự thật là sự thật, và từ biểu hiện trên khuôn mặt của Claire, Sherry biết rằng có nói gì đi nữa cũng không thể thay đổi quyết định của cô. Cô bé có thể làm nũng hoặc phải chấp đồng ý.

"Chị phải cẩn thận nha". Cô bé nói, và Claire ôm chặt Sherry lần nữa trước khi đến khởi động thang máy. Cô ấn vào cái nút kế cánh cửa và tiếng động cơ nhè nhẹ từ từ vang lên, sau đó vài giây thì thang máy từ từ đi lên và dừng lại. Claire mở cửa bước vào trong, cô nhìn Sherry lần cuối.

"Ở đây nhé cưng". Cô nói. "Chị sẽ sớm quay lại thôi."

Sherry miễn cưỡng gật đầu và Claire đóng cánh cửa lại. Cô nở một nụ cười nở trên khuôn mặt cứng cỏi trước khi ấn nút, thang máy chạy xuống và để Sherry lại trong bóng tối lạnh lẽo.

Sherry ngồi xuống nền đất bẩn, khếp đầu gối vào sát mình, chậm chậm đu đưa thân mình. Claire rất dũng cảm và thông minh, chị ấy sẽ trở lại sớm thôi, nhất định sớm thôi....

"Mẹ ơi," Sherry thầm thì. Nhưng chẳng ai nghe thấy. Cô bé lại đơn độc một mình, điều mà cô không muốn chút nào.

"Nhưng mình là người can đảm, mình mạnh mẽ, và mình có thể chờ."

Cô bé gác cằm lên đầu gối, tay sờ vào sợi dây chuyền may mắn mà mẹ đã cho và bắt đầu chờ Claire trở lại.

Chương 16

Annette Birkin ngồi trong phòng giám sát nghiên cứu, kiệt sức, nhìn chăm chú vào bức tường nơi có gắn những màn hình quan sát. Cô ngồi đó tưởng chừng như đã hàng năm rồi, chờ đợi William xuất hiện, và đã bắt đầu nghĩ rằng sẽ chẳng bao giờ anh ấy tới. Cô có thể chờ thêm một lúc nữa, nhưng nếu vẫn không thấy thì có lẽ cô phải tìm một cách khác.

“Công nghệ chết tiệt ...”

Đó là một hệ thống mới toanh cách đây chưa đầy một tháng, màn hình 25” cùng với một thiết bị điều khiển kênh cho phép cô nhìn thấy mọi thứ một cách dễ dàng. Một tiến bộ vượt bậc cho bảo vệ an ninh – ngoại trừ việc còn có mười một màn hình hoạt động được, và hơn nửa trong số chúng đã bị nhiễu, chỉ có thể thấy sự dao động không ngừng của các dòng tĩnh điện. Chỉ có năm màn hình phát ra hình ảnh rõ ràng, nhưng tất cả những gì mà cô thấy – và chỉ có nhiều đó thứ để thấy thôi - là chết chóc, những cái cây thối rữa, thỉnh thoảng bọn Re3 lại xuất hiện để nhập tiệc hoặc đánh một giấc.

"Lickers. Anh nên gọi chúng là Lickers mới đúng, bởi vì những cái lưỡi ..."

Annette nghĩ tưởng rằng mình đã đau khổ tới mức không thể đau khổ hơn nữa, nhưng việc không một ai đáp lại lời tâm sự lẻ loi của cô trong căn phòng lạnh lẽo sâu thẳm – thêm một lần nữa không ai đáp lời - đã khiến cô chìm vào một nỗi đau mới. William đã ra đi, anh ấy đã ra đi và cô chỉ đang trò chuyện với hư không mà thôi.

Annette gục xuống bàn phím, nhắm nghiền đôi mắt mệt mỏi lại. Chẳng còn giọt nước mắt nào để khóc; cô đã khóc thỏa thuê từ lúc Umbrella gieo rắc G-Virus rồi, có khóc nữa cũng chỉ phí công. Bây giờ chỉ còn là nỗi đau đớn, xen lẫn những cơn thịnh nộ dữ dội trong bất lực trước những gì mà Umbrella đã làm.

“Một tháng nữa, có lẽ là hai, chúng tôi sẽ phải giao nó cho họ. Lẽ ra chúng ta đã vượt qua nó mà không cần có một cuộc chiến nào xảy ra, lẽ ra William sẽ xây dựng một ban quản trị, lẽ ra chúng ta sẽ rất hạnh phúc. Lẽ ra mọi người sẽ có hạnh phúc.”

Có tiếng kêu yếu ớt phát ra từ một trong các màn hình. Annette nhìn lên, hy vọng và rồi kinh hãi, lại là một con Licker ở tầng trên trong phòng giải phẫu. Nó đã chui ra khỏi chỗ trú ẩn để dùng bữa, cất tiếng tru một cách ngu ngốc trong khi xé toạt bộ đồ lòng của một cái xác. Người bị giết trông như là Don Weller, một tay môi giới chất hóa học, nhưng cô không chắc lắm, anh ta đã bẹp dí, biến dạng trước khi Re3 ăn thịt.

Annette chứng kiến Licker ăn qua màn hình nhỏ nhưng không thật sự nhìn kỹ cho lắm, đầu óc căng ra để suy nghĩ xem mình nên làm gì lúc này. Cô đã dọn dẹp tất cả dữ liệu máy tính và đặt mã đếm ngược cho chúng, phòng thí nghiệm đã sẵn sàng và cô có thể an toàn tẩu thoát. Nhưng cô không thể kết liễu mọi việc chừng nào chưa thấy William quay lại khu nghiên cứu Umbrella. Phá hủy phòng thí nghiệm chẳng giải quyết được gì nếu anh ta không ở trong tầm phá hủy, bọn họ sẽ tìm thấy và chiết xuất lại virus từ máu của anh ta ...

“... và Umbrella sẽ không thể có được điều đó. Tôi thà chết còn hơn để bọn họ thành công, cầu Chúa hãy giúp con.”

Điều an ủi sau cuối của cô trong cái công việc điên rồ kinh khủng này là Umbrella sẽ không có cơ hội chạm những bàn tay tham lam của chúng vào thành quả của William. Chúng đã không và sẽ

không bao giờ có nó. Mọi thứ liên quan đến G-Virus sẽ bị chôn vùi dưới một nghìn tấn đất đá và gỗ, kéo theo William cùng với tất cả những quái vật mà họ đã tạo ra cho công ty. Cô sẽ lẫn trốn một thời gian để chờ nỗi đau nguôi ngoai, để cân nhắc những chọn lựa, và rồi cô sẽ bán G-Virus để cạnh tranh. Umbrella là tập đoàn lớn nhất nhưng không phải là đối tượng duy nhất nghiên cứu vũ khí sinh học, và một khi cô liên kết với những đối tác khác, bọn họ sẽ không còn lớn nhất nữa. Đó không chỉ là một sự báo thù mà còn là tất cả những gì cô còn có thể làm.

"Ngoại trừ Sherry", Annette ghen ngào, ý nghĩ về đứa con gái của họ khiến tim cô như thất lại. Một cảm giác đau đớn vô phương kèm chế. Kể từ ngày Sherry được sinh ra, Annette đã nghĩ là phải dành nhiều thời gian cho nó hơn là đồng hành cùng William trong công việc. Nhiều năm trôi qua, cơ hội thăng tiến của William cứ đến không ngừng, công việc tiến triển và được chú ý nhiều hơn cũng như mang lại nhiều giá trị hơn; mặc dù cả cô và William đã hứa với bản thân và với nhau rằng sẽ nỗ lực nhiều hơn để chăm chút cho cuộc sống gia đình, nhưng họ cứ phải hoãn lại những dự tính đó.

"Và bây giờ nó đã quá muộn rồi. Chúng tôi sẽ không bao giờ là một gia đình, chúng tôi sẽ không bao giờ cùng là bố mẹ được nữa. Tất cả thời gian lãng phí lao lực cho công ty đã đưa chúng tôi đến kết cục này ..."

Đã quá muộn, than khóc lúc này cũng chẳng thay đổi được gì. Tất cả những gì cô nên làm bây giờ là ngăn Umbrella lấy đi bất cứ thứ gì của nhà Birkin. William đã ra đi nhưng ở đây vẫn còn có Sherry; vai trò của anh ấy đã chấm dứt, Annette cuối cùng đã trở thành một người mẹ mà cô lẽ ra phải làm từ lâu. Dĩ nhiên phải đợi đến khi mọi việc lắng xuống trước khi tìm đến Sherry, ít nhất cũng vài tháng, nhưng con bé sẽ an toàn thôi, cảnh sát sẽ gửi nó về sống với chị của William, cả hai ắt đều muốn vậy ...

"... Trừ phi Irons vẫn còn sống. Tên mập tham lam thối tha đó có thể sẽ tìm cách bòn rút dù chỉ có một nửa cơ hội. "

Cô mong sao hắn ta chết quách đi cho rồi, thậm chí nếu Irons không trực tiếp chịu trách nhiệm trong sự tường tận của Umbrella về G-Virus thì hắn vẫn là một kẻ ngạo mạn, ghê tởm, vô lương tâm. Sau nhiều năm trung thành với công ty, hắn đã bán nó để lấy hàng trăm nghìn đô la bản thiêu. Thậm chí William đã phải ngạc nhiên khi hắn ta có những quan điểm thấp hèn, không xứng với cái chức danh cảnh sát trưởng chút nào ...

Trên màn hình, Re3 đã hoàn thành xong bữa ăn. Cái xác lúc nãy giờ chỉ còn là một cái vỏ rỗng không với những cái sườn đâm máu và khung sọ trơ xương, những màu sắc sặc sỡ đó thật sự đã lẫn át đi những gam màu xám xịt của màn hình. Nó đã biến khỏi tầm nhìn, để lại những bãi nhầy nhụa theo dấu chân. Nhờ có T-virus mà cả một loạt bò sát đã trở thành những kẻ giết người hiệu quả, mặc dù thể hệ thứ ba đã bị thiết kế sai lầm - bộ não lồi ra quá mức cần thiết và có một tỷ lệ trao đổi chất cao đến phát tởm, khiến cho việc nuôi được chúng là một vấn đề rắc rối không ngừng.

"Sẽ không có thêm bất cứ rắc rối nào nữa. Hàng tấn thiết bị kim loại ở khắp nơi – bọn mày thật may mắn khi có một bữa tối nóng sốt, nhanh thôi ..."

Annette cảm thấy kiệt sức và không muốn quay vào khu nghiên cứu – nhưng cô ta cũng không thể ngồi chờ William xuất hiện trước máy quay được nữa. Cô có nghe thấy anh ta trên tầng ba, có lẽ từ hai ngày trước, nhưng thấy anh ta thì chưa tới hai lần, cô không thể chờ nữa.

Người của Umbrella chắc chắn đã bắt đầu tiến vào rồi, cho dù cổng chính đã bị đóng nhưng vẫn còn nhiều cách để vượt qua những cánh cửa ...

"... Và có thể William đã tìm thấy một lối ra. Dù muốn hay không thì mình cũng không thể ngăn

chặn chuyện đó được.”

Có một nhà máy bỏ hoang phía tây phòng thí nghiệm, nơi của một công ty chuyên chở được mua bởi Umbrella để đảm bảo rằng tầng ngầm được giữ bí mật; đó là lý do vì sao Umbrella có thể xoay xở xây dựng khu liên hợp đầu tiên mà không gây chú ý. Họ đã che giấu thiết bị và nguyên liệu trong những kho hàng và dùng thang máy trọng tải lớn để vận chuyển chúng. Mặc dù lối vào của nhà máy còn bị phong tỏa khi cô kiểm tra lần trước, vẫn có một cơ hội mỏng manh là William đã vượt qua - và nếu anh ta vào được trong nhà máy, anh ấy có thể lần vào hệ thống cống ngầm.

Annette cố gắng đứng lên, cố quên đi cái chân đang bị chuột rút và quay lại lấy khẩu súng ngắn trên bảng điều khiển, cô không biết nhiều về súng nhưng cũng đã tìm hiểu cách sử dụng nó sao cho đủ nhanh, sau khi...

“... Sau khi bọn họ đến tìm G-Virus, những kẻ mang mặt nạ chống độc, chúng đã bắn giết rồi bỏ đi, và William, William khốn khổ phải chết trong vũng máu, còn tôi thì không tài nào tìm ra ông tiêm đến khi mọi thứ đã trễ...”

Cô hít một hơi sâu, cố gắng xua tan những ký ức tồi tệ, cố gắng quên đi việc rắc rối đã cướp đi William khỏi cô rồi biến Raccoon trở nên một thành phố chết. Chuyện đó không còn là vấn đề nữa. Hành trình phía trước không dễ dàng chút nào và cô phải thật tập trung. Bọn Re3 đã trốn thoát, những người bị nhiễm virus trong giai đoạn một hoặc hai, những thí nghiệm thực vật, lũ nhện - cô có thể chạm trán một vật chủ T-virus bất kỳ lúc nào, ấy là chưa đề cập đến kẻ mà Umbrella gửi đến.

“Và William, chồng tôi, người yêu đầu của tôi – vật chủ G-Virus đầu tiên, người không còn là người nữa.”

Cô đã nhầm khi nghĩ rằng mình không còn giọt nước mắt nào để rơi nữa. Annette đứng giữa căn phòng trống trải mênh mông cách bề mặt Raccoon năm tầng, nức nở thổn thức trong nỗi đau đớn của sự cô độc.

Umbrella sẽ phải hối tiếc. Một khi chắc chắn rằng William đã ở trong phạm vi vụ nổ, cô sẽ phá hủy khu nghiên cứu tối tân của bọn họ, sẽ lấy G-Virus đi và bỏ chạy, Annette cam đoan sẽ làm cho Umbrella phải nếm mùi của những điều tồi tệ mà họ đã gieo rắc – và chỉ có Chúa mới giúp được kẻ nào muốn cản bước cô.

Chương 17

Ada chạy vào ngăn xà lim chỉ một bước sau Leon, vừa đúng lúc để thấy gã phóng viên loạng choạng đi ra khỏi cái buồng của hắn và ngã xuống sàn.

“Giúp hắn đi!”, Leon la lên, và chạy qua Bertolucci vào kiểm tra phòng giam. Ada dừng lại trước gã phóng viên đang thở hổn hển nhưng mặc kệ, chờ xem cái gì đã khiến hắn ta phải nhảy ra khỏi phòng giam đang mở.

“...Hắn đã ở sau song sắt mà, sao chuyện này có thể xảy ra được.”

Cô chờ đợi, chĩa súng sau lưng Leon trong khi anh nhảy về phía cửa mở của buồng giam – và nhìn thấy vẻ hoang mang trên khuôn mặt non trẻ của anh, vẻ ngạc nhiên lộ lộ. Cách anh nhìn quanh phòng bảo cô biết là nó trống không. Trừ khi kẻ tấn công biết tàng hình.

“...Thật hảo huyền. Thậm chí không nên nghĩ như thế, đừng để mình tin như thế...”

Ada quỳ xuống bên gã phóng viên, nhận ra ngay rằng hắn đang trong tình trạng xấu - cực tồi tệ. Hắn co quắp trong tư thế nửa nằm nửa ngồi, đầu dựa vào chân song phòng giam kế bên. Hắn vẫn còn đang thở, nhưng không lâu nữa sẽ ngừng thở mà thôi. Ada đã thấy cảnh như thế trước đây, ánh mắt xa xăm, cơn run rẩy và vẻ xanh xao ấy, nhưng cái cô không nhìn thấy được là tại sao, và nó làm cô sợ hãi. Không có lấy một vết thương. Hắn phải là một cơn đau tim, có thể là đột quỵ - nhưng tiếng thét ấy.

“Ben? Ben, có chuyện gì thế?”

Tia mắt hắn nhìn chằm chằm vào mặt cô, rồi cô thấy khóe miệng hắn bị rách và đang chảy máu. Hắn mở miệng để nói, nhưng tất cả những gì nghe được chỉ là tiếng khà khà the the không thể hiểu được. Leon quỳ xuống cạnh họ, trông bối rối y như cô đang cảm thấy. Anh lắc đầu với cô, trả lời ngầm cho câu hỏi trong lòng cô; hoàn toàn không có dấu vết gì của việc đã xảy ra.

“Chuyện gì thế, Ben? Anh có thể nói chuyện gì đã xảy ra không?”

Đôi tay run rẩy của gã phóng viên lần trên thân hình hắn, dừng lại trên ngực. Với một nỗ lực thấy rõ, hắn thì thào được một từ.

“...cửa sổ...”

Ada không dám chắc. “Cửa sổ” phòng giam chỉ khoảng một fút bề ngang, cỡ chừng sáu inch bề rộng, cách nền nhà khoảng tám fút - không to hơn một lỗ thông gió mở ra phía gara đậu xe. Không gì có thể chui vào – ít ra là không thứ gì mà cô đã từng nghe kể hay đọc được, và thế có nghĩa là cô phải đối mặt với những mối nguy hiểm mà cô chưa chuẩn bị trước. Bertolucci vẫn đang cố gắng để nói. Ada và Leon áp lại gần hơn, căng tai nghe những lời thì thào khó nhọc của hắn.

“...ngực. Đau, đau...quá...”

Ada thấy thoải mái hơn chút đỉnh. Hắn đã nhìn thấy hoặc nghe thấy cái gì đó ngoài xà lim, thứ đã gây nên một cơn nhồi máu cơ tim; điều đó dễ chấp nhận hơn. Điều quái quỷ đối với gã nhà báo, nhưng sẽ đỡ cho cô khỏi phải tự tay giết hắn...

Thình lình hắn vươn ra và chụp cánh tay cô, ngó chằm chằm vào cô với ánh mắt mãnh liệt làm cô phải ngạc nhiên. Cái nắm tay của hắn yếu, nhưng có nỗi tuyệt vọng trong đôi mắt ướm của hắn - tuyệt vọng và chút gì sâu thẳm làm thôi thúc không chỉ một chút cắn rứt như cô đã nghĩ.

“Tôi chưa bao giờ nói....về Irons”, hắn thở, thấy rõ là đang nỗ lực bám lấy sự sống, để nói ra tất cả.

“Lão ta....làm cho Umbrella....luôn luôn. Xác sống....là Umbrella, nghiên cứu....lão che đậy những án mạng nhưng tôi không thể....chứng minh được, nhưng....lẽ ra nó sẽ là....chuyên mục của tôi.”

Bertolucci nhắm đôi mí mắt hùm hụp lại, thở ngắn quãng khi những ngón tay của hắn rời ra khỏi tay cô, khiến cô khó có thể cưỡng lại nỗi thương cảm dâng tràn với hắn.

“Gã ngu dần đáng thương; bí mật to lớn của hắn là Umbrella chế tạo vũ khí sinh học và Irons có nhúng tay vào. Nó sẽ là một tin rất nóng sốt, nhưng dĩ nhiên là hắn chẳng thể lấy được chút chứng cứ nào. Hắn cóc biết gì về G-Virus, chẳng bao giờ biết – và hắn vẫn cứ phải chết. Nói chuyện thật vớ vẩn.”

“Chúa ơi”, Leon nói khe khẽ, “Sếp Irons...”

Ada đã hoàn toàn quên mất là anh cảnh sát trẻ không hề biết gì. Leon rõ là lính mới, nhưng một vài lần anh đã tỏ ra thông hiểu nên cô thấy sững sốt; anh ta không phải là một mẫu người uỷ mị, rõ ràng không thể đánh giá một người qua vẻ bề ngoài được.

“...đẹp chuyện đó đi nào, anh ta chẳng trẻ hơn mấy bao nhiêu. Gã phóng viên sắp tiêu và mày phải tiếp tục lên đường, không để tâm đến Ngài Cảnh Sát Đáng Mến...”

Bertolucci bất thành linh co giật, tay hắn nắm chặt trên ngực trong khi rên rỉ, tiếng kêu sắc đầy thống khổ của sự đau đớn cực độ. Lưng hắn oằn cong, các móng tay cắm sâu...

...rồi tiếng rên tắt ngấm khi máu trào qua miệng hắn thành ra những bong bóng máu. Vừa ho vừa run rẩy, tay chân Bertolucci quơ quào loạn xạ, những giọt đỏ thấm phun trào cùng với mỗi cơn ho dữ dội...

...rồi Ada nhìn thấy vết đỏ tỏa ra trên ngực áo sơ mi trắng nhàu nát dưới đôi tay cào xới của hắn và nghe tiếng xương vỡ trầm đục nặng nề. Cô nhảy ra sau trong khi Leon nắm lấy tay gã phóng viên, không chắc lắm về điều gì đang xảy ra nhưng đó tuyệt nhiên không phải là một cơn đau tim...

“....Lạy Chúa, CÁI GÌ THẾ?”

Cùng lúc đó Bertolucci lả đi, mắt hắn đảo quanh và dừng lại, vô ảnh. Máu vẫn rỉ ra từ đôi môi nứt nẻ, và có một thứ tiếng, một thứ tiếng kinh khủng của thịt bị xé ra, và dưới mặt vải lấm lem của chiếc áo sơ mi, có cái gì đó chuyển động.

“Lùi lại!”, Ada la lên, chìa khẩu Beretta về xác gã phóng viên, và trong khoảnh khắc cô giơ súng ngắm, một vật nhô lên từ bộ ngực đầy máu của Bertolucci. Một vật kích thước bằng nắm tay của một người to lớn, một vật có sừng đã mở một cái

lỗ đen nhỏ cỡ miệng người và rít lên the thé, để lộ những mấu răng đỏ sắc nhọn lờm chờm. Nó ngo nguẩy chui ra khỏi cái

xác với cái đuôi quạt qua quạt lại, làm vương vãi trên nền nhà những mẩu thịt và lòng ruột. Đập đập vào da thịt cứng lạnh của tay phóng viên, nó rơi ra khỏi cái xác trong dòng máu phun rồi rơi xuống nền nhà – và nhảy bắn ra phía cửa mở chỗ hành lang, đẩy thân mình bằng cái đuôi như rắn và đôi chân mà Ada không thể thấy, để lại sau lưng một đường máu đỏ.

Nó ra khỏi cửa cả trước khi cô nhớ được là cô đang cầm một khẩu súng; lần đầu tiên kể từ khi cô đến Raccoon, kể từ trước đây, cô đã quá sốc đến độ không nghĩ đến việc phản ứng. Một sinh vật ăn bám chui ra từ ngực, hết như phim viễn tưởng.

“Đó là....cô có thấy...”, Leon lúng búng nói.

“Tôi có thấy”, Ada nói nhẹ nhàng, ngắt lời anh. Cô quay lại và nhìn xuống Bertolucci, nhìn vào mặt hắn, đông cứng đầy máu me và vụn vẹo trong nỗi thống khổ, nhìn vào cái lỗ ướt toang hoác ngay dưới xương ức của hắn.

“Miệng hắn, rách ở khóe mép...”

Hắn đã bị cây con vật vào người, bằng cái gì, cô không biết, và cũng không muốn biết. Cái cô muốn là gói ghém nhiệm vụ cho xong, càng nhanh càng tốt, và sau đó rời càng xa khỏi Raccoon càng tốt. Thật sự, cô nghĩ cô chưa từng mong muốn điều gì tha thiết đến thế. Ngay từ lần đầu tiên cô nhận biết có một tai nạn từ T-Virus, cô đã chuẩn bị sẵn sàng đối mặt với vài sinh vật không thú vị gì. Nhưng ý nghĩ sẽ có một con trong bọn chúng bị hoặc được cấy vào qua cổ cô, ẩn trong cơ thể cô như một bào thai dị thường dễ thương trước khi ăn từ trong ra ngoài... nếu đó chưa phải là thứ kinh khủng nhất cô có thể nghĩ đến, thì nó cũng xếp hạng thứ hai.

Cô nhìn qua Leon, từ bỏ ý định giả vờ tìm điều hợp lý. Cô sẽ đến phòng thí nghiệm, và không cần phải bàn cãi.

“Tôi sẽ ra khỏi đây”, cô nói, và không cần chờ trả lời, cô quay lại và bước nhanh đến cái cổng, cẩn thận để không giẫm lên đường máu anh ánh mà con quái vật bé xíu đã để lại.

“Đợi đã! Tôi nghĩ...Ada? Đây...”

Cô bước vào hành lang, giơ súng lên, nhưng con vật đã đi mất. Dấu máu mất dần khoảng giữa đường đi xuống tòa nhà, nhưng cô thấy họ đã để cửa xuống đường cống mở...

“...và cái nắp cống đã mất. Tuyệt thật.”

Leon bắt kịp cô trước khi cô có thể đi thêm vài bước. Anh đứng trước mặt cô, chặn đường, và trong một thoáng, Ada đã nghĩ anh sẽ dùng sức buộc cô dừng lại.

“Dừng làm thế. Tôi không muốn đánh anh, nhưng tôi sẽ làm thế nếu phải làm.”

“Ada, xin đừng đi”, Leon nói, không phải một mệnh lệnh mà là một lời cầu xin. “Tôi...khi tôi đến Raccoon, tôi gặp một cô gái, và tôi nghĩ cô ấy đang ở nơi nào đó trong Sở. Nếu cô có thể giúp tôi tìm cô ấy, ba chúng ta sẽ cùng nhau rời khỏi đây. Chúng ta sẽ có một cơ hội tốt hơn nhiều...”

“Xin lỗi nhé, Leon, nhưng đây là một đất nước tự do chết tiệt, anh cứ làm việc anh phải làm, và chúc may mắn, nhưng tôi sẽ không ở lại. Tôi thấy đủ rồi. Nếu – khi tôi ra khỏi đây, tôi sẽ kêu gọi trợ giúp.”

Cô bắt đầu đẩy anh, hi vọng nó không trở nên bạo lực và ước gì cô có thể nói anh ta đừng có cản đường cô - rằng nguy hiểm thế nào nếu anh cố làm thế - thì Leon bắt đầu làm cô ngạc nhiên thêm lần nữa.

“Vậy thì tôi đi với cô”, anh nói. Anh nhìn trả lại cô, không nao núng và kiên quyết – và sợ hãi.

“Tôi sẽ không để cô đi một mình. Tôi không muốn có thêm tổn thất nữa – tôi không muốn cô bị thương.”

Ada nhìn chằm chằm vào anh, không biết phải nói gì. Bây giờ khi Bertolucci đã chết, cô thật không muốn phải bỏ rơi Leon trong đường cống ngầm; sẽ chẳng khó khăn gì với hệ thống nâng nhện như vậy... nhưng anh ta thật dễ thương, luôn nhất quyết giúp đỡ, khiến cô bắt đầu thấy - thấy không muốn làm việc gì xấu cho anh. Mọi việc sẽ dễ dàng hơn nhiều nếu anh ta chỉ là một gã chó chết nào đó nổi máu anh hùng rơm...

“Được thôi, vậy có giỏi thì tiết lộ thân phận của mày đi. Nói

với anh ta mày là một thám tử tư đang làm việc cuôm G-Virus, và mày không muốn có bạn đường; nói với anh ta về sự thoải mái mày đã cảm thấy khi gã phóng viên sắp chết, hay là việc mày không chút bận tâm khi giết người, nếu đó là lý do được trả món hời. Để xem anh chàng sẽ dễ thương và nhiệt tình thế nào sau đó.”

Không phải là một lựa chọn; cũng không phải cố gắng thuyết phục để anh ta không đi cùng, chẳng nghĩa lý gì. Và có một phần trong cô, một phần cô không muốn thừa nhận, rất mong muốn không phải đi một mình. Việc chứng kiến vật nhảy ra từ người Bertolucci đã làm cô run sợ, để cho cô

cảm giác cô không hẳn là vô cảm như cô đã từng nghĩ.

Vậy thì cứ để hắn đi theo, đến phòng lab và tìm chỗ nào an toàn để hắn lại đó. Không nguy hiểm, không sai phạm.

Leon đang nhìn cô chăm chú, dò xét cô, chờ đợi cô chấp thuận.

“Đi thôi”, cô nói, và nụ cười ranh mãnh của anh lộ vẻ chiến thắng càng làm cô thấy không thoải mái. Không nói một lời, họ đi về phía đường cống, Ada tự hỏi không biết cô đang làm cái quái gì và liệu cô có thể làm những việc cần thiết cho xong nhiệm vụ không.

Claire đứng trước một cánh cửa kiểu thời Phục Hưng nằm cuối hành lang tối đen như đường hầm mà thang máy đã đưa cô đến. Sở cảnh sát đã lạnh lẽo, nhưng cái không khí ẩm thấp giá buốt của đại sảnh bằng đá này làm cho không khí Sở cảnh sát có vẻ như mùa hè; cứ như cô đang được trở về một lâu đài xa xưa bị ma ám thời Trung Cổ.

Claire hít một hơi sâu, cố nghĩ xem nên vào bằng cách nào; cô tin chắc Irons không vui mừng gì với một vị khách không mời, cái ý định gõ cửa thì thật buồn cười – nếu không muốn nói là thật nguy hiểm. Có những ngọn đuốc cắm trên chân đế ở cả hai bên cánh cửa gỗ nặng nề, bản thân cánh cửa được bao quanh bằng những thanh thép rỉ sét, và nếu cô không ngờ vực rằng Irons bị điên thì khung cảnh của hai ngọn đuốc cháy xèo xèo cùng cảm giác lạnh giá kinh hãi tràn ngập hành lang hẳn đã đủ làm cô ngất xỉu.

“Một đường hầm bí mật, một căn phòng ẩn chứa đầy ánh sáng ... người bình thường nào lại muốn ở dưới đó kia chứ? Không phải tai họa làm nên cảnh này – Irons hẳn đã điên từ lâu trước khi xảy ra tai nạn Umbrella...”

Một điều chắc chắn khác, mặc dù cô không có chứng cứ nào – nhưng khi Sherry nói với cô về công việc cha mẹ cô bé làm, và về những gì xảy ra ngay trước khi cô đến sở, ý tưởng lóe lên. Umbrella nghiên cứu bệnh dịch, và cư dân ở Raccoon hẳn đã gặp một sự cố xấu nào đó. Hẳn đã có một tai nạn gì đó, một vụ làm phát tán bệnh dịch xác sống...

“Đừng có phân tâm chứ.”

Claire cắn môi, không biết chắc phải làm gì. Cô không nghi ngờ gì việc Irons đang ở nơi nào đó dưới kia, và cô không muốn chạm mặt lão một lần nữa; có lẽ cô nên quay lên lại, gặp Sherry và cố tìm một đường ra khác. Cho dù nơi này có bí mật thì không có nghĩa nó là một đường thoát.

“Lại phân tâm nữa, Sherry đang ở trên đó một mình kia kìa. Và mày có súng mà?”

Một khẩu súng với rất ít đạn. Nếu đây là hang ổ bí mật của Irons, hẳn có thể chứa vũ khí trong đó... hoặc có thể đó chỉ là một hành lang khác, một cái dẫn sâu hơn xuống lòng đất của Sở. Đàng nào cũng vậy thôi, tự đoán mò chẳng khiến cho tình cảnh sáng sủa chút nào Claire đặt tay lên chốt cửa, hít một hơi dài nữa và đẩy nó ra, cánh cửa nặng nề đẩy vào chậm chậm trên những bản lề được bôi trơn rất tốt. Cô lùi lại một bước, giơ súng lên...

“Chúa ơi.”

Một căn phòng trống, ẩm ướt khó chịu y như ngoài hành lang, nhưng với những đồ đạc và phong cách bài trí làm cô nổi da gà. Một cái đèn trọi treo trên trần, rọi sáng một không gian hãi hùng nhất mà cô từng thấy. Có một cái bàn ở giữa phòng, dơ bẩn và mòn vẹt, một cái cửa và nhiều dụng cụ cửa cắt khác ở trên bàn; một cái xô kim loại móp méo và một cái giẻ, treo trên một bức tường ướt nước, cạnh một cái chậu có quai chứa những mảnh vụn khô đỏ; những kệ chất đầy những chai bụi bám – và thứ gì trông giống xương người, được đánh bóng và có màu xanh xám, sắp xếp như những món vật tế thần.

Và cái mùi - một mùi hóa chất nồng nặc, đậm đặc và chua loét, phủ lên trên một mùi kinh khủng hơn. Mùi của sự điên loạn.

Chỉ cần nhìn vào căn phòng cũng đủ làm cô phát ốm; nói “man” có lẽ là đã giảm nhẹ lắm cho ngài sếp sở cảnh sát; nhưng không có ai ở đây, và thế có nghĩa là có một đường đi bí mật đâu đó bên trong. Ít ra, cô cũng nên tìm thêm vũ khí.

Nuốt nước bọt, Claire bước vào căn phòng, vui mừng vì đã không dẫn Sherry đi cùng; chứng kiến một căn phòng tra tấn cá nhân sẽ khiến cô bé bị ác mộng, chẳng có lý do để một đứa trẻ nhìn thấy những cảnh này...

“Đứng lại, cô bé, hoặc tôi sẽ bắn cô tại chỗ.”

Claire đông cứng. Mọi cơ bắp trên người cô đông cứng khi Irons bắt đầu cười to sau lưng cô, từ sau cánh cửa mà cô đã không nghĩ đến việc ngó qua.

“Ôi lạy Chúa, ôi, Chúa ơi, Sherry, chị xin lỗi...”

Tiếng cười rúc rích của Irons biến thành tiếng cười vui sướng hân hoan của một người điên, và Claire hiểu rằng cô sắp chết.

Chương 18

Cổ không hít thở mạnh, Leon vớ lấy thanh ngang của cái cầu thang sắt và nhanh chóng xoay người lại, chĩa khẩu Magnum hướng xuống màn đêm dày đặc. Nước cống đen kịt văng cả lên giày của anh, và khi đôi mắt đã quen với ánh sáng mờ mờ thì anh nhận ra căn nguyên của cái mùi kinh khủng đó.

“Nói đúng ra là những căn nguyên ...”

Đường hầm dưới tầng nền trải rộng phía trước anh bị phủ đầy những bộ phận cơ thể, những tử thi bị xé toạc thành nhiều mảnh. Tứ chi cùng với đầu và mình vương vãi khắp lối đi bằng đá, nổi dấp dềnh theo làn nước đen kịt dày vài inch ngập dưới nền.

“Leon? Sao rồi?”. Giọng Ada truyền xuống từ quãng sáng phía trên cái thang, âm thanh dội lại xung quanh. Leon không trả lời, anh bị sốc và ghê tởm với những gì diễn ra trước mắt. Đầu óc anh như bị nổ tung và những thay vào đó là những con số.

“Bao nhiêu? Có bao nhiêu người?”

Quá nhiều để mà đếm. Anh thấy những cái đầu vô danh, những mái tóc dài xung quanh trên đám hỗn độn đó. Một cái xác phụ nữ bị chặt đầu, một cái xác nằm ngửa với mái tóc ngắn ngang vai, cánh tay thọc vào túi váy áo đồng phục nữ cảnh sát rách rưới. Cái chân trần, chân kia vẫn còn mang chiếc giày. Cánh tay cong lại, những ngón tay trắng hếu.

“Mười hai? Hay là hai mươi?”

“Leon?”. Giọng của Ada trở nên lo lắng.

“Ồn... ồn cả thôi”, anh đáp lại, cố giữ cho giọng ổn định. “Không có chuyện gì hết.”

“Tôi đang xuống đây.”

Anh bước khỏi cầu thang tránh đường cho cô xuống, và chợt nhớ rằng hình như cô ta đã nói gì trước đó, cái gì như là những cái xác bị vắt đi...

Ada bước khỏi bậc thang cuối cùng, tiếng nước vang khắp trong đường hầm tối tăm. Mắt anh đã tự điều tiết đủ để nhìn thấy cô lộ rõ vẻ ghê tởm của cô - ghê tởm và hình như là sự buồn rầu.

“Đã có cuộc tấn công ở gara”, giọng cô nhỏ nhẹ. “Mười bốn hoặc mười lăm người đã chết.”

Cô lần tới trước, nhăn mặt, rồi bước qua Leon để nhìn rõ hơn những gì còn lại. Khi Ada nói tiếp, giọng cô có vẻ lo lắng.

“Tôi không chứng kiến cuộc tấn công đó, nhưng tôi không ngờ là họ lại bị xé xác như thế này.”

Cô nhìn lên, xem xét trần của đường cống và mân mê khẩu chín ly, Leon nhìn theo nhưng chỉ thấy những lớp cặn bám dày trên đó. Ada lắc đầu rồi nhìn xuống mặt nước dưới chân.

“Bọn zombie không làm điều đó. Thứ gì đó đã tấn công những cái xác này sau khi họ bị giết.”

Leon cảm thấy lạnh cả xương sống. Đó là điều tệ hại nhất mà anh có thể nghe ở một nơi ẩm ướt, bóng tối bao trùm với những cái xác tơi tả xung quanh.

“Như vậy thì không an toàn khi ở dưới đây. Chúng ta nên quay trở lên và ...”

Nhưng Ada đã tiến tới trước, bước qua đồng lộn xộn bên dưới, mặc dù cô di chuyển rất thận trọng nhưng tiếng lội nước bì bõm vẫn trở nên rất lớn trong đường ống vốn đang tĩnh lặng.

“Khi thật, có phải cô ấy phớt lờ tất cả mọi người hay chỉ riêng mình tôi?”

Leon theo sau, vớ tay đặt lên vai Ada: “Ít ra là để tôi đi trước, được chứ?”

“Được thôi”, Ada đáp, giọng điệu gần như phát bực nhưng không rõ ràng lắm, “anh dẫn đường đi.”

Anh bước lên trước, và họ lại bắt đầu tiến tới. Leon cố chia sự chú ý ra cả khoảng tối trước mặt lẫn những phần thịt xương bên dưới chân. Đường hầm rẽ phải ở đằng trước, ánh đèn phản chiếu xuống làm mặt nước bóng lên, lối đi cũng rõ hơn và không còn nhiều xác chết nữa.

Leon ngừng lại hơi lâu để kiểm tra cho chắc rằng khẩu Remington đã thông nòng. Cái thứ đã tấn công những cái xác chết cỏ vè không còn ở đây, nhưng anh thì không muốn mất cảnh giác trong trường hợp chúng quay lại.

Ada đứng chờ mà không nói gì, Leon có thể thấy sự nóng vội trong cô ấy – đây không phải là lần đầu anh tự hỏi phải chăng cô ta còn nhiều chuyện chưa kể hết với anh. Anh đang vừa sợ vừa lạnh và mệt lử, đồng thời còn lo lắng cho Claire, có lẽ cô cũng lang thang đâu đó trong trụ sở.

...anh thậm chí còn không biết Claire có còn sống hay không; nhưng anh cảm thấy không ổn khi để cho Ada đi một mình ở cái nơi tối tẻ này.

Ada, trái lại... vẫn điềm tĩnh chẳng khác nào một quân nhân kỳ cựu, có vẻ đang háo hức muốn khám phá mọi thứ, và cô ta hẳn phải rất khó khăn để kìm nén bộc lộ điều đó trước sự hiện diện của anh. Không phải là anh cần hay muốn cô ta phải thể hiện lòng biết ơn ...

“... Nhưng đa phần mọi người đều không thoải mái khi có cảnh sát bên cạnh thì phải, cho dù chỉ là tân binh?...”

Có lẽ là không, và bây giờ không phải là lúc thích hợp để hỏi. Leon dừng suy nghĩ và lại bắt đầu di chuyển, bước rón rén qua một đồng thịt toí tả không biết của ai.

“Dừng lại”, Giọng Ada gắt nhỏ lên. “Nghe kìa.”

Leon trở nên thận trọng, một tay nắm chặt khẩu Remington, khẩu Magnum trong tay kia. Anh nghiêng đầu cố gắng để nghe, nhưng ở khoảng không phía trước chỉ có tiếng nước nhỏ giọt.

... và một tiếng động nhỏ. Một âm thanh ngẫu nhiên, giống như là tiếng một cái bịch bông bị rơi xuống đất. Cho dù là gì đi nữa thì nó cũng đang đến rất gần, đang hướng về họ từ phía trên đường cống trước mặt.

“Tại sao không có động tĩnh gì, tại sao chúng ta không nghe thấy tiếng nước?”

Leon lùi lại một bước, nhẹ nhàng đưa cả hai món vũ khí lên, nhớ ra Ada lúc này có nhìn lên trần của đường cống...

... và khi thấy nó, tim anh dường như ngừng đập. Một con nhện bự cỡ một con bò mộng, đang lao tới từ những khối đá ẩm ướt phía bên trong bức tường, những cái chân tua tủa những cái lông cứng của nó mở ra

“Không thể nào”

Và sau đó là một chuỗi những tiếng nổ làm chói cả tai phải anh, Pằng-pằng-pằng-pằng, ánh lửa phát ra từ họng khẩu Beretta của Ada làm loé sáng cả đường cống tối tăm. Tiếng nổ vang dội như xé tan màn đêm cùng lúc con nhện khổng lồ văng khỏi tường, làm bắn tung toé cả làn nước đen kịt lên. Nó hướng về phía họ, bò lê hai trong số những cái chân lúc nhúc khuất trong màn đêm phía sau, chất lỏng đen kịt tràn xuống từ tám thân kịch cồm của nó. Nó chất trên lưng hàng đống cái đầu người, cái sọ bên dưới bụng nó phình ra rồi co lại. Và Leon có thể thấy cặp mắt đen láy bự như trái bóng bàn...

... rồi anh siết chặt cò khẩu Remington, tiếng súng vang ầm lên như sấm, toàn bộ tiêu điểm của anh đều nhằm vào con vật họ nhện kỳ quái kia. Con nhện bị lật ngược làm văng toé cả nước, những cái chân lông lá của nó run lên và thân mình nó cuộn lại.

Đôi tai anh rung lên, tim đập thình thịch, Leon nạp lại đạn, đầu óc tự nhủ rằng mình không thể hạ một con nhện quá bự như thế, rằng vật lý học đã sai, rằng điều này không thể xảy ra và nó rơi

xuống bởi chính sức nặng của nó....

...Ada chạy vượt qua anh về phía trước và quay lại hét to.

“Mau lên, có thể sẽ còn nhiều con đến nữa đó!”

Leon chạy theo sau, hành động táo bạo của Ada đã giúp anh chế ngự được cú sốc. Anh chạy nhanh vào bóng đêm, nhảy qua những thớ thịt đang nổi lênh bênh, vượt qua xác con nhện kỳ quái, thứ mà thật sự không hề tồn tại trong nhận thức của anh trước khi đến Raccoon.

“Bỏ vũ khí xuống”, Irons ra lệnh, và cô gái phải làm theo sau khi lưỡng lự vài giây. Khẩu Browning rơi xuống nền và Irons đã không nhịn cười được vì hành động ngu ngốc của cô. Sát thủ của Umbrella quả thật là kiêu ngạo, đi thẳng vào lãnh địa của lão ta như chốn không người - sự thiện cận đầy tự mãn của cô đã phải trả giá.

“Quay lại, chậm thôi và đặt tay của cô ở nơi ta có thể thấy”. Lão ta nói khi cười nhếch mép. Oh, một sự chiến thắng quá dễ dàng! Lẽ ra Umbrella nên lường trước khả năng của lão ta cho đến phút cuối.

Một lần nữa cô gái buộc phải làm theo, chậm chậm xoay người lại, bàn tay trống không và xoè ra. Trông mặt cô rất buồn cười, dáng vẻ của cô khoằm xuống với một bộ mặt sợ hãi và sốc. Đây rõ ràng không phải là điều cô ta mong đợi, cô ta những tưởng nhiệm vụ chỉ đơn giản là xóa sổ Brian Irons, người mà giờ đây là một kẻ thất bại và chỉ còn là cái bóng của chính mình; thành phố của lão, cuộc sống của lão đã bị lấy mất...

“Sơ suất quá phải không?”, Irons nói, cảm thấy tức cười pha lẫn giận dữ. Lão ta cầm khẩu VP70 chĩa thẳng vào gương mặt buồn cười của cô; thật ngông cuồng, bọn chúng phải một con nhóc để làm công việc dơ bẩn của chúng sao. Thậm chí là một gương mặt dễ thương...

“Bình tĩnh nào ông Irons”. Cô lên tiếng, và mặc dù đang giận dữ nhưng lão vẫn cảm thấy hài lòng trước sự căng thẳng trong giọng nói của cô. Lão rất khoái điều đó, thậm chí còn hơn những gì lão tưởng tượng.

“... Nhưng trước hết có vài thứ cần trả lời.”

“Ai đã phái cô đến đây? Có phải là tổng hành dinh? Hay là cô nhận lệnh từ cấp cao hơn... Ai đó trong ban quản trị phải không? Nói dối chẳng ích gì đâu.”

Cô gái nhìn thẳng vào lão ta, mắt tròn xoe giả vờ như bối rối. “Tôi... Tôi không biết ông đang nói về cái gì. Làm ơn đi, có sự nhầm lẫn nào đó.”

“Oh, có sự nhầm lẫn, được thôi”, Irons vật lại, “chính cô nhầm lẫn thì có. Umbrella đã theo dõi ta bao lâu rồi? Vậy nhiệm vụ của cô là gì, chính xác là để giết ta, hay là Umbrella muốn trông thấy sự đau đớn của ta từng chút một trước?”

Cô gái im lặng trong chốc lát, hiển nhiên là cô quyết định nên nói cái quái gì với lão. Cô ấy quá giỏi trong việc không làm lộ ra cảm xúc bên trong mà chỉ biểu hiện ra ngoài mặt sự ngờ ngác và sợ hãi, nhưng lão thì đã nhìn thấu được bên trong.

Cô ta đã vào tròng, cô ta biết rằng ta sẽ không tha nên đang cố gắng che giấu sự thật. Còn trẻ, nhưng được huấn luyện bài bản đấy.

“Tôi đến Raccoon để tìm anh trai”. Cô nói chậm rãi, con mắt vẫn mở to nhìn vào cây súng. “Anh ấy đã từng làm việc cho S.T.A.R.S., và tôi chỉ ...”

“S.T.A.R.S.? Đó là điều hay nhất cô có thể nói hả?”, Irons lắc đầu cười cay đắng. Biệt đội S.T.A.R.S. Raccoon đã tẩu thoát hết trước khi những chuyện Chết Tiệt này xảy ra – và theo những gì lão nghe ngóng được, Umbrella đã “cải tạo” lại tổ chức này cho các kế hoạch của họ đồng thời loại trừ những ai từ chối thỏa hiệp. Giống như bìa truyện vậy, nó không dùng để đọc.

“Nhưng có điều gì đó...”

Lão nheo mắt lại thăm dò trên gương mặt tái nhợt vì lo âu của cô. “Và ai là anh trai cô thế?”

“Chris Redfield, ông biết anh ta mà – tôi là Claire, em gái anh ấy, và tôi không biết bất cứ gì về việc làm của Umbrella, tôi không được phép đến để giết ông”. Cô nói vội vàng, và sai lầm đó đã làm cô nói toạc hết mọi chuyện.

Cô ta quả là giống Redfield, Ít Ra là đôi mắt... nhưng vậy thì sao, sao cô ta nghĩ là có thể nấp mình sau mối liên hệ đó chứ. Tóm lại Chris Redfield là người đã công khai thách thức lão rất nhiều lần, là một kẻ vênh váo, tự phụ, thiếu tôn trọng và luôn ra vẻ ta đây.

“Redfield đã làm việc cho Umbrella, đúng không?”, Irons quát lớn, lão vẫn khắc cốt ghi tâm điều này lâu nay, và giờ là lúc cơn giận của lão bùng lên dữ dội, như thể có một luồng axit nóng bỏng chảy rần rật trong huyết quản làm lão muốn phát ốm.

“Thậm chí những người của ta cũng đã trở mặt. Một lũ bù nhìn phản bội của Umbrella.”

“Biệt thự Spencer, những lời cáo buộc đối với Umbrella... tất cả đã được sắp đặt, bọn họ đã nhờ anh cô tạo ra rắc rối để ... để đánh lạc hướng của ta và cuốn đi virus mới của Birkin...”

Irons tiến về phía cô gái, đảm bảo một khoảng cách vừa đủ để tránh những bất trắc ngoài ý muốn. Cô gái, Claire, lùi lại đằng sau với hai tay nắm chặt, chừng như để né tránh cơn giận của lão.

“Đó là tại sao đội S.T.A.R.S biết rằng phải rời khỏi thành phố”. Hắn ta giận dữ. “Chúng đã được cảnh báo nên rời thành phố trước khi T-virus lan tràn!”

Hắn ta tiến tới một bước nữa, nhưng Claire vẫn đứng im, mắt cô càng mở to hơn:

“Ý ông là Chris không có ở đây?”

Tiếng thì thầm khe khẽ đầy hy vọng của cô càng khiến cho cơn điên loạn trong lão bùng phát dữ dội hơn, khiến cho hành động của lão càng thêm thú tính. Bị phản bội bởi Umbrella và S.T.A.R.S. còn chưa đủ sao; bị chèn ép, bị dằn vặt, bị săn đuổi vẫn chưa đủ sao.

“Không. Không, ta không thể bị lừa bởi một con nhóc, một tên gián điệp và một tay sát thủ đến từ hàng ngũ những kẻ phản bội, Cả cuộc đời bỏ ra để phục vụ, cả cuộc đời đã từng ném đủ mùi gian khổ thậm chí là hy sinh cả bản thân, và đây là phần thưởng cho ta ư.”

“Láo xược”, giọng lão lạnh tanh y như cái ác đang ngập tràn trong lòng lão, đang biến lão thành một kẻ săn mồi. “Tuởng ta là thằng ngốc hả. Mi sẽ phải hối tiếc vì đã không bịa ra một câu chuyện đáng tin hơn.”

Lão chĩa khẩu chín ly và bước về phía Claire từng bước nhিপ nhàng, bây giờ cô đã thấy sợ hãi thật sự, lão có thể nhận thấy điều đó khi cô loạng choạng bước lùi lại, môi cô run lên và bộ ngực phập phồng một cách hấp dẫn. Cô thấy kinh hãi, vừa cố tìm vũ khí vừa quan sát lão ta đồng thời tìm một lối thoát, nhưng không có bất cứ hy vọng gì trong khi lão đang bước tới.

“Quyền lực trong tay ta” .Lão cất tiếng, “Đây là thánh địa của ta, lãnh địa của ta. Mi là một kẻ không mời mà đến. Mi là kẻ nói láo, là ác quỷ, và ta sẽ lột da mi. Ta sẽ khiến cho mi phải kêu la trong đau đớn, đồ chó cái, ta sẽ làm cho mi phải ước gì đừng được sinh ra. Chúng trả cho mày bao nhiêu cũng không bù đắp đủ đâu.”

Claire chạm lưng vào một cái kệ và vấp phải cái chân bàn, suýt nữa thì rơi xuống cái bẫy sập trong góc. Irons bước theo, cảm thấy sự thích thú và hưng phấn đang tuôn chảy trong người, một cảm giác đầy kích thích trước sự bất lực của cô.

“Làm ơn đi, ông không muốn làm thế mà, tôi không phải là người như ông nghĩ.”

Lời van xin thống thiết của cô khiến lão dừng lại và cười, lão muốn làm cho cô thêm sợ hãi, muốn cho cô biết rằng quyền lực của lão là tuyệt đối. Cô bị chẹn giữa cái kệ đựng đồ và cái nắp hố, còn

Irons giữ một khoảng cách an toàn, thích thú nhìn ánh mắt long lanh đến tội nghiệp của cô - trông giống như sự hoảng sợ của một con vật sập bẫy, một con vật yếu ớt, bất lực, eo lả.

Iron liếm môi, ánh mắt sói đói của hắn lướt khắp thân thể mềm mại, co rúm vì sợ của cô. Một chiến lợi phẩm nữa đây, một cái xác nữa biến dạng.... và đã đến lúc vào việc, để...

"Graaagh!"

“Cái gì ...”

Tám ván dùng che phủ cái lõi đi bên dưới văng lên trên, gây đôi bởi một sức mạnh khủng khiếp, một cái vòi thịt đầy gai quấn quanh hông của Irons. Lão ta choáng váng, không hiểu nổi – lão đã ở thế thượng phong và rồi chuyện khủng khiếp gì đó xuất hiện, một chuyện vô cùng khủng khiếp.

Thứ gì đó quấn quanh mắt cá chân lão, thứ gì đó siết rất chặt và lão nghe thấy tiếng xương bị nghiền nát, một cảm giác đau điếng như bị đóng đinh đang di chuyển khắp chân lão...

..Và lão nhìn thẳng vào cô gái, mắt cô xuất hiện một nỗi kinh hoàng, trong khoảnh khắc ấy lão muốn nói với cô rất nhiều, muốn nói rằng lão đã từng là một người tốt, một người mà không bao giờ đáng nhận bất cứ những gì đang xảy ra...

...và thình lình một cú giật mạnh làm Irons té ngã, rớt lại khẩu súng, lão bị lôi tuột xuống bên dưới nơi con quái thú đang chờ sẵn cùng với tiếng gào thét trong đau đớn.

Chương 19

Trong vòng không đầy một phút trước, Irons còn ở trước mặt cô, nhìn vào mắt cô một cách thông khổ, đau đớn và kinh hoàng...

... và rồi lão biến mất. Bị lôi tuột xuống lỗ hồng trên nền bởi một cánh tay mà cô chỉ kịp thoáng nhìn qua, một cánh tay vạm vỡ, ướm sưng có vuốt dài xọc. Nó nhanh chóng biến khỏi tầm nhìn, kéo theo Irons vào trong bóng tối bên dưới.

Sinh vật đó phát ra một tiếng gầm mạnh mẽ đầy uy lực, nhưng cũng không dữ dội bằng tiếng thét kinh hoàng của Irons sau đó. Claire hầu như bị đóng băng bởi tiếng gào lạnh lạnh ấy, cô chỉ biết đứng đó, cảm giác sốc và mừng vì thoát nạn lẫn lộn với nỗi sợ hãi, trong khi tiếng la hét inh ỏi của Irons bên dưới cứ đập vào màng tai của cô giữa cái lãnh địa do chính lão tạo ra...

...đến khi tiếng la hét tắt ngấm chừng một hai giây sau đó, và có tiếng nhai thịt nhóp nhép bắt đầu. Claire cử động, cô nhặt khẩu súng Irons đã làm rớt và chạy vòng qua cái bàn giữa phòng, cầu trời cho mình đừng có bị chộp trúng và kéo xuống như lão ta.

“Nó giết lão, nó giết lão và lão thì đang giết mình...”

Những chuyện vừa mới xảy ra và suýt nữa xảy ra ập đến một lúc, khiến cho cô thấy chói với mất phương hướng. Claire chập choạng bước ra xa cái lỗ hồng đó và ngồi sụp xuống cạnh vách tường đá, hít một hơi thật sâu bầu không khí chứa đầy mùi chua ngoét.

Lão ta chuẩn bị giết cô, nhưng không phải theo cách thông thường. Cô có thể thấy điều đó trong ánh mắt cuồng dại đến sồn gai ốc và giọng cười điên loạn lẫn khả ố của lão.

Có tiếng làu bàu nhỏ phát ra trong góc, âm thanh giống như tiếng gầm gừ của sư tử lúc vừa chén xong bữa. Claire quay người, nâng súng, ngạc nhiên thấy rằng mình vẫn còn biết tới cảm giác kinh sợ...

...và có thứ gì đó lao qua cái lỗ, một thứ gì đó có tay vung vẩy, Claire siết cò, phát đạn chệch đi khá xa. Một cái chai thủy tinh trên kệ vỡ tung khi thứ đó rơi xuống sàn.

... chính là Irons, nhưng chỉ còn một nửa. Lão đã bị chia đôi ngọt xớt, bị cắt làm hai bởi cái thứ đã lôi lão xuống lúc này, nửa phần cơ thể từ hông trở xuống đã biến mất, nơi từng là đôi chân bây giờ toàn những mẩu da và cơ nằm lũng lảng trong một vũng máu.

Claire chạy lùi về phía cửa, vũ khí hờm sẵn trong lúc mở nó ra và nghe ngóng tiếng sinh vật đó. Tiếng tru của con quái cất lên, âm thanh vọng lại xa dần, Claire cũng không rõ nó cách đây bao xa. Một giây sau đó, cô không nghe thấy gì nữa; nó đi rồi.

“Con quái vật của Sherry. Chính là con quái vật của Sherry.”

Cô chậm chậm rảo bước tới gần cái cây nam nhở của Irons, nhìn về phía cái lỗ tối thui, toang hoác và trống không, kỳ thực thì nó không tối hoàn toàn. Có ánh sáng le lói đâu đó, đủ để cô thấy có một tầng nữa bên dưới, hình như là một lối đi hẹp với nền bằng lưới kim loại và một cái thang phổ thông.

“Một tầng hầm ... hay lối thoát?”

Claire lùi về phía cánh cửa đang mở, những luồng tư tưởng không ngừng nhảy múa, cố gắng tiêu hóa những thông tin mà Irons đã nói với cô. Chris không ở Raccoon, S.T.A.R.S. đã biến mất – một tin tức tuyệt vời nhưng cũng thật kinh khủng, điều này nghĩa là Chris đã an toàn, nhưng cũng nghĩa là anh ấy chẳng có ở đây để cứu giúp cô. Ít ra sự rò rỉ từ Umbrella cũng giải thích được sự xuất

hiện của lũ zombie, nhưng lão ta còn nói gì nữa về Birkin thì phải, virus của Birkin... có phải cha của Sherry không nhỉ?

“Và có lẽ zombie là kết quả của một tai nạn thí nghiệm, nhưng còn những thứ khác, Ngài X và kẻ chui-từ-trong-ra?”

Việc Irons nguyên rủa Umbrella cho thấy rằng mặc dù tai nạn xảy ra một cách ngẫu nhiên, nhưng tập đoàn dược phẩm này cũng chẳng phải là nạn nhân vô tội. Lão đã gọi nó là gì nhỉ?

“T-Virus”, cô khẽ nói, rùng mình. “Có một virus mới của Birkin, có TVirus...”

Căn bệnh lây lan zombie có một cái tên. Và người ta chẳng thể nào đặt tên cho một thứ trừ khi có biết gì đó về nó, nghĩa là. ...

...nghĩa là cô chẳng biết nó có ý nghĩa gì cả. Tất cả những gì cô biết lúc này là mình và Sherry phải rời Raccoon, đường hầm dưới kia có thể là lối thoát. Chấn chấn nó không phải là ngõ cụt, vì con quái vật giết Irons đã biến đi bằng lối đó...

“...và mày tính dẫn Sherry theo sau nó thiệt ư? Nó có thể quay lại, và nếu đúng là nó đang săn lùng cô bé...”

Một suy tưởng chẳng hay ho gì cho lắm nhưng cũng chưa chắc tệ bằng việc di chuyển ngoài đường hoặc trong trụ sở, nơi nhưng nhúc nhúc những sinh vật mà cô trời biết gồm bao nhiêu loại. Claire kiểm tra băng đạn trong khẩu súng của Irons cô đang cầm, đếm được mười bảy viên. Không đủ để đối mặt với những thứ trong sở cảnh sát, nhưng có lẽ đủ dồn một con quái vật vào chân tường...

Một trò may rủi, nhưng cô sẵn sàng chấp nhận nó. Claire hít một hơi thật sâu, chậm chậm thở ra, giữ cho hô hấp điều hòa. Cô cần phải bình tĩnh, vì lợi ích của Sherry và vì chính bản thân.

Cô quay người, nhìn xuống phần nham nhở còn lại của tay cảnh sát trưởng. Thật là một cái chết kinh khủng, nhưng cô thấy mình chẳng có lỗi trong việc này. Lão ta đã chuẩn bị hăm hiếp và tra tấn cô, lão đã cười cợt khi cô van nài được sống, và bây giờ thì lão đã chết; mặc dù cô không lấy làm vui vẻ nhưng cũng chẳng việc gì phải rơi lệ cả. Bất quá cô chỉ che xác lão ta lại trước khi dẫn Sherry xuống thôi; cô bé đã thấy quá đủ những cảnh bạo lực rồi.

“Cả chị và em đều đã thấy đủ rồi”, Claire mệt mỏi nhủ thầm, và bắt đầu nhìn quanh tìm vật gì khả dĩ che chắn cái xác của Irons.

Leon bắt kịp Ada trong cái hành lang lạnh lẽo dẫn đến lối vào đường cống, phía trên tầng hầm đầy máu me vài bước chân.

Thật sự Ada chạy lên trước chỉ là để giấu chìa khóa mở cống vào đường cống, cô không muốn Leon theo mình vào bên trong đó; tuy nhiên cô chỉ kịp quăng hết chúng trong phòng cơ khí trước khi tiếng bước chân của Leon vang lên trên những bậc thang kim loại đằng sau.

“Ít ra mình cũng không nói xạo về chuyện bị mệt đứt hơi...”

Cái cách anh chàng nhìn cho thấy rằng cô cần phải nhanh chóng lấp liếm câu chuyện; và cô lập tức cất tiếng chỉ một giây sau khi anh ta đặt chân vào hành lang tối âm u.

“Xin lỗi vì đã bỏ chạy”, cô nhoẻn miệng cười. “Tôi sợ nhện.”

Leon cau mày và quan sát cô – khi nhìn vào ánh mắt tinh tế của anh, Ada nhận ra mình cần phải giả vờ tốt hơn thế. Cô tiến lại gần anh ta một bước, không gần đến mức có thể bị tiếp cận nhưng đủ để anh chàng nghe thấy nhịp tim của cô. Ada khẽ nghiêng đầu ra sau để tạo nên sự khác biệt về chiều cao giữa hai người, trong lúc vẫn không rời mắt khỏi Leon; chỉ là một vấn đề nhỏ thôi, nhưng kinh nghiệm bản thân cho cô biết rằng đàn ông luôn phản ứng tốt với những thứ bé nhỏ.

“Thật sự là tôi chỉ muốn nhanh chóng ra khỏi đây”, cô lặng lẽ nói, nụ cười giờ đã tắt. “Hy vọng tôi

không làm anh quá lo lắng.”

Anh chàng cup mắt xuống, nhưng cô vẫn kịp thoáng thấy một chút quan tâm – tuy bối rối và tự cân nhắc, nhưng dứt khoát là có quan tâm. Đáng ngạc nhiên là anh ta lại bước tránh ra xa.

“Cô đã làm rồi đấy thôi. Đừng làm thế nữa, được chứ? Tôi không phải là một cảnh sát cừ khôi, nhưng tôi đang cố - và có trời biết chúng ta sẽ chạm trán cái gì dưới này.”

Anh nhìn thẳng vào mắt cô, khẽ nói

“Tôi đi với cô vì tôi muốn giúp đỡ, vì muốn làm đúng chức nghiệp của mình – và tôi không thể làm được nếu cô cứ xông bừa lên trước. Hơn nữa”, anh cười cười nói thêm, “Nếu cô biến mất, ai giúp được tôi đây?”

Đến lượt Ada phải quay đi. Leon đã nói chuyện thẳng thắn với cô, công khai thừa nhận mối lo sợ của anh và đáp lại sự tán tỉnh không-mấy-tinh-tế của cô bằng cách lùi lại, đồng thời cho cô biết rằng anh muốn làm một cảnh sát tốt.

“Nghe hay đấy, nhưng chớ có bị lừa bởi phong cách của anh ta... như vậy chỉ chứng tỏ rằng anh chàng không mấy tự tin vào khả năng bản thân.”

Cô ép mình cười đáp lễ, có điều nó chỉ tạo nên một hiệu quả yếu ớt. “Tôi sẽ làm tốt phần mình”, cô trả lời.

Leon gật đầu và quay sang kiểm tra hành lang, tạm dừng cuộc đối thoại – như thế tốt cho Ada hơn. Cô không chắc mình nghĩ gì về anh ta, nhưng chắc chắn là không thể thoải mái khi sự khâm phục của cô với anh đang tăng dần lên; không tốt chút nào trong tình huống hiện tại.

Khó mà thấy được gì nhiều trong cái hành lang ẩm thấp với ánh sáng nhợt nhạt, có hai cánh cửa và một ngõ cụt. Phòng cơ khí, nơi cô vớt chìa khóa – chính xác hơn là chốt cửa - ở ngay phía trước họ. Lối vào đường cống ở sau lưng; cánh cửa còn lại thì dẫn vào nhà kho, căn cứ theo ký hiệu trên tường.

Ada theo Leon tiến về phía cánh cửa gần nhất, nhà kho, lùi lại khi anh đẩy cửa mở bằng khẩu Magnum và bước vào trong. Có nhiều thùng hộp, một cái bàn, một cái rương; chẳng có gì quan trọng, nhưng ít ra không có những sinh vật quái dị. Sau khi tìm kiếm sơ qua, anh quay lại hành lang và tiến về lò đun.

“Thật sự cô mất bao lâu để bắn được như thế?”, Leon hỏi khi họ dừng lại ngoài cửa. Ngữ điệu nghe như tình cờ, nhưng Ada tin chắc đây không chỉ đơn giản là tò mò. “Cô bắn rất giỏi. Có phải cô từng ở trong quân đội hoặc là...?”

“Tra xét giỏi đấy, ngài cảnh sát.”

Ada cười, hóa thân vào vai diễn quen thuộc của cô.

“Trò chơi bắn trận giả, anh tin hay không cũng được. Tôi đã làm quen với việc bắn mục tiêu hồi còn thiếu niên cùng với chú tôi, nhưng không nhiều lắm. Vài năm sau tôi có một người bạn – chúng tôi gặp nhau khi cùng đi mua tranh trong một phòng trưng bày ở New York – và tôi đã có những lúc luyện tập cách sinh tồn vào dịp cuối tuần. Đi bộ đường dài, leo núi, đại loại thế - và đánh trận giả. Thật tuyệt, chúng tôi có vài tháng như thế... mặc dù tôi chẳng bao giờ nghĩ sẽ dùng tới nó ngoài đời thực.”

Có thể thấy anh chàng đang tiêu hóa những gì cô vừa nói, chính xác là cố tiêu hóa. Có lẽ phải trả lời vài câu hỏi mà anh ta đang ngập ngừng muốn hỏi.

“Hmm, cô còn giỏi hơn khối gã cùng tốt nghiệp học viện một lượt với tôi nữa. Thật đấy. Sẵn sàng chưa?”

Ada gật đầu. Leon đẩy cửa vào phòng cơ khí, nhìn lướt qua những cỗ máy cũ kỹ rỉ sét trong một không gian rộng rãi trống lốc, trước khi cô bước vào. Cô dứt khoát không nhìn xuống dưới, kéo lại khiến Leon nhìn thấy cái gói nhỏ cô mới vất đi.

Lúc này cô chưa kịp quan sát kỹ chỗ này. Nhìn nghiêng đi thì căn phòng có hình chữ “H”, đủ chỗ cho những lưới rào đã mòn và hai cái nồi hơi cũ kỹ đồ sộ nằm ở hai phía. Ánh đèn huỳnh quang kêu lụp bụp trên đầu, tạo nên những cái bóng kỳ dị trên các đường ống kim loại chạy dọc theo bức tường rò rỉ nước. Cánh cửa dẫn vào hệ thống đường cống nằm đằng xa bên trái, đó là một cái cửa khá nặng nề nằm cạnh một bảng điều khiển.

“Hey...”, Leon cúi xuống, nhặt lên cái gói có chứa chốt cửa. “Có ai đó làm rơi thứ này.”

Ada định giả bộ hỏi anh ta tìm thấy vật gì thì cô nghe thấy tiếng động. Một âm thanh nhẹ nhàng tron tuột phát ra từ bên phải phía sau, che khuất bởi cái nồi hơi.

Leon cũng đã nghe thấy. Anh nhanh chóng bật dậy, thả cái gói xuống và nâng khẩu súng săn lên.

Ada chĩa súng về phía có tiếng động, nhớ lại cánh cửa có khép hờ lúc cô leo vào từ tầng hầm.

“Ôi, chết tiệt thật. Con ký sinh khi này.”

Ada biết trước khi nó xuất hiện trong tầm mắt – nhưng vẫn bị sốc như thường. Vật ký sinh bé nhỏ đã phình to lên rất nhanh, có lẽ hơn hình dáng ban đầu của nó đến hai mươi lần chỉ trong một thời gian ngắn – và vẫn đang to lên nữa theo cấp độ lũy thừa. Trong vài giây ngắn ngủi di chuyển đến giữa phòng, kích thước của nó từ chỉ bằng một con chó nhỏ đã đạt đến kích cỡ và tầm vóc của đứa trẻ mười tuổi.

Nó đã thay đổi hình dáng, và vẫn đang thay đổi. Không phải là một con nòng nọc quái dị chui ra khỏi người Bertolucci nữa. Cái đuôi đã biến mất, các chi đang phát triển, cánh tay vươn ra từ khối thịt trông như cao su. Móng vuốt đang mọc ra và một lớp da ướt sũng bao bọc quanh cơ thể của nó, cộng thêm tiếng xương kêu răng rắc. Bắp chân từ từ trương lên, những chất lỏng chuyển thành hình dáng gân guốc trong khi bước chân nặng nề của nó mềm mại hẳn đi như mèo...

Khẩu súng săn và Beretta nổ đồng loạt, một chuỗi đạn chín ly bay ra như mưa cùng với âm thanh chát chúa. Sinh vật ấy vẫn đang biến đổi sang hình dáng người và đứng dậy, nó đáp lại những phát đạn găm sâu vào thịt bằng cách há rộng mồm và khắc mạnh, một đồng mật văng xuống nền và bắt đầu di động. Một tá hoặc hơn những tế bào bắn ra từ miệng nó đang sống, và dường như nhận biết được sự đe dọa đối với chủ nhân của chúng. Bọn quái vật nhiều chân ấy đang lặng lẽ tiến thành bày về phía Ada và Leon như sóng dồn, trong khi sinh vật giống người kia tiến tới một bước nặng nề, cái đầu lắc lư trên cần cổ dài ngoằng ồm nhách.

Leon có hỏa lực mạnh hơn. “Trúng!”, Ada hét, nhắm và kết liễu tế bào xanh lè gần nhất. Bọn chúng nhanh, nhưng cô còn nhanh hơn; cô ngắm và siết cò, ngắm và siết cò; bọn quái vật bé nhỏ nổ tung thành những vòi chất lỏng vàng khè, chết một cách lặng lẽ y như lúc xuất hiện.

Khẩu súng lục của Leon liên tục khai hỏa, nhưng Ada không có thời gian để theo dõi xem anh ta làm ăn thế nào với sinh vật đó. Còn năm tế bào con nữa, ba viên đạn, và cô không còn băng đạn nào...

...và cô nghe tiếng khẩu súng săn chạm xuống sàn, nghe tiếng nổ sâu hơn nhưng ít sát thương hơn của loại đạn .50 AE vang rền trong căn phòng kim loại, cùng lúc cô giải quyết thêm hai tế bào nữa, băng đạn đã rỗng.

Không hề suy nghĩ, Ada ném khẩu Beretta xuống sàn rồi chộp lấy báng cây súng săn, lăn mình xuống dưới làn đạn của Leon và nhanh nhẹn bóp cò. Thêm hai sinh vật đột biến nữa bị xóa sổ trước hỏa lực mạnh mẽ, nhưng con thứ ba, con cuối cùng, bùng tới trước với một tốc độ không thể

tin được và bám chắc vào đùi cô bằng những cái càng sắc nhọn. Ada buông súng và hét lên khi nó trườn lên chân, cảm giác ươn ướt lẫn âm ẩm khiến cô ghê tởm đến phát khiếp.

“Trời ơi XÉO ngay đi...”

Cô té ra sau, cố sức đập vào sinh vật đang trườn lên lên cùi chỏ, hướng về phía mặt, về phía miệng...

...và rồi Leon túm lấy cô, một tay khó nhọc lôi cô dậy còn tay kia chộp lấy nó. Ada tựa vào anh, bám vào hông để giữ cho khỏi ngã. Tể bào đó ngoan cố bám chắc vào lớp vải, nhưng Leon cũng chẳng kém. Anh giật mạnh nó ra, ném nó ngang qua căn phòng đồng thời hét lớn:

“Khẩu Magnum!”

Vũ khí đó đang kẹt ở thắt lưng của anh. Ada giải phóng cây súng, nhìn theo tể bào đang rơi xuống bên cạnh cái đồng bắt động khổng lồ đã tạo ra nó, giờ đã chết dưới hòng súng của Leon...

...và bắn, chính cho phát súng thật nhanh gọn, bất chấp việc cô đang hoàn toàn mất thăng bằng và mất hết dung khí, suýt nữa thì cô đã bị biến thành chính con quái vật đó rồi. Viên đạn nặng nề xé gió găm xuống sàn, mặt sắt tung bay, và tể bào đó vỡ thành một bãi bầy hầy dính cả vào tường. Hoàn toàn bị tiêu hủy.

Không có gì di động nữa, và hai người đứng đó một lúc, hường vào nhau như thể hai kẻ sống sót sau một tai nạn khủng khiếp thành linh – theo kiểu mà họ vừa trải qua. Trận đấu súng diễn ra không đầy một phút, cả hai vẫn chưa bị tổn thương, nhưng Ada sẽ không bao giờ quên được nó đã đến gần cô đến thế nào cũng như cái thứ họ vừa tiêu diệt.

“G-Virus.”

Chắc chắn là nó; T-Virus không thể tạo ra một sinh vật phức tạp như thế - trừ khi có sự can thiệp của một nhóm giải phẫu – còn cái thứ họ vừa trông thấy đã tự sinh sôi; liệu nó sẽ to lớn và mạnh mẽ cỡ nào nếu họ không bước vào đây và chạm trán nó? Ất hẳn nó là một kết quả thí nghiệm trên dòng G, nhưng nếu đây là một sự rò rỉ thì sao? Nếu còn nhiều con như vậy nữa?

“Những đường cống, nhà máy, những tầng ngầm – những khu vực tối tăm, bí ẩn, nơi có đủ thứ đang sinh sôi nảy nở.”

Bất kể thế nào, con đường đến phòng thí nghiệm sẽ không phải là một chuyến đi dạo nữa, và Ada thành linh thấy mừng khi có Leon đi cùng. Bởi vì anh chàng cứ khẳng khẳng một mực đòi đi trước, nên nếu có bị thứ gì tấn công, cô vẫn có cơ may sống sót,...

“Cô ổn chứ? Nó có làm cô bị thương chưa?”

Leon, một tay vẫn giữ lấy cô, đang nhìn vào mắt cô với vẻ quan tâm chân thành. Ada ngửi thấy mùi xà phòng sạch sẽ toát ra từ anh, và tự buộc mình tránh ra xa. Cô đưa lại khẩu Magnum cho Leon rồi vuốt lại quần áo, cố ý kiểm tra những chỗ rách để tránh ánh mắt của anh.

“Cám ơn. Tôi vẫn ổn. Không cần lo lắng thế đâu.”

Những lời nói thốt ra có vẻ khó nghe hơn là cô tưởng, cũng bởi cô đang bối rối, nhưng không chỉ vì vừa mới bị tấn công. Cô liếc thoáng qua Leon, hơi lúng túng khi thấy câu trả lời của mình có phần làm anh ngượng. Anh ta khẽ chớp mắt, và vẻ điềm đạm bình thản xuất hiện trong cái nhìn của anh, dấu hiệu của một tính cách đáng để cô tin cậy mà không phải băn khoăn.

“Trò đánh trận giả ư?”, anh nhẹ nhàng lên tiếng, và quay lại để nhặt cái gói khi nãy mà không nói thêm lời nào.

Ada nhìn Leon chằm chằm, tự thấy thật lỗi bịch hết sức khi cứ quan tâm tới cảm nghĩ của anh chàng về bản thân cô. Họ đang dần vào một cuộc hành trình mà cô cần phải bỏ rơi anh ta, hoặc mặc cho anh ta hy sinh mạng sống vì cô...

“...hoặc là đích tay giết anh ta. Đừng có quên, phải tránh xa bạn bè và láng giềng. Anh ta có nghĩ mình là một kẻ thối tha vô ơn bạc nghĩa thì nhằm nhò gì?”

Thành thật. Cô phải cảm ơn anh ta đã cảnh tỉnh cô về điều đó.

Ada cúi xuống nhặt khẩu súng sẵn lên, cảm thấy mình cần phải kiên định hơn trong việc giữ vững mục tiêu nếu muốn làm tốt công việc, nhưng đồng thời cũng có một cảm giác trống trải trong lòng, thứ cảm giác mà cô đã rất, rất lâu rồi không trải qua.

Chương 20

Gã Irons là một kẻ xấu xa. Một gã bệnh hoạn. Trước giờ không hẳn là Sherry không biết điều đó, nhưng giờ đây khi tận mắt trông thấy căn phòng tra tấn bí mật của hắn, nhìn chẳng khác gì phòng làm việc của một gã bác sĩ điên, thì cô bé đã có thể quả quyết rằng những gì mình tin về sự xấu xa của người đàn ông đó là đúng. Căn phòng thật bừa bộn với những xương và chai lọ, và một cái mùi thậm chí còn kinh khủng hơn của lũ zombie nữa. Có thể vì thế, mà khi nhìn thấy cái đồng nằm trên sàn, cái xác người không ra người nằm dưới một mảnh vải đầy những máu đó, đã chẳng khiến cô bé bận lòng như Claire tưởng. Sherry chỉ nhìn vào đó, nói đúng hơn là tự hỏi chuyện gì đã xảy ra.

“Thôi, tui mình đi thôi”, Claire nói, và Sherry nhận thấy điều đó có nghĩa rằng cái đồng ấy chính là Gã Irons. Tất cả những gì Claire kể với cô bé là gã Irons đã tấn công mình, và rồi có một thứ gì đó đã tấn công hắn, và rồi thì biết đâu họ có thể đến được một chỗ nào đó an toàn nếu họ chịu đi xuống tầng hầm. Sherry mừng hết lớn vì được gặp lại Claire, còn tâm trí đâu mà hạch với chả hỏi. “So với một cái xác người, thì cái đồng nằm đó lại quá nhỏ ... hắn đã bị ăn thịt chẳng? Hay là bị chặt thành từng mảnh?”

“Sherry? Đi thôi nào?”

Claire đặt một tay lên vai cô bé, rồi nhẹ nhàng đẩy cô ra khỏi những gì còn lại của viên cảnh sát trưởng. Sherry để Claire dẫn mình đến cái hố tối đen ở góc nhà, thầm quyết định rằng tốt nhất là không nên hỏi gì cả. Cô bé nghĩ có lẽ nên nói thẳng ra rằng mình chẳng quan tâm đến cái chết của gã Irons, nhưng cô lại thấy như vậy cũng hơi láo xược và tàn nhẫn. Hơn nữa, Claire đang cố chăm sóc cô, và Sherry chẳng hề cảm thấy phiền lòng vì điều đó chút nào.

Claire trèo xuống cầu thang trước, và sau vài giây, gọi với lên báo rằng dưới đó an toàn. Sherry bước cẩn thận trèo xuống, lần đầu tiên trong suốt những ngày này, cô bé cảm thấy hạnh phúc.

Họ đang cố hết sức mình, họ đang bước ra khỏi trụ sở RPD và tìm một lối thoát; bất kể chuyện gì đã xảy ra, đến được đây cũng đã đáng mừng rồi.

Claire giúp cô bé trèo xuống những thanh ngang cuối cùng của cầu thang, nhắc cô bé lên và đặt xuống cái sàn bằng kim loại. Sherry quay lại vào nhìn quanh một vòng, mắt mở to.

“Wow,” cô bé thốt lên, và giọng cô bé vọng lại sau khi biến đi vào màn đêm tăm tối trước mắt bởi những bức tường kỳ lạ.

“Xong chưa nào”, Claire nói. “Mình đi thôi.”

Claire bắt đầu bước đi, giày cô nện lên sàn làm bật ra những âm thanh vang dội, và Sherry đi sát theo sau, vẫn nhìn quanh chưa hết sững sốt. Nơi đây cứ y như là hang ổ của gã người xấu trong phim trinh thám vậy, giống như các hành lang công xưởng bên trong một quả núi hay đại loại thế. Họ đang bước đi trên một đoạn đường bao quanh bởi các tay vịn, một thứ ánh sáng mờ mờ màu xanh phát ra qua nền sàn ở đâu đó xa xa phía trước, và mặc dù bên tay phải của họ là những viên gạch thô, bên tay trái thật ra lại là bức tường của hang động. Cô có thể thấy nước nhỏ từng giọt xuống lăn trên các cột đá khổng lồ nhờ làn ánh sáng xanh yếu ớt và mờ ảo.

Sherry khịt khịt mũi. Mặc dù đúng là nơi đây khá thú vị, nhưng cũng không thể bỏ qua cái mùi hôi thối của nó. Và cô cũng không thích cái cách âm thanh được truyền đi trong bầu không khí lạnh lẽo này, nó khiến cho mọi thứ có vẻ như quá trống rỗng.

“Chị nghĩ chỗ này là gì?”. Cô khẽ hỏi.

Claire lắc đầu:

“Chị cũng không chắc nữa. Dựa vào mùi và vị trí của nó, chị nghĩ chắc chúng ta đang ở trong một phần của hệ thống cống.”

Sherry gật đầu, vui vì biết được điều đó và còn vui hơn nữa khi thấy lối ra ngay phía trước bọn họ. Con đường cũng không dài cho lắm; rẽ trái và cuối lối đi là một chiếc thang dẫn lên trên. Khi họ đến được đó, Claire chần chừ trong một chốc, cố ngược nhìn lên phía trên rồi quay lại nhìn vào cái hang động tối tăm và trống rỗng.

“Đề chị lên trước ... còn em thì bám sát ngay phía sau chị, nhưng cứ ở trên cầu thang cho đến khi chị nói mọi thứ đã ổn, được không?”

Sherry gật đầu, cảm thấy yên lòng được nghe điều đó. Trong một chốc, cô bé đã sợ rằng Claire sẽ lại bảo cô đứng dưới đây và đợi, như khi nãy ấy.

“Không đời nào. Nơi đây tối tăm, hôi thối và vắng vẻ quá. Nếu mình mà là một con quái vật, đây chính là chỗ mình sẽ ẩn náu ...”

Claire trèo lên, và nhanh chóng trèo hết cầu thang, còn Sherry thì vẫn cố bám sát phía sau, tay ghi chặt lấy những thanh ngang cầu thang bằng kim loại lạnh ngắt. Và sau vài giây, cánh tay dài, mảnh khảnh của Claire thò xuống giúp cô bé.

Họ đã quay trở lại được mặt đất, một đoạn hành lang bằng xi măng có thể nói là khá sáng sủa so với cái hang động mới nãy. Sherry nhận ra họ vẫn còn trong hệ thống cống; chỗ này không bốc mùi cho lắm, nhưng đoạn hành lang lại nằm kề với một dòng nước cống phía bên tay trái, sâu khoảng bằng chân một người và rộng khoảng năm hay sáu feet; dòng nước cống này một đầu chảy qua một đường hầm thấp và dạng hình tròn, đầu còn lại bị chặn bởi một cánh cửa bự bằng kim loại. Phía trên đầu họ có một thứ đại loại như là ban công, nhưng Sherry chẳng thấy cái cầu thang nào dẫn lên đó cả.

“Nghĩa là.. à, mẹ ôi.”

“Liệu chúng ta có cần làm thế không?”, cô bé hỏi.

Claire thở dài:

“Chị sợ là chỉ còn mỗi cách đó thôi. Nhưng hãy cố nhìn vào mặt lạc quan của vấn đề nào - sẽ chẳng có con quái vật ở sạch nào đi theo chúng ta theo lối này được cả.”

Sherry mỉm cười. Thực sự thì nó không tức cười cho lắm đâu, nhưng cô bé trân trọng điều mà Claire đang cố làm – cũng giống như việc chị ấy đã làm với cái xác của gã Irons, hoặc việc nói với mình rằng ba mẹ mình vẫn ổn.

Chị ấy đang cố che chở cho mình khỏi sự thật tàn nhẫn của mọi việc ...

Sherry vui mừng vì điều đó, đến nỗi mà cô bé bắt đầu cảm thấy sợ hãi những khi Claire phải bỏ cô lại, ngay cả khi điều đó là tốt cho cô bé. Mà rồi, chị ấy sẽ làm thế thôi; Claire còn cả một cuộc đời phía trước, những người bạn và gia đình của chị, và một khi họ thoát ra được khỏi Raccon, chị ấy sẽ quay lại nơi đã đến và Sherry sẽ lại cô đơn một lần nữa. Ngay cả khi ba mẹ cô bé vẫn ổn, cô bé vẫn cô đơn ... và dù cô rất muốn họ được an toàn và khoẻ mạnh, cô bé chẳng hề mong muốn việc phải chia tay với Claire.

Cô bé chỉ mới có mười hai tuổi, nhưng cô đã biết được trong vài năm gần đây rằng gia đình cô rất khác mọi gia đình còn lại. Những đứa trẻ khác ở trường có ba mẹ quan tâm nhiều đến chúng, có những bữa tiệc sinh nhật và được đi cắm trại, có anh chị em và những con thú cưng. Cô thì sẽ chẳng bao giờ có được những thứ đó cả. Cô biết rằng ba mẹ của cô vẫn tốt với cô, rằng họ vẫn yêu

quý cô, nhưng đôi khi, cô cảm thấy bất kể mình có được sống sung túc cỡ nào đi chăng nữa, cô vẫn cảm thấy ...

“Em chuẩn bị tinh thần sẵn sàng chưa?”

Chất giọng ấm áp nhẹ nhàng của Claire đã kéo cô bé quay trở lại thực tại, nhắc cho cô nhớ rằng mình phải tỉnh táo hơn. Sherry gật đầu, và Claire bước xuống dòng nước đen thùi, dơ hầy, rồi quay lại giúp cô bé trèo xuống. Dòng nước lạnh ngắt và nhầy nhụa, và cao đến đầu gối của Sherry, thật là tởm lợm, nhưng cũng chưa đến mức phát ói. Claire lội về phía cánh cửa kim loại lớn nằm bên trái họ với khẩu súng mới của mình, trông cũng khó chịu y chang như Sherry vậy.

“Coi bộ chúng ta sắp phải ...”

Một tiếng động ầm ỹ phát ra từ trên ban công cắt ngang lời cô, và cả hai người bọn họ không hẹn mà cùng nhìn lên, Sherry theo bản năng tiến sát đến người Claire hơn khi cái âm thanh đó lại phát ra. Nghe như tiếng bước chân, nhưng quá chậm và quá lớn so với bình thường ...

... và Sherry trông thấy một người đàn ông cao, đen sẫm bước ra, cảm thấy miệng đắng nghét vì sợ hãi. Hắn là một tên khổng lồ, cao đầu khoảng mười feet, và cái đầu trọc lóc của hắn phát ra cái thứ ánh sáng trắng nhờ nhờ như bụng cá chết vậy. Cô không thấy hắn được rõ cho lắm bởi vì góc đứng của cô, nhưng cô đã thấy đủ những thứ cần thấy – và cô biết ngay rằng hắn là kẻ xấu, rằng có thứ gì đó rất tàn bạo và độc ác ở cái gã này. Chỉ cần nhìn hắn là đủ biết.

“Claire?”, cô hỏi nhỏ, tiếng của cô bé nhanh chóng bị át đi bởi tiếng bước chân của gã khổng lồ trên ban công, và rồi hắn bắt đầu quay về phía bọn họ, thật chậm rãi, rất chậm là đằng khác, và Sherry chẳng hề muốn nhìn thấy mặt hắn, chẳng muốn nhìn thấy cái khuôn mặt của kẻ mà chỉ mới bước đi trên ban công thôi cũng đã khiến cô sợ chết khiếp rồi ...

“Chạy!”

Claire chộp lấy tay của cô bé và hai người bọn họ bỏ chạy, cố hết sức chạy trong làn nước đặc sệt về phía cánh cửa bị đóng kín. Sherry cố tập trung để không bị ngã, và luôn miệng cầu rằng cánh cửa không bị khoá – “đừng có khoá nha, đừng có khoá nha!” - và chẳng hề nhìn lại, chẳng muốn nhìn thấy cái gã khổng lồ xấu xa đó đang làm gì cả. Họ sắp đến được cánh cửa rồi, nhưng thời gian trôi qua sao chậm quá, mỗi giây trôi qua với họ là cả một thời gian dài chiến đấu vùng vẫy chống lại cái làn nước lạnh lẽo và dính dáp này.

Cuối cùng họ cũng đến được chỗ cần đến và Claire tìm ra bàn điều khiển, động vào cái nút trong một sự hoảng loạn mà khi nhìn thấy còn khiến Sherry hoảng loạn hơn nữa. Cánh cửa tách ra từ giữa, một nửa trượt lên rút vào trần nhà và nửa còn lại rút vào trong dòng nước.

Sherry không hề quay đầu lại, nhưng Claire thì có. Không rõ cô thấy những gì nhưng nó khiến cô lao qua cánh cửa, kéo phăng Sherry theo và lặn vào con đường hầm dài, tăm tối. Ngay sau khi họ bay qua, Claire đứng dựa vào tường và cánh cửa đóng lại phía sau, nhốt họ trong một màn đêm đen ẩm ướt.

“Đừng đi đâu cả và giữ im lặng nhé”, Claire thì thầm, và trong cái ánh sáng mờ mờ phát ra từ đâu đó phía trước, Sherry thấy rằng Claire đang tay cầm súng, cố dọ dẫm trong màn đêm xem có bất cứ mối nguy hiểm nào phía trước không. Sherry làm đúng những gì được bảo, tim vẫn đập thành thịch, tự hỏi ai, cái gã đàn ông đó là gì – đó là gã mà Claire đã hỏi cô hồi trước, điều đó khá rõ ràng, nhưng hắn ta là cái gì chứ? Người thường thì làm sao mà có thể bị như thế, và chị Claire rõ ràng là cũng sợ hết cả hồn ...

Cạch.

Một thứ âm thanh khê khàng của kim loại, nghe như tiếng ai đó bị bóp cổ phát ra từ bức tường phía

sau cô bé, và Sherry cảm thấy làn nước xung quanh chân cô bắt đầu chuyển động một cách đột ngột, dòng nước nhanh chóng chảy rất mạnh và cuốn cả chân của cô bé theo, khiến cô bé mất cả thăng bằng ...

... và cô bé loạng choạng, rồi trượt té, đập mặt xuống dòng nước lạnh ngắt và góm ghiếc, cùng lúc đó dòng chảy trở nên mạnh hơn, hút cô bé về phía sau. Sherry cố giãy giụa, cố tìm thấy thứ gì đó, bất kể thứ gì để bám víu vào, và cảm thấy một hòn đá trơn tuột lướt qua những ngón tay cô lúc dòng nước cuốn cô bé đi khỏi Claire.

“Không thờ được”

Sherry cố dẩy dựa, mắt đau nhói vì cái thứ nước dơ bẩn và rớt cuộc cũng ngoi lên được mặt nước để thở, rồi cô bé nhận ra rằng mình đang ở trong một đường hầm, không lớn hơn những lối thông gió trong trụ sở cảnh sát là mấy. Dòng nước vẫn cuốn cô bé đi, Sherry thờ hồn hên vì hít phải những luồng không khí hơi ấm, cố ép bản thân không dẩy dựa chống lại sức nước nữa. Rồi cái đường hầm này sẽ phải dừng lại ở đâu đó và bất cứ chỗ nào nó dừng lại, cô đã chuẩn bị sẵn sàng để bỏ chạy.

“Claire, làm ơn hãy tìm ra em nha, làm ơn đừng bỏ rơi em ...”

Cô bé lại bị lạc, mắt thì mờ mờ, tai thì muốn điếc đặc, vẫn trôi đi theo dòng nước đen dơ bẩn ngày một xa hơn, và xa hơn khỏi người duy nhất có thể bảo vệ cô bé khỏi những sinh vật ác mộng đã chiếm lấy toàn bộ Raccoon.

Annette không chút nghi ngờ gì việc chồng mình đã trốn thoát ra khỏi phòng thí nghiệm. Không chỉ phân nửa những lối vào xưởng đã bị mở, những hàng rào xung quanh nhà máy đã bị xé toạc ra, và đường cống ngầm, con đường hầm lẽ ra phải không có bất cứ ai, lại đầy những kẻ mang virus đến từ bên ngoài. Mặc dù bọn chúng không gây ra vấn đề gì lớn, nhưng cô đã phải bắn năm con như thế chỉ để có đường mà đi từ trạm xe điện đến phòng điều khiển hệ thống cống.

Sau một hồi lâu thật là lâu lê bước trong hệ thống đường cống như một mê cung đầy những thứ nước đen kịt chưa qua xử lý, rớt cuộc cô cũng đã đến được chỗ mình muốn. Annette bước vào đường hầm bằng bê tông, quan sát kỹ cánh cửa đóng kín nằm cách cô vài mét về phía trước. Đóng kín và không bị hư hại gì cả, một dấu hiệu tốt, nhưng nếu anh ấy đã đi qua đây trước khi mất hết chút trí thông minh còn lại của con người, trước khi biến thành một con thú không suy nghĩ, tàn bạo thì sao? Mặc dù thế, biết đâu trong anh ấy vẫn còn đọng lại chút ký ức; thật tình mà nói thì, cô cũng không rõ nữa. G-virus vẫn chưa hề được thử nghiệm trên con người ...

“...và nếu anh ta đã đi qua đây? Nếu anh ta đến được trụ sở cảnh sát?”

Không. Cô không thể, không dám nghĩ về khả năng đó. Nếu xét đến những gì cô biết về quá trình chuyển hoá – anh ta sẽ có thể làm được những gì nếu lũ virus hoạt động đúng theo tiến trình của nó – nghĩ đến chuyện anh ta đến được chỗ dân cư chưa bị lây nhiễm ..., thực là không thể tưởng tượng nổi. Trụ sở cảnh sát vẫn an toàn, cô quả quyết điều đó. Irons có thể là một gã bắt tài vô dụng, nhưng những người cảnh sát dưới quyền gã thì không. Bất kể William có ra sao đi nữa, anh ta vẫn sẽ không thể thoát khỏi bọn họ. Cô không chấp nhận tin vào bất cứ điều gì khác; Sherry còn ở đó, hy vọng con bé làm đúng như những gì nó phải làm và hơn nữa nó là máu thịt của cô mà (chỉ nội điều đó thôi cũng đủ để thành một lý do rồi), Sherry đóng một vai trò rất quan trọng trong kế hoạch cho tương lai của cô.

Annette dựa lưng vào một bức tường lạnh lẽo nhưng mồ hôi vẫn túa ra như tắm, nhận thấy thời gian đang ngày một cạn dần nhưng cô thì quá mệt để có thể tiếp tục đi mà không dành chút thời

gian để nghỉ ngơi. Cô đã mong cái bản năng bảo vệ lãnh thổ được mã hoá trong lũ virus để giữ anh ấy xung quanh viện nghiên cứu, và tự tin rằng mình sẽ tìm ra được anh, rằng mạng sống của cô, cái mùi của con người sẽ dụ anh ta đến được với cô ... nhưng cô hầu như sắp ra khỏi phạm vi khu nghiên cứu rồi, và tất cả những gì cô tìm thấy là hàng tá những con đường mà anh ta có thể dùng để trốn thoát.

“Và Umbrella cũng sắp đến đây. Mình phải quay lại, mình phải kích hoạt hệ thống tự huỷ trước khi chúng có thể chõ mũi vào.”

William xứng đáng được để yên, nhưng không chỉ có thế, việc tiêu diệt cái sinh vật đã từng là chồng cô sẽ xoá sạch bách những nghi ngờ về khả năng thành công của cái mục tiêu cô đang nhắm tới. Chuyện sẽ ra sao đây nếu cô cho nổ tung cả khu nghiên cứu và trốn thoát, chỉ để biết được rằng Umbrella đã bắt được anh ấy? Tất cả những nỗ lực của cô, tất cả những nghiên cứu của anh ấy, để rồi kết thúc bằng con số không ư ...

Annette nhắm mắt lại, ước gì có một cách dễ hơn để quyết định mọi việc. Thật lòng mà nói, cái chết của William cũng không cần thiết bằng việc phá huỷ khu nghiên cứu. Và biết đâu bọn chúng lại chẳng tìm ra được anh ấy, biết đâu chúng còn chẳng biết đến sự biến đổi của anh ấy ...

“...và mình cũng có còn lựa chọn nào khác đâu. Anh ta đâu có ở đây, anh ta chẳng còn ở đây nữa rồi.”

Cô bật người ra khỏi tường, bước chậm chậm về phía cánh cửa. Cô sẽ ráng kiểm tra thêm vài đường ngầm nữa vậy, có thể nếu phòng họp chính có bất cứ dấu hiệu bị tổn hại nào thì cô sẽ quay trở lại. Quay trở lại và kết thúc những gì Umbrella đã bắt đầu.

Annette đẩy cánh cửa mở ra ...

...và nghe tiếng bước chân, vọng lại qua một đoạn hành lang đầu đó ở phía trước; đoạn hành lang có dạng chữ “T”, những tiếng động tự hoà vào nhau, khiến cho cô chẳng thể biết được bọn chúng đang tiến đến từ hướng nào, nhưng chắc rằng bọn chúng khá mạnh đây, dĩ nhiên là tiếng bước chân của người chưa bị nhiễm virus, có thể không chỉ có một tên, và điều đó chỉ có thể mang một ý nghĩa.

“Umbrella. Cuối cùng bọn chúng cũng đã đến.”

Lửa giận sục sôi trong lòng cô, khiến tay cô rung cả lên, lưỡi cô thụt lại chừa chỗ cho hai hàm răng nghiền nhau ken két. Chỉ có thể là bọn chúng, chỉ có thể là những kẻ gián điệp độc ác đó; ngoài Irons và viên chức cấp cao của thành phố, chỉ có Umbrella biết rằng những đường cống này vẫn còn được sử dụng và chúng biết nó dẫn đến khu nghiên cứu dưới lòng đất. Cái khả năng đây là những người sống sót vô tội sau vụ lây lan virus chẳng hề lướt qua đầu cô, và sẽ chẳng bao giờ lướt qua; cô giương khẩu súng lên và đợi lũ chó giết người tàn nhẫn xuất hiện.

Một bóng người xuất hiện, một ả đàn bà mặc đồ đỏ, và Annette nổ súng ...

... bùm, nhưng vì cô đang giận rung người, trong thâm tâm đang gào thét, nên viên đạn bay hơi cao. Nó bắn trúng bức tường xi măng và con đàn bà đó giương khẩu súng của nó lên ...

...và Annette nổ súng lần nữa, nhưng đột ngột có một tên khác, không rõ mặt, bay ra phía trước con đàn bà, đẩy nó té xuống đường, mọi chuyện xảy ra chỉ trong một thoáng thôi ...

... và Annette nghe một tiếng rống lên vì đau đớn, tiếng của đàn ông, và cô cảm thấy lòng tràn ngập niềm vui vì chiến thắng.

“Trúng nó rồi, Mình bắn trúng nó rồi ...”

Nhưng biết đâu vẫn còn, cô đã chẳng bắn trúng cái con đàn bà đó và chúng là những kẻ được đào tạo để giết người.

Annette quay người và bỏ chạy, cái áo choàng của phòng thí nghiệm tung bay, đôi giày ướt nhẹ của cô nện lên sàn xi măng. Cô phải quay lại phòng thí nghiệm, nhanh. Không còn thời gian nữa rồi.

Chương 21

Leon dừng bước để sửa lại cái cầu vai cho ngay ngắn, còn Ada vẫn tiếp tục tiến về phía trước, trầm ngâm suy nghĩ tự hỏi sao mấy đoạn hầm ngầm này giờ lại có thể an toàn đến như thế. Nếu cô nhớ không lầm, thì đi hết đoạn hành lang này sẽ đến bộ phận xử lý nước thải; vượt qua khu đó là hệ thống xe điện ngầm dẫn đến khu nhà máy, và rồi đến chiếc thang nâng dẫn xuống lòng đất. Có lẽ khi họ đến được khu nghiên cứu thì tình hình sẽ không lấy gì làm khả quan cho lắm, nhưng tính cho đến thời điểm này thì chuyến đi cũng chả khó khăn mấy, và bởi thế cô cảm thấy khá lạc quan.

Leon thì từ lúc họ đi vào hệ thống cống ngầm đến giờ vẫn luôn giữ im lặng, chỉ mở miệng nói khi thật cần thiết – đại loại như cẩn thận đây, đợi một chút, cô nghĩ chúng ta nên đi đường nào đây ... cô không nghĩ anh ta có thể nhận thức được bức tường ngăn cách do chính bản thân tạo nên, nhưng cô thì có. Sĩ quan Kennedy dũng cảm, thậm chí còn giỏi hơn những người ở trung tâm đầu não, một tay súng cự phách và chẳng biết quái gì về phụ nữ cả. Khi cô từ chối thẳng thừng những cố gắng muốn quan tâm chăm sóc cô, cô đã làm tổn thương và khiến anh chàng bối rối, và giờ đây thì anh ta chẳng còn biết làm sao để bắt chuyện lại với cô nữa. Anh ta đã chọn thối lui hơn là liều mình để rồi lại nhận lấy sự từ chối lần nữa.

“Mà cũng chả sao, thế thì càng tốt. Càng tiện khi mình bỏ rơi anh ta, và lương tâm mình cũng đỡ cắn rứt.”

Cô bước đến chỗ ngã rẽ của đoạn hành lang, vẫn mãi suy nghĩ xem nơi nào là chỗ thích hợp nhất để cắt đuôi cái anh chàng này...

...thì bỗng nhác thấy một người phụ nữ, ngay lúc cô ta nỗ lực.

Đoàng!

Một mảnh xi măng bay sượt ngang qua vai Ada khi cô giương khẩu Berreta lên, những thoáng cảm xúc mơ hồ và sự nhận thức được tình hình vụt qua người cô trong cái khoảnh khắc cơ thể cô phản xạ. Cô sẽ chẳng thể bắn trả kịp đúng lúc, phát súng kế tiếp của mụ ta sẽ giết chết cô, giạn đứt với chính bản thân mình vì đã quá ngu ngốc – và rồi cô nhận ra.

“Birkin!”

Cô nghe thấy phát súng thứ hai - và rồi cô bị đẩy, xô qua một bên rồi ngã xuống nền đất lạnh ngắt khi Leon gào lên trong đau đớn và sửng sốt, cả cơ thể ấm áp của anh ta đang đè lên người cô.

Ada hít một hơi sâu, kinh ngạc và sửng sốt khi hiểu ra được chuyện gì đã xảy ra, khi Leon lồm cồm ngồi lên và bấu chặt lấy cánh tay của mình. Cô nghe tiếng bước chân bỏ chạy và tiếng thở gấp gấp dứt quãng của Leon, rồi ngồi dậy.

“Chúa ơi. Chết tiệt thật!”

Anh ta đã trúng đạn. Vì cô.

Ada lồm cồm đứng dậy, cúi người nhìn Leon.

“Leon!”

Anh ta ngược nhìn lên, cả quai hàm nghiến chặt lại vì đau đớn. Máu rỉ qua những ngón tay đang bấu chặt lấy cánh tay trái.

“Tôi...vẫn ổn”, anh nói trong hơi thở đứt quãng, và mặt dù mặt anh ta thì tái mét, mắt tối sầm lại vì đau đớn, nhưng cô nghĩ có lẽ anh sẽ không sao. Dĩ nhiên là rất đau, nhưng nó sẽ - và không thể

đủ để giết chết Leon.

“Lẽ ra mình đã phải chết, Leon đã cứu mạng mình ...”

Và rồi cô nghĩ đến, Annette Birkin. Vẫn còn sống.

“Con mụ đó”, cô rít lên rồi quay đầu bỏ đi cùng với mặc cảm tội lỗi. “Mình phải nói chuyện với mụ ta.”

Ada bước đi, quẹo ngay ngã rẽ đi đến cuối hành lang thì thấy cánh cửa đã mở sẵn. Leon sẽ sống, anh ta sẽ ổn thôi, và nếu cô bắt kịp Annette, cái cơn ác mộng đáng nguyên rủa này sẽ kết thúc. Cô đã xem những tấm hình, cô biết đó chính là vợ của Birkin và nếu, biết đâu, mụ ta không mang theo bên mình mẩu thử, thì ít nhất cũng biết chỗ giấu chúng ở đâu.

Cô chạy qua cánh cửa dẫn đến một đoạn cống ngầm khác, dừng lại một chút để lắng nghe và quan sát bề mặt của lớp nước đen ngòm. Không có tiếng nước vỗ, và vẫn còn những gợn sóng ở bên trái

...

...và một chiếc thang bắt chặt vào tường, dẫn lên một cái quạt thông gió.

“...dẫn lên phòng máy.”

Ada lội đến chiếc thang. Vẫn còn một đoạn hành lang ở phía trước, nhưng đó là một ngõ cụt; dĩ nhiên là chẳng ai lại chui vào đó trốn cả. Cô nhanh chóng trèo lên những nấc thang, quyết không nghĩ ngợi gì về Leon (bởi vì anh ta sẽ ổn mà) trong lúc cô nhìn qua đoạn hầm thông gió và xác định rằng phía trước không có gì nguy hiểm. Mụ Tiến sĩ đó có thể vẫn đang bỏ chạy, nhưng Ada không cho phép bản thân được phạm sai lầm nào nữa cả.

Cô liếc nhanh qua những cánh quạt khổng lồ nằm phía bên kia hầm, rồi bước xuống cầu thang. Cả không gian bên dưới hoàn toàn im ắng, thiếu vắng sự sống, lạnh lẽo và rải rác đó đây những thiết bị y như cô nghĩ. Có một chiếc cầu bắc ngang qua bên kia phòng, nghĩa là Annette chỉ có thể đã thoát qua lối cầu thang bên trái, lối thoát duy nhất còn lại. Vừa bước qua chiếc cầu Ada vừa cố nhớ lại tấm bản đồ cô đã xem, nếu cô nhớ không lầm thì nó sẽ dẫn xuống một trong những khu trung tâm xử lý ...

“Thả nó xuống, con quỷ cái kia!”

Đằng sau cô. Ada khựng lại, tim nhói đau – đau vì lòng tự tôn bị tổn thương. Lần thứ hai cô bất cẩn, thâm hiểm, trong chỉ có vài phút, nhưng còn khuya cô mới rã rập làm theo những mệnh lệnh khủng khiếp của Annette. Mụ ta nhắm bắn dở tệ, Ada giả bộ như đang thả ra, nhưng thật ra đang chuẩn bị quay lại và bắn ...

Đoàng-véo!

Viên đạn bắn xuống sàn ngay kế chân phải của Ada, dội qua

phía bên kia chiếc cầu rỉ sét. Annette đã nắm được thóp của cô. Ada đành thả khẩu Berette, từ từ giơ tay lên, quay lại đối diện với bà ta.

“Lạy Chúa, lần này mình có chết cũng đáng tội ...”

Annette bước lại gần Ada, một khẩu Browning chín ly đang chĩa thẳng vào người cô. Ada khẽ cau mày trước khẩu súng đang run lên từng chập, nhưng rồi cô thấy được rằng Annette đang tiến đến gần hơn và dừng lại cách cô cỡ chừng mười bước chân.

“Quá gần. Quá gần, và mụ ta có vẻ như hoàn toàn suy sụp tinh thần đến muốn xỉu rồi thì phải?”

“Mày là ai? Tên mày là gì?”

Ada nuốt trọng, dịu giọng trả lời: “Ada, Ada Wong. Xin đừng bắn, làm ơn, Tôi có làm gì đâu ...”

Annette nhướng mày, lùi lại một bước: “Ada... Wong. Tao biết cái tên này – Ada, đó là tên bạn gái của John...”

Ada cảm thấy miệng đắng nghét: “Phải, John Howe! Nhưng... làm sao mà bà biết? Bà biết anh ta ở đâu ư?”

Nhà khoa học tóc tai rối bời liếc nhìn cô:

“Tao biết bởi vì John làm việc chung với chồng tao, William. Mày thể nào mà chả biết – William Birkin, người chịu trách nhiệm chế tạo T-Virus.”

Trong giọng nói của Annette trộn lẫn đầy cảm giác tự hào và cay đắng, và điều này không khiến Ada vui mừng; đó là một điểm yếu mà cô có thể tận dụng. Ada đã được những tài liệu về William Birkin – đọc được những sự thăng tiến vượt bậc của lão ta trong tập đoàn Umbrella, những thành quả trong khoa virus và chuỗi gen ... và về những tham vọng khoa học đã khiến lão thực sự nổi tiếng. Xem bộ dạng vợ của lão cũng khá giống lão – điều đó nghĩa là mục ta sẽ chẳng ngại ngần gì việc bóp cò cả.

“Phải giả bộ, và đừng để mục ta phát hiện ra.”

“T-Virus? Cái gì?”. Ada nháy mắt, rồi mở to mắt ra. “Tiên sĩ

Birkin? khoan đã, phải Tiên sĩ Birkin, nhà sinh hóa học phải không?”

Cô nhắc thấy một cảm giác thỏa mãn trên gương mặt của Annette, nhưng rồi nó nhanh chóng biến mất, chỉ còn lại sự tuyệt vọng. Tuyệt vọng và điên loạn sâu trong khóe mắt đỏ ngầu của mục ta.

“John Howe chết rồi”, mục ta lạnh giọng nói, “Hắn chết ba tháng trước ở biệt thự Spencer. Thành thật chia buồn, nhưng dẫu sao người cũng sắp gặp lại hắn rồi, phải không nào? Mày sẽ không lấy được G-Virus từ tay tao đâu, mày sẽ không đời nào lấy được nó cả!”

Ada run cả người lên. “G-Virus? Thật tình tôi chẳng biết bà đang nói về cái gì cả!”

“Mày biết”, Annette rít lên. “Umbrella phái mày đến đây để đánh cắp nó, mày đừng có mơ qua mặt được tao! Giờ William đối với tao đã chết rồi, Umbrella đã giết anh ấy, chúng ép anh ấy phải dùng đến nó! Chúng ép anh ấy ...”

Thoáng dừng lại, tia nhìn của mục ta trông xa xăm. Ada căng cứng cả người lên, nhưng rồi Annette quay trở lại với hiện thực, khóe mắt đầy những nước mắt, vẫn chĩa súng vào mặt Ada.

“Một tuần trước, chúng đến”, bà ta thì thầm. “Chúng đến để lấy nó, và chúng đã bắn William khi anh ấy không chịu đưa nó cho chúng. Chúng lấy đi mọi thứ - ngoại trừ cái anh ấy giữ lại được, G-Virus ...”

Giọng của Annette đột ngột chuyển thành tiếng thét, một tiếng thét nghe thật bệnh hoạn và đáng thương hại:

“Anh ấy đang chết, mày không thấy à? Anh ấy không còn lựa chọn nào khác!”

Ada đã hiểu. Ada đã hiểu được mọi chuyện. “Ông ta tự tiêm nó vào người mình, phải không?”

Bà ta gật đầu, những lọn tóc phủ xuống mắt, giọng lại cao vút lên. “Nó sẽ cường hóa và làm các tế bào hoạt động trở lại. Nó... nó đã biến đổi anh ấy. Tao đã không thấy được – những gì anh ấy làm, nhưng tao thấy những cái xác của lũ cổ giết anh ấy, sau đó ... và tao nghe được những tiếng thét.”

Ada tiến tới một bước, vươn người ra như thể đang cố an ủi bà ta, cả người khoác lên một cái vẻ thông cảm, nhưng Annette chĩa súng vào cô lần nữa. Ngay cả trong nỗi đau buồn, bà ta vẫn quyết không để Ada tiến gần hơn.

“Khoảng cách cũng đủ gần rồi ...”

“Tôi rất lấy làm tiếc”, Ada nói, hạ tay xuống. “Hóa ra vì thế mà lũ G-Virus đã hòa vào dòng nước, gây đột biến cho tất cả dân Raccoon...”

Annette lắc đầu:

“Không phải. Khi đám sát thủ của Umbrella bị giết, những chiếc va li bị bể, vỡ ra. T-Virus bị r

ra - những nhân viên của phòng thí nghiệm bị nhiễm phải, rồi thì lũ chuột cống, mày chắc cũng biết. Đây những chuột trong các đường cống...”

Bà ta dừng lại, miệng run run:

“...trừ khi William, William yêu quý của ta đã bắt đầu tái sinh sôi. Cây phôi, tạo nên các bản sao ... giờ có lẽ vẫn chưa đến lúc, nhưng tao ...”

Bà ta mất hết tinh thần, lông mày nhú lại, cơn điên loạn lại nổi lên rõ ràng hơn bao giờ hết. Hai bên má vốn tái nhợt chợt ửng đỏ lên, đôi mắt thâm quầng ánh lên đầy những vẻ hoài nghi.

“Chuẩn bị ...”

“Mày sẽ không có được nó đâu!”, Annette gào lên, nước miếng văng ra từ những khóe môi đầy các vết nứt. “Anh ấy đã hy sinh cả mạng sống của mình để ngăn chúng bây lấy được nó, mày là một con gián điệp và mày cũng sẽ không có được nó đâu ...”

Ada thụp người xuống rồi lao về phía trước, luồn hai tay mình vào hai tay của Annette, hất văng khẩu súng ra xa khỏi chỗ hai người. Khẩu Browning cướp cò, bắn một viên đạn lên trên trần nhà trong lúc họ đang chiến đấu với nhau để giành lấy khẩu súng. Chính ra thì Annette yếu hơn nhiều, nhưng vì bà ta đang trong trạng thái điên cuồng vì những mất mát và sự phẫn nộ, và điều đó khiến bà ta trở thành một đối thủ đáng gờm - “vô ích thôi”.

Ada bất thành linh thả khẩu súng ra và Annette hoàn toàn bất ngờ vì điều đó. Bà ta ngã ra đằng sau những thanh lan can của chiếc cầu, Ada lao tới, cố nắm lấy thắt lưng của Annette nhưng không kịp, Annette quay nửa người lại, miệng há hốc ra vì kinh ngạc, vùng tay lung tung để lấy lại thăng bằng – và rồi bà ta rớt xuống trong tĩnh lặng, không hề có một chút tiếng động nào khác mãi cho đến khi có tiếng cơ thể bà ta chạm phải nền sàn đầu đó bên dưới cách đây chừng hai mươi feet.

“Chết tiệt”, Ada rít lên, bước đi và nhìn mặt đất. Cô đứng đó, mặt cúi xuống và hoàn toàn vô cảm, khẩu súng vẫn nắm chặt trong tay.

“Hay ho làm sao. Rơi vào bẫy, không những một mà đến hai lần, rồi giết chết một mục tiêu trong khi mục ta là người có thể nói cho mày biết những mẩu thử nằm ở đâu...”

Một tiếng rên rỉ vọng lên từ chỗ của Annette Birkin và bà ta di chuyển, gập cả người lại, cố lật ngửa người lên.

“Khốn khốn khốn kiếp!”

Ada quay lại và chạy đến chiếc cầu, chĩa khẩu Beretta lên, đảo mắt một vòng để tìm cái máy điều khiển chiếc thang. Cô phải hạ chiếc thang xuống, đến được chỗ Annette trước khi mục ta bò đi mất

...

...không may là tự dung chôn này lại trở nên đông đúc, bởi một tiếng rên vang lên ở đâu đó – một tiếng rên lớn hơn – vang vọng khắp cả không gian, Ada biết rằng cô không còn nhiều thời gian nữa.

“Đường cống, mình có thể đi qua lối đường cống, rồi vòng lại đi vào một trong những lối ngầm...”

Dẫu suy tính là thế nhưng cô vẫn chạy về chiếc cầu thang bên trái, hy vọng rằng bà ta vẫn còn nằm đó vì đau đớn trong khoảng một hay hai phút gì đó. Có một cái ban công nhỏ ở cuối chiếc cầu, và một chiếc thang sắt ở cuối phía bên tay phải. Ada hạ thấp người xuống nhanh hết mức có thể, rồi nhảy xuống nền xi măng cách đó vài feet.

Khu chứa rác này khá rộng, tường bám đầy những mảnh rác thải công nghiệp – những cái thùng vỡ, những cái ống rỉ sét, những tấm bảng kim loại, những tấm bìa các tông mục rữa. Cô bước ra khỏi chân cầu thang vào hồ nước rác thải tanh tưởi nhớp nháp bắn thiu ngập đến tận đùi. Cô không quan tâm, cô chỉ muốn đến được chỗ quý cô Birkin, để nhanh chóng biến khỏi Raccoon –

- có thứ gì đó chuyển động. Dưới cái thứ chất lỏng đục ngầu bốc mùi này, có thứ gì đó không lồ

chuyển động. Ada thấy một loại động vật bò sát xé toang màn nước hôi rình phóng lên trước mặt cô, thấy và nghe gần như cùng một lúc.

“Xui gì mà xui thế này không biết ...”

Cho dù nó có là cái gì đi nữa, thì nó cũng đủ bự để khiến cô thay đổi suy nghĩ về việc nhanh chóng đến được chỗ của Annette. Ada quay trở lại bực dưới chân cầu thang và leo lên, không rời mắt khỏi cái hình thù không rõ ràng đó khi nó lại lặn xuống mặt nước ...

...và trôi lên bất thành linh, phóng đến chỗ cô. Ada giương khẩu Berette lên và bắt đầu nã đạn.

Có một chiếc thang máy nhỏ ở góc phòng họp, có vẻ như đó là lối xuống. Claire bước vội lại chỗ đó, nước dơ nhỏ từng giọt xuống khỏi quần áo cô, lòng nao nao và hồi hộp mong mỏi tìm ra Sherry.

“Phải sống nha em, làm ơn nha ...”

Cô đã tìm ra cái lỗ tháo nước, nhưng không thấy dấu vết gì của Sherry và sau một lúc lâu chờ đợi rồi cố chui vào cái lỗ bé tí, cô quyết định từ bỏ những nỗ lực ngu ngốc đó. Sherry đã biến mất, có thể đã chết đuối, có thể không, nhưng trừ phi dòng nước quyết định chảy ngược lại, còn thì đứng chờ cũng vô ích.

Claire tìm ra bảng điều khiển cho cái thang máy và nhấn nút. Một cái mô tơ ầm khởi động và thang bắt đầu đi xuống, hạ xuống khỏi nền sàn của phòng họp, có thể dẫn cô đến một đoạn hành lang nào đó nữa, hay một căn phòng nào đó – hay tệ hơn, dẫn cô đến những con đường đầy rẫy lũ quái thú.

Cô siết chặt hai bàn tay ẩm ướt trong sự mệt mỏi, cầu mong cho chiếc thang máy đi lẹ hơn, cầu mong cho có cách nào đó để sớm kết thúc cuộc tìm kiếm. Còn chiếc thang máy thì vẫn từ từ hạ xuống. Cô cảm giác như mình đang chạy trong vô vọng, mò mẫm, bước đại vào bất cứ con đường nào phía trước, từ đường ngầm nơi mà Sherry biến mất, cô tìm thấy một đoạn hành lang mờ mờ sáng và rồi thì đến phòng họp. Đây cứ như là một mê cung vậy, cô cảm thấy giận bản thân mình vì đã đưa Sherry đến đây; nếu cô bé mà có mệnh hệ gì, thì đó chính là lỗi của cô ...

Cô quyết định không nghĩ gì nữa, tập trung tinh thần lại. Tự trách bản thân chẳng giúp ích gì được lúc này cả. Chiếc thang máy đã hạ xuống gần đến nơi, cô cúi người xuống, chĩa khẩu súng ra xung quanh ngay khi cảnh vật đập vào tầm mắt của cô.

Đoạn hành lang xi măng này có một chiếc cầu thang ở phía bên kia, và có một ngã rẽ ở giữa, cách đây chừng bốn mươi feet, kế ngã rẽ là một cái xác dựa lưng vào bức tường xi măng, trông như là một cảnh sát.

Cô cảm thấy kinh ngạc, mắt mở to ra khi trông thấy hình dáng của viên cảnh sát, màu tóc, vóc người..

“...là ...Leon?”

Trước khi chiếc thang máy hạ xuống đến nơi, Claire nhảy ra và chạy đến chỗ người đó. Đúng là Leon, và anh ta đang ngồi im, có lẽ là bất tỉnh hoặc đã chết, mà không, anh ấy vẫn còn đang thở, cô cúi người xuống xem xét, đôi mắt anh nhấp nháy mở ra. Tay phải bám chặt vào tay trái, những ngón tay bám đầy máu.

“Claire?”. Đôi mắt xanh của Leon ánh lên sự mệt mỏi nhưng vẫn tỉnh anh.

“Leon! Chuyện gì đã xảy ra thế, anh ổn chứ?”

“Tôi bị trúng đạn, rồi hình như bất tỉnh trong một thoáng ...”

Anh cẩn thận bỏ tay ra, nguyên một cái lỗ sâu hoắm hiện ra bên cánh tay, đỏ thẫm vì máu. Chắc hẳn là đau lắm, nhưng ít nhất cũng chưa đến nỗi nguy hiểm đến tính mạng.

Run rẩy, Leon xé một mảnh áo ra băng kín lại vết thương và lại dùng tay còn lại siết chặt vào nó. “Đau kinh, nhưng chắc tôi vẫn sống được - Ada, Ada đâu rồi?”

Lưng vẫn dựa sát tường, Leon cố đứng lên. Anh rên lên một tiếng rồi lại ngồi phịch xuống, rõ ràng là anh vẫn chưa đủ sức để di chuyển.

“Cứ ngồi đó và nghỉ ngơi đi”, Claire nói. “Mà Ada là ai thế?”

“Tôi gặp cô ấy lúc ở sở cảnh sát”, anh đáp. “Tôi đã không tìm ra cô, và bọn tôi nghe đâu có thể thoát ra khỏi Raccoon bằng những đường cống. Thành phố chẳng còn an toàn nữa, có vụ rò rỉ gì đó ở khu nghiên cứu của Umbrella, và Ada muốn đi ngay. Ai đó bắn chúng tôi, và rồi tôi trúng đạn - Ada chạy theo tên nổ súng, xuống dưới kia, cô ta nói đó là một người đàn bà ...”

Anh lắc đầu như thể để xác minh những điều đó, rồi nhướn mày nhìn cô:

“Tôi phải tìm ra cô ấy. Không biết tôi đã bắt tỉnh trong bao lâu, nhưng chắc cũng chỉ vài phút là cùng, chắc cô ấy chưa đi xa đâu ...”

Leon lại cố rướn người lên nhưng bị Claire ấn xuống một cách nhẹ nhàng:

“Để tôi đi. Tôi ... có đi chung với một bé gái, và nó đã bị lạc lúc ở trong hệ thống cống ngầm. Biết đâu tôi lại chẳng tìm ra được cả hai người ấy.”

Leon ngần ngừ trong một thoáng rồi gật đầu, tự nhắc mình nhớ về vết thương: “Cô còn bao nhiêu đạn?”

“Ừm thì, bảy viên trong khẩu này ...”, Claire móc khẩu súng mà cô lấy được lúc còn ở trên chiếc xe cảnh sát, vẫn còn nằm trong thắt lưng của cô, đột nhiên cảm thấy mọi chuyện như đã xảy ra hàng triệu năm về trước, chuyện xe điên loạn ấy, “... và mười bảy viên trong khẩu này.”

Cô giương khẩu súng của Irons lên, Leon lại gật đầu rồi ngả đầu ra phía sau một mỏi.

“Vậy thì tốt. Chút nữa tôi sẽ bắt kịp ... nhớ cẩn thận đấy nhé? Và chúc may mắn.”

Claire đứng lên, ước gì họ có thể đi cùng với nhau. Cô muốn kể cho anh nghe về Chris, về Irons và Gã X lẫn T-Virus, cô muốn xem anh ta đã biết gì về Umbrella, hay anh có biết đường ra khỏi hệ thống cống ngầm này không, nhưng giờ thì Ada đang phải đối phó với một tay súng, còn Sherry thì có thể ở bất cứ đâu. Bất cứ chỗ nào.

Leon đã nhắm mắt lại. Claire quay đi và bắt đầu bước xuống ngã rẽ của đoạn hành lang, tự hỏi không biết có ai trong số họ có thể thoát ra khỏi cơn ác mộng này không.

Chương 22

Annette bị thương đầy mình. Cô ta chậm chậm đứng dậy, gần như phát ốm bởi hàng loạt chỗ đau đón và nhức nhối âm ỉ khắp người. Cổ và bụng của cô rất đau, khớp tay phải bị trật, hai đầu gối thiếu điều sung phồng lên, nhưng tệ nhất chính là cơn đau buốt bên ngực phải, có lẽ do bị gãy một cái xương sườn.

“Con ả thôi tha...”

Annette lật người lại, dùng cánh tay chưa bị thương nâng cái cổ căng cứng lên, nhưng chỉ nhìn thấy một màu kim loại lẫn với bóng tối; Ada Wong, con quỷ cái của Umbrella, đã không còn ở chỗ đó nữa. Cô ả giả vờ như chẳng biết gì, nhưng Annette đâu phải đồ ngốc; Ada ắt hẳn đang tìm đến phòng thí nghiệm, thậm chí có thể đang lần theo cô, để thủ tiêu cô.

“Umbrella, chính bọn Umbrella...”

Annette trườn tới trước, cố dùng cơn thịnh nộ để quên đi sự đau đớn. Cô ta phải ra khỏi đây, phải quay lại phòng thí nghiệm trước tên gián điệp kia trong khi đang bị thương cùng mình. Ruột gan cô đau nhói kinh khủng, như thể bị đâm một dao vào bụng vậy, phòng thí nghiệm lúc này dường như cách đây tới cả triệu dặm đường...

“..không thể để bọn chúng cướp đi thành quả của anh ấy...”

Cô ta lao đảo lê bước về phía cánh cửa gần đó, một tay ôm lấy ngực và dừng lại, nghiêng đầu sang một bên lắng nghe.

Tiếng súng. Âm thanh vọng đến xuyên qua không khí lạnh lẽo, phát ra từ bãi chất thải gần đó, tiếp theo là những tiếng rít lớn, thêm nhiều tiếng nổ và ánh chớp – Annette nhếch miệng cười, một nụ cười khắc nghiệt. Có lẽ là cô ta sẽ tới được phòng thí nghiệm trước thôi.

“Cây cầu, phải hạ cầu xuống, không cho nó thoát...”

Mệt mỏi và đau đớn, Annette bước loạng choạng đến chỗ thiết bị điều khiển thủy lực, khởi động tiến trình hạ cầu. Tiếng động cơ mạnh mẽ át hẳn mọi thứ âm thanh của trận chiến trên kia, nền nhà quay xuống và áp chặt vào khớp với một tiếng động nặng nề.

Annette ẩy mình ra khỏi bức tường, ngã vào cái bảng điều khiển cửa. Cô ta tìm thấy công tắc của quạt thông gió và kéo nó lên, cười gằn khi nghe thấy tiếng rít trên cao chen lẫn những tiếng rống trầm đục. Ada đã gặp rắc rối to, và Annette sẽ không cho phép cô ta thoát khỏi chỗ đó; một khi cây cầu đã hạ xuống và trục xoay bị khóa chặt, cô Wong chỉ có nước khốn đốn.

“Hy vọng đó là một bày quái vật, đồ quỷ cái, hy vọng nó xé xác mi thành nhiều mảnh...”

Annette rời khỏi bảng điều khiển và ngã nhào, vừa đau đớn vừa choáng váng, hai đầu gối sung phồng và bầm tím nện xuống sàn khiến cho khắp chân đau như bị kim châm...

...và cánh cửa trước mặt bật mở, Annette giơ súng lên nhưng không tài nào ngắm được, bây giờ cô ta chỉ còn đủ sức ngăn mình thốt lên tiếng kêu đau đớn và tuyệt vọng.

“William, vết thương quá tệ, em xin lỗi, em không thể...”

Một cô gái trẻ cúi xuống đàng trước cô, vẻ quan tâm lẫn cảnh giác lộ rõ trên khuôn mặt lấm lem. Cô mặc một cái áo thun cộc tay có áo ghi lê ướt đầm nước cống, tay cầm một khẩu súng ngắn nặng nề bóng láng, không chĩa thẳng vào Annette nhưng cũng không chĩa ra xa. Lại một tên gián điệp nữa.

“Có phải cô là Ada?”, cô gái ngập ngừng cất tiếng, tay vươn ra định chạm vào Annette khiến cho

cô ta bật đứng dậy, vì không thể chịu nổi sự thương hại của một kẻ làm tai sai cho cái tập đoàn đầy mưu mô nhẩn tâm.

“Tránh xa tao ra,” Annette gầm gừ, gạt cánh tay đang giang rộng của cô gái một cách yếu ớt. “Tao không phải ‘mục tiêu’ của mày đâu, và cũng không mang nó bên mình. Mày có thể giết tao, nhưng đừng hòng tìm ra nó.”

Cô gái lùi lại, vẻ bối rối xuất hiện trên khuôn mặt lấm lem: “Tìm cái gì? Cô là ai?”

Lại câu hỏi đó, và cơn giận lại ập đến làm cô ta tê liệt cả người. Annette đã quá mệt với cái trò diễn kịch rồi; vết thương quá tệ đã khiến cô không đủ sức để chiến đấu nữa: “Annette Birkin,”

Annette mệt mỏi nói. “Nếu mày còn chưa biết...”

“Nó sẽ sớm giết mình thôi. Xong rồi, xong tất cả rồi.”

Annette không thể làm gì hơn. Nước mắt lăn dài xuống gò má, những giọt nước mắt phù phiếm y như kế hoạch của cô ta. Cô đã mất William, đã thất bại với vai trò một người vợ, người mẹ, thậm chí là một nhà khoa học. Dù sao thì bây giờ mọi chuyện cũng chấm dứt, ít ra cũng kết liễu được những nỗi thống khổ...

“Cô là mẹ của Sherry phải không?”

Lời nói của cô gái làm Annette choáng váng, nó lôi tuột cô ra khỏi sự suy sụp mệt mỏi như thể ai đó vừa tảng vào mặt cô một cái tát trời giáng vậy.

“Sao? Cô... sao cô biết Sherry?”

“Cô bé lạc trong đường cống”, cô gái nói nhanh, giọng cô đầy tuyệt vọng trong lúc nhét khẩu súng vào thắt lưng.

“Làm ơn giúp tôi tìm cô bé! Nó bị kẹt trong một đường ống nào đó và tôi không biết phải tìm ở đâu nữa...”

“Nhưng tôi đã bảo nó đến Sở cảnh sát rồi mà”, Annette rên rỉ, nỗi đau thể xác bây giờ chẳng còn nghĩa lý gì nữa, trái tim cô ta đang đập thành thịch trong sự hoài nghi khủng khiếp.

“Sao con bé lại ở đây? Quá nguy hiểm, nó sẽ chết mất! Còn G-Virus – Umbrella sẽ tìm con bé, họ sẽ tóm lấy nó, sao nó lại vào đây làm gì?”

Cô gái chạm vào Annette một lần nữa, giúp cô đứng dậy. Annette không hề chống trả, cô ta quá yếu và quá kinh hoàng để làm điều đó. Nếu Sherry đang trong đường cống, nếu Umbrella tìm thấy con bé...

Cô gái chăm chú nhìn Annette, dáng vẻ vừa như đáng khiển trách lại vừa sợ sệt pha lẫn hy vọng.

“Sở cảnh sát đã bị quét sạch rồi – hệ thống cống dẫn đi đâu? Làm ơn đi cô Annette, cô phải nói cho tôi biết.”

Sự thật bắt đầu lóe lên trong tâm trí mê muội của Annette,

và nỗi sợ giống như những tia sáng soi rọi vào nó.

Hệ thống cống dẫn đến hồ lọc – nằm sát bên phải đường xe điện của nhà máy. Con đường ngắn nhất đến phòng thí nghiệm.

Nhất định là một cái bẫy. Cô gái đang dùng cái tên Sherry để thâm nhập vào khu nghiên cứu, để lấy thông tin về G-Virus. Sherry vẫn đang trong sở cảnh sát, an toàn và khỏe mạnh, đây chắc chắn là một trò bịp tinh vi...

“...Nhưng nếu Umbrella đã biết đường thì việc quái gì cô ta phải hỏi lại điều đó? Thật vô nghĩa!”

Annette hạ súng, cổ tay bị đau đang run rẩy, và bước tránh xa khỏi cô gái. Cô đang hết sức bối rối trước quá nhiều câu hỏi, và bởi vì không biết chắc được gì nên cô không thể bóp cò súng được.

“Không được cử động. Không được đi theo”, cô ta vừa gầm gừ vừa bước lui để nhấn nút mở cửa,

bất chấp cơn đau thể xác.

“Tôi sẽ bắn nếu cô đi theo.”

“Cô Annette, tôi thật không hiểu, tôi chỉ muốn...”

“Im ngay! Ngậm miệng lại và mặc kệ tôi, các người không thể cho tôi một chút riêng tư sao?”

Annette bước qua cánh cửa, đóng nó lại trước sự kinh ngạc và khiếp đảm của cô gái, xoa tay vào chỗ xương sườn gãy khi chốt cửa sập xuống.

“Sherry...”

Nói dối, nhất định là nói dối, nhưng đâu sao nó cũng chẳng thay đổi được gì. Cô ta vẫn sẽ tiến hành thôi, cô ta sẽ quay lại khu nghiên cứu, để kết liễu những gì mình đã bắt đầu.

Rẽ hướng, khập khiễng và hỗn hển, Annette lao đảo đi vào trong bóng đêm lạnh lẽo của những đường hầm nối tiếp nhau, mỗi bước chân đau nhói lại nhắc cho cô ta nhớ những gì Umbrella đã làm.

“Một hang động vắng vẻ lạnh lẽo, vách hang đóng băng sáng lấp lánh, còn mình đã bị lạc đường. Vừa lạc đường vừa kiệt sức, nên sau khi chạy lòng vòng trong hoảng sợ một lúc lâu, mình ngồi xuống để lấy hơi. Rất yên tĩnh, rất lạnh, tay mình thì bị thương. Mình đang tựa vào một bức tường lõm chõm đầy gai, và một cái đâm vào thịt, đâm xuyên vào mình. Nó gây tổn thương nặng nề, mình phải đứng dậy, phải tìm ai đó, phải...”

...thức dậy.”

Leon mở bừng hai mắt, nhận ra mình lại vừa mơ màng nữa. Anh điều hòa lại hơi thở, và một nỗi kinh sợ thình lình lôi anh ra khỏi trạng thái nửa mê nửa tỉnh.

“Ada, Claire – Lay Chúa, bao lâu rồi?”

Anh cẩn thận kéo bàn tay ra khỏi ống tay áo, nhận thấy máu đã đông đặc và dính dính giữa các ngón tay. Chỗ bị thương không buốt lắm vì máu đã ngừng chảy, ít ra là ngoài miệng. Những mảnh rách trên bộ đồng phục đã dính bết vào vết thương, bít kín nó lại.

Anh ngả người ra trước, tay sờ soạng xung quanh để tìm viên đạn đã bắn vào mình; lớp vải dính cứng vẫn chưa khô hẳn lại làm vết thương nhói đau. Leon không chắc lắm, nhưng anh nghĩ viên đạn đã xuyên qua thịt mà không chạm trúng xương – nghĩa là anh may mắn không thể tả.

“Cho dù mình có bị phế đi cánh tay thì Ada cũng vẫn chạy về hướng đó, và mình vẫn yêu cầu Claire đi theo thôi. Và mình phải đuổi theo họ.”

Có lẽ anh ngất đi là do bị sốc bởi chấn thương chứ không phải vì đau hay mất máu, bây giờ anh không được phép phí thêm giây phút nào nữa. Leon nghiêng răng nhắc mình lên bằng cánh tay còn khỏe, cơ bắp anh lạnh ngắt và cứng đờ bởi tiếp xúc quá lâu với nền bê tông ẩm thấp.

Vai trái Leon tỳ vào tường, cơn đau bất chợt bùng lên làm anh thờ hốt hển, nhưng nó nhanh chóng lắng dịu xuống chỉ còn một cảm giác hơi nhói nhói. Leon chờ cho nó ngớt hẳn và thở mạnh, tự nhủ rằng hãy còn nhiều thứ khác tồi tệ hơn nhiều.

Chỉ đến khi đã đứng vững được trên đôi chân, anh mới quả quyết rằng mình có thể tiếp tục lên đường; may mà anh không bị đau đầu nhẹ hay choáng váng, và mặc dù có những vết máu trên tường lẫn dưới sàn, nhưng vết thương vẫn không tệ đến mức như anh đã nghĩ.

Cẩn thận không động vào chỗ bị thương, Leon quay người bước xuống hàng lang, hướng đến cánh cửa đóng kín phía cuối đường, đi nhanh hết mức có thể.

Khi đã qua khỏi cánh cửa, Leon đối mặt với một đường hầm ngập nước khác kéo dài sang hai đầu; có một cái thang bên trái, nhưng anh không nghĩ mình có thể leo lên đó mà không làm vỡ vết

thương - nhất là lại có thêm một cái quạt xoay tròn kêu ầm ỹ bên trên. Anh quẹo sang phải, dần bước vào dòng nước đen kịt và lộ bì bơm tới trước, hy vọng tìm thấy một dấu hiệu chứng tỏ Ada hoặc Claire vừa đi qua.

“Truy đuổi theo một tay bắn tia... sao cô ấy có thể làm vậy được, sao có thể bỏ mặc mình lại chứ?”

Sau cuộc đối đầu của họ với con quái vật biết khạc-đờm, anh đã thề với lòng là sẽ không đưa ra bất cứ nhận định nào về Ada Wong nữa; hết trò tán tỉnh rồi lại đến trò lạnh nhạt, và nếu cô nàng nhò vào trò chơi đánh trận giả mà sử dụng súng nhuần nhuyễn thì anh chắc phải là một nhân viên ngân hàng mất. Nhưng vấn đề là anh thích Ada, bất chấp cách cư xử rắc rối và tráo trở của cô; cô ta không những thông minh và tự tin mà còn xinh đẹp nữa, và anh tin rằng có một con người đứng đắn tốt bụng ẩn sau vẻ bề ngoài hoàn toàn trái ngược đó...

“...và rồi cô ta bỏ mặc mày để rượt theo tay súng, mặc cho mày nằm lăn quay trên sàn với viên đạn xuyên vào cánh tay. Phải, cô ta tuyệt đấy, mày nên cầu hôn đi cho rồi.”

Anh đã tiến đến nhánh rẽ của đường hầm, và quyết định dẹp hết những suy đoán lung tung về hành động của Ada, tự nhủ rằng mình có thể hỏi thẳng chuyện đó một khi tìm thấy cô ta – dĩ nhiên là nếu tìm được. Có một cánh cửa bị khóa bên phải, vì vậy Leon rẽ trái, tầm quan sát của anh bị trở ngại đáng kể bởi bóng tối dày đặc trong khi chậm chạp tiến tới trước. Lẽ ra anh không nên để Claire theo sau theo Ada một mình, lẽ anh nên gượng dậy để đi cùng cô ta...

Anh dừng bước, nghe thấy tiếng gì đó. Tiếng súng, xa xăm và

trống rỗng, phát ra đâu đó phía trên đầu, bị méo mó đi bởi tiếng gió thổi hỗn loạn trong hệ thống đường cống.

Vẫn giữ chặt khẩu Magnum, Leon ấn chặt cổ tay vào vết thương và bắt đầu chạy, cơn đau lại trỗi dậy khiến anh phát buồn nôn. Tình trạng của anh lúc này chẳng khác nào một con chó đang kiệt sức, lực cản của nước cộng thêm cảm giác tê bại của vết thương khiến anh chậm lại đáng kể, nhưng ít nhất thì tiếng súng vang lên phía xa cũng giúp anh có thêm động lực để tiến tới nhanh hơn. Có ánh sáng mập mờ của một nhánh rẽ ánh lên đường hầm đằng trước bên trái, luồng sáng vàng nhạt đầu đó bên kia mặt nước sóng sánh. Ngay trước khi đến nơi, Leon thấy mình có vài thứ phải lựa chọn. Đằng trước anh là một lớp nền lộn xộn, một cánh cửa nặng nề ăn sâu vào lớp gạch nát vụn, nước từ trên trần đang tuôn xuống thành dòng yếu ớt.

“Một sự lựa chọn quá hiển nhiên, ngoại trừ...”

Leon dừng loại chỗ rìa nơi ánh sáng mờ nhạt phát ra, nhìn xuống để tìm chỗ rẽ. Một cánh cửa nữa, mà anh thì không có thì giờ để quyết định, khi mà tiếng súng có thể phát ra từ bất cứ đâu.

Đoàng-đoàng!

“Bên trái”. Leon nhảy lên khỏi đường hầm, cảm thấy một cơn đau buốt và ươn ướt chỗ cổ tay khi vết thương bị bật máu. Anh mặc kệ, xông nhanh tới cái cửa và đẩy nó ra. Thêm nhiều phát súng nữa khi anh lao xuống hành lang rộng và trống trải.

Hành lang mà anh vừa tiến vào cũng tối tăm và lạnh lẽo y như những đường hầm khác trong hệ thống cống, nhưng nó lớn hơn hẳn, rộng hơn, có lẽ là một kiểu hành lang vận chuyển những thiết bị nặng nề.

Lại hai lần rẽ trái, những thùng và giá đỡ bằng thép tựa vào nhau ở ngã rẽ thứ hai, vượt qua vài cánh cửa chất hàng.

“...chất acetylene, hoặc là oxy, có trời biết cái gì ăn phải nhiều phát đạn thế mà còn chưa chết.”

Leon nghe thêm một loạt súng nữa, nước bắn tung tóe dưới chân, rồi một tiếng rít phát ra từ yết hầu

làm anh ớn lạnh đến tận xương tủy. Nghe rất quen, nhưng lớn hơn mức bình thường.

“Cả triệu con rắn chẳng, hay một ngàn con mèo khổng lồ, hay loài khủng long khát máu thời tiền sử...”

Leon chạy tiếp, không thèm giữ tay lên chỗ bị bắn nữa, bỏ tay ra sẽ giúp anh chạy nhanh hơn. Phía cuối đường hầm đã rất gần, anh thấy một bảng điều khiển có ánh đèn nhấp nháy ở bên trái, lại một cửa chất hàng nữa...

...và anh kịp dừng lại trước khi đâm sầm vào làn đạn, lại một loạt súng gấp gáp vang lên cùng với tiếng nước bắn tung lên và trút xuống như mưa trên một mảng lớn.

“Đừng bắn, tôi đây!”, Leon hét lên và nghe tiếng Ada, một cảm giác nguôi ngoai dâng lên trong lòng bất chấp những thứ kinh khủng đang chờ sẵn đằng trước.

“Leon!”

“Cô ấy còn sống!”

Leon nâng súng lên, vết thương đã lại tuôn máu. Anh bước qua cánh cửa đang mở và thấy Ada phía bên kia một cái hồ chất thải, những thùng và ván nổi lềnh bềnh trên bề mặt chất lỏng không ngừng khuấy động.

Cô ta đang đứng trên một gờ bê tông nhỏ phía dưới một cái thang, súng chĩa xuống mặt hồ xao động.

“Ada, cái gì...”

Soạt!

Một vật khổng lồ vọt lên khỏi mặt hồ, hất anh bắn ngược trở lại hành lang. Việc xảy ra quá nhanh đến mức anh chưa kịp nhìn kỹ nó là cái gì thì đã bị đẩy bay đi trong không khí, chỉ đến khi ngã xuống thì trí óc anh mới kịp phác ra chân dung của nó. Cánh tay bị thương nện xuống sàn làm anh hét lên, vừa sốc với thứ mới chứng kiến vừa bị đau thấu tâm can.

- “cá sấu” .

Leon lập bập bò ra xa trước khi có thể đứng dậy, và một con cá sấu to chừng dài chừng ba mươi feet trườn lên hành lang từ phía sau anh với một tiếng gầm mạnh mẽ. Răng anh thiếu điều đánh bò cạp khi con bò sát khổng lồ trườn lên cùng với hàng khối nước nó mang theo từ dưới hang lên, cả tấn nước đen tuôn ra từ cái hàm to tướng nham nhở.

“Cái hàm to bằng mình, to hơn không chừng...”

Leon vụt chạy, quên cả đau đớn, tim đập thình thịch trong một nỗi kinh hoàng không tả xiết. Nó sẽ ăn thịt anh, nó sẽ xé anh thành hàng trăm miếng thịt đầm máu...

...và nó lại gầm lên lần nữa, một tiếng gầm ở tần số thấp đến nỗi làm cả người Leon run lẩy bẩy, mồ hôi túa ra từ khắp các lỗ chân lông...

...và Leon bắn một tia nhìn lại đằng sau, thấy rằng mình nhanh hơn con cá sấu rất, rất nhiều. Nó vẫn còn đang leo qua cửa chất hàng, cẳng chân nó trông như khúc cây ngắn ngủn và lùn tịt, việc gánh một trọng lượng quá lớn khiến nó khó lòng vận động một cách dễ dàng.

Leon đổi vũ khí trong một trạng thái bàng hoàng khiếp sợ, vết thương nhức nhối khi anh nạp đạn vào khẩu Remington. Anh bước dò dẫm từ sau ra trước trong tình trạng mất thăng bằng, quay một vòng trong hành lang và nã liên năm phát nhanh nhất có thể, những viên đạn hạng nặng cắm phập vào cái mõm gớm ghiếc của con cá sấu khổng lồ.

Nó rống lên, lắc lư cái đầu từ bên này sang bên kia, máu tuôn trào từ cái miệng đang mở rộng, nhưng nó vẫn tiến tới, vẫn ịch lết đi, kéo lê cái đuôi bọc vảy thành một bệt bùn sinh theo sau.

“Chưa đủ, chưa đủ uy lực...”

Leon quay người bỏ chạy, thấy ghê tởm khi phải thối lui, đồng thời hoảng sợ nghĩ tới những chuyện Ada có thể gặp một khi anh bỏ lại con cá sấu phía sau. Nhưng anh cũng biết rằng có thể mất tới năm mươi viên đạn nữa để diệt được nó – hoặc cần một vụ nổ hạt nhân, và trong khi đang tìm một cách khả thi hơn, anh cần phải chạy ra xa để dễ bề suy nghĩ.

“Cố lên, Ada...”

Tiếng chân thịch thịch của con cá sấu vang lên bên tai trong lúc anh chạy qua một đồng thùng, một hàng ống trụ thép và dừng bước. Bản năng đã mách cho anh một ý tưởng – và khi con quái vật kia vẫn đang tiến những bước chân nặng nề, Leon quay người lại.

“Hy vọng là được, theo trên màn ảnh thì nó có tác dụng, cầu Chúa phù hộ...”

Một hàng năm cái bình sáng loáng gắn trên một cái kệ áp sát vào tường, được cố định bằng dây cáp thép. Có một nút giải phóng sợi cáp trên vách kệ. Leon đập mạnh lên nó, làm cho sợi dây cáp nặng nề rũ xuống, một đầu móc rơi trên sàn.

Leon bỏ súng xuống và tóm lấy cây trụ gần nhất, cơ bắp anh căng phồng lên, máu tuôn ra từ vết thương trên cánh tay. Anh có thể cảm thấy nó đang chảy thành dòng xuống lồng ngực bóng mượt mồ hôi, nhưng điều đó không ngăn được anh lay động chân trụ thật mạnh để giải phóng bình ga nén.

“...Được rồi.”

Leon nhảy lùi lại khi cái bình màu bạc rơi khỏi kệ, chạm xuống sàn và lăn đi mấy vòng. Anh nhìn lên và thấy con cá sấu đã đi thêm được năm mươi feet – đủ gần để thấy những hốc bần thiu xám xịt giữa những cái răng dài sáu inch, khi nó gầm lên lần nữa, một mùi thịt thối trong hơi thở nóng hổi của nó xộc mạnh vào mũi Leon.

Leon đập chân lên cái bình và xô nó đi bằng tất cả những gì có thể, cái bình lăn chậm chạp về phía con bò sát đang tăng tốc. Một sự may mắn khó tin khi mà nền hành lang dốc về phía đó, làm cho khối trụ nặng đến hơn hai trăm pound lăn càng lúc càng nhanh đến vị trí của con vật theo một quỹ đạo gần giống hình bán nguyệt.

Leon lùi lại, lôi khẩu Magnum từ thắt lưng ra và ngắm vào cái bình sáng loáng, cố giữ những ngón tay khoan bóp cò súng. Con cá sấu đang nặng nề tiến tới, cái đuôi vụt mạnh vào tường làm vụn đá rơi lả tả theo từng đợt va chạm. Leon ở trong một trạng thái cực kỳ kích động, nỗi sợ hãi theo bản năng khiến cho anh không thể quay lưng chạy trốn nữa.

“Đến nào, đồ quỷ tha ma bắt.”

Con cá sấu và bình khí gặp nhau ở khoảng cách chưa đầy một trăm bước, Leon bóp cò. Phát đầu tiên găm xuống nền phía trước cái ống trụ đang lăn, và rồi cái hàm mở rộng, con quái vật khổng lồ cúi đầu xuống ngoạm lấy chướng ngại vật, định hất sang một bên.

“Bình tĩnh nào”

Leon bóp cò lần nữa, và...

BÙM!

...bị hất té xuống sàn khi bình khí nổ tung. Giữa những mảnh thép vụn và hơi ga bốc cháy là cái đầu nát bét như trái banh bị bể của con vật. Gần như cùng lúc đó, một làn sóng chấn động ập đến chỗ Leon, có cả những mảnh răng và xương bị xé vụn, những mảng thịt bốc khói rơi ụp lên anh như một tấm chăn lớn ẩm ướt.

Buồn nôn, hai tai kêu ong ong và tay thì tuôn máu, Leon đang ngồi trên một cái xác không đầu, với những cái chân sụp xuống dưới trọng lượng của con quái vật đàn độn thuộc lớp bò sát. Anh bịt bàn tay nhuốm đầy máu lên vết thương, kiệt sức, mệt lử, vừa đau đớn nhưng cũng vừa hài lòng một lúc lâu.

"Đáng đời mày, đồ khôn kiếp", anh nói và khẽ cười.

Khi Ada lên được hành lang một lát sau đó, cô thấy anh đang nhìn chăm chặp vào chiến tích để lại một cách bàng hoàng xen lẫn hân hoan, vừa vậy máu vừa chảy máu và cười tươi như một đứa trẻ nhỏ.

Chương 23

Leon có mặc một cái thun lót màu trắng bên trong bộ đồng phục; Ada xé nó thành nhiều mảnh để buộc quanh vết thương, làm thành một loại giá đỡ tay cho anh ta. Bị mất khá nhiều máu đã khiến cho Leon gần như mê sảng và bất lực, và Ada nhân lúc đang chăm sóc anh để tự vấn lại mình, để lắng nghe những cảm xúc phức tạp đang xung đột lẫn nhau trong nội tâm...

“...và mình nghĩ cô ấy có vẻ thân thiện. Mình nghĩ đã gặp cô ấy thông qua John, và gần như đã đuổi kịp cô ấy, nhưng rồi cô ấy đã vượt khỏi mình. Mình bị lạc trong những đường hầm, cố tìm lối quay lại...”

Không đúng sự thật, nhưng Leon dường như chẳng hề để ý, cũng như anh đã không để ý đến việc cô băng bó cho anh một cách nhẹ nhàng chu đáo, đến giọng nói hơi run rẩy của cô khi xin lỗi đến lần thứ ba, vì đã bỏ anh lại phía sau.

“Anh ấy đã cứu mạng mình. Một lần nữa. Và tất cả những gì mình đáp lại là dối trá, dùng những mảnh khoe lừa bịp để đổi lấy lòng vị tha...”

Điều gì đó đã thay đổi kể từ lúc anh hứng trọn viên đạn thay cho cô, và cô thật không biết làm sao để đáp đền. Tệ nhất là cô cũng không muốn đáp đền. Giống như có một cảm giác mới nảy sinh, một cảm xúc mà cô không thể gọi tên đang tràn ngập trong lòng; nó có phần gây lo lắng, không thoải mái – nhưng không biết tại sao mà cô lại không hoàn toàn cảm thấy khó chịu. Giải pháp thông minh của anh đối với con cá sấu gần như bất khả xâm phạm – cái sinh vật đã dồn cô đến chân tường bất chấp những nỗ lực hết mình – đã làm cho cảm xúc vô danh ấy thêm phần mãnh liệt.

Lỗ thủng trên cánh tay chỉ là một vết thương động đến thịt, nhưng những vết máu tươi trên ngực và bụng đã cho cô biết nó không nhẹ chút nào – nó đã rút cạn sức lực và gần như giết anh ta trong nỗ lực cứu sống cô.

“Chuồn khỏi anh ta ngay đi”, lý trí đang bảo cô, “mặc kệ anh ta, đừng để việc này ảnh hưởng tới công việc – công việc, Ada, nhiệm vụ. Lẽ sống của mày.”

Ada biết đó là việc mình phải làm, việc duy nhất để làm, nhưng bởi vì Leon đã hành động vượt ngoài những gì cô liệu định, đồng thời câu chuyện giả vờ lâm ly của cô đã bị tiết lộ, nên cô tự cho mình phớt lờ tiếng nói của lý trí.

Ada xốc Leon gượng đứng lên, dìu anh đi khỏi cảnh tượng đầy những phủ tạng rơi vãi sau cái chết của con quái vật loài bò sát, trong đầu xuất hiện những ý nghĩ vu vơ về một lối thoát trong khi cô đang lạc lối.

Annette Birkin đã biến mất; trong lúc Leon dẫn dụ con cá sấu ra khỏi hồ chất thải, cô đã leo lên trên thang để kiểm tra một lượt – và nhận thấy Annette vẫn còn đủ khôn để khởi động cánh quạt đồng thời hạ cầu trước khi bỏ chạy, một cách hữu hiệu để ngăn khả năng trốn thoát của Ada. Con mụ ấy có thể bị tâm thần chứ không khờ chút nào – và cho dù mụ ta có nhầm lẫn về mục đích của Ada, thì cô cũng đã suýt chết bởi nó. Để hoàn tất nhiệm vụ, Ada cần phải đến được phòng thí nghiệm càng nhanh càng tốt, trước khi Annette kịp làm một thứ gì đó... quyết định – và Leon, một Leon câm lặng và rũ liệt, sẽ làm cô mất gấp rưỡi thời gian.

“Thả anh ta xuống đi. Vất gánh nặng này đi, mày có phải cô giữ trẻ đâu, lạy Chúa, mày không còn là mày nữa rồi, Ada...”

“Khát quá”, Leon thì thầm, hơi thở nóng hổi của anh phả lên cổ Ada. Cô nhìn lên khuôn mặt lăm

lem máu của anh, thấy dễ dàng hơn nếu phớt lờ giọng nói bên trong lúc này. Cô phải bỏ anh ta lại, tất nhiên rồi, cuối cùng thì nó là một phần của lộ trình mà.. nhưng chưa phải lúc.

“Chúng ta sẽ tìm một ít nước vậy”, Ada nói, và diu anh hướng về phía mà cô biết mình cần đến.

Sherry tỉnh dậy trong bóng tối, cảm thấy đắng nghét kinh khủng trong miệng, dòng chất thải lạnh ngắt dính bết khắp quần áo. Có tiếng ầm ầm xung quanh, nghe như trời sập đến nơi vậy, và trong một lúc, Sherry không thể nhớ được chuyện gì đã xảy ra hay mình đang ở đâu – và rồi cô bé hết sức hoảng sợ khi nhận ra mình không di chuyển được. Tiếng động ầm ầm như sấm đi xa dần rồi im bật, nhưng Sherry thì vẫn mắc kẹt trong dòng chảy hồi thối kinh khủng, lại còn bị lạnh và uớt nhẹp nữa, tệ nhất là cô bé chỉ có một mình.

Sherry há miệng ra định kêu cứu – và chợt nhớ đến tiếng rống của con quái vật, con quái vật và gã đàn ông hói đầu khổng lồ, rồi Claire. Nghĩ đến Claire giúp cho cô bé không thốt ra tiếng kêu; không biết vì sao mà hình ảnh của chị ấy chẳng khác nào một cái vuốt ve mềm mại, nó xoa dịu nỗi kinh hoàng và khiến cho cô bé có thể bình tâm suy nghĩ.

“Trượt ngã vào lỗ cống, và bây giờ mình đang... ở đâu đó, kêu cứu chẳng có ích gì.”

Một ý nghĩ can đảm, mạnh mẽ, giúp cho cô bé cảm thấy khá hơn. Sherry đẩy mình ra khỏi bề mặt cứng ngắt sau lưng, chân giẫm lên dòng nước đen ngòm, và nhận ra mình không bị mắc kẹt nữa; cô bé đang tựa trên một hàng song sắt hay đường nứt trên vách đá gì đó, và nó tạo ra áp lực giữ cô bé lại, tránh khỏi bị chết đuối. Có chất gì đó nhờn nhớt chảy xung quanh, kêu tanh tách và rì rì giống như dòng chảy trước đây, mặc dù không mạnh bằng – và cái vị khó chịu trong miệng cho thấy cô bé đã nuốt phải một ít.

Những ý nghĩ đó gọi lại cho Sherry toàn bộ ký ức. Cô bé đã trôi đi một quãng và lạc hướng vì một lý do gì đó, rồi nuốt phải một ít chất lỏng có mùi hóa học, sau đó rơi vào trạng thái mơ màng - nói đúng hơn là bất tỉnh.

Ít ra thì tiếng ồn cũng đã biến mất, bất kể là xe điện đang chạy hay một toa hàng khổng lồ thì giờ nó cũng đã đi xa... bây giờ khi đã tỉnh táo hơn, cô bé thấy mình có thể nhìn được. Không nhiều, nhưng cũng đủ để biết mình đang ở trong một căn phòng lớn ngập đầy nước, có ánh sáng yếu ớt rọi xuống từ tít trên cao.

“Nhất định phải có đường ra. Dù là ai xây dựng nơi này thì họ cũng phải làm lối ra...”

Sherry bơi trong căn phòng được một chốc, thì trong lúc đạp chân, cô bé cảm thấy mũi giày chạm vào vật gì đó khá cứng. Cứng và phẳng. Cảm thấy mình thật ngốc nghếch vì không nghĩ tới ngay từ đầu, cô bé lập tức hít một hơi sâu, hạ chân xuống và đứng thẳng. Dòng nước ngập đến tận vai, nhưng cô bé vẫn đứng được.

Một chút hải hùng trôi qua lúc Sherry đứng thẳng người ở giữa phòng, chậm chậm quay mình, khi đôi mắt đã quen với ánh sáng yếu ớt, cô bé thấy bóng một cái thang áp vào bức tường ở đằng xa. Sherry vẫn còn sợ, chẳng tại sao cả, nhưng những bậc thang lơ mờ cho thấy cô bé đã tìm được lối ra. Sherry nhấc chân lên và bơi về phía thang, tự hào khi thấy mình có thể tự giải quyết vấn đề.

“Không kêu gào, không khóc. Như Claire đã nói. Mạnh mẽ lên.”

Sherry với tới cái thang và đặt chân lên bậc dưới cùng, cách sàn vài inch. Cô bé bắt đầu leo lên nó, nhắm mắt lại khi ngón tay chạm vào những thanh sắt nhờn nhớt sền sệt. Cái thang hình như kéo dài vô tận, và khi cô bé đánh liều nhìn xuống dưới để xem mình đã leo được bao xa, cô chỉ thấy một khoảng nước nhỏ xíu lung linh đang dập dềnh dưới luồng sáng rọi thẳng từ trên xuống. Sherry cũng đã thấy được nguồn sáng, đó làm một kẽ hở chật hẹp trên trần, không quá xa chỗ cô bé đang

đứng.

“Sắp lên tới đỉnh rồi. Nếu mình có thất bại thì mình cũng không bị thương. Chẳng việc gì phải sợ hết.”

Sherry nuốt nước miếng đánh ực một cái, cầu mong mình đã nghĩ đúng, và nhìn lên lại.

Thêm vài bậc thang nữa, và khi đến nấc kế tiếp thì tay cô bé chạm vào cái trần kim loại có những đường rãnh. Cô bé thở phào hài lòng và dùng một tay đẩy nó – nhưng nó không xê dịch. Không xê dịch chút nào.

“Ôi trời”, Sherry khẽ thốt lên, nhưng ngữ điệu không tỏ ra khó chịu, cô bé hy vọng thế; chỉ là có phần yếu ớt và lẻ loi, gần giống như van xin.

Sherry tỳ cùi chỏ lên nấc thang, chạm tay vào mặt sợi dây chuyền may mắn và cố hết sức đẩy lại lần nữa. Sau khi đã dốc tất cả sức lực, cô bé cảm thấy nó có dịch chuyển một tí, nhưng như thế không đủ. Sherry thông tay xuống, lần này thì lặng lẽ nguyên rửa; cô bé đã bị mắc kẹt.

Cô bé không làm gì cả trong nhiều phút đồng hồ, không muốn leo ngược trở xuống đáy nước cũng không muốn tin rằng mình đã bị mắc kẹt, nhưng tay cô bé đã khá mỏi mệt, mà dĩ nhiên là không thể nào nhảy ùm xuống đó được. Sau cùng Sherry đành leo xuống với một tốc độ chậm hơn khi leo lên nhiều. Mỗi bước xuống thấp là thêm một lần chấp nhận bỏ cuộc.

Cô bé xuống được chừng một phần ba quãng đường thì nghe có tiếng bước chân trên đầu – trước tiên là tiếng thỉnh thỉnh nhỏ, có nhiều chấn động, sau đó là tiếng bước chân ngắt quãng, to dần. Và rồi đến gần hơn và lớn hơn, đến gần đỉnh của cái hốc nơi cô bé tỉnh lại.

Sherry đã nghĩ tới việc phớt lờ bước chân trong một giây ngắn ngủi, và rồi leo ngược lên, quyết định đánh liều một phen; có thể không phải là Claire, thậm chí là kẻ nào đó đang săn lùng cô bé; nhưng đây là cơ may duy nhất để thoát nạn.

Cô bé gào lên trước khi leo đến đỉnh: “Ai đây! Cứu với, có ai nghe không? Có ai không?”

Tiếng bước chân dường như dừng lại, cùng lúc cô bé với tới trần một lần nữa, vẫn gào lớn, tay nện liên tục vào lớp kim loại.

“Có ai không, có ai không, có ai không!”

Thêm một cú đập nữa bằng bàn tay tê rần và thỉnh thoảng cô bé thấy mình nện vào không khí, ánh sáng mờ mờ đang rơi vào mặt cô bé.

“Sherry! Ôn trời, cưng ơi, em không sao thì chị mừng quá!”

Claire, chính là Claire, tuy Sherry chưa thấy được cô nhưng hầu như đã chìm ngập vào tiếng reo vui mừng của Claire. Một bàn tay mạnh mẽ ấm áp kéo Sherry lên, ôm chặt cô bé trong vòng tay. Sherry chớp mắt và hé nhìn, bắt đầu có thể nhận ra mọi vật trong căn phòng rộng lớn qua một lớp bụi mù sáng trắng.

“Sao em biết là chị?”, Claire hỏi, tay vẫn ôm chặt cô bé.

“Em không biết. Nhưng em không thể tự chui ra, và em nghe có tiếng chân...”

Sherry nhìn quanh căn phòng lớn, có phần ngạc nhiên khi Claire có thể nghe thấy tiếng cô bé. Căn phòng vô cùng to lớn, được trải rộng bởi hàng loạt những lối đi hẹp bằng kim loại đan chéo lẫn nhau, và chỗ cô bé leo lên là góc xa nhất trong khu vực tối nhất của căn phòng, tầm chỗ mà Claire nhắc lên nằm cách đó vài bước

“Ôi. Nếu mình mà không gõ lên trần, hoặc nếu chị ấy đi nhanh hơn...”

“Gặp chị em mừng quá”, Sherry quả quyết nói, và Claire nhoẻn miệng cười, trông cũng vui mừng và sảng sớt y như cô bé vậy.

Claire khuyu xuống trước mặt cô bé, nụ cười hơi héo đi.

“Sherry – Chị đã gặp mẹ em. Cô ấy không sao, vẫn còn sống...”

“Ở đâu? Mẹ em đang ở đâu?”, Sherry buột miệng, bị kích thích bởi thông tin đó, đồng thời cảm thấy một sự lo lắng bồn chồn không rõ ràng, nó làm cô bé thấy khó thở.

Cô bé nhìn vào đôi mắt nâu đầy lo lắng của Claire, và thấy chị ấy đang nghĩ cách nói dối nữa – chị ấy đang tìm cách sắp xếp một cách tốt nhất để cho cô bé biết một chuyện không vui. Nếu là vài giờ trước, Sherry có lẽ sẽ cứ để chị ấy làm vậy...

“..nhưng không thể như thế được nữa. Chúng ta phải mạnh mẽ và can đảm lên...”

“Nói cho em biết đi chị Claire. Cho em biết sự thật ấy.”

Claire thở dài, lắc đầu:

“Chị không biết cô ấy đi đâu nữa. Mẹ em có vẻ sợ chị, Sherry à. Chị nghĩ cô ấy nghĩ chị là một ai khác thì phải, ai đó xấu xa và biến thái. Mẹ em tránh mặt chị, nhưng chị đoán cô ta đã đi ngã này, và trong lúc chị đang tìm cô ấy thì nghe tiếng em gọi.”

Sherry gật đầu nhẹ, cố gắng chấp nhận sự thật rằng mẹ mình đang cư xử một cách kỳ quặc – kỳ quặc đến độ Claire phải tìm cách nói tránh đi.

“Chị nghĩ mẹ em có đến đây ư?”. Cuối cùng Sherry lên tiếng.

“Chị không chắc lắm. Chị còn gặp một anh cảnh sát tên Leon trước khi gặp mẹ em; chị đã gặp anh lúc mới vào thành phố, rồi sau đó thấy anh ở trong một đường hầm sau khi em bị trượt chân. Anh ấy bị thương nên không thể cùng chị đi kiếm em – khi mẹ em bỏ đi, chị quay lại chỗ đó nhưng anh ấy đi biến mất.”

“Chết?”

Claire lắc đầu:

“Không, chỉ biến đâu mất thôi – vì vậy chị trở lại đường cũ, như đã kể với em, đây là lỗi duy nhất mẹ em có thể đã đi qua. Nhưng như đã nói thì chị không chắc lắm...”

Cô do dự, rồi nhíu mày và nhìn Sherry một cách trầm tư:

“Mẹ em có bao giờ nói với em về G-Virus không?”

“G-Virus? Em e là không.”

“Cô ấy có khi nào bảo em cất một thứ gì đó, một lọ thủy tinh nhỏ chẳng hạn?”

Sherry nhăn mặt lại: “Không, không có gì cả. Sao vậy chị?”

Claire đứng dậy, đặt tay lên vai Sherry và nhún vai: “Cũng không quan trọng lắm.”

Sherry nheo mắt lại, và Claire mỉm cười:

“Thật đấy. Thôi nào, để xem chúng ta có thể lần theo con đường mẹ em đã đi qua không. Chị cá là cô ấy cũng đang tìm em đó.”

Sherry để Claire đi lên trước, thắc mắc sao mà chị ấy bỗng nhiên có vẻ chắc chắn thế - mà thật ra Claire đâu có dám tin vào những điều mới nói đâu... và cũng thắc mắc sao chị ấy không hỏi thêm gì nữa.

Thang máy nằm vẫn nằm nguyên ở vị trí cũ so với lúc Annette rời khỏi. Khoảng cách rất sát sao, nhưng cô ta vẫn đang đi trước những tên gián điệp, Ada Wong và tay đồng sự của ả...

“...Dối trá, chúng tính lừa ta như đã lừa những người khác, thủ tiêu William, rồi mang đến những đau đớn và mất mát, nhiều đó vẫn không làm chúng thấy hổ thẹn...”

Cô ta dò dẫm lấy khóa điều khiển ra khỏi túi áo khoác, nặng nề tựa mình vào khung bộ điều khiển, nhét khóa vào đó và bật lên. Những ngón tay run rẩy của cô chạm vào công tắc kích hoạt và một loạt đèn xuất hiện trên bảng, còn sáng hơn cả ánh trăng đang rọi vào màn đêm. Không khí mùa thu

lạnh lạnh phớt qua cơ thể đau nhức, một làn gió e ấp mỏng man đem theo mùi của lửa và bệnh tật... “...Giống như lễ Halloween, giống như là người ta đốt lửa trong đêm để thiêu những cái xác bị bệnh truyền nhiễm...”

Bốn tiếng kêu rít keng két trong buồng vận chuyển đồ sộ vọng lên bầu trời đêm, báo cho cô ta biết đã đến lúc phải đi. Annette tập tễnh bước lên những bậc thềm xám và vàng, tự nhiên quên mất mình mới vừa suy nghĩ chuyện gì. Đến lúc đi rồi, và cô thì rất, rất mệt. Đã bao lâu rồi mình không được ngủ? Cô cũng chẳng nhớ nữa.

“Chắc là do bị va đập vào đầu? Hoặc là do thiếu ngủ...”

Annette gần như đã kiệt sức rồi, nhưng cơn đau không ngừng từ những chấn thương đã khiến cô ta rơi vào một trạng thái mê sảng tệ hơn dự tính. Những suy tưởng và những cảm giác dâng trào cứ xoắn lấy nhau, khiến cô không tài nào sắp xếp được chúng theo một cách khả dĩ hài lòng; cô biết cần phải làm gì – kích hoạt hệ thống, mở cổng đường xe điện ngầm, ẩn mình trong bóng tối và chờ đến khi hồi phục, nhưng những chuyện khác thì cứ bị gop lại thành từng cụm rời rạc kỳ quặc. Có lẽ cô khó lòng suy nghĩ thêm được gì nếu không tìm cho mình một ít thuốc an thần để xoa dịu các giác quan.

Mọi chuyện xem như đã xong. Nhưng còn một vấn đề gì đó cô cần phải giải quyết, một trong những thứ tuyệt đối không được bỏ qua cho dù tâm trí có rối beng thế nào đi nữa. May mắn làm sao là cô vẫn có thể nhìn được, mặc dù đầu óc đang nửa mê nửa tỉnh. Trên đường đi ngang nhà máy, cô đã ho khạc ra một đồng mật và bị chóng mặt hoa mắt, tệ đến nỗi cô nghĩ mình sẽ không nhìn thấy gì nữa.

“ Gần xong rồi”

Annette bám riết lấy ý nghĩ đó như đã từng bầu víu vào tình yêu đã mất, rồi cô đẩy được chốt cửa và nhào vào bên trong, nhấn nút. Chuyển động của thang và tiếng động đi theo bắt đầu nhấn chìm cô ta, trong khi cô nằm bệt trên sàn kim loại và nhắm chặt hai mắt. Chỉ cần nghỉ ngơi một chốc thôi, và mọi chuyện sẽ xong ngay...

Annette chìm ngập trong bóng tối, tiếng động cơ ầm ì đang đưa cô ta một vào giấc ngủ sâu thẳm. Cô đang đi xuống, cơ bắp đang thư giãn, những đau đớn khổ sở đang triệt tiêu – và có vẻ cô đã tìm thấy sự yên tĩnh gần như vô tận...

...cho đến khi một tiếng rống khủng khiếp xoáy vào màn tai, tiếng gào đầy giận dữ và đau đớn như chọc thẳng vào tim, làm cho cô giật mình tỉnh dậy, vừa thở hổn hển vừa kinh hoàng...

William. William đang về nhà, anh ấy đang theo cô, và Umbrella sẽ trắng tay vì cái thứ đã từng là chồng cô giờ đang đi vào tầm ảnh hưởng của vụ nổ.

Tiếng rống lại cất lên, phát ra từ một nơi bí ẩn nào đó của phòng thí nghiệm trong lúc buồng vận chuyển vẫn đi xuống.

Annette nhắm mắt lại, cái suy nghĩ mới xuất hiện đó hợp lại với suy nghĩ ban nãy, làm cho cô cảm thấy sung sướng hài lòng.

“William đang về nhà. Mọi chuyện gần như đã xong.”

Suy tưởng thứ ba đến thật tự nhiên, nó đến khi cô đang chìm trở lại vào tĩnh lặng, nhưng không quên rằng mình sẽ phải tỉnh dậy để khởi động lộ trình sau cuối. Khi thang máy dừng, cô sẽ thức dậy và sẵn sàng.

“Umbrella sẽ phải trả giá cho những gì đã làm – và mọi người sẽ chết trong một đoạn kết cao trào.”

Cô ta mỉm cười và chìm vào giấc giấc ngủ, mơ về William của mình.

Chương 24

Leon rút cuộc cũng đã hồi tỉnh, anh đang ngồi trong một căn phòng điều khiển mà Ada đã diu anh vào khi nãy. Cô đã tìm thấy một hộp cứu thương cùng với một chai nước, và đã đi đâu đó được mười phút rồi. Chất thuốc aspirin đã bắt đầu có tác dụng, và nước uống thì không thể tuyệt hơn.

Anh ngồi trước một cái bàn điều khiển có cần gạt, cố tập hợp lại những chuyện đã xảy ra sau vụ nổ trong đường cống; điều cuối cùng anh còn nhớ là cái đầu tanh banh của con cá sấu, sau đó thì anh bị chìm trong cơn mê sảng. Ada đã băng bó và diu anh đi qua đường hầm...

“...và đường xe điện ngầm, mình và cô ấy đã ở trên xe điện ngầm chừng một, hai phút...”

...và đến căn phòng này, nơi Ada bảo anh nghỉ ngơi trong lúc cô đi kiểm tra vài thứ. Leon đã phản đối, cảnh báo cô là nơi này không hề an toàn, nhưng khi đó anh đã rất yếu đến mức chỉ có thể ngồi tại chỗ mà thôi. Thật ra vẫn chưa đến hồi hết thuốc chữa hay hoàn toàn phụ thuộc người khác. Sau khi nốc gần nửa lít nước, anh đã bắt đầu lại sức. Có vẻ như lượng máu mất đi có thể được khôi phục bằng cách uống nước...

“...chính xác là cô ấy định kiểm tra cái gì sau khi đưa nước cho mình? Mà sao cô ấy biết đường đến đây chứ?”

Lúc đó anh hầu như chỉ lê bước, nói chi đến việc hỏi han lung tung, nhưng cho dù đang trong trạng thái nửa tỉnh nửa mê, anh vẫn nhận thấy Ada chắc chắn như thế nào, cũng như cái cách cô ấy chọn lối đi chính xác đến khó tin. Sao cô ta lại biết rõ thế? Một nhà buôn tranh ở New York thì làm thế nào quái nào lại biết về hệ thống cống trong Raccoon? Và cô đang ở đâu? Sao chưa thấy quay lại? Cô ấy đã giúp anh, cứu sống anh, nhưng không phải vì vậy mà anh có thể tin vào lai lịch của cô. Anh muốn biết Ada đang làm gì, ngay bây giờ, không chỉ vì cô ấy đang nắm giữ những bí mật nào đó; Claire vẫn đang kẹt đâu đó trong đường cống, và nếu Ada biết lối thoát khỏi thành phố, Leon cần phải nhờ đến cô ta.

Leon chậm chạp đứng lên, tựa vào lưng ghế, thở một hơi sâu. Vẫn còn yếu, nhưng hoa mắt thì không, và cánh tay đã đỡ hơn nhiều – có lẽ nhờ thuốc aspirin. Anh rút khẩu Magnum ra rồi tiến về phía cửa của căn phòng nhỏ bé bụi bặm, tự hứa là sẽ không chấp nhận thêm bất cứ câu trả lời mập mờ hay những nụ cười tán tỉnh nào nữa.

Anh mở cửa và bước vào một nhà kho bỏ ngổ lớn cỡ một nhà đậu máy bay, nó trông trái, cũ kỹ, và rất tối, nhưng không khí ban đêm trong lành thổi nhẹ khiến nó trở nên dễ chịu.

...và anh thấy Ada đang bước lên một bãi đất bên ngoài, rồi biến mất phía sau một nơi trông giống khu dành cho xe điện. Đó là một kiểu buồng vận chuyển công nghiệp – và căn cứ theo những thanh ngang chạy dọc nhà kho, có vẻ đó là phần chưa bị bỏ phế trong một nhà máy đã bỏ hoang.

“Ada!”

Vẫn áp chặt cánh tay bị thương vào mình, Leon lao về phía thang máy và cảm thấy một cơn giận không rõ ràng khi nghe tiếng động cơ cất lên, một thứ âm thanh nặng nề giữa bầu trời đêm không một gợn mây. Ada đang bỏ đi, cô ta không có “kiểm tra” cái quái gì cả...

“...nhưng cô ta sẽ không đi đâu hết một khi chưa nói cho tôi biết tại sao.”

Leon chạy vào khoảng sân đầy ánh trăng, nghe thấy tiếng cửa thang máy đóng sầm lại khi anh vòng qua bảng thiết bị điều khiển và nhảy lên bãi đất đang chuyển động, suýt nữa thì vấp vào những bậc

thêm sơn màu sáng. Anh còn chưa kịp giữ thăng bằng thì cả sàn nhà bắt đầu hạ thấp; những tấm kim loại cao ba foot dâng lên bao bọc xung quanh bãi đáp và từ từ đi xuống dưới.

Leon tóm lấy chốt cửa trong lúc bóng tối bao phủ lấy buồng vận chuyển, bầu trời phía trên thu lại thành một đốm sao càng lúc càng nhỏ. Ánh sáng nhợt nhạt yếu ớt của trăng sao nhanh chóng bị thay thế bằng màu cam của những ngọn đèn thủy ngân.

Anh lao đảo vào bên trong, và thấy ánh mắt giật mình trên khuôn mặt Ada khi cô ta ngồi bật dậy từ một chiếc ghế bắt chặt xuống nền, khẩu Beretta nâng lên giữa chừng rồi hạ xuống – và một cảm giác mình làm điều gì đó sai quấy thoáng qua rồi biến mất khi anh đóng cửa lại.

Hai người chẳng nói gì trong một lúc, chỉ trân trối nhìn nhau khi thang máy tiếp tục đi xuống. Leon có thể thấy Ada đang tìm cách để giải thích, và trong lúc mệt mỏi thế này, anh quyết định sẽ không lịch lãm gì nữa.

“Chúng ta đang đi đâu đây?”, anh hỏi, chẳng buồn giấu giếm cơn giận trong ngữ điệu.

Ada thở dài và ngồi xuống, rùn vai. “Tôi nghĩ đây là lối ra”, cô lặng lẽ nói và ngược nhìn Leon, ánh mắt hai người chạm nhau.

“Tôi xin lỗi. Tôi không nên đi mà không có anh, nhưng tôi sợ...”

Leon cảm nhận một nỗi đau khổ thật sự trong lời nói của Ada, cả trong ánh mắt cô ấy nữa, và cơn giận của anh nguôi đi chút ít. “Sợ cái gì?”

“Sợ bất lợi cho anh. Rằng anh sẽ không ổn một khi cố gắng giữ an toàn cho cả hai chúng ta.”

“Ada, cô đang nói gì thế?”, Leon tiến đến cái ghế dài, ngồi xuống cạnh cô. Ada cúi đầu nhìn xuống hai tay, khẽ nói.

“Lúc quay lại đường cống để tìm anh, tôi đã phát hiện ra một tấm bản đồ”, cô nói. “Nó vẽ thứ gì đó giống như phòng thí nghiệm hoặc nhà máy ngầm dưới đất. Theo như trong đó thì có một đường hầm dẫn từ đây ra khỏi thành phố.”

Cô lại ngược nhìn anh với vẻ khổ sở không lẫn vào đâu được: “Leon, tôi không nghĩ anh đã sẵn sàng cho một chuyến đi kiểu đó, trong tình trạng thế này – tôi sợ nếu đưa anh đi theo, mà nó lại dẫn đến một ngõ cụt hoặc có thứ gì đó tấn công chúng ta...”

Leon khẽ gật đầu. Cô ấy đang cố gắng bảo vệ cho bản thân – và cho anh nữa.

“Xin lỗi”, cô lặp lại. “Lẽ ra tôi phải nói với anh. Tôi không nên để anh lại như thế. Sau tất cả những gì anh làm vì tôi, ít nhất tôi... tôi nợ anh một sự thật.”

Mặc cảm tội lỗi và hổ thẹn trong ánh mắt cô là không hề giả dối. Leon nắm lấy tay Ada, định nói với cô rằng anh hiểu và không muốn trách móc gì cô cả...

...thì có tiếng va chạm đánh thình một cái bên ngoài. Cả buồng lung lay, chỉ là rung nhẹ thôi, nhưng cũng đủ làm cả hai giật mình.

“Chắc là vấp vào chướng ngại vật trên rãnh trượt...”, Leon nói. Ada gật đầu và nhìn anh với một ánh mắt nồng cháy, khiến anh có một cảm giác căng thẳng dễ chịu, một luồng hơi ấm đang lan khắp cơ thể...

RẦM!

...và Ada bị văng khỏi ghế ngồi, ngã nhào xuống sàn, cùng lúc một vật đồ sộ xoăn tít trở qua tường, xuyên qua lớp vách kim loại như thể qua giấy. Một nắm tay, một nắm tay có móng vuốt xương xẩu, mỗi cái dài cả foot và thắm ướm...

“Ada!”

Bàn tay khổng lồ rút lại, móng vuốt dẫm máu của nó đã khoét một lỗ trên vách kim loại trong lúc Leon lăn xuống sàn, ôm lấy thân thể mềm oặt của Ada và kéo ra giữa buồng. Một tiếng tru khùng

khíep cất lên trong bóng tối đang trôi đi bên ngoài, giống y như tiếng họ đã nghe lúc ở sở cảnh sát, có điều lớn hơn, hung tợn hơn và thú tính hơn.

Leon giữ chặt Ada bằng cánh tay còn lạnh lặn, cảm thấy máu nóng đang nhỏ giọt xuống từ phần cơ thể bên phải của cô, cảm thấy sức nặng của cái chết đang đè lên lồng ngực căng phồng của mình.

“Ada, tỉnh lại đi! Ada!”

Vô hiệu. Leon cẩn thận đặt Ada xuống sàn, chú ý thấy có lỗ thủng rướm máu trên y phục của cô, ngay bên trên hông. Máu tuôn ra từ hai vết đâm; không biết là nó tệ hại đến mức nào nữa. Anh xé một mảnh vải ở phần dưới cái váy của cô và dùng nó để chèn vào vết thương...

...và con quái vật lại rống lên nữa, một thứ tiếng phát ra từ yết hầu đầy giận dữ mà Leon chưa từng nghe qua. Anh nhìn xuống khuôn mặt thanh thản và lặng lẽ của Ada, kéo căng chiếc váy của cô lên trên dải băng tạm bợ, cố định nó sao cho tốt nhất, rồi đứng dậy tháo khẩu Remington.

“Ada đã chăm sóc mình, đã bảo vệ mình trong lúc mình không thể tự bảo vệ được bản thân”. Leon lên đạn mà không hề cảm thấy chút đau đớn nào, anh đã sẵn sàng trả ơn cho Ada.

Khi cả hai kiểm tra đến chỗ cuối cùng, chính Sherry là người đoán được mẹ mình đã đi đâu. Lúc này họ đang tiến vào một ngõ khác, một cái buồng tối tăm với một cánh cửa duy nhất; có vẻ không hề có lối nào ra khỏi căn phòng đầy ngõ ngách này, trừ khi Annette đã nhảy khỏi sàn và di chuyển vào khoảng không tối mịt xung quanh.

Họ ngồi xuống ở bờ rìa khoảng tối, cố gắng nhìn xuống bóng đêm và dĩ nhiên là chẳng thu được kết quả gì. Căn phòng này được sắp xếp giống như một bãi chất hàng: sàn nhà có tay vịn kéo dài từ cửa đến tận vách tường phía sau, và kết thúc đột ngột, tạo nên cảm giác có một khoảng không vô tận. Phải chăng Annette đã leo xuống và đi theo một con đường bí mật trong bóng tối, hay Claire đã đoán nhầm đường đi của cô ta?

“Tính sao bây giờ? Quay lại hay tiến lên?”

Cô chẳng muốn theo cách nào cả - mặc dù quay lại thì có lẽ vẫn có cơ may hơn là bước vào cái vực sâu thăm thẳm đó. Với lại Leon vẫn đang ở đâu đó phía sau...

“Có phải đó là xe điện? Nó giống như trạm xe điện thì phải?” Sherry hỏi, và ngay khi cô bé thốt ra từ “xe điện”, Claire cảm thấy mình thật đáng bị đét vào mông. Sàn nhà, tay vịn, cả ngàn “đường ống” trên đầu...

Claire cười khỏ với Sherry và lắc đầu trước sự ngu ngốc của mình; rõ ràng là cô đã không tin tưởng vào chính bản thân nữa.

“Ồ, chị nghĩ là nó đấy”, cô nói, “mặc dù chính em đoán ra chứ không phải chị. Đầu óc chị mê muội mất rồi...”

Bảng điều khiển vi tính nhỏ nằm ở góc phòng, thứ mà Claire đã bỏ qua vì nghĩ nó không quan trọng, chắc hẳn là thiết bị điều khiển. Cô đi lại chỗ đó, Sherry lèo đèo theo sau, vừa lơ đãng nắm chặt lấy cái mề đay vàng vừa mô tả lại tiếng ồn mà cô bé đã nghe khi mắc kẹt dưới dòng chảy.

“...và nó di chuyển ra xa, giống như xe điện vậy. Nó làm em rất sợ. Nó ồn ào quá.”

Nhất định là nó. Dưới màn hình hiển thị nhỏ là một mã lệnh triệu hồi có mười ký số. Claire nhập mã rồi gõ “Enter” – và căn phòng tràn ngập một âm thanh rì rầm của máy móc đang hoạt động: tiếng của xe điện.

“Em có biết em là một cô bé thông minh lắm không?”, Claire nói và Sherry cười thật tươi, một nụ cười rạng rỡ trên khuôn mặt. Claire choàng tay lên vai cô bé và cả hai cùng tiến đến rìa sàn để chờ.

Ánh đèn xe điện xuất hiện sau vài giây. Vòng tròn sáng rực càng lúc càng lớn trước sự chứng kiến của họ. Sau những thử thách đã trải qua, Claire quyết định mình phải tỏ ra lạc quan hết mức có thể trước triển vọng mới này – một điều tiên quyết để không bị ám ảnh bởi những thử kinh khủng xuất hiện tiếp theo. Xe điện sẽ dẫn ra ngoài thành phố, đương nhiên rồi, và sẽ có một cửa hiệu ra trò với đầy thức ăn nước uống, có phòng tắm vòi sen và quần áo sạch sẽ ấm áp – “xem nào. Có bồn tắm, có áo choàng bằng vải dày. Và dép lê nữa.”

Nghe thật tuyệt, nhưng cô không định tính tới những thứ như quái vật hay những kẻ điên dại. Cô liếc nhìn Sherry và thấy cô bé vẫn đang miết lấy cái mè dầy.

“Có gì trong đó thế?”, cô hỏi, tính làm cho Sherry phì cười, “Em có một tấm hình của bạn trai hay sao thế?”

“Trong đó? Ồ, nó không phải là mè dầy đâu”, Sherry nói, và Claire thích thú thấy một thoáng ửng đỏ e thẹn xuất hiện trên gò má cô bé. “Mẹ em đã đưa nó cho em, nó là bùa may mắn và em không có bạn trai nào hết. Đám con trai ở tuổi em chẳng ai đủ chín chắn.”

Claire nhoẻn miệng cười:

“Giữ nó cẩn thận nhé cưng. Chị có thể nói là ít ai trưởng thành mà không cần một thứ giống như vậy.”

Xe điện đã đến gần và cả hai có thể thấy bóng dáng của nó, một toa đơn dài chừng hai mươi hoặc hai mươi lăm feet trượt nhẹ nhàng trên các thanh ray.

“Chị nghĩ nó sẽ dẫn mình đi đâu?”, Sherry hỏi, và trước khi Claire kịp trả lời, cánh cửa dẫn vào sân ga bắn tung đi.

Chốt cửa văng vào trong, bản lề cũng bị giật phăng đi và rơi đánh choang xuống sàn trong tiếng nghiêng kim loại ken két. Claire ôm chầm lấy Sherry, kéo cô bé sát vào người trong lúc gã X tiến vào phòng, hấn cúi thấp và lách ngang qua khe hở, ánh mắt vô hồn quét về phía họ ngay lập tức.

“Ra đằng sau!”, Claire hét lớn, rút khẩu súng của Irons ra, mắt liếc nhanh về toa xe điện đang đến gần. Mười giây, cần mười giây nữa, nhưng gã X đã phóng một bước lớn tới chỗ họ, và cô biết là cả hai không thể nhanh hơn hấn được. Khuôn mặt hấn thộn ra không chút biểu cảm, bàn tay khổng lồ đang giương lên, mặc dù còn cách tới hai mươi feet nhưng hấn dư sức vượt qua khoảng cách đó chỉ với bốn sải chân...

“Lên xe điện ngay khi nó dừng!”, Claire hét lên và bóp cò súng.

Bốn, năm, sáu phát ghim vào ngực hấn. Viên thứ bảy xuyên vào một bên gò má trắng bệch như thây ma. Nhưng gã X không hề chớp mắt, không hề đổ máu – và không dừng bước. Thêm một bước chân đầy uy lực nữa, vết lõm bốc khói đen thui trên mặt càng nhấn mạnh thêm vẻ tàn khốc của hấn. Claire hạ thấp nòng súng, hướng vào chân, đầu gối...

Đoàng-đoàng-đoàng!

...và hấn khựng lại khi bị trúng đạn, ít nhất một viên đã nhắm trúng đầu gối bên trái, đôi mắt đen sì nhìn cô như thể đóng đinh...

“...đến rồi, chạy mau!”

Sherry kéo áo cô, miệng hét lớn, và Claire nhảy lùi ra sau, tay vẫn siết cò súng. Hai viên đạn nữa ghim vào bụng nó...

...và cô đã ở trên xe điện trong khi Sherry tìm được nút điều khiển cửa. Lối vào đã khóa, hình bóng gã X hiện lên trên khung cửa sổ nhỏ, mặc dù gã không rượt theo nhưng cũng không ngã xuống. Không hề chết.

“Theo chị!”, Claire hét to khi phát hiện thấy một cái bảng bên phải với những dãy đèn nhấp nháy,

cô biết cánh cửa sẽ vô tác dụng một khi sinh vật đó đuôi kịp.

Cô lao đến tấm bảng điều khiển cùng với Sherry bên cạnh, thật may mắn khi người ta đã thiết kế nó sao cho thật thân thiện với người sử dụng, với phím “Khởi động” màu đỏ chói nằm ngay dưới bàn tay run run của cô...

...và xe điện đang di chuyển, rời khỏi sân ga, rời xa cái sinh vật bất khả xâm phạm ấy để đi vào bóng đêm.

Annette ngồi trong phòng ngủ nhân viên ở tầng bốn, chờ cỗ máy chủ khởi động và tự hỏi liệu có nên kích hoạt tiến trình P-Epsilon hay không. Một khi hệ thống tự hủy được bật, tất cả những hành lang kết nối sẽ mở khóa, những cánh cổng điện tử cũng sẽ mở ra. Những sinh vật bị giam hãm mấy ngày qua sẽ tự do đi lại, phần lớn bọn chúng đều đang đói...

“...đói và thèm thuồng, với những giọt máu đầy virus chảy trong từng thớ thịt...”

Annette không muốn có một bất ngờ nào làm thay đổi kế hoạch vạch sẵn, nhưng rồi khi những dòng mã đầu tiên hiện ra trên màn hình, cô ta quyết định sẽ khởi động tiến trình. Khí ga P-Epsilon là một thử nghiệm, một kỹ thuật dùng vi khuẩn để vô hiệu hóa các vật thí nghiệm của Umbrella bị mất kiểm soát. Nếu nó hoạt động tốt, tất cả bọn Re3 và những vật chủ bị lây nhiễm sẽ bất tỉnh – ngay trong đợt đầu tiên – bảo đảm cho cô ta được an toàn trên đường thoát; có điều bọn gián điệp cũng đang đến, và Annette thật không muốn mọi chuyện dễ dàng cho chúng. Cô ta đã nghe thấy tiếng thang máy di chuyển trở lên trong lúc đi về phòng thí nghiệm tổng hợp – cũng tốt thôi, bọn chúng có thể đến kịp màn cuối, và cô ta muốn chúng phải chiến đấu để sinh tồn trong lúc cô rời nơi đây, tránh xa vụ nổ sẽ tiêu hủy khu nghiên cứu hàng tỉ đô la...

“...tất cả sẽ bốc cháy, sẽ bị thiêu rụi, và ta không còn bị ác mộng nữa. Trò chơi chấm dứt và ta là kẻ chiến thắng. Bọn Umbrella chúng bay phải đầu hàng, một lần và mãi mãi, đồ kẻ cướp giết người tàn bạo...”

Tình trạng của Annette đã tốt hơn, mặc dù vẫn còn cảm thấy hơi đau; lúc mới quay lại, cô ta vốn đã định đi thẳng đến chỗ máy tính gần nhất để kích hoạt hệ thống tự hủy trước khi thu thập mẫu virus. Nhưng lúc rời thang máy, cô ta nhận ra mình chỉ còn đủ sức để nhìn đường đi, và cô sợ mình sẽ quên mất điều gì đó – thậm chí còn tệ hơn, có thể ngã gục và không đứng dậy được nữa. Việc tìm đến khoang chứa thuốc trong phòng thí nghiệm tổng hợp đã giải quyết tất cả những rắc rối đó; cơn đau đốn kinh khủng giờ đã là dĩ vãng, những suy nghĩ lộn xộn làm cô mất tập trung cũng đã biến mất. Sau khi uống một hỗn hợp chất thuốc, cô ta đã phải tạm nghỉ mất vài giờ, và lúc này đã thấy khỏe hơn, tốt hơn hẳn.

“Thuốc Epinephrine, endorphen, amphetamine, ôi!”

Annette biết mình đang hưng phấn, biết rằng không nên đánh giá quá cao năng lực của bản thân, nhưng làm sao mà không vui cho được chứ? Cô ta cười gằn với cái máy tính trước mặt và bắt đầu nhập mã, những ngón tay lướt trên bàn phím, cảm giác rằng mình thiếu điều muốn kêu rằng rắc rối bởi sự phấn khích giả tạo tràn đầy huyết quản. Cô ta đã quay lại, William đã quay lại, mẫu virus, mẫu G-Virus cuối cùng còn lại trong khu nghiên cứu, đang nằm gọn trong túi. Cô ta đã giấu nó trong một thùng vật liệu trước khi ra ngoài tìm William, và đã lấy lại nó trên đường đến phòng nhân viên...

“...76E, 43L, 17A, thời điểm tự hủy... 20, âm thanh cảnh báo/ngắt điện, 10, xác nhận cá nhân... Birkin...”

...thế là xong. Annette không thể ngăn được một nụ cười rộng mở, không chút do dự khi nhấn

“Enter”, niềm vui sướng hân hoan với chiến thắng dâng tràn trong từng thớ thịt. Một cú chạm tay, và không gì trên thế giới này ngăn được nó. Mười phút, bắt đầu lời cảnh báo ghi âm sẵn, buông vận chuyển ngừng hoạt động; mười lăm phút, bắt đầu đếm ngược – năm phút để đến được khoảng cách an toàn tối thiểu bằng xe điện, thêm năm phút nữa và...

Bùm. Hai mươi phút trước khi nổ tung. Quá đủ để đến chỗ xe điện và khởi động nó; đủ thời gian cho toa tàu rời khỏi sân ga, luồn theo bên dưới đường phố, qua những ngọn đồi biệt lập ở ngoại ô Raccoon. Đủ thời gian để đi tới tận cùng đường ray, cuốc bộ ra vùng đất bí mật bên ngoài, quay lại chứng kiến cảnh Umbrella trắng tay.

Khi đồng hồ đếm đến 0, công tắc tự hủy ở nguồn điện trung tâm phòng thí nghiệm sẽ được kích hoạt. Thậm chí nếu chỉ có một trong số mười hai gói chất nổ hoạt động, thì một mình nó cũng đủ kích hoạt kịp nổ thứ hai đang chôn trong tường. Hệ thống tự hủy của Umnrella đã được thiết kế sao cho tất cả đều sụp đổ. Phòng thí nghiệm sẽ trở thành bình địa, sẽ nổ tung giữa một thành phố chết, có thể nhìn thấy từ xa hàng dặm, và cô sẽ chứng kiến nó để biết rằng những gì mình làm là đúng đắn.

“Tất cả là vì anh, William.”

Một ý nghĩ vừa ngọt ngào vừa cay đắng... trong suốt một thời gian dài, họ đã không quan hệ với nhau như là chồng vợ nữa. William quá tài giỏi và tận tụy với công việc, đến nỗi để cho những niềm vui thú trong nghiên cứu và tổng hợp che lấp đi cuộc sống hôn nhân. Cô đã buộc mình công nhận tài năng của anh ấy, buộc mình tìm kiếm niềm vui trong việc hỗ trợ anh để che đậy sự phiền toái gây ra từ những quan hệ xung đột, nhưng giờ đây, khi những ngón tay của cô đang kết liễu mọi việc, cô thành linh ao ước biết bao, rằng phải chỉ mấy năm nay có thêm nhiều thứ hơn nữa giữa hai người, hơn là sự tôn sùng của cô trước những thành quả phi thường của anh ta, hơn là lòng cảm kích anh dành cho sự hỗ trợ của cô...

“Đây là nụ hôn cuối cùng, tình yêu của em. Đây là sự đóng góp của em với công việc, là hành động yêu thương cuối cùng cho những gì chúng ta đã chia sẻ.”

Phải, đúng thế, đó chính là những cảm nhận. Annette nhấn phím, tim đập mạnh, nhìn mã khóa chạy dọc theo màn hình xanh.

“Tôi chính thức đệ đơn thôi việc”, cô ta khẽ nói và bật cười.

Chương 25

Bóng tối trôi vùn vụt qua các tầng hầm, màu kim loại ảm đạm chìm vào những ánh đèn cam tối âm u, cái thứ đã va chạm vào vách thang không thấy đâu nữa. Leon đã đảo quanh buồng hai lần nhưng chẳng nhìn thấy hay nghe thấy gì khác thường ngoài tiếng kêu đều đều của động cơ.

Khi sinh vật đó cất tiếng tru lên từ bóng tối phía trên nóc, Leon chĩa vội khẩu súng lên, toàn thân phát lạnh trước những gì trông thấy. Lần thứ hai buộc phải nhìn nó, lửa giận của anh tắt ngấm để nhường chỗ cho nỗi sợ hãi đến tận xương tủy.

“Chết tiệt...”

Sinh vật đó vẫn đang tru lên thê thiết, cái đầu nó ngửa ra sau, tiếng kêu đầy thú tính nghe như âm thanh vọng đến từ địa ngục. Nó là một người đàn ông, đã từng như vậy – với tay và chân, những mẩu vải treo lủng lẳng trên cơ thể nặng nề – nhưng tất cả những gì có thể là của con người đều đã biến đổi, và vẫn đang biến đổi, còn Leon chỉ biết đứng nhìn như trời trồng khi nó rống lên giận dữ. Cơ thể nó phình ra với những cơ bắp uốn lượn kỳ dị, khuôn ngực trần phập phều và căng phồng đang phát ra tiếng gào gàn như bất tận. Tay phải dài hơn tay trái có đến sáu inch, móng vuốt lòi ra từ cánh tay không ngừng dao động. Và một khối u kỳ quái đang di động trên bắp tay phải, nhìn giống một cái nhãn cầu có kích thước bằng cái đĩa, khối u ấy cứ dịch chuyển từ đầu này đến đầu kia như đang tìm kiếm...

...và tiếng rống cũng đang biến đổi, sâu hơn, gắt hơn, bộ mặt xù xì ngã ra sau và tan chảy vào trong lồng ngực. Y như sáp nóng, y như một hiệu ứng điện ảnh, cái đầu của nó chảy ngược vào phần thân trên, lặn lẽ biến mất trong lớp da đỏ ửng...

...và gần như cùng lúc đó, một khuôn mặt khác định hình, phát triển, ngổi lên từ sau cổ với một thứ âm thanh khủng khiếp, nghe như tiếng ngón tay bị gãy. Khe mắt hé toạc ra, một cái lỗ đỏ lôm dần thành hình vòm miệng, phát ra một tiếng rống điên tiết với âm điệu hoàn toàn mới...

...và Leon bóp cò súng, như để phủ nhận sự tồn tại của một con quái vật đến từ địa ngục.

Đoàng!

Viên đạn ghim vào ngực nó, một tia máu đỏ tía đậm đặc phun ra, tiếng rống ngưng bật, nhưng chỉ có thể thôi. Khuôn mặt mới của con quái vật ngoặt về phía Leon, cái đầu hình vòm nghiêng ngả...

...và nó nhảy vọt vào buồng, tiếp đất trong tư thế thu mình lấy đà bằng những cái chân có số đo cỡ vòng ngực của Leon. Chỉ một cú nhảy và một bước chân tiến tới là đủ gần để Leon ngửi thấy mùi hoá chất kỳ dị bốc ra từ lớp da bóng lảnh, và đủ để thấy vết thương trên ngực nó đã ngưng chảy máu, phủ kín khắp cái lỗ nhỏ xíu ấy là một lớp thịt khác thường.

Sinh vật đó gương cao bộ vuốt mạnh mẽ lên, Leon loạng choạng lùi ra sau, lên đạn và khai hỏa ngay khi nó hạ bàn tay xuống...

“Đồ khốn.”

...những tia lửa nhoáng lên từ nòng súng kim loại khi đạn cắm thẳng vào bụng con quái vật, những vòi chất lỏng đỏ tía lại phun ra khỏi cơ thể nó. Hỏa lực xuyên phá mạnh mẽ như thế mà chỉ khiến cho con quái khổng lồ khựng lại đôi chút. Nó lại tiến một bước nữa, Leon lùi ra xa để nạp thêm đạn...

...và anh vấp phải những bậc thềm dẫn vào buồng, té ngổ xuống đất, đạn bắn sượt qua cái đầu hình viên đạn của nó. Một bước nữa là nó sẽ nhảy xổ vào anh – “mình chết mất” – có điều nó vẫn

không tiến tới mà quay đầu về hướng vách chắn, cái đầu kỳ dị lắc lư, hốc mũi mới nhú lên đang xòe ra...

... và lặng lẽ đến độ khó tin, nó nhảy về rìa sàn, biến mất trong bóng đêm.

...Leon không cử động gì một hồi lâu. Anh không thể, anh vẫn mãi nghĩ ngợi để tìm nguyên nhân tại sao con quái vật không giết anh. Nó đã ngửi thấy hoặc cảm thấy gì đó, và đã bỏ dở cuộc tấn công khi chiến thắng đang trong tầm tay để nhảy ra khỏi thang vận chuyển.

“Mình chưa chết. Nó đi rồi và mình chưa có chết.”

Tại sao, anh không rõ, và cũng không thể đoán ra. Còn sống là tốt rồi, và sau đó một chốc, có lẽ chừng vài giây, Leon cảm thấy thang vận chuyển đang chậm dần, ánh sáng đã trở lại và bóng tối nhạt dần đi.

Leon đứng dậy một cách khó nhọc, bây giờ anh cần xem xét tình trạng của Ada đã.

Sherry nghe thấy tiếng con quái vật xa xa, sâu thẳm đâu đó dưới cái lỗ hổng to tướng, và thấy sợ hãi còn hơn lúc gã khổng lồ - Gã X, theo cách gọi của Claire – xuất hiện trong trạm xe lửa. Claire nói đó không phải là tiếng của nó, chỉ là âm thanh của máy móc bị trục trặc thôi, nhưng Sherry không tin lắm. Tiếng đó nghe rất xa và kỳ dị đến độ cô bé cho rằng nó phát ra bởi một thứ gì khác...

“...nhưng nếu vậy thì sao? Nếu đúng là chị Claire nhầm?”

Cả hai đứng ngoài nhà kho trong bóng tối giá lạnh, cạnh cái lỗ to đùng trên sàn và chờ cho tiếng ầm ì của động cơ chấm dứt. Mặt trăng gần tròn đã xuống khá thấp ngoài trời, và Sherry nghĩ là đã gần sáng, căn cứ vào luồng sáng xanh nhạt nơi chân trời; có điều cô bé không hề thấy mệt. Cô chỉ thấy sợ sệt lẫn lo lắng, và dù cho Claire có nắm chặt tay cô bé đi nữa thì cô cũng chẳng muốn chui xuống cái lỗ đen ấy nơi mà con quái vật có thể đang chờ sẵn.

Sau một lúc khá lâu, tiếng động cơ đã ngưng bật, Claire lùi xa khỏi cái lỗ – “Buồng vận chuyển đã ngừng”, cô nói và đi về phía nhà kho.

“Để xem chúng ta có thể gọi nó lại... Sherry?”

Sherry không đi theo. Cô bé chỉ nhìn chằm vào cái hố như bị thôi miên, ước gì mình can đảm được như Claire. Nhưng đương nhiên là không được, cô bé biết là mình không thể, và cô không muốn đi xuống đó.

“Em không thể, em không thể xuống đó, em không được như chị, em không quan tâm liệu mẹ em có dưới đó không, em không quan tâm...”

Cảm giác áp áp sau lưng khiến Sherry giật mình nhìn lên, và thấy Claire đã bỏ áo khoác ra để choàng nó lên vai cô bé.

“Chị muốn em giữ lấy cái này”, Claire nói, và mặc dù đang rất sợ, Sherry vẫn cảm nhận một niềm hạnh phúc bất chợt đan xen trong lòng.

“Nhưng mà... sao được? Nó của chị mà, chị sẽ bị lạnh...”

Claire không đáp lại Sherry mà chỉ giúp cô bé khoác áo vào, nó quá rộng so với Sherry và có hơi bần nữa, nhưng cô bé nghĩ thật sự đó là thứ tuyệt nhất mình từng được mặc.

“Cho mình. Chị ấy trao nó cho mình.”

Claire khuyu xuống đằng trước cô bé, lúc này cô chỉ còn mặc độc chiếc áo thun đen mỏng tang với quần sọt. Cô kéo sát áo khoác ở phần ngực cho cô bé và nhìn Sherry nghiêm nghị.

“Chị muốn em mặc nó vì chị biết em đang sợ”, cô chậm rãi nói, “Chị đã sử dụng cái áo này từ rất lâu rồi, và khi mặc nó, chị luôn cảm thấy phần chắn. Đến mức không thứ gì ngăn được chị. Anh của

chị có một cái áo vét bằng da cùng kiểu lưng với cái này, và ảnh cũng chẳng biết sợ ai, nhưng thật ra ảnh đã bắt chước chị ấy chứ.”

Thình lình cô nhoẻn miệng cười, một nụ cười mệt mỏi nhưng ấm áp, khiến cho Sherry quên mất con quái vật.

“Bây giờ nó đã là của em, và mỗi khi em mặc nó, chị muốn em phải nhớ rằng mình là một người-lớn-mười-hai-tuổi cừ khôi nhất từ trước đến giờ.”

Sherry cười đáp lại, kéo lớp vải hồng vào sát thân người: “Một món quà hồi lộ chứ gì?”

Claire gật đầu dứt khoát: “Phải, một món quà hồi lộ. Bây giờ em biết làm gì rồi chứ?”

Sherry thở dài rồi nắm lấy tay Claire, cả hai bước vào nhà kho để tìm thiết bị điều khiển buồng vận chuyển...

Ada tỉnh dậy khi Leon nhẹ nhàng đặt cô lên chiếc giường ọp ẹp, cảm thấy đầu nhức như búa bổ và khắp người đau điếng. Ý nghĩ đầu tiên của cô là mình đã bị bắn, nhưng khi mở mắt ra và trông thấy khuôn mặt nhợt nhạt đầy lo lắng của Leon, cô đã nhớ lại.

“Anh ta sắp sửa hôn mình thì phải... và rồi...”

“Chuyện gì xảy ra thế?”

Leon đưa tay vén mái tóc đang phủ lòa xòa trên trán Ada, khẽ mỉm cười:

“Một con quái vật. Có lẽ cùng loại với con đã giết Bertolucci. Nó đâm xuyên qua vách buồng vận chuyển và đánh một đòn trúng đầu cô.”

“Virus!”

Ada cự quậy ngồi dậy để nhìn vết thương, nhưng cơn đau đã quật cô nằm xuống. Cô đưa tay lên và cẩn thận sờ vào chỗ đau nhói ở thái dương trái, mặt nhăn lại khi cảm thấy một cục u dinh dính.

“Yên nào”, Leon nói. “Vết thương không sao, nhưng cô bị trúng đòn nặng đấy...”

Ada nhắm mắt, cố gắng sắp xếp lại mọi việc trong đầu. Nếu đã bị nhiễm, chẳng có gì cứu được cô cả - và thật mỉa mai làm sao – nếu chính Birkin là kẻ đã tấn công cô thì cô cần phải lấy cho được mẫu G-Virus trong khi hắn còn đang ở gần đây, và phải làm điều đó hoàn toàn đơn độc.

“Hít thở sâu, bình tĩnh. Mày không còn trong buồng vận chuyển nữa, điều đó có ý nghĩa gì?”

“Chúng ta đang ở đâu?”, cô mở mắt ra và hỏi.

Leon lắc đầu:

“Tôi không chắc. Có lẽ như cô đã nói, một phòng thí nghiệm dưới lòng đất, hay một nhà máy hoặc nơi nào đó đại loại thế. Buồng vận chuyển ở ngoài. Tôi đã mang cô vào căn phòng gần nhất.” Ada ngoảnh cái đầu đang đau nhói về phía cửa sổ ở trên một cái quầy hỗn độn, ánh mắt cô bắt gặp buồng vận chuyển.

“Hắn nó đang dừng ở tầng bốn... Phòng tổng hợp chính nằm dưới tầng năm.”

Leon đang nhìn cô đầy thành ý, bằng một ánh mắt màu xanh nhạt ngập tràn sự âu yếm, và trong khoảnh khắc ấy, Ada nghĩ đến việc bỏ dở nhiệm vụ. Họ có thể cùng đi xuống đường hầm thoát hiểm, tìm toa xe lửa và chuồn khỏi thành phố. Họ có thể chạy đi xa, rất xa, rất rất xa...

“...rồi sau đó? Gọi cho Trent và nói mày sẽ trả tiền lại ư? Phải đấy, và rồi mày có thể gặp cha mẹ Leon, trao nhẫn, mua một ngôi nhà màu trắng xinh xinh có hàng rào xung quanh, sinh vài đứa nhóc... mày có thể ngồi nhà đan móc, và xoa bóp chân cho anh ta sau một ngày mệt nhọc với bọn say xỉn và nạn kẹt xe. Nghe vui quá nhỉ...”

Ada nhắm mắt lại, nói mà không dám nhìn Leon.

“Đầu tôi đau quá, Leon, đường hầm mà tôi thấy trên bản đồ - thật sự là tôi không biết chính xác nó

ở đâu nữa.”

“Để tôi tìm”, anh khẽ nói. “Tôi sẽ tìm thấy nó và sẽ quay lại đón cô. Đừng lo lắng gì về chuyện đó, được chứ?”

“Cẩn thận nhé”, cô thì thầm, và cảm thấy anh hôn phớt lên trán cô, nghe tiếng anh đứng dậy và đi về phía cửa.

“Ổ yên đây nhé. Tôi sẽ trở lại”, anh nói, cánh cửa mở ra rồi đóng lại, và cô chỉ còn một mình.

“Anh ấy sẽ ổn thôi. Anh ấy sẽ thất bại khi cố tìm đường hầm, khi quay lại đây, anh sẽ thấy mình đã đi và sẽ quay lại buông vận chuyển. Mình có thể tìm mẩu thử và đào thoát, thế là xong.”

Ada đợi chừng một phút và chậm chậm ngồi dậy, mặt nhăn nhúm bởi cú đâm vào đầu. Một đòn chí tử, nhưng nó không làm cô bị suy nhược; cô vẫn có thể hành động được.

Có tiếng ồn bên ngoài, Ada nhồm dậy chồm về phía cửa sổ. Cô biết rõ tiếng động này trước cả khi nhìn, tim cô chùng xuống một chút; thang vận chuyển đang đi lên, có thể nó được gọi lên từ nhà máy bởi một nhóm người của Umbrella...

“...Nghĩa là mình không có nhiều thì giờ nữa. Nếu họ mà tìm thấy anh ta...”

Không, Leon sẽ ổn thôi. Anh ta là một chiến binh, anh ta có thể đánh hơi được hiểm nguy, một người mạnh mẽ và tốt bụng – và anh ấy không cần có một người như cô làm bạn đời. Cô thật ngu xuẩn khi nghĩ tới chuyện đó, dù chỉ trong một thoáng. Giờ là lúc quên nó đi, để làm những việc cô phải làm, để nhớ rằng cô là ai – một đặc vụ tự do, một phụ nữ không e ngại việc ăn trộm hay giết người để hoàn thành nhiệm vụ, một kẻ trộm tài ba máu lạnh đang ở đỉnh cao sự nghiệp và không biết đến thất bại. Ada Wong này luôn ra đi khi đã hoàn thành sứ mệnh, nên vài giờ sát cánh chiến đấu với một gã cảnh sát mắt xanh chưa đủ để làm cô quên đi điều đó.

Ada móc tấm thẻ trong túi ra và mở cửa, tự nhủ mình đã làm điều đúng đắn và hy vọng cô sẽ nhanh chóng lấy lại lòng tin.

Chương 26

Annette chỉ gặp phải một vài rắc rối trong khi di chuyển đến kho hàng. Cô đã đi ngang qua một vật chủ, một trong những cá thể nhiễm giai đoạn đầu, và đã tặng một lỗ vào cái sọ quắt queo xám xịt của nó với một phát đạn. Cô ta cũng lướt qua một con Re3 đang ngủ, may mà nó không bị đánh thức khỏi ổ, có lẽ những sinh vật khác đang ẩn nấp trong bóng tối nhà máy vẫn chưa khám phá ra việc chúng đã hoàn toàn tự do. Hoặc cũng có thể bọn chúng đang phân hủy nhanh hơn là cô tưởng... dù là lý do gì thì Annette cũng đã đến nơi trước khi kịp để tâm lo lắng. Cô đến được kho hàng trong vòng không đầy ba phút, nhập mã truy cập trong một tâm trạng đầy thỏa mãn. Dư âm của phát súng đã dần biến mất, nhưng cô vẫn còn rất phấn khích...

...đến khi cánh cửa vào kho hàng không chịu mở. Annette nhập lại cái mã giản đơn ấy một lần nữa, cẩn thận hơn – và nó cứ ỳ ra. Đây là một trong số các cánh cửa của khu nghiên cứu không tự động mở một khi chế độ tự hủy kích hoạt, nhưng không sao – có một đĩa xác nhận nằm trong rãnh bên dưới bảng điều khiển, nó vốn luôn luôn nằm ở đó, bất chấp việc Umbrella yêu cầu rằng chỉ những người đứng đầu khu vực này mới được quyền truy cập...

...và tất nhiên, sau khi kiểm lại, cô ta thấy nó không có ở đó, nó không hề nằm ở chỗ lẽ ra phải ở. Ai đó đã lấy nó.

Annette đứng trước cánh cửa khóa kín trong hành lang trống rỗng và cảm thấy một nỗi hoảng sợ dâng lên trong đầu, một cơn điên loạn mà cô phải ngăn không để nó kiểm soát mình.

“Phòng thí nghiệm sắp nổ tung, mình thì đã tốn bốn hoặc năm phút rồi, và cái đĩa chết tiệt kia đang ở đâu chứ?”

“Thoái mái, thư giãn đi, mình sẽ ổn thôi, sẽ ổn mà...”

Lời thì thầm của cô ta khẽ vọng lại trong hành lang đầy ánh sáng. Cũng đơn giản thôi, cô có thể đi thang máy đến một tầng khác; cô có đủ chìa khóa truy cập, có vũ khí, có thời gian. Không nhiều nhưng cũng tạm đủ.

Hít vào thật sâu, Annette bắt đầu quay lại hành lang dẫn đến các bậc thang, tự nhắc nhở mình rằng mọi thứ sẽ ổn, rằng chẳng có gì phải sợ cả, rằng Umbrella sẽ phải trả giá dù cho cô có còn sống ra khỏi đây hay không. Cô không muốn chết, cô sẽ không chết, nhưng những hành lang đầm máu và những phòng thí nghiệm vô dụng nhất định sẽ bị hủy diệt, vì vậy chẳng có gì phải lo cả...

...và cô queo phải, di chuyển nhanh chóng xuống những hành lang tiếp nối, tiếng bước chân vang vọng trong không gian tĩnh mịch, rồi một miếng ván nền sụp xuống trước mặt cô...

..và một con Re3, Licker, phóng xuống nền, rống lên đòi uống máu cô.

“Không!”

Annette bóp cò, nhưng chỉ bắn trúng vai con vật đang lao tới, vò lấy cô bằng những móng vuốt biến dạng. Cô ta cảm thấy căng tay đau như xé, và tiếp tục khai hỏa, vừa kinh tởm vừa không tin nổi chuyện đang xảy ra...

...phát thứ hai bắn trúng cổ và làm nó rống lên, máu phun ra từ cái cần cổ bị khoét lỗ, tiếng rống nhưc óc bị biến dạng thành tiếng khùn khục.

Phát thứ ba bay thẳng vào cái sọ xám ngoét, làm nó rơi thịch xuống trước đôi chân rung rẩy của cô chừng vài inch.

Annette bàng hoàng nhận ra nó đã đến gần mình thế nào, cô ta nhìn xuống cánh tay đang rỉ máu, nơi

chiếc áo khoác bị toác ra để lộ một vết xước lớn...

...và một điều gì đó nảy ra trong trí óc cô. Dây thần kinh căng lên, tim đập thật mạnh, mùi máu và con Licker của William nằm chết đằng trước – mọi thứ hòa quyện trộn lẫn vào nhau, tập trung trong một quỹ đạo và tạo nên một ý nghĩ duy nhất, cực kỳ đơn giản. Một ý nghĩ nói lên tất cả.

“Nó không thuộc về bọn chúng.”

Quá rõ ràng, rõ như pha lê. Cô ta không thể trốn tránh đau đớn, vì nỗi đau sẽ tìm đến bất cứ nơi nào cô lẩn trốn; bằng chứng nằm ở cánh tay đang nhỏ máu. William đã hiểu điều đó, nhưng anh ta lại mất khả năng kiểm soát trước khi kịp dẫn giải, trước khi kịp nói cho cô biết những việc cần làm. Cô phải đối đầu với những kẻ tấn công, cho chúng biết G-Virus không phải là của bọn chúng, vì nó vốn không hề thuộc về bọn chúng.

“Nhưng chúng có hiểu không? Có thể không?”

Có thể có, cũng có thể không. Nhưng cô ta đã hoàn toàn bị lấn át bởi sự thật vô cùng đơn giản đó, cô biết mình phải thử, phải cho bọn chúng thấy. Công việc của William. Đó là di sản của anh ta, và giờ là của cô; trước đây cô đã biết điều đó, nhưng bây giờ mới thật sự thấu hiểu, một tia sáng xuất hiện trong óc đã khiến cho mọi việc khác trở nên thứ yếu.

“Không phải của chúng. Của ta.”

Cô ta phải tìm chúng, cho chúng biết, một khi bọn chúng đã chấp nhận sự thật đó, chúng sẽ để mặc cô một mình, và rồi nếu còn đủ thời gian, cô ta sẽ có thể đi theo con đường của mình.

Nhưng trước hết cần thêm một phát đạn nữa. Annette mỉm cười và mở to đôi mắt, bước qua xác con Licker để hướng lên cầu thang.

Leon nghĩ là mình có nghe thấy tiếng súng.

Anh ở trong một nơi có vẻ là khu vực phẫu thuật, phòng đầu tiên ở cuối hành lang thứ nhất mà anh tiến vào sau khi chia tay Ada, và đang lục soát mớ giấy nhàu nát tìm được. Anh lắng tai nghe, nhưng không có thêm tiếng động nào nữa nên anh quay lại với việc tìm kiếm. Leon lật nhanh các trang giấy một cách tuyệt vọng, hy vọng phát hiện ra thứ gì khác hơn ngoài những danh sách số và chữ dài bất tận bên dưới các đề mục của Umbrella.

“Coi nào, phải có thứ gì khác hữu ích chứ...”

Thật sự anh chỉ muốn ra khỏi đây, muốn cùng Ada biến khỏi cái chốn chết tiệt này. Cái dây lòi ruột đang nằm trong góc kia là minh chứng hùng hồn nhất, nhưng không phải chỉ có vậy – không khí trong căn phòng này, của hành lang bên ngoài, và anh dám đánh cược rằng của mọi căn phòng trong khu nghiên cứu, cực kỳ khủng bố. Nó toát lên mùi của tử thần, thậm chí còn tệ hơn nữa, của một thứ gì đó đầy hắc ám, đầy ma quái. Của ác quỷ.

“Họ thực hiện những thí nghiệm ở đây, họ tiến hành kiểm nghiệm những thứ mà có trời biết chúng là gì – và rồi gây ra sự lây nhiễm zombie, họ tạo ra con quỷ khổng lồ tấn công Ada, họ đã tiêu diệt toàn thành phố. Bất kể ý định thực sự là gì thì họ cũng đã tạo ra ác quỷ. Ác quỷ trong lột vảy khổng lồ, giống như con quái đã đụng độ khi đang sử dụng buồng vận chuyển đi vào khu nghiên cứu Umbrella.”

Anh biết mình đang ở tầng bốn, căn cứ vào con số in trên tường. Lối đi hẹp tẻ dẫn vào phòng phẫu thuật nằm chơi vơi trên cao với chiều dài khoảng sáu mươi hoặc bảy mươi feet, khoảng không bên dưới chìm trong bóng tối. Anh hoàn toàn không rõ mình và Ada đã vào sâu đến đâu, và cũng không quan tâm; lúc này anh chỉ cần một tấm bản đồ giống như cái đã tìm thấy trong đường cống, một sơ đồ đơn giản và rõ ràng với mũi tên chỉ lối ra ngoài.

“Và nó không có ở đây...”

Leon hết sức nản chí, anh đẩy tập giấy sang một bên và chợt phát hiện một chiếc đĩa vi tính nằm trên cái bàn bằng thép, khuất dưới một chồng hồ sơ hóa học. Anh nhặt nó lên, thấy có một dòng chữ “Dành Cho Kho Hàng” rời rạc in trên nhãn đĩa.

Khẽ thở dài, Leon thả nó vào trong túi và dùng tay phải dụi đôi mắt đang hết sức đau đớn, tay trái của anh hầu như vô lực kể từ lúc dìu Ada ra khỏi thang máy. Anh chẳng muốn tìm một máy vi tính để đọc cái đĩa này nữa, cũng chẳng muốn đi hết phòng này sang phòng kia để tìm lối ra, để phải chứng kiến những dấu tích tàn bạo mà Umbrella gây ra và sau đó tiêu hủy. Leon vừa mệt mỏi vừa đau nhức, lại vừa lo lắng cho Ada... và anh quyết định quay ra cửa, trở lại chỗ Ada. Anh muốn làm dịu đầu óc của cô, muốn nói rằng anh có thể tìm thấy lối ra, nhưng nơi này rộng lớn quá sức; hy vọng cô có thể biết một hướng đi hoặc một tầng cụ thể...

...Leon mở cửa, bước ra hành lang...

...và có một phụ nữ cầm súng đứng chắn phía trước, chĩa khẩu chín ly vào ngực anh. Cô ta bị chảy máu, màu đỏ thẩm tuôn ra từ một bên tay đang rơi xuống chiếc áo khoác trắng bẩn thỉu, và khi nhìn vào đôi mắt đờ đẫn trợn trừng trên khuôn mặt ấy, Leon hiểu rằng bất cứ cử động nào cũng sẽ là một hành động ngu xuẩn.

“Lạy Chúa, gì nữa đây?”

“Chúng mày đã giết chồng tao”, cô ta nói, “mày cùng những cộng sự của mày và con ả kia nữa – tất cả chúng mày, bọn mày muốn bõn cợt với lòng can đảm của anh ấy, nhưng tao có chuyện cần cho chúng mày biết đây.”

Cô ta đang phẫn nộ điều gì đó, anh có thể cảm thấy thế qua cái giọng run rẩy cao vút và làn da xám ngoét đang co giật. Anh thông tay hai bên, cố giữ cho giọng nói thấp và bình tĩnh.

“Này cô, tôi là nhân viên cảnh sát, tôi ở đây là để giúp đỡ. Tôi không định làm tổn thương cô, tôi chỉ...”

Người phụ nữ lùa cánh tay chảy máu vào túi và lấy ra vật gì đó, một ống thủy tinh chứa đầy một thứ chất lỏng màu tía. Cô ta cười gằn, hươu nó trên đầu, súng vẫn hướng vào ngực anh.

“Nó đây! Mày muốn nó lắm chứ gì? Nghe tao đây, nghe cho rõ nhé? Nó không phải là của mày! Có hiểu tao nói gì không? William đã tạo ra nó, và tao đã hỗ trợ anh ấy, và nó không thuộc về mày!”

Leon gật đầu, chậm rãi nói: “Nó không thuộc về tôi, cô nói đúng. Nó hoàn toàn là của cô...”

Người phụ nữ dường như chẳng hề nghe thấy:

“Mày nghĩ có thể mang nó đi, nhưng tao sẽ ngăn mày lại, tao không cho phép mày lấy nó đâu – có quá đủ thì giờ, quá đủ để giết mày cùng Ada và bất cứ ai định lấy nó!”

“Ada...”

“Cô biết gì về Ada?”, Leon quát lớn, tiến nửa bước về phía trước, sự bình tĩnh của anh đã biến mất. “Cô đã làm gì Ada? Nói đi!”

Người phụ nữ phì cười, một nụ cười khô khan pha lẫn điên loạn: “Umbrella gọi nó đến đây, đồ đàn! Ada Wong, quý cô Yêu-người-ta-và-bỏ-mặc-người-ta! Nó dụ dỗ John để cuỗm G-Virus, nhưng rốt cuộc nó vẫn không có được! Còn lâu mới được, nó KHÔNG PHẢI CỦA CÁC NGƯỜI MÀ LÀ CỦA TA!”

Một chấn động cực lớn bỗng làm rung chuyển chỗ đứng, làm Leon té ngồi xuống sàn, vách tường kêu ầm ầm bởi lực chấn động...

...và một loạt những đường ống lẫn vôi vữa trút xuống như mưa từ trên trần, một thanh xà lớn giáng thẳng vào cô ta. Leon cúi đầu xuống để tránh những mảng bê tông và gỗ trắng văng ra từ bức

tường...

...và thế là xong. Leon đứng dậy, nhìn người phụ nữ sau cú va chạm, không hiểu chuyện gì đang xảy ra nữa. Cô ta không hề cử động. Cây xà kim loại đã đánh trúng cô ta vẫn lăn lóc trên sàn, đè lên trên một cánh tay...

...và một giọng nói rõ ràng, sắc gọn thình lình cất lên từ những cái loa nằm ẩn đâu đó trên tường – giọng nữ, thản nhiên, và được nhấn mạnh thêm bởi âm điệu của chuông báo động.

“Tiến trình tự hủy đã được kích hoạt. Tiến trình này không thể hủy bỏ. Tất cả mọi người phải di tản ngay lập tức. Tiến trình tự hủy đã được kích hoạt. Tiến trình này không thể hủy bỏ. Tất cả mọi người phải di tản ngay lập tức...”

Leon phóng đến chỗ người phụ nữ đang nằm – cúi xuống và chộp lấy ống thủy tinh trong bàn tay duỗi thẳng của cô ta, nhét nó vào trong túi đựng đồ. Anh không biết người này là ai, nhưng cô ta thật quá nguy hiểm để giữ bất cứ loại ống nghiệm nào.

Ada – anh cần phải quay lại chỗ Ada và rời khỏi đây. Tiếng chuông báo động reo inh ỏi vọng lại khắp hành lang, rượt theo anh từ cửa cho tới tận lối đi hẹp cùng với cái giọng nữ đang thản nhiên lặp lại thông điệp về tiến trình tự hủy.

Giọng nói ghi âm không cho biết còn bao lâu, nhưng Leon chắc chắn là mình không thể quanh quẩn ở đây một khi tiếng chuông vẫn réo không ngừng.

Chương 27

Bóng đêm man mát trôi qua bên ngoài thang máy dừng lại sau một chuỗi tiếng phanh hãm, rồi im lặng khi động cơ đã ngừng hoạt động, cả hai đang mắc kẹt đầu đó trong đường hầm vô tận.

“Chị Claire? Sao...”

Claire chặn một ngón tay lên môi để yêu cầu Sherry im lặng, tai dỏng lên nghe ngóng một âm thanh có vẻ như còi báo động đầu đó bên ngoài, tiếng kêu nho nhỏ nghèn nghèn liên tục lặp lại. Hình như còn có giọng nói nữa, nhưng Claire không thể nghe được gì ngoài những tiếng làm bầm yếu ớt.

“Đi thôi, cung. Chị nghĩ thang máy không hoạt động được nữa rồi. Chúng ta sẽ xem nó dừng ở đâu. Và nhớ theo sát chị đây.”

Cả hai rời buồng vận chuyển ra ngoài sàn, âm thanh nghe mơ hồ khi này giờ đã rõ ràng hơn, có ánh sáng màu cam phát ra đầu đó đằng sau thang máy. Claire nắm tay Sherry cùng đảo nhanh một vòng, cô không muốn Sherry lo lắng nhưng thật sự cô tin rằng họ đang nghe thấy tiếng còi báo động. Dứt khoát có giọng ai đó đang phát âm theo nhịp nữa, và Claire rất muốn biết họ nói gì.

Thang máy dừng cách vài feet phía dưới một nơi trông như là hành lang bảo dưỡng, ánh sáng cô trông thấy đến từ một bóng đèn gắn trên trần. Không có cửa, nhưng có một khoảng trống vừa đủ để trườn vào ở phía cuối hành lang ngắn; có lẽ phải chui vào đó mất.

“Hoặc đi lối đó hoặc là leo ngược lên chừng một dặm...”

Chẳng có cơ may nào. Claire đẩy Sherry lên và leo theo sau, di chuyển ra đằng trước và đi lom khom về phía lối trống. Âm thanh nho nhỏ đó lớn dần khi cô tiến về cái lỗ, giọng nói làm bầm đã biến thành một giọng phụ nữ. Cô lắng nghe một cách khó khăn, hình như là “thang máy có sự cố” và “tạm thời”, nhưng vẫn không thể hiểu được. Họ phải rời thang máy và hy vọng là tình hình sẽ khá hơn.

Claire nhìn quanh và thở dài: “Có vẻ cả hai chúng ta phải bỏ
thôi. Chị sẽ đi trước, sau đó...”

RẦM!

Sherry hét lên khi có thứ gì đó đáp xuống nóc thang máy sau lưng họ, phá tan lớp trần trong tiếng chói tai của kim loại bị xé nát. Claire chộp lấy Sherry lôi sát vào mình, hơi thở cô bé phả vào cổ họng cô...

...và một bàn tay, rồi hai bàn tay xuất hiện từ lỗ hổng trên nóc. Hai cánh tay vạm vỡ, bao phủ bằng móng vuốt...

...và cái đầu khổng lồ trắng bạch của gã X nhô ra từ cái thang máy tối tăm, giống như mặt trăng chết mọc lên giữa đêm ba mươi.

Claire quay lại và đẩy Sherry về phía cái khoảng trống tối thui chỉ đủ chỗ trườn, tìm đập bình bịch, toàn thân toát mồ hôi.

“Đi mau, mau. Chị sẽ theo ngay đằng sau!”

Sherry biến mất trong bóng tối quanh co, khuất khỏi tầm nhìn như một con chuột bị rượt vạy. Claire không dám nhìn lại, cô quá hoảng sợ để làm điều đó trong lúc theo sát Sherry chui vào cái lỗ; tay thợ săn tàn nhẫn kia chắc chắn đã leo vào trong thang máy để tiếp tục cuộc săn người không ngừng vì một lý do không hiểu nổi.

Ada nghe thấy tiếng thét rời rạc của Annette phát ra từ bóng tối ở trục quay của lối đi hẹp, nơi ba nhịp kim loại đầu nối với nhau. Cô tự ép mình không ào đến để trợ giúp Leon, tự nhủ rằng sẽ xem xét lại chỉ khi có tiếng súng...

...nhưng rồi cả trung tâm nghiên cứu rung chuyển dữ dội, và một giọng nói ghi âm nhạt nhẽo bắt đầu lặp đi lặp lại.

“Khốn kiếp!”

Ada bước đi loạng choạng, điên tiết với con mụ khoa học gia kia, cô cũng biết rõ một phần trong mình đang lo lắng cho Leon. Annette đã kích hoạt chế độ tự hủy, nghĩa là họ chỉ có không đầy mười phút để biến khỏi đây...

“...mà Leon không biết đường.”

Không, không quan trọng. Nếu cô muốn lấy mẫu virus, mà chắc chắn là Annette có mang theo bên mình, cô phải đi ngay lập tức. Leon không phải là vấn đề của cô, chưa bao giờ, cô không thể bỏ chạy lúc này được, nhất là sau khi đã vượt qua bao nhiêu trở ngại vì thứ virus vô giá của Trent.

Ada nhấc chân bước lên tấm ván được hàn nối với ba lối đi hẹp, và nghe tiếng bước chân chạy thình thịch về phía cô, nặng nề hơn hẳn tiếng chân của Annette. Cô ẩn mình vào góc tối và đảo sang phía tây, ép sát mình vào khung trục quay.

Không đầy một giây sau, Leon chạy vụt qua, có lẽ đang trở lại nơi anh ta nghĩ cô đang đợi. Ada thở một hơi sâu, đập tắt ý nghĩ đó và xua hình bóng Leon ra khỏi tâm trí, chạy nhanh đến cây cầu phía nam để tìm Annette.

Ada đã biến mất.

“...đã kích hoạt. Tiến trình tự hủy...”

“Câm ngay, câm ngay...”, Leon rít lên, đứng như trời trồng giữa phòng, bụng dạ rối tung, hai tay nắm chặt thành nắm đấm.

Hắn là cô ấy đã hoảng sợ và chạy khi nghe tiếng báo động. Cô ấy có thể đã vấp ngã đâu đó trong khu nghiên cứu rộng lớn, lạc lối và hoa mắt, có thể cũng đang tìm kiếm anh trong khi giọng nói thần nhiên đáng ghét kia lặp đi lặp lại, còi báo động réo không ngừng.

“Thang vận chuyển!”

Leon quay mình chạy ra cửa và thấy nó đã biến mất, thay vào đó bây giờ là một lỗ trống to đùng sâu hoắm. Anh quá lo lắng cho Ada đến nỗi không hề chú ý thấy nó đã không còn ở đó nữa.

“...Chúng ta cần tìm ra đường hầm, phải tìm ra! Không có thang máy, chúng ta hoàn toàn bị kẹt ở đây!”

Với một nỗi thất vọng không cất thành tiếng, Leon xoay người

chạy trở lại chỗ những lối đi hẹp, cầu nguyện mình tìm được cô ta trước khi quá muộn.

Lối trườn hẹp kết thúc một cách bất chợt, nằm trên một hành lang trống không ít nhất bảy foot. Hai tai kêu ong ong, miệng đắng nghét, Sherry bám lấy rìa của cái lỗ vuông vức, nhắm mắt lại, đu đưa bên trên hành lang và buông tay khi thân mình đã thẳng đứng, rồi tiếp đất và té ngã khi cái chân phải sụm xuống. Nó bị thương, nhưng Sherry chẳng kịp cảm thấy, cô bé chồm dậy bằng tay lẫn đầu gối và tránh đường, mắt nhìn lên cái lỗ...

...và trông thấy Claire đang ló đầu ra, cặp mắt mở to đầy lo lắng cho thấy chị ấy vẫn ổn, hành lang vẫn trống không và an toàn... ngoài trừ việc chuông vẫn đang reo cùng với giọng nữ phát thanh, và gã X đang đến.

Claire cố gắng thòng tay xuống để đưa khẩu súng: “Sherry. Giữ hộ chị một chốc, chị không quay mình được.”

Sherry đứng dậy và vọt lên, cầm lấy báng súng, ngạc nhiên thấy nó nặng ra phết khi Claire thả tay ra.

“Đừng chĩa nó lung tung đấy”, Claire thót lên và chui ra khỏi cái lỗ, người cong gập lại và tiếp đất bằng cùi chỏ, đầu khép chặt giữa hai tay. Cô đã thực hiện một thế nửa nhào lộn và rồi hai chân nện mạnh vào bức tường bê tông.

Trước khi Sherry kịp hỏi xem Claire có ổn không, cô đã đứng dậy, cầm lấy khẩu súng và chĩa về phía cánh cửa cuối hành lang.

“Chạy mau!”, cô nói và làm ngay, một tay đẩy sau lưng Sherry khi cả hai tăng tốc hướng về cánh cửa, trong lúc giọng phát thanh thông báo rằng họ phải đi ngay, rằng tiến trình tự hủy đã được kích hoạt...

...và phía sau họ là âm thanh của kim loại bị xé toạc xen lẫn tiếng chuông báo động inh ỏi, khiến Sherry hoảng hồn chạy nhanh hơn nữa.

Chương 28

Annette Birkin bò ra từ bên dưới đồng kim loại tan tành, tay vẫn giữ súng, nhưng G-Virus thì đã biến mất. Khi cô ta mở miệng gào lên giận dữ, để nguyên rửa Thượng đế vì đã đối xử bất công với cảnh ngộ của mình, máu ứa ra thành dòng trên bờ môi còn đọng nước dãi.

- “của ta, của ta, của ta” -

Cũng không biết làm thế nào mà cô ta đã đứng được trên đôi chân của mình.

Ada tự nhủ rằng dù thế nào thì mình cũng không xứng với những lời đánh giá tốt đẹp của Leon Kennedy. Cô chưa bao giờ xứng đáng cả.

“Thứ lỗi cho tôi...”

Khi anh ta quay lại lối đi hẹp từ chỗ sàn vận chuyển hàng hóa và tiến về phía tây, chạy như người mù vì đang lo sợ cho cô, Ada bước ra khỏi bóng tối chỗ trục quay và chĩa khẩu Beretta vào lưng anh.

“Leon!”

Anh quay một vòng, và Ada thấy yết hầu mình thắt chặt lại khi nét mặt anh giãn ra. Cô cố gắng không nghĩ gì khác hơn khi niềm hân hoan của Leon vụt tắt, nụ cười cũng dần biến mất.

“Lạy Chúa, tha lỗi cho tôi nhé.”

“Tôi đang chờ anh”, cô nói với một âm điệu bình thản và ngọt ngào, chẳng thấy chút gì hãnh diện trong thâm tâm. Nhạt nhèo làm sao.

Còi báo động vẫn réo vang, giọng nói của máy móc cũng lạnh lẽo y như giọng của cô vậy, nó đang báo cho họ biết không thể ngăn chặn tiến trình tự hủy. Cô không có thì giờ để chờ anh ta có ý kiến, rằng cô cũng nguy hiểm chẳng kém gì con quái vật hay những thứ của nhà Birkin, hoặc như lũ thầy sống zombie.

“G-Virus”, cô nói, “Đưa nó cho tôi.”

Leon không hề di chuyển. “Cô ấy đã nói đúng”, anh lên tiếng, âm điệu phần nộ thì ít mà đau đớn thì nhiều tới mức Ada không ngờ. “Cô làm việc cho Umbrella.”

Ada lắc đầu quầy quậy: “Không. Tôi làm cho ai cũng không liên quan tới anh. Tôi... tôi...”

Lần đầu tiên sau nhiều năm, từ lúc còn là một cô bé, Ada mới lại cảm thấy nước mắt của mình đang chực trào ra. Thịnh tình cô căm ghét anh vì điều đó, vì anh đã làm cô thấy căm ghét chính bản thân.

“Tôi đã cố”, cô kể lể, vẻ điềm tĩnh của cô đã bị cuốn phăng bởi cơn giận đang bùng cháy dữ dội khắp châu thân. “Tôi đã cố bỏ anh lại, cố quay lại nhà máy! Và rồi anh đã lấy nó từ tay Birkin đó thôi, đúng không, sao anh không để mặc nó ở đó cơ chứ!”

Cô thấy sự thương hại xuất hiện trên khuôn mặt của anh, và một nỗi đau khổ ập đến nhấn chìm cơn thịnh nộ của cô, đau khổ vì những thứ cô đã đánh mất, bao gồm cả anh; còn có cả một phần của chính bản thân mà cô đã đánh mất từ rất, rất lâu rồi.

Cô muốn nói hết với anh sự thật về Trent. Về những nhiệm vụ ở Châu Âu và Nhật, về chuyện tại sao cô trở thành một người như hiện tại, về cuộc sống thành công đầy cực khổ đã đẩy cô vào tình cảnh này – chĩa súng vào một người đàn ông đã cứu mạng cô. Một người mà cô ắt sẽ quan tâm đến, vào một thời điểm và nơi chốn khác đi.

Đồng hồ vẫn đang đếm nhịp.

“Trao nó cho tôi”, cô nói. “Đừng buộc tôi phải giết anh.”

Leon nhìn thẳng vào mắt cô và trả lời, cực kỳ ngắn gọn: “Không.”

Một giây trôi qua, lại một giây nữa.

Ada hạ thấp khẩu Beretta.

Leon không hề nao núng trước họng súng của Ada, trước viên đạn có thể giết chết anh...

...và cô chậm chậm hạ súng, hai vai buông thõng, nước mắt tuôn rơi trên má, khuôn mặt cô như thể một bức tượng thạch cao mong manh dễ vỡ.

Leon thở phào, cảm thấy có quá nhiều thứ để nghĩ, một mớ bòng bong của nỗi buồn và sự phản bội – và lòng trắc ẩn, khi thấy vẻ mâu thuẫn đầy khổ sở xuất hiện trong ánh mắt xinh đẹp chán nản của cô, và rồi có tiếng súng vang lên trong bóng tối sau lưng. Đôi mắt Ada mở to, miệng há hốc khi chúi nhủi ra đằng trước, súng rơi xuống nền, cơ thể chạm vào tay vịn và ngã bật trên nó.

“Ada, không!”

Anh lao đến và bỏ người tới, không biết làm thế nào mà cô ấy đã kịp bám lấy tay vịn cùng lúc anh chop được cổ tay của cô, thân mình cô lắc lư trên khoảng không đen ngòm, máu phun ra từ bờ vai rũ liệt và hầu như vỡ nát.

“Ada, giữ chặt lấy.”

“Của ta”, Annette thì thầm.

Cô ta lại nâng súng lên, định bắn luôn kẻ còn lại, để lấy lại những gì thuộc về mình, để buộc bọn chúng phải trả giá...

...nhưng khẩu súng trở nên quá nặng nề, nó rơi xuống, và cô ta cũng ngã theo nó. Cả hai cùng ngã vật xuống lớp kim loại mờ mịt, bóng tối, bóng tối quay cuồng trong tâm trí và quét sạch những đau đớn của cô.

“William...”

Đó là ý nghĩ cuối cùng của cô ta trước khi chìm vào giấc ngủ.

Cánh cửa dẫn vào một căn phòng đầy âm thanh máy móc gầm rú, tiếng rít và tiếng xoèn xoẹt vang rền hòa lẫn với tiếng còi

báo động lạnh lạnh.

Claire chạy có cờ, vừa kéo vừa đẩy Sherry theo, quan sát xung quanh để tìm một lối ra; cô biết con quái vật đang đến gần lắm rồi.

“Hắn muốn gì chứ? Sao lại là bọn tôi?”

Có một tầng nhà trong góc cách nền khoảng sáu feet, một chồng thùng gỗ xếp thành hàng nằm ngay bên dưới.

“Lối này!”, Claire hét lên, cả hai chạy qua một dãy bảng điều khiển kim loại đang run bần bật, hơi nóng tỏa ra từ những cỗ máy khi Claire đẩy Sherry lên và leo theo sau.

Rắc.

Cô quay lại, trông thấy sinh vật vạm vỡ kia đã xé toạc cửa vào phòng, sải bước tiến vào giữa cái nóng phát khiếp và nhìn quanh tìm kiếm...

Phía cuối tầng nhà có hai cái chốt kim loại. Họ lao nhanh tới đó, Claire chẳng nghĩ gì khác ngoài việc làm sao để chạy thoát, làm sao để tiêu diệt cái thứ vẫn sống sót bất chấp mọi nỗ lực của cô...

...cánh cửa đã mở, và họ lại chạy vào một tầng khác, hơi nóng hầm hập trong căn phòng này thật là

kinh khủng...

...và đường cùng. Claire thấy điều đó trước khi tiến được sáu bước trong căn phòng to lớn. Họ đang ở trên tầng đốc công của nhà máy, hơi nóng bốc lên từ lò nấu kim loại phía dưới.

Cô chỉ có mười hai viên đạn, chia ra cho hai khẩu súng.

Claire suýt vấp vào rìa của sàn nhà, Sherry vẫn bên cạnh cô, cả hai đang tắm trong vùng ánh sáng cam của kim loại nóng chảy. Đủ nóng để thiêu rụi bất cứ thứ gì...

“Làm cách nào bây giờ? Làm sao để hấn nhảy xuống dưới?”

“Sherry, chạy lại đằng đó!”

Cô chỉ về góc xa nhất của sàn nhà, Sherry lắc lắc đầu, khuôn mặt cô bé run lên vì sợ.

“Chạy ngay đi!”, Claire hét, và Sherry vừa chạy vừa khóc vì sợ, cái mề đay va đập vào vành áo ghi lê –

- “không phải là mề đay” -

- và Sherry thét lên hoảng sợ, Claire quay mình lại, thấy gã X đang tiến tới.

Hấn bước vào phòng, cao lớn và đồ sộ không thể tin nổi y như lúc cô gặp lần đầu, ánh sáng cam rọi lên hấn khiến khung cảnh còn hơn cả một cơn ác mộng. Claire đứng nguyên tại chỗ, khẩu súng kẹp sát vào ống quần, một kế hoạch tháo chạy đang thành hình trong óc giữa lúc khiếp sợ. Chưa chắc nó có tác dụng, nhưng cô phải thử -

- “hấn chớp lấy mình, mình nhảy lên tay vịn, túm lấy nó, hấn ngã” -

Gã X bắn một tia nhìn lạnh lẽo về phía cô, đồng thời cất những bước chân đều đặn làm rung chuyển cả sàn, những lỗ đạn đen ngòm khoét trên mặt và cổ hấn biến thành những hốc tối giữa ánh sáng màu cam dịu trông thật quái gở...

...và hấn quay về phía Sherry, nắm tay giơ lên, rồi tiến tới chỗ cô bé.

“Này! Này, tao ở đây mà!”, Claire hét lên, nhưng hấn không hề nghe cô, không hề thấy cô, toàn bộ tâm thần đồ sộ của hấn đang tập trung vào cô bé ngồi co rúm và khóc thút thít đang rúc vào vách tường đằng xa, tay nắm chặt lấy cái mề đay...

...và Claire hiểu ra hấn ta muốn gì. Những lời nói nửa vời trong ký ức của Sherry và Annette cùng ập đến như một tia chớp, tạo thành câu trả lời.

“G-Virus, cướp đi thứ của cô ta, bùa may mắn.

Không phải là mề đay.”

“Sherry, hấn muốn sợi dây chuyền! Ném nó cho chị!”

Nếu cô nhầm thì cả hai sẽ chết. Gã X đã đến rất gần cô bé, chắn mất tầm nhìn của cô...

...và mặt dây chuyền, mặt dây chuyền G-Virus mà Annette đã trao cho đứa con gái cưng bay vút qua màn đêm nóng rực, rơi xuống trước chân Claire.

Gã X quay vòng, hướng theo đường bay của mặt dây chuyền bằng đôi mắt đen ngòm, quên hấn Sherry ngay khi sợi dây chuyền rời khỏi tay cô bé. Không nghi ngờ gì nữa.

“Giỏi lắm cưng!”

Claire nhặt nó lên, vẫy vẫy trước mặt gã quái vật, cảm thấy một cơn giận không thể tin được xen lẫn niềm hân hoan gần như độc ác, khi gã khổng lồ hướng về phía cô với một sự chăm chú không lẫn vào đâu được, nắm tay lại giơ cao, khuôn mặt chết chóc nhìn như đóng đinh vào mặt dây chuyền lấp lánh.

“Mày muốn nó?”, Claire châm chọc, ngôn từ trào ra như một hệ quả tất yếu của cơn thịnh nộ, vì những viên đạn phí phạm, vì những nỗi khiếp đảm mà cô và Claire đã phải trải qua. “Phải không? Vây đến mà lấy nó đi, đồ quái vật đàn độn khôn khổ!”

Con quái vật còn cách năm bước khi Claire quay lại và ném nó xuống cái bể nóng thiêu đốt đang sôi sùng sục, sợi dây chuyền biến mất trong lớp kim loại nóng chảy...

...và cái sinh vật khác người đã làm làm họ kinh hãi suốt đêm dài vô tận bước thẳng đến tay vịn, những thanh kim loại gãy ngang dưới sức mạnh kinh hồn của nó...

...và hần lao thẳng xuống cái bể khổng lồ, kim loại sủi mạnh lên và kêu xèo xèo, những tia lửa nhảy múa trên cơ thể đen đúa và hần biến mất dưới mặt hồ kim loại.

Hân hoan, dễ chịu và sảng sốt – và cái giọng nói ghi âm lạnh lẽo thành linh thay đổi, dập tắt cái niềm vui khi nhìn thấy Gã X chìm trong hồ dung nham.

“Còn năm phút để tiếp cận khoảng cách an toàn tối thiểu. Tất cả những ai còn ở lại di tản lập tức. Vui lòng trình diện ở tầng cuối. Nhắc lại, vui lòng trình diện ở tầng cuối. Nhắc lại...”

Sherry đã đến bên cạnh cô, và Claire nắm tay cô bé cùng chạy.

Đau đớn khủng khiếp, và Ada nhắm chặt hai mắt, tự hỏi mình liệu có chết vì nó hay không.

“Ada, giữ lấy! Cố giữ lấy, tôi sẽ kéo cô lên!”

Trong tiếng còi báo động reo vang bên tai, Ada nghe thấy qui trình đếm ngược của hệ thống tự hủy đã bắt đầu. Năm phút.

“Anh ấy cố cứu mình. Cả hai sẽ chết mất thôi.”

Tay nắm của Leon thật mạnh mẽ, lòng quyết tâm thể hiện trong giọng nói van nài xen lẫn sợ hãi của anh cũng mạnh gần như ý chí của cô. Gần như, mặc dù không hoàn toàn.

Ada ngược lên nhìn anh, để thấy rằng bất chấp tất cả mọi chuyện, anh vẫn muốn cô sống, anh muốn giúp cô leo lên và đưa cô tới chỗ an toàn để thoát nạn.

“Không phải lúc này. Không phải vì mình...”

Cuộc đời của cô là một chuỗi ích kỷ, tự trọng, và tham lam. Cô đã chứng kiến nhiều người chết, và đã đánh mất khả năng cảm thông ở đâu đó trên đường đời – để tự nhủ với mình một cách bình thản, rằng ráng sức sẽ chỉ phung phí thời gian và là dấu hiệu dẫn đến sai lầm chết người.

“Mình đã sai lầm, mình đã quá ích kỷ và sai lầm, mọi chuyện giờ đã quá muộn.”

Chưa quá muộn. Dù có thứ gì đang đợi bên dưới thì cô cũng đã quyết định.

“Leon, hãy đi xuống về phía tây, tìm kho hàng, qua một dãy ghế nhựa. Anh sẽ cần cái đĩa, nó ở... trong túi của tôi...”

“Ada, tôi có nó rồi! Cái đĩa ở kho hàng phải không, tôi có nó đây, tôi đã tìm thấy nó – đừng nói nữa, giữ chặt lấy, để tôi kéo cô lên”. Anh sờ soạng trên tay vịn, cố gắng duy trì tay nắm. Nói chuyện lúc này là một nỗ lực khủng khiếp, nhưng cô phải nói hết, phải cho anh biết trước khi thời gian cạn kiệt.

“Mã là 345. Hãy đến chỗ thang máy, Leon. Đi xuống dưới. Đường xe điện ngầm dẫn ra ngoài. Phải chạy hết tốc lực... và coi chừng Birkin, vật chủ nhóm G, lúc này hần... hần đang biến đổi. Hiểu chứ?”

Leon gật đầu, ánh mắt màu xanh nhìn cô không rời.

“Hãy sống”, cô nói, đó là một lời nói tốt đẹp, một từ hoàn hảo để thốt lên. Cô đã mệt mỏi, nhiệm vụ đã xong, và Leon sẽ sống.

Cô rơi khỏi tay vịn, và Leon gào lên tên cô, âm thanh vọng theo vào tận bóng tối như một lời tiễn biệt ngọt ngào đầy cay đắng.

Chương 29

Sherry rất hoảng sợ, nhưng gã X đã chết rồi và đó hẳn là một tên quái vật từ đầu đến chân, tuy không phải gã ở trạm xe nhưng vẫn là một thứ quái vật thật sự, một kẻ chăm chăm muốn xé xác cô bé thành từng mảnh...

...nhưng cô bé không có thì giờ để suy nghĩ khi Claire chạy nước rút, đẩy cô bé quay lại con đường họ đã đi vào, qua phòng máy, qua hành lang có cái hốc trườn rồi vòng qua góc...

...và Sherry hét lên khi một con zombie khập khiễng tiến về phía họ, một sinh vật trắng bệch như thây ma với khung xương xám xịt, Claire giương súng lên và bắn...

...và cái đầu trắng toát khô khốc bị xoi lung lổ, con zombie đổ sập xuống nền, Claire kéo cô bé bước qua cái xác và chạy đến cánh cửa cuối hành lang.

Ở đó có một thang máy. Sherry đổ người tựa vào vách sau khi Claire đẩy cô bé vào trong, ra sức lấy hơi trong lúc Claire nhấn nút điều khiển. So với tốc độ chạy trốn gã X lúc nãy thì cái thang này đi xuống chậm chạp như rùa, chậm chạp và còn ồn ào nữa.

“Chúng ta sẽ đến kịp”, Claire thở hổn hển. “Còn một chút nữa thôi.”

Sherry gật đầu, tim cô bé đập mạnh thêm khi giọng phát thanh thông báo còn bốn phút nữa để đến điểm an toàn.

Leon thậm chí không còn muốn đứng dậy và cất bước nữa. Hình ảnh khuôn mặt xinh đẹp, bình thân của cô ấy trong khoảnh khắc trước khi rơi xuống... “cô ấy đi rồi. Ada chết rồi.”

Anh chạm tay vào khẩu Beretta, nỗi đau đớn dày vò khi anh nhặt nó lên, hơi ấm của cô ấy vẫn còn vương lại trên đó – và nó quá nhẹ, nhẹ đến một nửa bởi chưa được nạp đạn. Thậm chí nó không có băng đạn nào. Cô ấy không định làm hại anh; cô ấy nói dối, nói dối từ đầu đến cuối, nhưng chưa hề có ý định làm anh tổn thương một chút nào.

“...bốn phút để tiếp cận khoảng cách an toàn. Mọi người còn lại phải di tản ngay lập tức. Vui lòng trình diện ở tầng dưới cùng...”

Bốn phút. Anh có bốn phút để đi khỏi đây và hoàn thành nguyện vọng cuối cùng của Ada.

Anh đứng dậy và quay gót về phía cửa rồi dừng lại, cho tay vào túi lấy ra ống thủy tinh chứa đầy thứ chất lỏng màu tía. Anh biết mình không có dư thời gian, nhưng cũng chỉ mất có vài giây để ra sức ném mạnh nó ra đằng sau, cho nó bay đi xa hết mức có thể.

“Nếu cái phòng thí nghiệm đã gây ra chết chóc cho vô số người bị đốt cháy, thì hãy để G-Virus cháy cùng với nó.”

“Phải.”

Cửa thang máy bật mở và có một xe điện bên ngoài, một xe điện ngòm bí mật có màu bạc lấp lánh. Nó yên tĩnh, tối tăm, và không phải là một cỗ máy tiện nghi mạnh mẽ như Claire đã hy vọng, nhưng đó vẫn là một phương tiện đào tẩu đẹp đẽ nhất mà cô có thể mong đợi.

Sherry đang nắm tay cô, cả hai lao về phía cửa trước cái xe điện ba toa, còi báo động vẫn réo vang, âm thanh vọng khắp đường hầm bê tông. Một giọng nữ từ tốn, cái giọng mà Claire đã phát ghét từ nãy giờ, báo rằng họ còn ba phút để đến cự ly an toàn.

Cả hai nhanh chóng lên tàu. Claire nhận thấy một điều là chẳng có cái ghế nào, chỉ một khoảng

không gian rộng hoác trống trải dành cho hành khách đứng. Hộp điều khiển nằm bên trái. “Lên đường thôi”, Claire nói, và một tia hy vọng ngời sáng trên khuôn mặt vừa mệt mỏi vừa bồn chồn của Sherry, khiến cho trái tim Claire rộn lên trong thoáng chốc.

“Ôi, bé cưng...”

Claire nhìn nhanh ra chỗ khác, hy vọng nó sẽ vận hành được, lòng thầm nhủ rằng nếu xe điện không hoạt động, cô sẽ tự mình đưa Sherry đi qua đường hầm. Bất cứ giá nào cũng không để cho niềm hy vọng mong manh của cô bé bị dập tắt.

Mật mã và đĩa truy cập anh tìm thấy đã mở được cánh cửa mà Ada nói, khung cửa to lớn mở ra một hành lang ngắn. Chỉ còn ba phút, Leon chạy nước rút xuống quãng đường lạnh lẽo, qua một cánh cửa rộng lớn khác, một ký hiệu chất độc hóa học nằm ngang phía trước, và rồi thấy mình đang trong kho hàng.

Anh không có thì giờ để nhìn và quan sát nó, mục tiêu ưu tiên lúc này là đến được thang máy trước khi giọng nói ghi âm thông báo rằng anh không thể sống sót rời khỏi khu nghiên cứu. Leon chạy ra phía sau lưng của kho hàng rộng lớn được sơn một màu đỏ kỳ quặc, tìm thấy bảng điều khiển thang máy chờ hàng, đập vào nút đi xuống, sẵn sàng nhảy và biến đi...

...và chẳng có gì xảy ra cả, ngoài một dãy đèn nhỏ trên cửa thang máy... có lẽ khoảng hai mươi cái, đang nhấp nháy theo chiều đi xuống. Chậm thật chậm.

Leon rướn tới trước và đập vào nút lần nữa, cảm thấy một nỗi thất vọng điên người khi thang máy đi xuống, dừng lại gần như hàng phút ở mỗi tầng, trong lúc tiếng còi vẫn réo vang và bộ đếm lùi của tiến trình tự hủy phòng thí nghiệm càng lúc càng gần đến điểm cuối.

“Lạy Chúa”. Anh quay người, nghĩ mình chắc sẽ hét toáng lên nếu còn phải chờ thêm nữa...

...và lần đầu tiên, anh quan sát được kỹ căn phòng này. Hai cái kệ cao lớn chạy dọc phòng đang chứa một thứ “hàng hóa” gì đó, có khoảng nửa tá ống trụ rất lớn bằng kính nằm trên mỗi kệ, chúng không chứa gì khác ngoài một loại chất lỏng màu đỏ, và Leon phát ốm khi nhìn chúng. Mỗi ống trụ đủ lớn để chứa một người trưởng thành, và anh tự hỏi không biết nó có công dụng gì.

“Công dụng gì cũng thay kệ, chúng sẽ nổ tung trong vài phút nữa, và mình cũng theo nó luôn nếu cái thứ chết tiệt này không chịu đi LÊN...”

Anh quay lại phía thang máy, gần như hân hoan vì có cái để mà tức giận, để mà nản lòng, để có thể cảm nhận được điều gì khác hơn ngoài sự mất mát...

...và trần nhà bên trên thang máy bắt đầu lắc lư rung chuyển. Leon lùi ra sau, chĩa khẩu Magnum vào lớp kim loại rắn chắc khi nó sụp xuống và toác ra...

...và một con quái vật phóng xuống, cùng một loại với con quỷ đã làm Ada bị thương, con quỷ đã suýt giết anh...

“Birkin chẳng?”

...và theo cái cách nó lộn ngược đầu ra sau rồi tru lên, âm thanh hung tợn đầy ác ý át hẳn tiếng còi báo động, anh tin chắc rằng nó đến để hoàn tất phần việc còn dang dở.

Xe điện ngầm đã sẵn sàng, nó đã được cấp điện và sẵn sàng chạy – ngoại trừ việc cánh cửa mở lỗi ra khỏi đường hầm có vẻ trục trặc, ánh đèn xanh hiện đầy trên bàn điều khiển, và một chấm đỏ cho biết là phải mở cánh cổng thủ công.

Hai phút để đến cự ly an toàn.

“Không làm được, chúng ta sẽ không bao giờ làm được.”

“Ồ yên đây”, Claire nói và phóng ra ngoài tìm chỗ mở công, cầu nguyện mình sẽ không gặp trở ngại gì.

Leon quay gót chạy khi con quái vật bắt đầu tiến tới, mỗi sải chân mạnh mẽ của nó là một lần căn phòng chấn động, tiếng rống kinh hồn của nó vọng lại khắp các vách tường.

“Nghĩ cách gì đi!”

Hỏa lực súng săn vẫn chưa đủ mạnh, anh phải bắn trúng một nơi nào đó có thể làm nó tổn thương, mất chẳng hạn, với khẩu Magnum này...

Leon chạy về phía cửa, anh quay lưng và bắt đầu bắn, nhắm khẩu Magnum vào mặt nó...

...có điều khuôn mặt nó lại đang biến đổi lần nữa, răng rớt ra, rơi xuống theo tiếng tru, những cái răng to đùng nhọn lờm chồm trượt ra khỏi nơi từng là cái miệng rồi nằm lại trên trên lồng ngực lay động không ngừng, và một tiếng gầm khác phát ra từ cái cổ họng đang đột biến.

Leon thấy bên sườn của nó giương ra hai cánh tay mới. Các cánh tay đã thành hình, khuỷu tay vồng lên, những ngón tay mập mạp phủ đầy móng vuốt đang chui ra khỏi cổ tay.

Đoàng - đoàng - đoàng!

Những phát súng chum sát vào nhau, xuyên thẳng vào lớp màng mỏng trong mắt trái của nó. Con quái vật rống lên, lần này đầy đau đớn, và Leon thấy những mảnh xương vỡ cùng với một thứ chất lỏng màu tía vọt ra, một dòng máu đỏ sẫm trùn lên hốc mắt màu vàng.

Nó lắc lư cái đầu từ sau ra trước khiến cho máu tuôn ra nhiều hơn, rồi ngồi xồm xuống như một con ếch đột biến và phóng vào không trung, toàn thân bùng lên cao rồi lượn sang phải và đáp xuống một trong hai cái kệ cao bảy foot với một tiếng gầm gừ của thú vật.

“Khốn kiếp. Sao mà nó có thể làm được như thế chứ.”

Anh không thể thấy được mắt của nó nữa, không thể thấy gì khác ngoài cái lưng khi nó ngồi sụp xuống và lại tiếp tục biến đổi, rồi anh nghe những tiếng động ướt át và chứng kiến những khối u của xương sống trồi lên trên thớ thịt màu tía sau lưng nó.

Anh chẳng có lòng dạ nào chờ thưởng thức xem nó sẽ biến thành cái quái gì, nhưng thang máy vẫn chưa lên tới, và anh chỉ còn hai phút chết tiệt nữa.

Leon nạp một băng đạn mới và bắn vào bất cứ chỗ nào anh nhìn được – một hình thù có sáu chân, một hình thù không còn có vẻ gì là con người nữa. Phát đạn ghim vào một bên bờ vai gân guốc, và nó nhảy vọt lên rồi đáp xuống đất như một con nhện cách chỗ anh vài feet. Khuôn ngực của nó bây giờ là một bức vách lờm chồm những răng và máu hết sức quái dị, chúng hé ra rồi khép lại theo từng nhịp thở – và khi nó cất tiếng tru lên lần nữa, âm thanh nghe như tiếng khóc của ác quỷ, không giống bất cứ thứ gì anh đã từng nghe, giống như tiếng gào thét chết chóc của cả ngàn linh hồn bị đọa.

Leon nã thêm hai phát vào giữa đám răng di động đó và trượt ra xa, cùng lúc anh nghe có tiếng cong sắc gọn báo hiệu thang máy đến nơi xen lẫn trong tiếng còi báo động inh ỏi, một thứ âm điệu đầy hân hoan và kịp lúc.

Claire chạy ra đằng trước xe điện, nhìn theo một dãy những đèn bầy và công tắc gắn trên vách đường hầm. Cô cau mày, rồi tìm thấy một cái màu trắng đỏ sau gần mười giây và gạt nó xuống. Tiếng kim loại kêu rít lên đầu đó phía trước xe điện, và Claire quay mình chạy trở lại chỗ cửa xe...

...và cô lại nghe thấy có tiếng kim loại, tiếng thép bị xé toạc ra, bị bẻ cong và làm biến dạng, phát

ra đầu đó phía sau xe điện, đầu đó sau lưng đường hầm...

“Không đâu, không thể nào.”

Cô nhìn chăm chăm về phía sau xe điện, nhìn qua những thanh kim loại của cánh cổng kín mít dẫn vào trong bóng tối, và nghe thấy tiếng va chạm của xương vào bê tông, những âm thanh nặng nề lặp đi lặp lại.

“Tiếng bước chân.”

Claire bỏ nhào về phía cửa xe, nhất quyết không tin đó là gã X, tuyệt đối không phải – hắn đã bị nấu chảy ra, bị tiêu diệt rồi, và họ đâu có có còn giữ G-Virus nữa...

...và cô phát giác thấy một chuyển động lướt qua những thanh chắn trong bóng tối cách chừng ba mươi bước. Chuyển động của một vật thể khá cao, một làn khói cuộn lên trong bóng đêm – và một mùi vừa thối vừa đắng nghét của thứ gì đó bị thiêu cháy xộc vào mũi. Nó lù lù bước ra khỏi bóng tối, bước đến phía sau xe điện, nắm tay đồ sộ cháy đen đang giơ lên...

RẦM!

...và cả toa xe rung chuyển. Claire nhận ra không phải ai khác ngoài gã X, chính xác hơn là những gì còn lại của hắn, một loài ác quỷ đến từ địa ngục.

Cô đã nạp sẵn đạn vào súng trong lúc đang đi thang máy, còn mười một viên cả thảy; hoàn toàn không đủ, nhưng đó là tất cả những gì có được lúc này.

Claire giương khẩu súng của Irons, tự hỏi phải chăng mọi chuyện thế là hết.

Leon vọt chạy, vòng qua cái kệ bên tay phải để hướng đến thang máy, tiếng bước chân dồn dập như sấm đang bám sát theo anh, khiến anh không dám dừng bước.

Một khúc quanh nữa, trở lại giữa phòng...

...và một cú va chạm sau lưng đẩy anh tới trước, té sấp, con quái vật đã lao vào anh và những thớ thịt đàn hồi nóng hổi của nó đã ném anh xuống sàn.

Leon lăn tròn trên mặt đất và thấy nó đã ở phía trên mình, hàm răng nhều nước đang lơ lửng và sắp sửa cắm vào sọ của anh, những cẳng chân mập ú ghì chặt anh xuống. Cái khối u có vẻ là mắt của nó vẫn ở chỗ cũ, đang mở trừng trừng trên bờ vai, nhìn anh chằm chằm. Leon tỳ báng súng vào cái cằm nhều nước, vừa siết cò vừa gào lên, trút hết những viên đạn hạng nặng vào cái đầu đang quấy mạnh của nó.

Con quái vật gào lên, giãy giụa và ngã lăn ra khỏi người Leon. Anh bật dậy như chớp và đâm bổ thẳng đến chỗ thang máy đang mở. Sinh vật quái đản khổng lồ kia vẫn đang gào thét trong lúc Leon chạy nước rút vào trong thang máy, rồi quay lại và ấn nút đi xuống...

...và trông thấy nó đang run lên bần bật, đang biến đổi, gào thét, đang khạc ra những mảnh xương lẫn thịt và máu, rồi cũng quay lại và hướng đến thang máy. Nó xông đến rất nhanh với những bước nhảy đến khó tin trong lúc cánh cửa đóng lại hết sức chậm chạp, sinh vật kinh khủng đó sắp sửa lao vào...

...và khẩu súng sẵn trong tay Leon khai hỏa. Phát đạn ghim trúng ngực và đẩy nó lùi lại...

...cửa đã đóng, Leon đang đi xuống, và chỉ còn một phút...

Chương 30

RẦM!

Sherry cảm thấy xe điện rung chuyển dữ dội xung quanh.

“Chị Claire!”

Cô bé chạy đến chỗ cửa, vẫn nhớ Claire có dặn không được ra ngoài nhưng mặc kệ; cô bé không biết chuyện gì đang xảy ra và liệu mình có thể làm gì để trợ giúp; nhưng không thể cứ đứng trong này được...

RẦM!

...và toa xe lại rung động lần nữa, âm thanh va chạm chất chứa phá tan màn đêm yên tĩnh, sàn xe rung chuyển dưới chân cô bé. Sherry lao đến bên cửa và chạm tay vào chốt mở, tim đập thình thình, mồ hôi nhỏ giọt trên khuôn mặt lấm lem.

Cánh cửa trượt ra và Sherry nhìn thấy Claire, súng lăm lăm chĩa vào thứ gì đó mà cô bé không thể thấy, thứ gì đó đằng sau xe.

Ánh mắt Claire quét về phía cô bé, cô thét lên đầy hoảng loạn và khiếp đảm.

“Đừng có ra ngoài! Đóng cửa lại ngay!”

Sherry chạm vào bảng điều khiển, lưỡng lự vì bị Claire làm hoảng hốt, nhưng lại muốn xem đó là cái gì –

- “nhìn một chút thôi” -

- và cô bé thò đầu ra, chỉ một giây thôi, tìm kiếm xem cái gì đã khiến Claire hoảng sợ, cái gì đang đâm sầm vào toa xe. Một mùi chất hóa học pha lẫn mùi thịt cháy đang tràn ngập tầng hầm sáng mờ mờ, đến từ...

Sherry hét lên khi trông thấy nó, một tên quái vật tơi tả cháy sém đang rung lắc toa xe dữ dội, ngay bên cạnh một dãy những thanh kim loại. Cô bé thấy năm đám đồ sộ đang nện vào vách toa xe bằng thép, nhưng chính khuôn mặt của hắn mới làm cô bé không sao rời mắt đi được.

“Gã X.”

Lớp da trên mặt hắn đã bong đi, toàn thân cũng vậy. Khói bốc lên từ những khối u nóng chảy đen sạm trên xương sọ, nhưng đôi mắt hắn vẫn còn nguyên vẹn – vừa đỏ vừa đen và bốc khói, nhưng vẫn còn nguyên.

“Sherry! Đóng cửa ngay!”, Claire quát lên, không rời tầm mắt khỏi tên quái vật bốc khói với thân hình to lớn phủ đầy những cơ thịt trông như kim loại màu đỏ tươi, đỏ và bị cháy như đôi mắt của nó vậy.

Sherry ấn nút, cánh cửa đóng lại cùng lúc Claire bắt đầu khai hỏa.

Thang máy đã đi xuống, mặc dù nó không như Leon mong đợi, và cũng không nhanh như anh muốn. Sàn đứng rộng rãi đang trôi xuống trong một đường hầm góc cạnh, giống như đang trượt, lướt qua dàn đèn neon kêu vo vo trên những vách tường màu đen một cách chậm chạp.

“...bốn mươi giây để đến cự ly an toàn.”

“...Mau mau mau...”, Leon thở mạnh, nỗi khiếp sợ tràn ngập trong đầu khiến anh quên sạch những đau đớn bên ngoài. Giọng nói đã ngừng yêu cầu trình diện dưới tầng cuối, nó chỉ còn thông báo sau mỗi mười giây. Mặc dù anh ghét cay ghét đắng phải nghe cái chỉ thị lặp đi lặp lại ấy, nhưng

nếu không nghe thấy thì còn tệ hơn nữa; khoảng lặng giữa những đợt thông báo như nhắc nhở anh chớ có xuôi tay bỏ cuộc.

“Đi được đến đây và rồi chết vì cái thang máy chậm chạp...”, thật không thể chấp nhận được. Anh đã vượt qua biết bao nhiêu chuyện. Vụ đụng xe, Claire, chạy trốn, những con quái vật, Ada và Birkin – anh không được thất bại, nếu không thì tất cả sẽ thành công cốc.

Dường như bên dưới cái sàn đang đi xuống này chẳng có tầng nào cả, có thể anh sẽ phải cuộc bộ không chừng, nhưng có vẻ thang máy đang hạ thấp theo những rãnh trượt ở hai bên cạnh, nhờ những thiết bị nào đó mà anh không thể đoán được.

“...hai mươi giây để đến...”

Leon bắt đầu thấy run, sự căng thẳng lan ra và thít chặt những cơ bắp, khiến anh thấy khó thở.

“Cái gì là khoảng cách an toàn? Khi cái giọng thông báo lạnh lùng kia đếm đến không, còn bao lâu sẽ nổ?”

Hết tốc lực, cô ấy nói là hết tốc lực.”

Xe điện hẵn phải rất nhanh. Và anh có mười giây để đến đó, trong khi cái thang máy quái đản cứ tiếp tục trượt xuống màn đêm một cách thong thả êm ái.

Cánh cửa sập lại và Sherry đã an toàn. Trong một lát thôi. Claire suy tính cật lực, những chọn lựa khả thi lướt qua đầu cô nhanh như chớp.

“Không thể để hấn đánh bật toa xe...”

Cô biết mình không có cơ may nào để đả thương nó, nhưng cô có thể đánh lạc hướng nó đủ lâu trước khi cả hai chạy thoát. Cô ước gì mình chỉ được cho Sherry chỗ điều khiển toa xe, ước gì chuyến xe đang di chuyển, mang theo Sherry đến nơi an toàn –

- “nhưng mình đã không, cả hai phải đi NGAY” -

Thông điệp ghi âm đang đếm lùi mười giây cuối cùng trước khi đến điểm an toàn. Trong khi cái thân tàn bốc khói của gã X đang nện một phát nữa vào vách toa xe móp méo, Claire ngấm vào cái đầu biến dạng của hấn và siết cò.

Năm phát, bốn viên xuyên vào những sớ thịt quái gở của nó, ngay tại vị trí có lẽ là lỗ tai. Viên thứ năm trượt đi xa, tiếng nổ vang dội khắp bóng tối dưới tầng hầm lạnh lẽo, cùng lúc đó cái thứ mà Claire gọi là gã X chậm chạp quay về phía cô.

“Làm sao bây giờ?”

Giọng nữ phát thanh làm cô phân tâm trong một khoảnh khắc, cùng lúc gã X dần tới trước, một bước chân góm ghiếc ị ạch khiến hấn hoàn toàn lộ ra ngoài bóng tối.

“...ba. Hai. Một. Đến điểm an toàn ngay bây giờ. Tiến trình tự hủy sẽ xảy ra trong năm phút. Còn năm phút trước khi bắt đầu nổ.”

Còi báo động vẫn réo vang, nhưng ít nhất giọng nói đã ngừng. Dù thế nào thì cô cũng không chú ý tới nữa, ánh mắt trọn trùng của cô đang phải tập trung vào con quái vật. Nó mang một hình hài cực kỳ góm ghiếc trong lớp vỏ giống như người, như thể đang muốn nhạo báng lại thực tế, che giấu tất cả những thứ mà một bộ óc minh mẫn có thể nghĩ đến. Mặc dù khắp người nó phủ đầy những mảng bị cháy, bốc khói, nhưng các thớ thịt kỳ quái vẫn không mất đi độ đàn hồi; những thứ vật chất màu đỏ bên dưới lớp vỏ cháy khét vẫn co giãn như những cơ thực sự. Nhìn nó giống như một gã khổng lồ bị lột da vừa mới chui ra khỏi một toà nhà bị cháy – cô ắt hẳn không thể thấy được chuyện này nếu như nó bị tan chảy trong lò nấu kim loại. Một bước chân nặng nề nữa, và cánh tay giơ lên, cánh cồng chặn bị toác ra, những thanh kim loại rơi loảng xoảng xuống nền bê tông.

“Ít nhất vẫn chậm, ít nhất nó vẫn...”

Đó là thứ duy nhất mà cô nghĩ ra. Claire ào về phía cửa xe, vẫn còn khiếp đảm, nhưng tên quái vật bốc khói kia vẫn chậm rãi, mạnh mẽ nhưng di chuyển chẳng ra hồn...

...và thành linh, gã X không lê bước nữa. Hắn gập hông xuống, gập đầu gối lại và tỳ xuống đất để lấy đà phóng tới, khoét luôn một cái lỗ xuống nền bê tông, những cái chân biến dạng đang xông về phía cô với một đà chạy hết cỡ.

Claire không kịp suy nghĩ, cô lạng sang phải và phóng qua trước tên quái vật mình đầy bừa đang lao tới như điên, ráng chạy nhanh hết mức có thể. Nó gần như sắp tóm được cô, tiếng chân dội lại càng lúc càng nhanh – việc bị kim loại nóng chảy lột mất lớp da bên ngoài dường như đã giải phóng sức mạnh nội tại của nó. Khi nhảy qua cánh cổng hư hại để lần vào bóng tối, cô nghe thấy tiếng rít của những ngón tay không phải bằng thịt đang cào lên xi măng, và trông thấy gã X đang giơ một cánh tay lực lưỡng lên, quật thẳng vào khoảng không mà cô vừa ở đó cách đây một giây. Nếu trúng thì cô đã bị nó moi ruột rồi –

- “nhưng tại sao, chẳng có G-Virus, chẳng có lý do gì cả” -

Claire chạy sâu vào trong bóng tối trong lúc hệ thống liên lạc thần nhiên nhắc nhở rằng họ còn bốn phút.

“Còn bốn phút trước khi nổ...”

“Khốn khốn khốn kiếp!”

Lúc anh đang nghĩ đến việc chịu trận thì đột nhiên thang máy dừng lại, Leon giật cái chốt trên cánh cửa kim loại dày cùi, chuẩn bị chạy nước rút...

...và cánh cửa mở ra một dãy những lối đi, một hành lang bê tông vắng ngắt với ánh đèn nhấp nháy từ những thanh xà trên cao. Không có dấu hiệu nào cho anh biết là phải đi lối nào.

“Trái hay phải?”

Mỗi giây lưỡng lự đều có thể khiến anh phải trả giá bằng mạng sống – dẫu sao thì anh vẫn còn cơ may.

Anh từng nghe nói rằng khi phải đứng trước sự lựa chọn, theo bản năng thì phần lớn người ta sẽ hướng về phía tay thuận. Dựa vào sự may mắn chẳng mong đợi đã có được suốt trong cái đêm dài vô tận ở Raccoon, anh quyết định sẽ theo đường đó.

Trái. Leon vụt chạy, đôi giày nện thình thịch xuống sàn, tự hỏi liệu mình có may mắn lần nữa chẳng.

Cách cánh cổng hư hại không xa, Claire thấy một lối đi băng ngang xe điện, cầu thang ẩn trong bóng tối...

...và cô nghe tiếng thình thịch của gã X theo sát phía sau, từng bước chân nện không thương tiếc xuống nền xi măng. Nỗi kinh hoàng đã bao trùm lên cô, khiến chân cô tiếp đất một cách khó khăn và không còn để ý đến việc mình có thể đâm đầu vào tường trong đêm tối. Có lẽ như vậy là tốt nhất, khi mà nó có một sức mạnh phi thường, nó quá nhanh và hầu như bất khả xâm phạm – cô sẽ không có một cơ may nào nếu bị nó tóm được...

...và tiếng chân lớn hơn, nhanh hơn, cô nghe tiếng móng vuốt cào cào trên bê tông. Cô chỉ có một giây trước khi cái thứ đó quật trúng mình...

...và cô lại lạng sang phải, quăng mình về phía bóng tối chỗ cầu thang. Gã X lao ngang qua, một cái bóng to lớn đồ sộ nặng nề, và cô gần như cảm thấy hơi gió từ cánh tay của hắn đang liếm qua

căng chân lúc cô nhào xuống nền.

Cơn đau buốt lan khắp cánh tay khi cùi chỏ của cô đập mạnh xuống đất. Nhưng cô không đếm xỉa tới nó mà nhôm dậy, nhìn quanh trong bóng tối xem tên quái vật ở đâu.

“Mình không thấy nó, liệu nó có thấy mình không?”

Cánh tay phải Claire chạm vào góc tường, sau lưng và bên trái đều là xi măng. Cô đang nấp trong khoảng trống dưới gầm cầu thang, và chẳng có khái niệm gì về vị trí của gã X cả, hẳn đang im lặng đến độ khó tin; bóng tối lúc này không giúp gì được cho cô một khi hẳn có thể nhìn được trong đêm.

Cô rà tay lên vách tường, tìm thấy một công tắc và nhấn nó. Bóng đêm dày đặc tản đi khi ánh đèn mờ mờ rơi xuống từ đầu đó trên cao, và khi cô trông thấy con quái vật cách mình không đầy năm mươi bước cũng là lúc nó quay lại, ánh mắt đỏ sẫm quét qua sàn nhà trống trải...

...và bắt gặp cô. Nhìn cô chằm chằm. Âm thanh duy nhất lúc này là tiếng tanh tách phát ra từ những sợi thịt bốc khói của nó – đến khi nó dậm bước về phía cầu thang, xi măng bị nghiền nát dưới cái căng chân màu đỏ tía.

“Còn sáu hay bảy viên thôi, nhắm vào mắt...”

Claire lao nhanh ra khỏi bóng tối và giương khẩu súng của Irons lên, siết cò, lưng dựa vào cầu thang.

Đoàng – đoàng – đoàng...

...và gã X đang chuẩn bị cho đợt tấn công kế tiếp, đạn xuyên vào bộ mặt bị nấu chảy của hắn, hai viên đập trúng cái thứ giống như xương sọ trong lúc hắn đã vào vị trí...

...đoàng – đoàng...

Cô đã ở cầu thang, đang tiến lên một bậc, đạn hầu như vô dụng với hắn, và gã X lại bắt đầu đà chạy. Hắn sẽ tóm được cô trước khi cô có thể quay lại, trước khi cô leo lên những bậc thang.

“Mình chết mất. Nhưng ít nhất mình cũng phải làm cho nó bị tổn thương”

Gã X tiến một, rồi hai bước chân đầy uy lực, hẳn đã rút ngắn được một nửa quãng đường khi Claire tiếp tục ngắm và định vị những phát súng cuối cùng. Cô sẽ chết, chỉ tiếc cho Sherry, mong muốn duy nhất của cô là có thể vô hiệu hóa được cơn ác mộng này trước khi nó giết cô.

Claire siết cò, con mắt trái của nó nổ tung, một chất lỏng đen như mực phụt ra khỏi khuôn mặt gớm ghiếc không giống người.

“Có thể chứ!”

Gã X lệch hướng sang phải, hẳn không dừng lại nhưng cũng không xông thẳng vào cô nữa – và vẫn lao đến chân cầu thang - “quá gần” - cô phải nhắm vào con mắt bên kia nữa, và chỉ còn có hai giây...

Claire nhắm, định vị, và...

...Kịch!

...không còn viên đạn nào cả, con quái vật đã xông thẳng vào cầu thang, mùi thịt nướng xộc vào mũi cô khi nó giơ cánh tay khổng lồ lên, và cả thân hình đồ sộ gớm ghiếc đã chắn trước mắt cô.

Claire lăn xuống những bậc thang bê tông, người co lại như một quả bóng, và thét lên khi móng vuốt của hắn rạch lên đùi trái, cùng lúc một giọng nói xa xa thông báo rằng còn ba phút nữa.

Chương 31

Anh đã chọn nhầm đường. Quanh co vòng vèo trong đoạn hành lang lạnh lẽo trống không trước khi lủi vào một nhà kho – một ngõ cụt.

“Còn ba phút nữa là nổ.”

Leon quay lại con đường vừa mới đi, cố ép mình chạy với chút sức lực còn sót lại. Anh đã quá mệt mỏi để cảm thấy thất vọng, để cảm thấy lo lắng về cái chết đang gần kề, để cầu mong phải chi mọi chuyện đã khác đi; mọi nỗ lực bây giờ đều dồn vào việc chạy.

Anh có thể sẽ làm được hoặc không; mà dù kết quả có ra sao thì anh nghĩ mình cũng chẳng bị bắt ngờ.

Claire lăn xuống sàn nhà dưới chân cầu thang và cố lết đi, từng giọt máu nóng hồi tuôn ra từ chân cùng với sự đau đớn khôn xiết. Cô lao đảo bước đi, không bị gãy gì cả, nhưng cô biết cơn đau ở chân chỉ là mở đầu của những thứ mà nó sẽ làm với mình, khúc đạo đầu của cái đau đúng nghĩa.

Gã X vẫn còn đang dựa người vào những bậc thang, nhưng khi cô loạng choạng bước đi, quay lại cánh cổng đã bị phá vỡ, hắn đứng dậy. Nó quay cái thân thể đồ sộ về phía cô, từ khóe mắt đen ngòm trống rỗng của nó chảy ra một thứ dung dịch màu vàng. Nhiều đó cũng chả thấm gì đối với nó, cô khá chắc chắn về điều đó – rồi nó cũng sẽ chạy đến – và tiêu diệt cô, cô sẽ chẳng thể làm gì để ngăn được điều đó cả.

“Ít nhất thì mình cũng được chết trong vụ nổ.”

Claire mém nữa thì trượt té khi đập phải một thanh kim loại chỗ cánh cổng, máu vẫn nhỏ xuống nền đất khi cô bước đi, “làm ơn nổ nhanh nhanh lên đi...”

“Đây! Dừng cái này này!”

Claire quay lại, nhận ra gã X đã vào vị trí để tung cú đánh chết người của nó – và thấy một bóng người ở trên cao, ở lối đi phía trên toa tàu. Một giọng nữ, hình dáng của một phụ nữ, cái bóng đó quăng xuống một thứ gì đó –

- “là ai” -

- nó rớt xuống đánh tách trên nền xi măng, nằm ngay giữa cô và gã X. Một thứ bằng kim loại óng ánh bạc mà cô đã thấy trong các bộ phim, một khẩu súng máy, và Claire chạy đến nhặt nó. Một tia hy vọng cuối cùng, một cơ hội, dầu rất mỏng manh, rằng cô và Sherry có thể sống sót.

Cô chạm vào khẩu súng, còn gã X thì đang phóng về phía cô, tiếng nó chạy rầm rầm trên đường trong khi cô nhặt thứ vũ khí nặng nề đó lên, tỳ chân xuống sàn và vác nó lên vai, ngón tay run rẩy đặt vào cò súng, dịch chuyển cơ thể vào vị trí. Hai chân trụ vững xuống sàn, tay siết chặt khối kim loại lạnh lẽo, nhắm đích –

- “nào nào” -

Con quái vật chỉ còn cách một bước thì loạt đạn bay ra như mưa, tạo ra những tiếng nổ nhỏ khiến cả người Claire rung lên từng hồi và găm thẳng vào bụng con quái vật, lực bắn của đạn đã chặn đứng đà lao của nó và đẩy nó lùi lại.

- Tạch tạch tạch tạch -

Cô cảm thấy như khẩu súng đang cố giẫy ra khỏi người, nên cô càng bấu chặt lấy nó, báng súng nện

xuống sàn thành nhíp. Những viên đạn vẫn thi nhau xả vào bụng của tên quái vật, quá nhanh và quá nhiều đến mức cô chẳng thể nghe thấy được tiếng thở gấp gấp, hân hoan, và đau đớn của bản thân mình...

...và gã X vẫn cố nhích về phía trước, nhưng một điều kỳ lạ xảy ra, một điều kỳ lạ và tuyệt vời. Phần bụng của nó dần bị xé banh ra từng mảnh bởi những loạt đạn, một lần ranh chia đôi cơ thể nó đang hình thành và càng lúc càng sâu, những chất lỏng đen ngòm chảy xuống nửa thân dưới từ vết thương tả tơi đang lớn dần. Miệng nó há hốc thành một cái lỗ trống hoác y như hốc mắt – từ đó tuôn ra những chất lỏng sền sệt, bám đầy lấy khuôn mặt tàn bạo của nó.

- Tạch tạch tạch tạch -

Claire vẫn bám lấy khẩu súng, vẫn nhả đạn, chứng kiến con quái vật cố chống lại cơn mưa đạn. Chứng kiến nó tuôn máu. Chứng kiến nó đông cứng lại, phần cơ thể đồ sộ bị đổ sụp, toàn thân chìm hẳn xuống.

Đạn vẫn bay đến, gã X giơ tay của nó lên và rồi bị tách ra làm hai.

Claire bỏ tay ra khỏi cò súng khi nửa thân trên của gã X rớt xuống nền xi măng, khối thịt nặng nề đập bệt xuống sàn và những cái chân rời ra, ngã sang một bên, những chất lỏng kỳ lạ tuôn chảy từ hai nửa cơ thể. Chúng lan ra khắp những mảnh đồ sộ của phần thân đã gãy đôi, tạo nên một vũng nước màu đen đặc sệt bốc mùi. Con quái vật đã chết, và ngay cả nếu chưa chết thì nó cũng không còn khiến cô bận tâm nữa. Trừ phi nó có thể tự lết cái xác đi nhanh bằng tốc độ chạy của cô, nếu không thì trận chiến của cô với cái huyền thoại kinh hoàng có tên gã X đã kết thúc –

- “mà còn đứng đây suy nghĩ gì nữa, sắp hết thời gian rồi, ĐI MAU!”

Claire có nén đau và chạy hết tốc lực, đồng thời phóng mắt nhìn lên tầng trên tìm người bí ẩn vừa cứu mạng cô. Không có ai cả, và cô không biết mình còn bao nhiêu thời gian nữa, vì lời cảnh báo của hệ thống lúc này đã bị tiếng súng át mất rồi.

“Này!”, Claire quay lại hét lên. “Chúng ta phải đi ngay thôi!”

Không có lời đáp, không có âm thanh nào ngoài tiếng cô vọng lại. Nếu cô muốn cứu Sherry thì...

Claire quay đầu và chạy.

“...còn hai phút nữa...”

Leon cố chạy nhanh hơn, đường hầm quanh co lúc này chỉ còn là một vệt xám mờ trong nhận thức mệt mỏi và đau đớn của anh. Anh đã mất dấu khi qua những ngã rẽ và lối quanh của hành lang, và ngày càng mất dần hy vọng, một giọng nói đâu đó trong đầu đang khuyên anh tốt nhất là nên dừng lại, nên ngồi xuống và nghỉ ngơi, thì bỗng anh nghe thấy một âm thanh nho nhỏ, và cái lời thì thầm trong đầu anh nhanh chóng bị dập tắt bởi thứ âm thanh kia.

Tiếng máy móc chuyển động như đang đánh thức hy vọng sống, ở đâu đó ở phía trước. Không xa lắm.

“Xe điện!”

Nhanh hơn, sải bước dài hơn, phổi hoạt động hết công suất, tim đập thành thịch – mọi chuyện dường như sắp kết thúc.

Chương 32

Claire lao nhanh vào trong xe điện, tay cầm chắc khẩu súng còn chân thì bê bết máu, cô dừng lại và ấn nút đóng cửa trước khi tiến đến buồng lái tàu. Sherry biết cả hai đang gặp rắc rối, và nó đang đến rất gần, vì vậy cô bé không phí thời gian để hỏi mà chỉ chạy theo sau, tự an ủi rằng Claire sẽ ổn nhưng giữ ý nghĩ đó trong lòng.

“Ổn mà, chị ấy sẽ ổn và chúng ta sẽ thoát khỏi đây ngay bây giờ...”

Một giọng thông báo nhỏ và còi báo động phát ra từ bảng điều khiển của phòng lái.

“Còn hai phút nữa trước khi nổ.”

Claire đặt khẩu súng xuống và ấn vào những cái nút, dịch chuyển các công tắc, tập trung mọi chú ý vào hệ thống điều khiển. Một tiếng động cơ lớn thình lình trù lên họ, âm thanh ầm ì lớn dần khiến Claire mím chặt hàm răng lại. Sherry không thể cho rằng đó là một nụ cười, nhưng thật sự là Claire đã cười khi cảm thấy xe điện bắt đầu trông tránh di chuyển, đưa họ đi khỏi tầng hầm.

Claire quay lại nhìn Sherry đang đứng phía sau và cố gắng nở một nụ cười. Claire đặt một tay lên vai cô bé, nhưng không nói tiếng nào – Sherry cũng vậy, chờ đợi xem có gì diễn ra không.

Đoàn tàu dần dần di chuyển nhanh hơn, ra khỏi ánh sáng lờ mờ của nhà ga, đường ray phía trước mặt họ tối và trống rỗng. Hơi ẩm từ bàn tay Claire làm Sherry nhớ rằng họ luôn là bạn, dù bất cứ thứ gì xảy ra, Claire luôn là một người bạn của cô bé...

... và cô thấy một người đàn ông, một cảnh sát đang loạng choạng ở phía trước bên trái, toa xe vượt qua anh ta, đôi mắt mở to trên gương mặt lấm lem của anh đang tìm kiếm một cách tuyệt vọng.

“Chị Claire!”

“Chị thấy rồi...”

Claire quay lưng chạy ra ngoài buồng lái, bước chân nện lộc cộc trên sàn kim loại, lao nhanh ra cửa. Cô đập mạnh vào nút và cánh cửa trượt nhẹ ra. Tiếng kim loại rít lên ken két vang khắp khoảng không bên ngoài.

“Leon”, cô hét lên. “Nhanh lên nào!”

Thình lình cô bị giật bắn ra sau, một bức tường lướt nhẹ qua, và cô lại ngó quanh quất tìm kiếm trong tuyệt vọng như Leon—đã—từng—khi—nấy. Sau vài giây cô quay lại và đóng cửa.

“Anh ấy đã lên chưa?”, Sherry hỏi, và nhận ra Claire cũng không biết, thậm chí cô cũng không biết nên nói gì.

Claire đến bên cạnh Sherry và đặt một tay lên vai cô bé. Đoàn tàu chuyển động nhanh hơn và gương mặt cô bắt đầu đờm về lo lắng...

... và giọng thông báo cất lên cho biết họ chỉ còn một phút để rời khỏi...

... và cánh cửa phía sau mở ra, Leon lao đảo bước vào, cánh tay anh được băng bằng những mảnh vải trắng dơ bẩn, mái tóc rối bù, khô cứng, mắt sáng và xanh phủ đầy bụi.

“Mở hết tốc lực!”, anh la lên; Claire gập đầu, và Leon thở phào nhẹ nhõm. Anh lao đảo bước về phía họ. Đoàn tàu chuyển hướng, rồi tăng tốc lao nhanh trên đường ray. Anh khoác tay qua người Claire, và Claire ôm chặt lấy anh.

“Ada?”, Claire thì thầm. “Có phải là một... nhà khoa học?”

Leon lắc đầu, và Sherry nhận thấy anh gần như muốn khóc. “Không. Tôi đã không – không”

“...đếm ngược ba mươi giây cho đến lúc nổ. Hai mươi chín... hai mươi tám...”

Giọng nữ vẫn đều đều đếm ngược, những con số dường như vang lên nhanh hơn gấp đôi. Sherry vừa dúi đầu vào thân người ấm áp của Claire, vừa nghĩ về mẹ mình. Mẹ và Cha. Cô bé hi vọng họ đã thoát khỏi đây, rằng họ đã an toàn ở một nơi nào đó, nhưng có lẽ không. Có lẽ họ đã chết. Sherry có thể nghe tiếng tim Claire đập thình thịch, cô bé ôm người bạn của mình chặt hơn, chuyện đó để nghĩ sau cũng được.

“...năm. Bốn. Ba. Hai. Một. Tiến trình hoàn tất. Cho nổ.”

Trong một giây, không có âm thanh nào cả. Còi báo động sau cùng đã im bật, âm thanh di chuyển của toa xe đang lao vút đi là thứ duy nhất có thể nghe thấy, liền sau đó là một tiếng nổ, một âm thanh bị bóp nghẹt đang đến, lớn dần và vang dội.

Sherry nhắm mắt lại khi toa xe thỉnh thoảng rung lên kinh khủng. Toàn bộ họ nằm rạp xuống sàn tàu, ánh sáng lửa chiếu rọi xuyên qua cửa kính xe, cứ như thể âm thanh của một vụ va tàu bao vây lấy họ, hàng loạt cú va đập liên tục vào trần tàu và nó vẫn tiến về phía trước. Ánh lửa đã bị bỏ lại đằng sau, và họ vẫn chưa chết.

Ánh chớp chói lòa nhạt dần và biến mất, Leon bắt đầu cảm thấy bình tĩnh trở lại. Anh lặn nghiêng qua và thấy Claire đang ngồi dậy, nắm lấy tay cô bé kế bên.

“Em không sao chứ?”, Claire hỏi và cô bé gật đầu. Cả hai quay về phía anh, khuôn mặt họ thể hiện đúng những thứ mà anh cũng đang cảm thấy – sốc, mệt mỏi, hoài nghi, hi vọng.

“Leon Kennedy, đây là Sherry Birkin”, Claire nói rõ từng từ, nhấn nhẹ vào chữ “Birkin”. Anh hiểu ngay thông điệp đó mà không cần nhìn vào ánh mắt ẩn ý của cô, và gật đầu ra vẻ đã biết trước khi mỉm cười với cô bé.

“Sherry, đây là Leon”, Claire tiếp. “Chị gặp anh ấy khi vừa mới đến Racoon.”

Sherry cười đáp lại, một nụ cười mệt mỏi và già dặn không đúng chỗ, cô bé còn quá nhỏ để có thể cười như thế.

“Lại một tội ác của Umbrella nữa, cướp đi sự ngây thơ của một đứa trẻ...”

Vài giây sau, họ ngồi lên sàn tàu, quan sát lẫn nhau, nở những nụ cười héo hắt. Thật khó để Leon có thể dám hi vọng rằng tất cả đã thực sự kết thúc, rằng họ đã bỏ lại những điều khủng khiếp phía sau. Một lần nữa anh lại nhận thấy cảm giác của chính mình trong gương mặt lo lắng của Sherry và đôi mắt xanh mệt mỏi của Claire...

...và anh không cảm thấy chút ngạc nhiên nào khi họ nghe thấy tiếng kim loại kêu rít đâu đó ở khoang sau. Một tiếng rít chói tai rồi đến một tiếng thịch, nặng nề và nghe như rón rén, rồi mọi thứ hoàn toàn im lặng.

“Vẫn chưa kết thúc đâu...”

“Zombie chẳng?”, Sherry thì thầm, giọng bị át hẳn bởi tiếng lọc cọc đều đều của toa xe đang chuyển động.

“Chị cũng không biết nữa”, Claire nói nhẹ nhàng. Lần đầu tiên, Leon chú ý thấy chân trái của cô bị rách toát, máu rỉ ra từ những vết cào rách tả tơi; cú choáng váng sau khi thoát nạn sát nút đã khiến anh không để ý thấy nó.

“Đề tôi xem xét thử xem sao nhé?”, Leon nói, hiểu ý Claire, cố giữ giọng bình tĩnh và thậm chí, cố không làm cho Sherry sợ hãi. Anh đứng dậy, cúi nhìn xuống chân Claire.

“Sherry, hãy ở đây với Claire, hãy để mắt tới cái chân đó. Anh sẽ tìm băng vải để băng vết thương lại trong khi kiểm tra xem cái gì ở ngoài kia. Đừng để cô ấy làm động vết thương, được chứ?”

Sherry gật đầu, gương mặt nhỏ nhắn của cô bé lại trở nên lo lắng một cách già dặn trước tuổi: “Em

hiều.”

“Anh sẽ trở lại nhanh thôi”, anh nói và quay về phía đuôi đoàn tàu lúc này đang lúc lắc dữ dội, cầu mong rằng không có gì ở đó trong lúc với lấy khẩu Remington và tiến ra sau.

Leon mở cửa, âm thanh của đoàn tàu đang chuyển động trở nên rõ hơn trước khi anh đóng lại cánh cửa phía sau lưng. Từ vị trí nằm này thì Claire không thể thấy được anh tiến vào khoang kế bên, cô ước gì phải chỉ mình có thể đi cùng anh; nếu có thứ gì ở trên chuyến xe này thì Sherry sẽ khó mà an toàn, tất cả họ cũng vậy –

- “đừng nghĩ vậy chứ - sẽ không có gì đâu. Kết thúc rồi –

- giống như kết thúc với gã X ư?”

“Em làm gì bây giờ?”, câu hỏi của Sherry kéo Claire khỏi những ý nghĩ nản chí. “Chị đau lắm phải không?”

Claire gật đầu:

“Ừ, ngoại trừ việc cả hai chúng ta đều quá dơ bẩn, và chị nghĩ nó đang đóng cục lại. Hãy chờ xem Leon có mang về thứ gì sạch sẽ không...”

Cô quay lại với những suy tưởng về gã X. Có cái gì đó đang bám riết lấy tâm trí cô, nhưng cô lại đang bị choáng do mất máu từ nãy giờ.

“G-virus. Trước đó nó muốn lấy G-virus. Tại sao gã X lại đến sân ga? Tại sao nó cố leo lên xe, trừ khi...”

Claire cố gắng đứng dậy, cố chống lại cảm giác quay cuồng trong đầu và những cơn đau nhói ở chân.

“Áy, đừng cử động”, Sherry nói, đôi mắt lộ rõ vẻ lo lắng. “Anh Leon bảo chị hãy ở yên đây.”

Cô có thể vượt qua được những nỗi đau về thể xác, nhưng thật là đau lòng nếu phải thấy Sherry bị hoảng sợ; nếu có sinh vật G-virus nào ở trên tàu, đó có thể là gã X đã tới. Leon sẽ phải tự đối phó nó vì cô không thể bỏ Sherry lại một mình. Nếu Leon không quay trở lại, cô phải làm cái gì đó để có thể xuống được xe, hoặc là dừng xe lại và như vậy họ có thể xuống trước khi gã X đến...

Claire ngừng suy nghĩ, cố nở một nụ cười với Sherry:

“Tuân lệnh. Chị chỉ muốn chắc chắn là anh ấy đã vào được toa kế...”

Cô có thể thấy nét căng thẳng giảm đi trên mặt Sherry.

“Ồ, được rồi, không sao đâu mà. Em phải chăm sóc cho chị, và em muốn chị nằm yên thôi.”

Claire lơ đãng gật đầu, hi vọng rằng những suy đoán của cô đã sai, hi vọng rằng Leon nhanh chóng trở lại.

Đoàng! Đoàng! Đoàng!

Tiếng vang của khẩu Remington lớn và rất rõ. Sherry bóp chặt tay Claire khi thêm hai phát súng nữa vang lên dập tắt những hi vọng của Claire, trong khi toa xe vẫn lao nhanh trong đêm.

Khoang thứ hai trống không, bề ngang rộng bằng với khoảng trống khi Leon lên xe. Mọi thứ đều đóng bụi và không có gì nhiều trong đây. Ai thiết kế đoàn tàu thoát hiểm này hẳn đã tính toán kỹ lưỡng sao cho nó có thể chứa đủ một lượng nhân viên Umbrella rất đông.

“Chúng tôi chỉ có ba người. – và chỉ tình cờ quá giang thôi...”

Không có gì đáng xem, nhưng dù sao Leon cũng di chuyển từ từ, cẩn thận quan sát bóng tối và những đồ vật bằng thép ở cuối khoang. Dù nó là bất cứ thứ gì thì cũng không thể tệ hơn cái thứ đã nhảy qua anh trong phòng chứa hàng, quái vật Birkin, nếu như có thể gọi như vậy. Những ý định nó muốn làm với cô bạn bé nhỏ của Claire là hết sức đáng ngại, thậm chí đáng kinh tởm. Một con

quái vật và một phụ nữ điên loạn, cả hai đều đã đền tội, cả hai là cha mẹ của cô bé...

Leon đã tiến tới rìa bóng tối của toa xe và nhìn qua cánh cửa. Anh xua tan những suy nghĩ đi và cố tìm kiếm xem có gì ở toa cuối không. Tối đen, và không có gì cả.

“Đáng ghét thật!”

Có lẽ không có thứ gì ở đây cả, nhưng anh phải xem kỹ. Anh cảm thấy trái tim bắt đầu bình tĩnh trở lại, nỗi sợ hãi đã đi qua. Không có gì hết, chắc là không có gì, nhưng có một cảm giác rất tệ. Một cảm giác sai lầm.

“Thứ gì đó sau chót, một thứ sau cùng...”

Anh hít một hơi sâu và mở cửa, bước vào làn gió nhẹ bên ngoài, nắm chặt tay vịn. Tiếng cộc cạch của đoàn tàu át hẳn tiếng thùm thụp trong lồng ngực khi anh đến toa cuối, mở cửa, bước vào bóng tối. Ngay lập tức anh giơ súng lên, tắt cả giác quan đang báo động rằng anh nên chạy ngay khi cánh cửa sập nhẹ sau lưng. Leon lùi lại tìm công tắc đèn. Tối đen như mực, nhưng có một mùi cực nồng như là chất tẩy, và có tiếng di chuyển nhẹ nhàng...

Một thứ gì đó có thân hình giống như củ hành hoàn toàn không có da, đang rung rinh ở ngay chính giữa khoang khi anh tìm thấy công tắc. Trong một giây anh nghĩ rằng mình đã mất trí.

Một thứ. Một sinh vật thậm chí không rõ có phải giống con người hay không. Ngoại trừ một thứ là lạ, một khối u nhô ra từ một bên, một khối cầu bóng mượt giống như là con mắt.

“Birkin.”

Sinh vật đó là một đốm tối đang giãn ra, rộng lớn dần, một khối nhầy nhụa, kéo rộng ra cả bề ngang của toa tàu. Leon không thể diễn tả chiều cao của nó. Con quái Birkin có những cái tua nhầy nhụa đang mở rộng. Những xúc tu ẩm ướt đang co giãn để bám vào bất cứ thứ gì ở phía trước nó – trần nhà, những bức tường, cửa. Và ngay khi Leon trông thấy nó, con quái vật ngoài hành tinh đang tự kéo mình về phía trước, những cái tua co lại mang theo cái khối thịt đó tiến về phía trước vài bước.

Không phải hoa mắt. Anh thực sự đang thấy nó, thấy cái khối nhầy nhụa, thấy những xúc tu đầy màu xanh, đỏ tía, đen đang dịch chuyển khi nó tự kéo căng cơ thể một lần nữa. Những cái tua nhôp nhúa lại dính vào vào các tấm kim loại, kéo cái khối thịt tiến thêm về phía trước. Toàn bộ cơ thể giống như cái dạ dày đang há mồm, như cái hang động ẩm ướt có răng...

Và nó sẽ tới chỗ anh ngay lập tức nếu như anh không thoát ra khỏi trạng thái kinh ngạc này.

Leon nhắm vào ngay cái hố lớn chính giữa miệng nó và siết cò, thêm một phát súng nữa, bắn, bắn, bắn...

...và khẩu súng săn hết đạn, cái khối nửa như nước to tướng kia vẫn đều đều tiến về phía trước. Anh không biết làm thế nào để giết nó, và thậm chí không biết những viên đạn này có hạ được nó không. Những ý nghĩ vụt nhanh qua đầu để tìm một câu trả lời, một giải pháp kết thúc cuộc đời kinh tởm của con quái G-virus. Anh có thể tháo rời khoang cuối này. Bắn vào những mấu xích kết dính khoang này, dĩ nhiên là nếu anh có thể tìm thấy nơi kết dính khoang này với khoang khác...

...và nó vẫn sống. Vẫn sống và tiếp tục biến đổi trong bóng tối của đường ray, trở thành một thứ gì đó mới hơn.

Cái khối gớm ghiếc đó vẫn tiếp tục tiến về phía trước. Leon lùi lại chỗ điều khiển cửa. Anh cố gắng tháo móc cửa khoang, không còn lựa chọn nào khác –

- “Trừ phi” -

Anh do dự, sau đó mở bao khẩu Magnum và chĩa thẳng vào nó. Cái khối u kì lạ nằm ngay tại khe hở của các thớ thịt co giãn, con mắt mà trong mọi biến thể của Birkin đều có. Nhắm kỹ, và...

Bùm!

Hiệu quả tức thời. Viên đạn cực mạnh chọc thủng khối cầu ẩm ướt – và một tiếng rít, tiếng rên la gào thét thoát ra từ cái miệng răng nanh của nó, nghe không giống bất kì thứ gì trên trái đất này, cứ như tiếng gào thét của một thứ vừa giống máy móc vừa điên cuồng. Những cái tua của sinh vật không rõ hình dạng co lại vào trong, chuyển sang màu đen, teo lại...

...và nó tự co lại toàn bộ, co lại vào bên trong khối nước đen đó làm giảm đi còn một phần tư kích cỡ ban đầu. Như một quả bóng bị xì hơi, cái khối đen kịt nhăn nhéo và co lại, tự co cụm vào thành một đồng nhầy nhựa bằng phẳng, nước dãi hay thứ gì tương tự như thế tràn ra thành một đồng bầy nhầy.

“Đồ khốn”, Leon nói, những vụn bọt cuối cùng bắn lên, cái xác như một hồ nước vô tri vô giác. Anh quan sát nó một lúc, không suy nghĩ gì cả và cuối cùng cũng quyết định quay lại với những người khác, nói với họ rằng cuối cùng cũng đã kết thúc.

“Ngày đầu tiên đi làm”, anh nghĩ.

“Tôi muốn thăng chức”, Leon nói, không cho ai nghe cả, và không thể ngăn một nụ cười lướt qua gương mặt, một nụ cười mệt mỏi, vui vẻ nhanh chóng tan biến... nhưng trong khoảnh khắc ngắn ngủi đó, Leon cảm thấy còn tốt hơn khoảng thời gian dài dằng dặc anh phải trải qua trước đó.

Leon quay trở lại, anh tìm thấy một cái áo khoác và xé nó ra từng mảnh để băng bó vết thương của Claire. Tất cả những gì anh có thể nói bây giờ là họ đã an toàn, mặt dù Sherry thấy họ trao đổi với nhau bằng mắt – kiểu như “chúng – ta – không – nên – nói – về - nó – lúc – này.” Sherry đã quá mệt mỏi để chú tâm đến nó.

Cô bé rúc vào cánh tay Claire. Claire vuốt ve tóc cô bé, cả ba không nói gì. Không có gì để nói, hay ít nhất cũng không phải lúc. Họ đã sống sót, trên chuyến xe đang âm âm di chuyển trong đêm – và từ một nơi nào đó không xa phía trước, một tia nắng mềm mại đang chiếu vào, len vào khung cửa kính buồng lái, và Sherry nghĩ có lẽ là bình minh đã đến.

Đoạn Kết

Họ thấy kết quả của vụ nổ từ cách thành phố mười dặm, một cột khói đen bùng lên giữa sáng sớm và hắt tung Raccoon lên như một cơn bão dữ dội hay giống như một giấc mơ tệ hại, Rebecca nghĩ, giống như lúc trước, vẫn là Umbrella.

Cô không nói ra điều đó bởi vì không cần thiết. John và David đã không có mặt trong đêm ác mộng ở biệt thự Spencer, nhưng họ đã đến vịnh Caliban, đã chứng kiến khả năng của Umbrella, họ biết điều đó.

Không ai nói gì khi David tăng tốc chiếc xe, những ngón tay trắng bệch trên vô lăng. Lúc này John không thể bật ra bất cứ thứ gì hài hước về những thứ có thể xảy ra. Tất cả bọn họ đều biết rằng tình hình rất tệ; trước khi Jill, Chris, Barry đến Châu Âu, Jill đã báo cho họ biết cô nghi ngờ sẽ có một tai nạn khác, và đề nghị họ theo dõi tình hình. Khi đường dây liên lạc bị đứt, họ đã cùng leo lên chiếc xe này và rời khỏi Maine, để rồi bây giờ chứng kiến những chuyện này đây. Câu hỏi duy nhất là sao lần này lại có quá nhiều người bị chết?

“Cuối cùng có lẽ đã kết thúc. Một vụ nổ thế này... Umbrella sẽ không thể dễ dàng che đậy một khi sự việc tệ hại đến mức này.”

Cuối cùng John cũng phá vỡ sự im lặng bằng một giọng điệu nhẹ nhàng, sâu thẳm không giống chút nào với tính cách của anh. “Tự hủy ư?”

David thở dài.

“Có lẽ vậy. Và nếu không có tín hiệu nào thoát ra từ đó thì ta sẽ không tiến vào trong. Chúng ta sẽ đi vòng quanh thành phố, sau đó gọi giúp đỡ từ Latham. Umbrella chắc chắn đang sẵn sàng gửi đội quân dọn dẹp của họ vào đó.”

Rebecca gật đầu với John. Họ đã không còn là thành viên của S.T.A.R.S. nữa, nhưng David đã là đội trưởng trước đó, và lý lẽ của anh hoàn toàn hợp lý.

Họ trở lại không khí yên lặng như khi nãy. Những tán cây trong buổi bình minh trôi vùn vụt ra sau chiếc xe, Rebecca tự hỏi liệu họ sẽ tìm thấy cái gì...

...khi cô nhìn thấy vài người, đang loạng choạng bước đi trên con đường, đang vẫy vẫy tay.

“Này...”, cô la lên, nhưng David đã kịp hãm phanh, giảm tốc độ chậm lại khi họ tiến gần đến ba người lạ mặt ăn mặc bòm xòm. Một viên cảnh sát với miếng vải trắng buộc ngang vai và một cô gái trẻ vận quần soóc, cả hai đều có vũ khí, và một cô bé bận áo ghi lê hồng rộng quá khổ. Họ không bị nhiễm, hay ít nhất không có dấu hiệu nào cho Rebecca thấy điều đó, nhưng có vẻ kiệt quệ. Trông cái áo rách rưới, khuôn mặt nhợt nhạt và lớp bụi bám đầy bên dưới, chắc hẳn họ vừa mới thoát khỏi bàn tay tử thần.

“Để tôi nói chuyện”, David nói với cái giọng Anh nghe nhẹ nhàng nhưng quả quyết, và họ tiến về những người còn sống sót.

David dừng xe lại và mở cửa, viên cảnh sát trẻ bước về phía trước trong khi người phụ nữ choàng tay qua vai cô bé.

“Có một tai nạn ở Raccoon”, anh ta nói, và mặc dù họ rất mệt mỏi, đang bị thương và thực sự cần giúp đỡ, vẫn có một vẻ cảnh giác nào đó trong giọng nói của anh ta, một sự thận trọng đủ để thấy chuyện này tệ hại đến mức nào. “Một tai nạn khủng khiếp, các bạn không nên đến đó, nó không an toàn đâu.”

David nhăn trán: “Tai nạn kiểu gì, anh bạn?”

Cô gái trẻ lên tiếng bằng một giọng nói cay đắng: “Một tai nạn kiểu Umbrella,” cô nói, và viên cảnh sát gật đầu, cô bé tóc vàng dúi đầu vào hông người phụ nữ.

John và Rebecca nhìn nhau, David bật nút mở cửa.

“Thực à? Kiểu tai nạn này có lẽ là thứ tệ nhất”, anh nhẹ nhàng lên tiếng. “Chúng tôi rất sẵn lòng giúp các bạn, nếu muốn chúng tôi sẽ gọi giúp đỡ...”

Đó là một câu hỏi. Anh cảnh sát quay lại người phụ nữ, và bắt gặp ánh mắt của David trong một lúc lâu.

Anh ta hẳn đã thấy được một thứ biểu hiện trên gương mặt David đủ để tin cậy; và gật đầu chậm rãi rồi ra hiệu cho người phụ nữ và cô bé tiến lên theo họ.

“Cảm ơn”, anh nói, sự mệt mỏi cuối cùng cũng qua đi. “Nếu anh có thể cho chúng tôi quá giang thì thật tuyệt.”

David mỉm cười: “Sẵn lòng thôi, John, Rebecca, các cậu có sẵn lòng giúp...”

John phóng ra khỏi đuôi chiếc xe trong khi Rebecca với lấy túi dụng cụ y tế của cô, cẩn thận không đề lên những khẩu súng trường đặt gần tay lái.

“Một tai nạn kiểu Umbrella...”

Rebecca tự hỏi liệu những người này có biết là họ may mắn đến thế nào mới có thể còn sống sót chẳng, nhưng khi nhìn thấy vẻ kiệt sức của họ cũng như những khuôn mặt đầy hoảng loạn, cô nghĩ chắc họ đã biết.

Họ bắt đầu kể chuyện trước cả khi David quay đầu xe, và trong phút chốc, nhóm Rebecca khám phá ra rằng họ có nhiều điểm tương đồng với mình. Đứa bé đi theo đã bắt đầu ngủ, và họ quay lại theo con đường vừa mới đến, bỏ lại thành phố hoang tàn phía sau.

-- Hết Tập 3 --